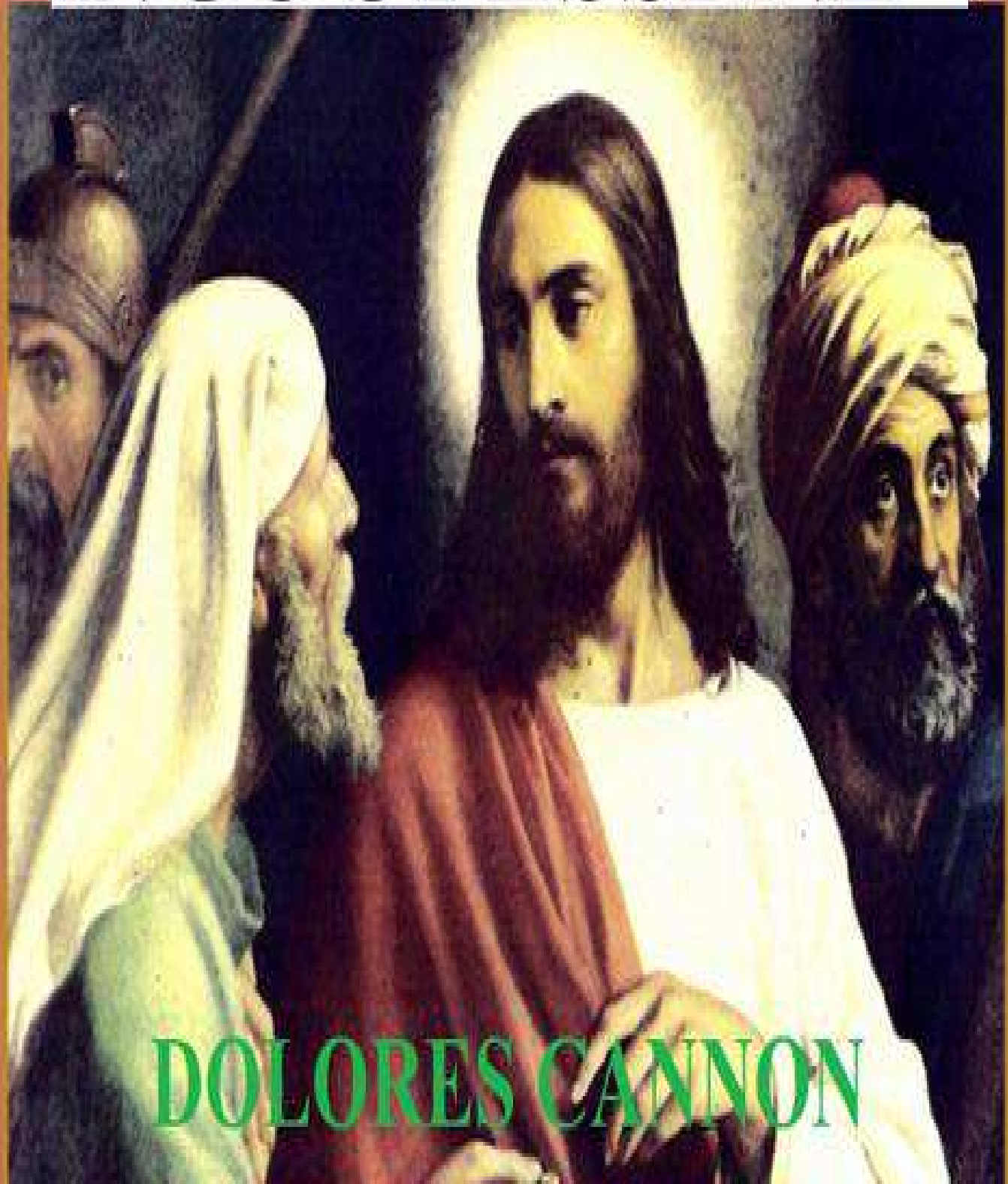


CHÚA GIÊ-SU VÀ NGƯỜI ESSENE



DOLORES CANNON



Image

MỤC LỤC

MỤC LỤC

LỜI TỰA

PHẦN MỘT. NHỮNG NGƯỜI ESSENE BÍ ẨN

CHƯƠNG 1 KHỞI NGUỒN

CHƯƠNG 2 CHỦ THỂ

CHƯƠNG 3 GẶP GỠ SUDDI

CHƯƠNG 4 NHỮNG NGƯỜI ESSENE LÀ AI?

CHƯƠNG 5 MÔ TẢ VỀ QUMRAN

CHƯƠNG 6 CHÍNH QUYỀN CỦA CỘNG ĐỒNG QUMRAN

CHƯƠNG 7 THƯ VIỆN BÍ ẨN

CHƯƠNG 8 MƯỜI HAI ĐIỀU RĂN

CHƯƠNG 9 THIỀN ĐỊNH VÀ CÁC LUÂN XA

CHƯƠNG 10 CHUYẾN DU HÀNH ĐẦU TIÊN CỦA SUDDI RA
THẾ GIỚI BÊN NGOÀI

CHƯƠNG 11 CHỊ CỦA SUDDI, SARAH

CHƯƠNG 12 CHUYẾN ĐI BETHESDA

CHƯƠNG 13 TRUY VẤN

CHƯƠNG 14 CUỘN SÁCH VÀ NHỮNG CÂU TRUYỆN KINH
THÁNH

CHƯƠNG 15 MOSES VÀ EZEKIEL

CHƯƠNG 16 SÁNG TẠO, THẨM HỌA VÀ NGƯỜI KALOO

PHẦN HAI. CUỘC ĐỜI CỦA CHÚA JESUS

CHƯƠNG 17 LỜI TIÊN TRI

CHƯƠNG 18 NGÔI SAO BETHLEHEM

CHƯƠNG 19 NHÀ THÔNG THÁI VÀ ĐỨA BÉ

CHƯƠNG 20 JESUS VÀ JOHN: HAI HỌC VIÊN Ở QUMRAN

CHƯƠNG 21 JESUS VÀ JOHN: HOÀN THÀNH VIỆC HỌC

CHƯƠNG 22 CHUYỂN ĐI CỦA JESUS, VÀ MARY

CHƯƠNG 23 SỨ VỤ CỦA CHÚA JESUS BẮT ĐẦU

CHƯƠNG 24 CHUẨN BỊ CHO SỰ ĐÓNG ĐÌNH

CHƯƠNG 25 ĐÓNG ĐÌNH VÀ SỰ PHỤC SINH

CHƯƠNG 26 MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC ĐÓNG ĐÌNH VÀ SỰ PHỤC SINH

LỜI TỰA

Tôi là ai mà nghĩ rằng tôi dám viết một cuốn sách sẽ làm đảo lộn hoặc ít nhất là làm lung lay nền tảng niềm tin của nhiều người, cả người Do Thái và Kitô giáo? Tôi tôn trọng đức tin. Con người phải *tin vào điều gì đó*, ngay cả khi anh ta tin rằng không có gì.

Đây là câu chuyện về những người đã cống hiến cả cuộc đời mình để bảo vệ và bảo tồn tri thức. Tôi có thể liên tưởng đến điều đó. Đối với tôi, sự hủy diệt kiến thức là một điều rất khủng khiếp. Những người này dường như đã truyền ngọn đuốc cách ngôn cho tôi thông qua sự vĩnh cửu của không gian và thời gian. Thông tin này được trao cho tôi không phải để nằm phủ bụi trên kệ. Nó cần được trao truyền một lần nữa cho những người khao khát tri thức. Nó như thể người Essenes đang nói những lời thì thầm vào tai tôi vậy. "Viết", họ nói với tôi, "tri thức này đã bị che giấu quá lâu. Viết, đừng để kiến thức bị thất lạc một lần nữa". Vì vậy, tôi cảm thấy mình phải bỏ qua những gì tôi đã được học. Nếu điều này làm một số người khó chịu, tôi hy vọng người ta hiểu rằng tôi không cố ý làm như vậy. Khiến vài người suy ngẫm, đó là ý định của tôi.

Tôi không thể tuyên bố rằng những gì tôi đã trình bày trong cuốn sách này là sự thật tuyệt đối, đây là điều không thể tranh cãi. Tôi không biết, và tôi nghi ngờ nghiêm túc liệu có ai còn sống có câu trả lời hay không. Nhưng có lẽ, lần đầu tiên, thoát khỏi khuôn mẫu đã giam hãm bạn từ thời thơ ấu. Mở rộng cửa sổ tâm trí của bạn, cho phép sự tò mò và truy cầu tri thức bước vào như một làn gió mùa xuân tươi mới và quét sạch mạng nhện của sự tự mãn. Dám nghĩ đến điều không tưởng. Dám đặt câu hỏi về những điều không thể nghi ngờ. Dám xem xét các khái niệm khác nhau về sự sống và cái chết. Và Linh hồn của bạn, Bản thể vĩnh cửu của bạn, sẽ được trọn vẹn muôn phần hơn.

PHẦN MỘT. NHỮNG NGƯỜI ESSENES BÍ ẨN

CHƯƠNG 1 KHỞI NGUỒN

Việc du hành xuyên thời gian và không gian để viếng thăm những nền văn minh đã biến mất từ rất lâu là hoàn toàn khả thi. Việc nói chuyện với những người đã chết từ rất lâu là hoàn toàn khả thi, cả việc làm sống dậy cuộc đời của họ và cả sự chết. Việc di chuyển lui về hàng trăm, thậm chí hàng ngàn năm để khám phá quá khứ cũng hoàn toàn khả thi. Tôi biết, bởi vì tôi đã làm việc đó – không chỉ một, mà là hàng trăm lần.

Tôi đã thực hiện việc đó bằng thôi miên hồi quy. Đây là một kỹ thuật - phương pháp cho phép người ta nhớ lại và thường là sống lại những kiếp sống trước đây. Ý tưởng rằng chúng ta không chỉ sống một kiếp sống mà là rất nhiều kiếp, được gọi là luân hồi tái sinh. Điều này không nên nhầm lẫn với “đầu thai”, là một niềm tin sai lệch rằng một người có thể đầu thai trở thành một con vật. Theo như nghiên cứu của tôi thì điều này không xảy ra. Khi linh hồn của một người tái sinh, nó sẽ luôn luôn trú ngụ trong một cơ thể con người. Người đó có thể, không may, chìm quá thấp và trở nên thú tính, nhưng người đó sẽ không bao giờ lấy hình dạng của một con vật. Đó là một dạng sinh linh hoàn toàn khác biệt.

Tôi không biết tại sao vài người thấy rằng ý tưởng tái sinh quá khó hiểu, khi mà họ có thể liên hệ nó với chính đời sống của mình. Mọi người đều thay đổi liên tục. Không thay đổi tức là bạn sẽ không già đi. Sẽ đến một lúc bạn sẽ trở nên già cả và chết đi. Chúng ta thay đổi quá nhiều đến mức nhiều lần chúng ta cảm thấy rằng chúng ta đã sống quá nhiều đời sống một lúc. Chúng ta cặp sách đến trường, lập gia đình, sinh con, thỉnh thoảng tái hôn. Chúng ta có thể thay đổi nghề, thỉnh thoảng đi theo một định hướng hoàn toàn khác. Chúng ta có thể du lịch hoặc sống ở nước ngoài một thời

gian. Chúng ta có thể cảm thấy tổn thương và buồn rầu bởi cái chết hoặc sự bất hạnh của người thương. Chúng ao ước học cách yêu thương và gặt hái những thành công trong cuộc sống. Đó là những giai đoạn trong cuộc sống của chúng ta, và chúng hoàn toàn khác với nhau. Chúng ta phạm những sai lầm và mong muốn học hỏi từ chúng. Chúng ta nghe người ta nói, “Tôi không biết tại sao tôi đã làm những việc ngu ngốc như vậy khi còn trẻ. Cứ như đó là một người khác”.

Tôi biết tôi sẽ không bao giờ trở lại tuổi thiếu nữ ở trường phổ thông mà tôi đã từng. Tôi chẳng thể liên kết với cô ấy, quá ngây thơ và then thừng. Chúng tôi dường như chẳng có điểm gì chung ở hiện tại. Và cô ấy cũng không thể nào hiểu được con người phức tạp mà tôi đã trở thành. Dù rằng chúng tôi là một, cùng một người.

Đây là cách tôi nhìn về những kiếp sống trước. Chúng ta biết rằng chúng ta đã từng sống những kiếp ấy, cứ thể chúng ta biết chúng ta đã từng sống với thời ấu thơ. Chúng có thể được gọi là *tuổi thơ của linh hồn*. Hi vọng rằng chúng ta đã học được cách ứng dụng những kiến thức gặt hái được trong hàng trăm năm tạo tác lỗi lầm, của việc làm người. Nhưng cũng như việc nhiều người tốn nhiều thời gian để trưởng thành, thì cũng có nhiều người phải sống nhiều kiếp sống để học xong, dù chỉ một bài học.

Chúng ta có thể xem chính cơ thể này như một dạng tái sinh. Chúng ta biết rằng cơ thể ta vẫn đang thay đổi. Tế bào không ngừng chết đi và tái tạo trong một vòng tuần hoàn bất tận. Chúng ta chắc chắn không phải cùng một cơ thể với mười, hai mươi hay ba mươi năm trước. Nó phải thay đổi, hoặc là tốt hơn hoặc già đi.

Chúng ta có thể xem luân hồi như là một trường học dành cho linh hồn, một chuỗi các bài học và cấp lớp cần phải học để trải nghiệm và trưởng thành. Và rồi chúng ta thể ngừng nguyên rửa những khó khăn đã đè nặng lên mình, và học cách nghĩ rằng chúng chỉ là những bài kiểm tra mà chúng ta phải vượt qua hoặc là trượt. Chúng ta không thể thay đổi điều đã

xảy ra với chúng ta trong kiếp này hay kiếp khác. Chúng ta chỉ có thể học hỏi từ nó, và tiến tới, để quá khứ hướng dẫn và chỉ dạy cho chúng ta.

Học thuyết của luân hồi là một triết lý, vậy nên nó không tách rời ra khỏi bất kỳ một hình thức tôn giáo nào hiện hữu. Nó giúp nâng cao, làm tròn vẹn hơn. Bất cứ ai thật sự học ý tưởng này với một tâm trí mở sẽ thấy rằng họ có thể tin tưởng vào cả hai. Cả hai gần như không mâu thuẫn chút nào. Luân hồi không nhất thiết thuộc về nghệ thuật hắc ám. Nó không nên bị gán ghép bừa bãi với sự huyền bí. Nó là nguyên lý của tình thương, và vậy nên nó có thể kết hợp với bất kỳ tôn giáo nào có nền tảng là tình thương. Những ai đang mò mẫm mù quáng trong bóng tối để tìm đáp án có thể tìm thấy điều họ tìm thấy ở đây. Nó như là một tia sáng chói lọi ở cuối đường hầm.

Bạn thật sự sống mãi mãi bởi vì linh hồn là trường tồn, nó không thể chết. Cuộc sống là sự tiếp diễn không ngừng, chuyển từ thân xác này sang thân xác khác. Bạn thay đổi những cơ thể dễ dàng như là việc bạn thay một bộ đồ. Bồ độ sẽ được cởi bỏ khi nó trở nên quá cũ và tàn tạ, hoặc rách rưới đến mức không vá được. Điều này khó khăn với vài người, họ lưỡng lự từ bỏ nó dù nó rách rưới đến đâu. Dù sao bạn đã từng gắn bó với nó. Nhưng bạn *sở hữu* một thân xác, chứ bạn *không phải là* thân xác.

Sẽ có những người nghĩ rằng ý tưởng tái sinh quá phức tạp, quá cực đoan, quá khó để hiểu. Những người này có lẽ chưa sẵn sàng cho khái niệm về luân hồi. Họ nên nỗ lực sống cuộc sống tốt nhất có thể theo niềm tin của mình, điều mà họ có thể gắn kết và cảm thấy thoải mái. Không ai nên gượng ép những niềm tin này với người khác.

Khái niệm quay trở về quá khứ lôi cuốn rất nhiều người. Tại sao? Tìm kiếm sự thật, khám phá những điều chưa biết, hoặc mong muốn biết những người cổ đại sống như thế nào? Hoặc nghi ngờ rằng quá khứ thì tốt hơn hiện tại? Hay là do những câu chuyện về cỗ máy thời gian quá phổ biến? Hay một người thầm mong cởi trói bản thân khỏi xiềng xích đã gắn với họ

ở hiện tại, và lang thang xuyên thời gian mà không giới hạn hay rào cản nào cả.

Tôi là một nhà hồi quy. Đây là một khái niệm hiện đại dùng cho nhà thôi miên chuyên biệt trong lĩnh vực quy hồi tiền kiếp. Tôi không sử dụng thôi miên theo cách thức thông thường, như là giúp người khác giảm cân, bỏ thuốc hoặc giảm đau. Tôi quan tâm sâu sắc đến luân hồi tái sinh trong vòng hơn 20 năm qua. Mọi thứ khởi nguồn từ khi tôi quan sát chồng tôi thực hiện các thí nghiệm thôi miên hồi quy. Anh ấy sử dụng phương pháp thôi miên thông thường, và “tình cờ” dính vào trải nghiệm luân hồi khi làm việc với một người phụ nữ đang có mong muốn giảm cân.

Câu chuyện về hành trình đầu tiên của chúng tôi vào nơi vô định và kết cục gây chấn đã được viết trong quyển sách của tôi, *Năm Kiếp Đời Nhớ*. Chồng tôi gần như sắp chết trong một tai nạn xe nghiêm trọng, và nằm suốt một năm trong bệnh viện. Sau một thời gian phục hồi chức năng dài và khó khăn, anh ấy đã không còn quan tâm đến thôi miên. Cuộc sống của anh ấy đã chuyển qua một hướng hoàn toàn khác.

Nhưng khao khát của tôi đã bị khơi dậy bởi sự thú vị của những kinh nghiệm tiền kiếp mà tôi đã trải qua. Cánh cửa đã mở ra, tới một thế giới hoàn toàn mới của điều khả kiến. Tôi luôn yêu thích lịch sử và đây là một cách hấp dẫn để khám phá nó. Nó sống động hơn là sự khô khan, móc meo và lỗi thời của những quyển sách lịch sử. Phương pháp này giống như đi qua một đường hầm thời gian và thật sự gặp những người đã sống ở quá khứ. Khả năng để nghe kể chuyện về những trải nghiệm lịch sử khi nó đang diễn ra. Phải, cánh cửa đã mở ra và tôi đã nhìn thoáng vào chốn ấy. Tôi sẽ không cho phép nó đóng lại mãi mãi với tôi. Nếu chồng tôi không quan tâm nữa, thì tôi sẽ học cách để thực hiện nghiên cứu của riêng tôi.

Dẫn nhập của các phương pháp thôi miên thông thường không lôi cuốn được tôi. Tôi nghĩ chúng quá tốn thời gian và mệt mỏi – cho cả chủ thể lẫn người thực hành. Chúng chứa đựng quá nhiều kiểm tra để xác định độ sâu của thôi miên. Tôi để ý rằng nhiều người vô thức khó chịu với việc bị kiểm

tra. Phản xạ qua nhiều năm ở học đường, họ khó chịu bởi việc bị đặt vào một vị trí mà họ cảm thấy họ phải đỗ hoặc trượt. Rất khó để thư giãn khi họ đang ở thể phòng thủ. Những kiểm tra này được dùng để đo độ sâu của trạng thái thôi miên, với một niềm tin sai lầm rằng nó là điều cần phải thực hiện để chạm tới tiềm thức. Và điều này đã được chứng minh là hoàn toàn sai lầm. Mỗi người ở trong trạng thái thôi miên rất nhiều lần trong ngày, dù rằng họ không nhận ra nó. Họ mong rằng nó sẽ khác hơn so với như vậy, một trạng thái tự nhiên hoàn toàn.

Ít nhất hai lần trong một ngày, mọi người đều trải qua trạng thái thôi miên sâu nhất có thể. Nó xảy ra khi họ đi ngủ vào ban đêm và ngay trước khi hoàn toàn tỉnh giấc vào buổi sáng. Nó được chứng minh rằng mỗi lần chúng ta xem tivi và bị hấp dẫn bởi câu truyện, chúng ta đi vào trạng biến đổi ý thức. Nó cũng xảy ra nhiều lần khi chúng ta lái xe trên một cao tốc dài dẫn dăng và đơn điệu, hay lắng nghe một bài giảng nhạt nhẽo chán chường. Tất cả chúng ta đi vào trạng thái biến đổi tạm thời rất dễ dàng, và hầu hết mọi người đều sốc khi biết rằng họ đã vô thức ở trong trạng thái thôi miên.

Tôi cảm thấy phải có một cách nhanh hơn, dễ dàng hơn trong việc việc dẫn nhập của quy hồi để có thể tận dụng trạng thái tự nhiên này. Tôi đã học những kỹ thuật hiện đại và thấy rằng quả thực có nhiều phương pháp nhanh và dễ dàng hơn. Những phương pháp này hiện đang được sử dụng bởi một vài bác sĩ để điều trị bệnh tật và các cơn đau. Hầu hết chúng tận dụng những vùng hình dung của não bộ, cho phép đối tượng tham gia vào một trò chơi bằng những hình ảnh định hướng. Tôi đã phát triển một phương pháp thích hợp và bắt đầu thí nghiệm vào năm 1979. Tôi tìm thấy các chủ thể một cách dễ dàng vì dường như có một sự quan tâm trong ý tưởng mang tính lý thuyết này, kể cả sự quan tâm chỉ từ quan điểm của sự tò mò.

Các nhà phê bình cho rằng nhà thôi miên yêu cầu chủ thể đi về tiền kiếp, và những ký ức là kết quả của người đó mong muốn làm vừa lòng nhà thôi miên. Trong kỹ thuật của tôi, tôi không dẫn khởi nhiều điều. Trong tình huống thông thường, tôi không bao giờ nói họ đi bất cứ đâu. Tất cả chúng xảy ra hoàn toàn tự nhiên.

Tôi đã lên dự định xem phương pháp của mình như một thí nghiệm khoa học và xem liệu nó có lặp lại được không. Tôi muốn sử dụng nó với nhiều dạng người nhất có thể. Nếu có được kết quả tương tự, tôi cảm thấy rằng nó sẽ làm tăng thêm tính hợp lệ của lý thuyết luân hồi. Tôi luôn cố giữ khách quan, nhưng khi 95% những người tôi thôi miên theo cùng một khuôn mẫu – về lại kiếp trước và chứng thực những câu chuyện của nhau - thật khó để giữ hoàn toàn trung lập. Mọi người nói rằng có thể có những lời giải thích khác ngoài tái sinh. Điều này, tất nhiên, là có thể. Nhưng nghiên cứu của tôi khiến tôi tin rằng các đối tượng đang nhớ lại những ký ức thực tế từ quá khứ của họ. Khi tôi quy hồi ngày càng nhiều người, tôi thấy phương pháp này có thể lặp lại với tất cả các dạng người, ngay cả những người vô học và hoài nghi. Thường thì các đối tượng không tin vào kiếp trước hoặc thậm chí hiểu những gì tôi đang làm. Tuy nhiên, kết quả là như nhau.

Giống như những người khác làm việc trong lĩnh vực nghiên cứu luân hồi này, tôi hy vọng sẽ thêm dữ liệu của mình vào khối lượng tài liệu ngày càng tăng được thu thập bởi những người khác. Một số nhà nghiên cứu chỉ quan tâm đến số liệu, có bao nhiêu người nhớ lại kiếp sống trong một khoảng gian đoạn nhất định. Nhưng tôi yêu quý con người, vì vậy tôi quan tâm đến câu chuyện của họ. Tôi thích làm việc trên nền tảng một-một với cá nhân hơn là với hồi quy nhóm. Bằng cách này, toàn bộ câu chuyện có thể thu được. Ngoài ra, người thực hiện (hoặc hướng dẫn) có thể kiểm soát tốt hơn với những chấn thương nào có thể nổi lên từ ký ức.

Với kỹ thuật này hầu như mọi người đều có thể nhớ kiếp trước của họ ngay cả trong trạng thái thôi miên nông nhất. Có nhiều tầng mức thôi miên khác nhau. Chúng đã được đo trong phòng thí nghiệm với các công cụ khoa học. Trong hồi quy, trạng thái càng sâu, càng nhiều chi tiết có thể thu được. Tôi nhận thấy tầng mức thôi miên có thể được đánh giá bằng các phản xạ thể chất của chủ thể và cách họ trả lời các câu hỏi. Ở trạng thái nông, họ thậm chí sẽ không nghĩ rằng có bất thường gì đang xảy ra. Họ sẽ thề rằng họ hoàn toàn tỉnh táo và không thể hiểu thông tin đến từ đâu. Bởi vì ý thức

vẫn còn rất hoạt hóa, họ sẽ nghĩ rằng đó chỉ là trí tưởng tượng của họ. Trong trạng thái nông, chủ thể thường sẽ xem các sự kiện của kiếp trước như thể xem một bộ phim. Khi trạng thái thôi miên sâu hơn, chủ thể sẽ luân phiên quan sát kiếp sống và tham gia vào nó. Khi họ quan sát mọi thứ thông qua đôi mắt của người khác và trải nghiệm những phản ứng cảm xúc, họ đang rơi xuống một trạng thái sâu hơn. Ý thức của họ bớt hoạt hóa hơn và họ trở nên gắn liền với những gì họ đang thấy và trải nghiệm.

Các chủ thể tốt nhất là những người có thể đạt đến trạng thái xuất thần. Trong trạng thái này, họ sẽ hoàn toàn trở thành nhân cách và sống lại kiếp sống một cách hoàn toàn, thậm chí không có ký ức về bất kỳ khoảng thời gian nào khác. Họ, với mọi khía cạnh, trở thành người đã sống hàng trăm hoặc hàng ngàn năm trước. Họ đang ở trong một vị trí để liên kết đến các phiên bản lịch sử của họ. Nhưng họ chỉ có thể nói những gì họ biết. Nếu họ là nông dân, họ sẽ không có hiểu biết về những gì đang xảy ra trong cung điện của nhà vua và ngược lại. Họ thường không biết gì về các sự kiện có thể được tìm thấy trong bất kỳ cuốn sách lịch sử nào nhưng không ảnh hưởng đến cuộc sống của họ vào thời điểm đó.

Họ sẽ không nhớ gì khi thức dậy trừ khi họ được hướng dẫn để làm như vậy. Các chủ thể nghĩ rằng họ vừa ngủ thiếp đi và những gì còn lại trong ý thức dường như là những mảnh vỡ mờ nhạt của những giấc mơ. Trong trạng thái xuất thần, họ có thể tiết lộ nhiều thông tin bởi vì họ, với tất cả các khía cạnh, là nhân cách thực sự sống trong khoảng thời gian đã qua. Đối với một người chưa bao giờ nhìn thấy hiện tượng này, các hiệu ứng có thể rất ngạc nhiên. Đó là một trải nghiệm hấp dẫn và đôi khi đáng sợ khi thấy một chủ thể thay đổi hoàn toàn và đảm nhận phong thái và giọng nói của một người hoàn toàn khác.

Sự xuất thần rất khó gặp. Dick Sutphen, chuyên gia quy hồi tên tuổi, nói rằng chúng xảy ra với khoảng 1/10 chủ thể. Ông nói rằng nếu có ba mươi người có mặt trong một căn phòng, ba người trong số họ có thể sẽ có khả năng ở trạng thái xuất thần. Tỷ lệ của tôi không cao như vậy. Tôi thấy là nó khoảng 1/20. Hầu hết mọi người rất tò mò về những gì đang xảy ra và

họ dựng lên bức tường và phòng thủ, ngay cả trong trạng thái thôi miên. Điều này ngăn cản họ rơi xuống trạng thái sâu nhất. Tôi thấy rằng yếu tố niềm tin cần được xây dựng trước, và những bức tường này sẽ sụp đổ. Chủ thể phải biết rằng họ hoàn toàn an toàn. Tôi tin rằng các công cụ bảo vệ của tâm trí vẫn hoạt động, bởi vì tôi đã gặp những người thức dậy ngay lập tức từ một trạng thái rất sâu nếu họ thấy hoặc trải nghiệm một cái gì đó khó chịu hoặc đáng sợ đối với họ. Đây cũng giống như cách chúng ta đánh thức bản thân khỏi những cơn ác mộng. Kỹ thuật thôi miên của tôi không kiểm soát tâm trí người, nhưng có khả năng xây dựng và hợp tác với tâm trí ấy. Sự tin tưởng càng lớn thì thông tin nhận được càng đầy đủ.

Không, tôi chưa bao giờ gặp được Cleopatra hay Napoleon. Đối với tôi, đó là một dấu hiệu của sự chứng thực rằng hầu hết mọi người chỉ nhớ lại cuộc sống bình thường và đều đặn. Ý kiến của tôi rằng nếu ai đó đang cố gắng tạo ra một câu chuyện tưởng tượng để làm hài lòng nhà thôi miên (như đã được đề xuất bởi 'các chuyên gia') người đó sẽ tạo ra một cuộc phiêu lưu thú vị. Với tôi, điều đó rất tuyệt. Họ sẽ thấy mình là một anh hùng thực hiện những hành động tuyệt vời và phi thường. Nhưng không như vậy. Cuộc sống khác biệt một cách thú vị đôi khi rất độc nhất. Những cuộc sống buồn tẻ, nhàm chán, trần tục là chiếm đa số. Điều này liên hệ với cuộc sống thực. Nhiều người bình thường có cuộc sống “kiếm ăn” đơn giản, hơn số ít những người cố gắng được đưa tên trên tiêu đề của các tờ báo.

Những ca hồi quy mà tôi đã thực hiện đầy các trường hợp như vậy. Những người lính không bao giờ tham chiến, những người Mỹ bản địa sống cuộc sống yên bình thay vì chiến đấu với người da trắng. Nông dân và những người định cư đầu tiên không biết gì ngoài công việc, nỗi buồn và bất hạnh. Một số không bao giờ làm bất cứ điều gì ngoài việc chăm sóc gia súc, trồng trọt và cuối cùng chết, héo mòn trước cả thời thế của họ. Sự kiện thú vị nhất trong đời họ là một đám cưới, sự ra đời của một đứa trẻ, một chuyến đi đến thị trấn hoặc một đám tang. Hầu hết những người sống ngày nay sẽ phù hợp với một dạng tương tự. Không, điều ẩn tượng của đa số các ca hồi quy không phải là hành động những cuộc phiêu lưu của con người,

mà là những cảm xúc cong người rất thực tế mà họ trải nghiệm. Khi một người được đánh thức từ trạng thái thôi miên với những giọt nước mắt vẫn còn lăn trên má sau khi nhớ lại một sự kiện đã xảy ra hơn hai trăm năm trước, không ai có thể nói với họ đó là tưởng tượng.

Nó tương tự như hồi tưởng lại một sự kiện đau thương từ thời thơ ấu của một người, được khơi dậy một lần nữa với tất cả những cảm xúc bị kìm nén nổi lên bề mặt sau nhiều năm. Không ai có thể nói với bạn rằng một sự kiện thời thơ ấu như vậy đã không xảy ra, bởi vì thường bạn sẽ nhớ nó một cách ý thức hoặc nó có thể được xác minh bởi những người khác. Do đó, sự hồi quy tương tự như nạo vét ký ức thời thơ ấu. Người ta có thể đặt nó vào đúng vị trí của nó, xem nó đã ảnh hưởng đến cuộc sống hiện tại như thế nào và cố gắng học hỏi từ ký ức khai quật được.

Một lời giải thích cho hiện tượng này là hội chứng 'cryptoamnesia' hoặc 'ký ức ẩn dấu'. Đây là lý thuyết rằng bạn đọc nó, nhìn thấy nó hoặc nghe nó ở đâu đó, đôi khi, và giấu nó đi trong tâm trí của bạn. Sau đó, trong lúc thôi miên, bạn khơi nó lên và đan kết một câu chuyện từ nó. Đối với tôi, đây không phải là một lời giải thích đầy đủ. Nếu bạn giữ lại ký ức ẩn giấu, bạn cũng giữ lại những ký ức về mọi thứ đã xảy ra trong đời sống này. Đó là sự thật. Nhưng chủ thể xuất thần sẽ quên bất cứ điều gì không liên quan đến khoảng thời gian được khơi dậy. Có rất nhiều ví dụ về điều này trong cuốn sách này. Nhiều lần các chủ thể sẽ không biết những đối tượng nào tôi đang nói về bởi vì họ không tồn tại trong khung thời gian của họ. Hoặc tôi sẽ sử dụng một từ hoặc một cụm từ mà họ không hiểu. Thường rất khó để cố gắng giải thích những điều chúng ta đã quá quen thuộc bằng những từ ngữ đơn giản. Hãy thử xem. Nếu chủ thể đang sử dụng bộ nhớ ẩn, thì tại sao những thứ hiện đại này lại bị lãng quên? Chúng cũng là một phần của ký ức của nhân cách hiện tại.

Một giả thuyết khác là chủ thể sẽ 'chơi an toàn' và chỉ thảo luận về một khoảng thời gian hoặc quốc gia mà họ có một số kiến thức. Tôi đã bác bỏ điều này nhiều lần. Việc một chủ thể thảo luận về một cuộc sống trong một nền văn hóa hoàn toàn xa lạ với họ khá là phổ biến. Thường thì họ thậm chí

không biết họ đang ở đâu, không có gì là quen thuộc. Ký ức tuyệt vời của họ về đất nước và phong tục hoặc niềm tin sau đó có thể được kiểm tra thông qua nghiên cứu. Điều này đã xảy ra nhiều lần với chủ thể được giới thiệu trong cuốn sách này. Tôi rất khó gọi nó là 'chơi an toàn' khi thảo luận về một cuộc đời đã xảy ra hai nghìn năm trước ở một đất nước nửa vòng trên thế giới. Và độ chính xác cực cao của cô ấy thật kỳ diệu.

Nghiên cứu cho thấy những ký ức của cô ấy thật phi thường. Và đây chỉ là một trong những kiếp sống mà cô ấy đã khơi dậy trong quá trình làm việc với chúng tôi.

Vì là một nhà văn với sự tò mò không đáy, tôi đã tham gia vào dự án nghiên cứu này với một động lực. Tôi dự định quy hồi càng nhiều tình nguyện viên càng tốt và biên soạn thông tin vào các cuốn sách mô tả các giai đoạn khác nhau của lịch sử. Tôi đã có nhiều người đi đến cùng một thời kỳ và xác minh câu chuyện của nhau bằng cách đưa ra cùng một thông tin về các điều kiện tồn tại vào thời điểm đó. Dự án này có thể trở thành hiện thực.

Nhưng khi tôi gặp Katherine Harris (bút danh), tôi nhận ra công việc của mình với cô ấy sẽ thay thế các kế hoạch trước đó, và tự nó trở thành một quyển sách. Thông tin xuất phát từ tiềm thức của cô ấy là duy nhất và đầy thông tin, và tôi nghĩ là nó rất quan trọng.

CHƯƠNG 2

CHỦ THỂ

Katherine Harris là ai và cuộc sống của chúng tôi va vào nhau như thế nào? Vào thời điểm chúng tôi gặp nhau, tôi không biết số phận có gì dành cho chúng tôi. Tôi không thể đoán được rằng chúng tôi sắp bắt tay vào một cuộc hành trình kéo dài một năm và đưa chúng tôi về lại thời Chúa Kitô. Tôi tin rằng những cuộc gặp gỡ như vậy không bao giờ là ngẫu nhiên.

Tôi tham dự một bữa tiệc được tổ chức bởi một nhóm quan tâm đến siêu hình học và hiện tượng tâm linh. Có rất nhiều người ở đó mà tôi đã làm việc cùng trong hội quy thôi miên, nhưng cũng có nhiều người lạ. Katherine, người có hứng thú và tò mò về những điều bất thường, đã ở đó với một người bạn. Như thường lệ, trong buổi tối nói chuyện về công việc của tôi, nhiều người tình nguyện và muốn đặt lịch trở thành một chủ thể. Có nhiều sự quan tâm trong lĩnh vực này mà nhiều người hề hay biết. Thường thì có một lý do thực sự để muốn hội quy, chẳng hạn như tìm kiếm các mối quan hệ nghiệp hoặc để thoát khỏi nỗi ám ảnh, nhưng phần lớn chỉ là sự tò mò. Katherine muốn tình nguyện, vì vậy chúng tôi đã thiết lập một buổi hẹn.

Katherine, hay Katie như cách bạn bè hay gọi, chỉ mới 22 tuổi khi tôi gặp cô ấy vào ngày quan trọng đó. Cô ấy thấp và khá đầy đặn so với tuổi của mình, với mái tóc vàng cắt ngắn và đôi mắt lấp lánh và dường như có thể sâu bên dưới. Nhân cách của cô dường như tỏa ra qua từng chân tơ. Dáng vẻ cô ấy rất hạnh phúc và đầy sức sống, rất dễ tâm đến mọi người. Sau này, thông qua kết giao tôi đã thấy rằng dường như đây là vẻ ngoài để che đậy sự nhút nhát và bất an của cô ấy. Cô ấy thuộc chòm Cự Giải, những người sinh ra dưới chòm chiêm tinh đó thường không thích giao du. Nhưng cô ấy mang theo mình một sự chân thành. Cô ấy thực sự quan tâm đến mọi người và sẽ nhường đường cho họ. Cô sở hữu một cảm giác khôn ngoan bẩm sinh

che lấp đi tuổi thật của mình. Những khi các dấu hiệu của sự non nớt xuất hiện, nó dường như chẳng phù hợp. Tôi phải tiếp tục nhắc nhở bản thân rằng cô ấy chỉ mới 22 tuổi, bằng tuổi của con trai tôi. Nhưng họ chẳng hề có nét tương đồng. Cô ấy dường như là một linh hồn rất già trong một cơ thể trẻ trung giả tạm. Đôi khi tôi tự hỏi liệu có ai khác có cùng ấn tượng như vậy không.

Katherine sinh ra ở Los Angeles vào năm 1960, cha mẹ cô có công việc phải di chuyển nhiều và thường xuyên dời chỗ ở. Họ là thành viên của Hội đồng Giáo hội Thiên Chúa, vì vậy nền tảng tôn giáo của Katie chắc chắn không phải là điều khuyến khích những suy nghĩ về luân hồi và thôi miên. Cô ấy nói rằng cô ấy luôn cảm thấy lạc lõng tại các buổi lễ của nhà thờ. Quá nhiều tiếng ồn và chuyển động khiến cô ấy sợ hãi. Là một cô gái trẻ trong nhà thờ, cô thường có thôi thúc vượt qua chính mình theo ứng xử của người Công giáo. Nó diễn ra một cách tự nhiên. Nhưng sau khi bị mẹ khiển trách nghiêm khắc, cô nghĩ rằng tốt hơn hết là không nên làm điều này ở nơi công cộng. Cha mẹ cô coi cô là người lập dị trong gia đình. Họ không thể hiểu được sự miễn cưỡng của cô ấy khi hòa nhập với họ. Chủ yếu là vì lo lắng cho cảm xúc của cha mẹ, cô ấy yêu cầu được ẩn danh trong cuốn sách này. Cô cảm thấy họ sẽ không bao giờ hiểu được, mặc dù ý tưởng về nhiều kiếp sống là một khái niệm cô dễ dàng nắm bắt được. Cô không muốn mạo hiểm việc cuộc sống riêng tư của mình bị ảnh hưởng. Tôi đã đồng ý tôn trọng mong muốn của cô ấy và giữ bí mật danh tính của cô ấy.

Việc gia đình cô ấy chuyển nhà khắp các bang của Mỹ cuối cùng đã dẫn họ tới Texas khi Katie 16 tuổi. Cô đã chuyển nhà hai lần trong năm thứ hai trung học, và bây giờ một lần nữa vào đầu năm học phổ thông của mình. Cô mệt mỏi với việc liên tục thích nghi với các ngôi trường mới, phương pháp giảng dạy khác nhau và bạn bè tạm thời. Trước sự phản đối của cha mẹ, cô đã bỏ học vào đầu năm học phổ thông. Đó là toàn bộ nền tảng giáo dục chính thức của cô, hai năm ở trung học. Điều này đã trở thành một lợi thế cho công việc của chúng tôi. Chúng tôi có thể lạc quan rằng những điều cô ấy nói trong thôi miên không đến từ kiến thức học đường của cô ấy.

Dù sao tôi cũng không biết trường nào dạy những điều như vậy. Họ thậm chí không còn chú trọng môn địa lý như trước đây. Cô ấy là một cô gái cực kỳ thông minh nhưng tri thức của cô ấy không đến từ sách vở.

Khi bỏ học và với sự tự do nhất định, cô thấy mình không thể dễ dàng tìm được việc do thiếu trình độ và kỹ năng. Sau một năm làm việc đáng thất vọng, ở tuổi 17, cô quyết định tham gia bài kiểm tra GED (tương đương bài kiểm tra trung học) và gia nhập Không quân để được đào tạo nghề. Cô đã dành hai năm ở đó học chuyên ngành máy tính. Một điểm quan trọng khác đối với công việc của chúng tôi là cô ấy chưa bao giờ rời Hoa Kỳ trong thời gian làm việc cho Không quân, vậy nhưng khi trong trạng thái thôi miên sâu, cô ấy đã mô tả nhiều nơi ở nước ngoài rõ đến từng chi tiết.

Khi cô ấy ngừng phục quân, cô ấy và gia đình một lần nữa chuyển đến thành phố trung tây nơi tôi gặp cô ấy. Cô hiện đang sử dụng các kỹ năng máy tính của mình làm việc trong một văn phòng. Cô ấy có vẻ thích nghi tốt và có một cuộc sống xã hội bình thường. Thời gian rảnh rỗi cô ấy dành cho việc đọc các tiểu thuyết lãng mạn viễn tưởng nổi tiếng lúc bấy giờ. Ý tưởng nghiên cứu từ thư viện cho các thông tin thiết yếu trong việc hồi quy không hấp dẫn cô ấy chút nào.

Ngay từ buổi đầu tiên, tôi đã biết đây không phải là chủ thể thông thường. Cô vào sâu nhanh, thể hiện những cảm giác giác quan như vị giác và khứu giác, trải nghiệm cảm xúc và không nhớ gì khi thức dậy. Cô luôn nghĩ rằng mình sẽ không gặp khó khăn gì khi đi vào trạng thái thôi miên, nhưng cô cũng ngạc nhiên trước sự dễ dàng mà nó diễn ra. Tôi biết tôi đã tìm thấy chủ thể xuất thần hoàn hảo. Vì đây là đối tượng dễ làm việc nhất, tôi muốn thực hiện nhiều phiên hơn với cô ấy nếu cô ấy sẵn sàng. Cô cũng tò mò và đồng lòng làm điều đó miễn là cha mẹ cô không phát hiện ra. Tôi hy vọng sẽ không có vấn đề với chuyện đó, bởi vì về mặt pháp lý, cô ấy là một người trưởng thành và có thể tự đưa ra quyết định. Sau đó, cô thú nhận rằng cô đã bị ám ảnh bởi những ký ức mà cô thậm chí chẳng biết đến từ đâu. Cô nghĩ rằng câu trả lời có thể nằm ở sự tái sinh và cô muốn tìm hiểu nó.

Khi rõ ràng là tôi có thể có được nhiều thông tin có giá trị từ cô gái này, chúng tôi bắt đầu gặp nhau thường xuyên mỗi tuần một lần. Vì tôi sống ở một vùng nông thôn ngoại ô, chúng tôi đồng ý gặp nhau tại nhà bạn tôi, Harriet. Nó nằm trong thành phố và có thể dễ dàng tiếp cận cho tất cả các bên liên quan. Harriet là một nhà thôi miên được đào tạo. Cô ấy chưa bao giờ làm việc với một người xuất thần và quan tâm đến công việc của tôi với Katie. Cô ấy rất háo hức để xem điều gì sẽ xảy ra. Sau khi thông tin bắt đầu xuất hiện, tôi rất mừng vì có Harriet làm nhân chứng. Sau này, những người khác cũng có mặt trong các phiên gặp. Thật khó để chúng tôi tin vào những điều đang xảy ra. Chúng tôi có tất cả các nhân chứng để có thể loại trừ khả năng dàn dựng.

Sau hai phiên đầu tiên, tôi đã điều kiện hóa việc cô ấy đi vào trạng thái thôi miên sâu bằng cách sử dụng một từ khóa. Điều này nhanh hơn nhiều và tiết kiệm kha khá thời gian. Chúng tôi không biết thí nghiệm này sẽ đi đến đâu và đó là khi cuộc phiêu lưu của chúng tôi bắt đầu. Một cuộc hành trình đưa chúng ta đến những con người và nơi chốn mà chúng ta không thể tưởng tượng được trong những giấc mơ điên rồ nhất của. Nó đã trở thành một cuộc hành trình thực sự xuyên qua thời gian và không gian.

Ban đầu, cô không bao giờ được yêu cầu đi đến bất kỳ nơi nào hoặc giai đoạn nhất định nào. Tôi để thông tin xuất hiện một cách tự nhiên. Một tháng trôi qua và tôi quyết định trở nên có hệ thống hơn, cố gắng hướng hồi quy theo một trật tự thời gian. Tôi bắt đầu quay lùi trong những bước nhảy khoảng một trăm năm, cố gắng khám phá bao nhiêu kiếp cô ấy đã sống, nhưng rất có thể tôi đã bỏ lỡ một số trên đường đi. Nhiều lần các sự kiện mơ hồ sẽ xuất hiện, và chúng chỉ được xác minh thông qua đào sâu nghiên cứu. Chúng tôi thậm chí còn gặp phải cõi giới tinh thần huyền bí, nơi chúng tôi có được thông tin về những gì xảy ra sau khi linh hồn rời khỏi cơ thể và bước vào cái gọi là trạng thái 'chết'. Phần lớn trong số này sẽ được đề cập trong một cuốn sách khác, Cuộc trò chuyện với một linh hồn.

Mỗi tuần tôi cố gắng quay lại ít nhất một kiếp sống. Tôi nghĩ rằng nếu bất kỳ kiếp nào đặc biệt thú vị, chúng tôi có thể trở lại sau và hỏi thêm câu

hỏi. Đây là phương pháp được sử dụng trong Năm Kiếp Đời Nhớ, nhưng chủ thể của cuốn sách đó chỉ sống lại được năm kiếp sống. Nó dễ dàng hơn nhiều.

Khi tôi đưa Katie từ từ trở lại quá khứ, chúng tôi đã khám phá ra 26 kiếp sống riêng biệt kể từ khi ta bước vào kỷ nguyên Kitô giáo. Các kiếp sống được phân chia gần như đồng đều giữa nam và nữ, giàu và nghèo, thông minh và không học hành. Mỗi một kiếp được lấp đầy với đa dạng chi tiết về giáo điều tôn giáo và phong tục văn hóa của mỗi thời. Tôi chắc chắn rằng ngay cả một học giả được đào tạo về lịch sử và nhân chủng học cũng không thể kể ra một cách tỉ mỉ đáng ngạc nhiên như vậy, như cách cô ấy thực hiện. Không, tri thức này đến từ một nơi khác. Tôi thích tin rằng cô ấy thực sự đã sống tất cả những kiếp sống này và kiến thức vẫn còn ẩn trong các bộ nhớ máy tính khổng lồ được gọi là 'tiềm thức'. Chỉ cần nhấn đúng nút và đưa ra các tín hiệu tâm trí thích hợp để khơi dậy các tri thức sống động trở lại. Chúng tôi không biết có bao nhiêu kiếp sống đang chờ đợi để thấy ánh sáng ban ngày một lần nữa. Những câu chuyện về những kiếp sống khác sẽ được viết trong một cuốn sách khác. Sẽ quá bất công nếu cố nhồi nhét chúng vào một cuốn sách. Có quá nhiều thông tin.

Khi tôi nhận thấy khả năng đối tượng mà chúng tôi đang gặp có thể đưa ra thông tin về cuộc đời của Chúa Kitô, tôi nghĩ đó là việc quan trọng khi tạm dừng ở khoảng thời gian đó và quan sát những gì sẽ xảy đến. Tôi không biết thí nghiệm đang dẫn đến đâu hoặc liệu có điều gì có giá trị xuất hiện hay không. Nhưng với cơ hội nhỏ nhoi là một điều gì đó có thể được tìm thấy, tôi ngừng đưa cô ấy lùi lại và tiếp tục trở lại cuộc sống của Suddi, một trong những người thầy người Essene của Chúa Jesus, để kiếm thêm thông tin. Chúng tôi đã giữ ở đó trong 30 phiên, trong suốt ba tháng.

Nếu gặp kiếp sống đó ngay trong lần đầu tiên làm việc với Katie, tôi sẽ lập tức bác bỏ tất cả mọi thứ, coi đó là một sự tưởng tượng và dừng các phiên. Mọi người đều nghĩ ngay rằng nếu ai đó đề cập đến việc biết Chúa Jesus thì rằng họ hẳn đang ở trong một hành trình của bản ngã. Nhưng thông tin này đã không xuất hiện cho đến khi tôi làm việc với cô ấy trong

suốt chín tháng. Vào lúc mà tôi biết cô ấy có thể tới đâu. Tôi biết những khả năng to lớn của cô ấy trong việc nhớ lại những kiếp trước rất chi tiết. Chúng tôi đã xây dựng được một mối liên kết tin tưởng rất mạnh mẽ trong thời gian đó. Tôi tin rằng đây là cách duy nhất để câu chuyện đó có thể xuất hiện. Nó đòi hỏi sự kiên nhẫn trong quá trình làm việc liên tục với một chủ thể và di chuyển một cách có hệ thống về lại quá khứ. Nếu tôi dừng lại quá sớm, câu chuyện này sẽ không bao giờ được viết. Ngay cả khi tôi biết cô ấy rất rõ, nhưng tôi vẫn miễn cưỡng khi nói với bất cứ ai rằng tôi đã phát hiện ra một người là từng là người thầy Essene của Chúa Jesus. Tôi chắc chắn rằng tôi sẽ nhận được một nụ cười hoài nghi và một số nhận xét mỉa mai, chẳng hạn như, "Ồ, vậy à? Còn gì nữa nào", như thể tôi nghĩ rằng họ đủ cả tin để nuốt bất cứ thứ gì. Tôi có thể hiểu điều đó. Tôi chắc chắn rằng tôi sẽ hoài nghi nếu tôi nghe điều này từ người khác. Nhưng tôi phải tin cô ấy.

Không có cách nào khác để giải thích những gì đang xảy ra. Không hề có khả năng nói dối; cô ấy đã nói từ một trạng thái thôi miên sâu đến nỗi điều này là không thể. Và thông tin xuất hiện đòi hỏi phải nghiên cứu chuyên sâu và thảo luận với một số chuyên gia về các chủ đề. Tuy nhiên, cô ấy không hề biết rằng chúng tôi sẽ đi đâu tiếp theo và những gì tôi sẽ hỏi cô ấy. Câu trả lời của cô đến một cách tự nhiên và không gò bó.

Những ngày đầu làm việc, cô ấy muốn nghe các bản ghi âm sau khi phiên kết thúc. Sau này, cô tỏ ra ít quan tâm hơn, chỉ đơn thuần hỏi khi thức dậy, "Chà, hôm nay chúng ta đã đi đâu?" Cô ấy không quan tâm đến việc nghe lại phiên. Cô thường bày tỏ sự ngạc nhiên vì cô nói rằng cô biết rất ít về giai đoạn hoặc quốc gia được nhắc đến.

Sau khi tài liệu của Chúa Giêsu bắt đầu xuất hiện, nó bắt đầu làm phiền cô một ít. Có lẽ do mâu thuẫn với nền tảng tôn giáo cũ trong đầu cô ấy. Đặc biệt là khi cô ấy bắt đầu nói những điều gây tranh cãi và mâu thuẫn với Kinh Thánh, nó bắt đầu đè nặng lên cô. Cô ấy nói rằng dường như những điều này không đến từ cô ấy. Thật đáng kinh ngạc. Kiếp sống này làm phiền cô ấy nhiều hơn bất kỳ kiếp sống nào khác mà chúng tôi đã trải qua. Và dù lý do là gì, tới một thời điểm, cô quyết định cô không muốn có thêm bất kỳ

phiên nào nữa. Dù sao cô ấy cũng đang dự định chuyển nhà. Công ty của cô muốn cô chuyển đến một văn phòng chi nhánh khác cùng với thăng chức và lên lương. Cô cũng nghĩ rằng một năm là đủ dài để làm việc với các thí nghiệm hồi quy; Đã đến lúc phải tạm dừng nó. Tôi đồng ý rằng cô ấy nên theo đuổi cuộc sống của mình dù cho nó đi theo hướng nào.

Tôi muốn có thêm một vài phiên nữa. Tôi đã làm nghiên cứu vào thời điểm đó và muốn có một số câu trả lời cho những điều khiến tôi bối rối. Nhưng tôi nghĩ, "Liệu tất cả câu hỏi của tôi có bao giờ được giải đáp hết không?" Và ngay cả khi chúng được vậy, sẽ luôn có những câu hỏi mà người khác sẽ đưa ra. Chúng ta sẽ không bao giờ có thể trả lời tất cả các câu hỏi khả tri, rồi tự tin đóng lại cuốn sách về kiếp sống đó, và nói rằng nó đã bao hàm tất cả. Và vậy nên, tôi nghĩ rằng tôi đã bao trùm một phạm vi rất rộng lớn bằng cách hỏi về điều kiện sống và phong tục và kiến thức đã được giảng dạy bởi người Essenes.

CHƯƠNG 3

GẶP GỠ SUDDI

Tôi đã theo dõi khá chặt chẽ các khung thời gian khi chúng tôi từ từ quay về quá khứ. Những kiếp sống được liệt kê trong một cuốn sổ tay. Đó là cách duy nhất tôi có thể giữ cho chúng liền mạch. Cô ấy không bao giờ bối rối về việc cô ấy là ai và ở đâu, nhưng tôi thì có, vì vậy cuốn sổ tay rất cần thiết đối với tôi. Tôi đã phải tham khảo nó nhiều lần.

Thật khó để truyền đạt sự xuất hiện của biểu hiện cơ thể qua các ngôn ngữ trên mặt giấy. Những nhân cách mà cô trở thành rất thật, với cảm xúc, phong thái và cơ thể đặc trưng của mỗi người. Tôi đã trở nên quá quen thuộc với những nhân cách khác nhau này đến nỗi tôi sớm có thể nhận ra từng người trước khi họ nói tên mình.

Trong vài tuần qua, chúng tôi thấy cô ấy trở thành bác sĩ ở Alexandria thảo luận về các loại thuốc và phương pháp phẫu thuật được sử dụng trong giai đoạn 400 sau Công nguyên. Sau đó, cô ấy một nhà sư áo vàng ở vùng núi Tây Tạng nói về triết học Phật giáo vào năm 300 sau Công nguyên. Rồi ngạc nhiên khi gặp một cô gái vào khoảng năm 200 sau Công nguyên, người không thể nghe hoặc nói. Thông thường tôi sẽ chỉ dẫn Katie quay trở lại thêm một trăm năm nữa. Lần này, chỉ dẫn của tôi phải được nói khác đi. Vì cô ấy không thể giao tiếp tốt, chúng tôi không chắc chắn về giai đoạn chúng tôi đang ở.

Những nhân cách thường có phát âm rất nặng, làm cho việc phiên âm trở nên khó khăn. Tôi nhận ra có một khuôn mẫu kỳ lạ về cách nói tiếng Anh của các thực thể khác nhau. Cứ như họ đang dịch thuần từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác. Và khi nó xảy ra, các từ bị lệch khỏi trật tự thông thường của chúng. Thường có vẻ như việc sai ngữ pháp là một ví dụ khác của hiện tượng kỳ lạ này. Nó đem lại ấn tượng rằng thực thể (con người mà chúng ta tiếp xúc) không thể nói tiếng Anh và đang cố gắng tìm những từ

chính xác từ đâu đó trong não hoặc bộ nhớ máy tính của Katie. Điều này dẫn đến những sai phạm về ngữ pháp, cấu trúc câu hoặc thứ tự từ mà cô sẽ không bao giờ mắc phải trong trạng thái thức tự nhiên của mình. Tôi tin rằng đây chỉ là dấu chỉ nhỏ khẳng định sự tái sinh. Tâm trí có ý thức của cô ấy sẽ không làm việc như vậy.

Tôi biết thực thể được gọi là ‘Sudds’ khá rõ và khá lâu có thể nghe hiểu được chất giọng nặng của anh ấy. Giọng nói của anh ấy cũng thay đổi theo tuổi tác, lúc đầu anh ấy trẻ trung và sôi nổi như một đứa trẻ, rồi sau đó dần trưởng thành hơn cho đến khi anh ấy nói với một giọng rất mệt mỏi khi về già.

Giới tính cũng là một vấn đề trong khi kể câu chuyện này. Cô ấy là một cô gái kể câu chuyện của một người đàn ông. Sẽ thật khó hiểu khi liên tục chuyển từ ‘anh ấy’ sang ‘cô ấy’ và trở lại một lần nữa. Tôi nghĩ rằng giải pháp sẽ là gọi thực thể là ‘anh ấy’ và chỉ đề cập đến ‘cô ấy’ khi muốn nói đến cơ thể vật lý của Katie và hành động của cô ấy. Tương tự như vậy, trong hầu hết các trường hợp, đoạn hội thoại của Suddi được gắn bằng chữ ‘S:’, trong các phần sau khi chúng ta nói chuyện với ‘linh hồn’ của Katie sau cái chết của Suddi, chữ ‘K:’ được đặt trước cuộc đoạn hội thoại. Và tôi, Dolores, là ‘D:’.

Tôi muốn người đọc gặp anh ấy như cách mà chúng tôi đã thực hiện.

Dolores: Chúng ta hãy quay ngược thời gian, đến thời gian trước cả khi cô gái này không thể nghe và nói. Tôi sẽ đếm đến 3 và chúng ta sẽ ở đó. 1, 2, 3, chúng ta đã quay ngược thời gian.

Tôi không biết về khoảng thời gian chúng tôi đang ở ngoại trừ việc nó phải trước năm 200 sau Công nguyên. Nhân cách xuất hiện là một người đàn ông. Anh đang đi bộ trên đường đến Nazareth để gặp anh em họ của mình. Giọng nói của anh ta nặng đến nỗi thật khó để hiểu được. Cách phát âm từ ‘Nazareth’ của anh ấy rất khác đến nỗi tôi không nhận ra cho đến khi tôi phát lại bằng ghi âm và lắng nghe nó một cách cẩn thận. Nghe như ‘*Nath* areth’, nói một cách nhanh. Anh nói nó nằm ở Galilee. Một lần nữa

anh ta phát âm khác với tôi từ đã quen nghe nó. Anh nói: “Galilay”. Những cái tên này rất khó nghe cho đến khi chúng được phát băng lại. Vì vậy, vào thời điểm đó tôi không chắc Katie đang ở đâu, tôi tiếp tục, hy vọng rằng máy ghi âm đã thu được.

Thực sự không có gì bất thường về việc một chủ thể mô tả một kiếp sống ở Israel. Điều này đã xảy ra nhiều lần. Tôi đã quy hồi một số người sống ở đó trong thời kỳ chiếm đóng của La Mã, nhưng chưa bao giờ có ai đề cập hoặc liên hệ Chúa Jesus. Việc đề cập đến một địa điểm không cung cấp bất kỳ manh mối nào về hoàn cảnh cuộc sống của một cá nhân. Trong lần đầu tiên khi gặp một nhân cách mới, tôi có những câu hỏi thông dụng mà tôi luôn hỏi, cho đến khi nào vị trí và nền văn minh được thiết lập. Khi tôi biết chúng ta đang ở đâu, tôi có thể đặt câu hỏi cụ thể hơn. Tôi hỏi tên anh ta.

Suddi: Tôi là Benzahmare. (Ngữ âm)

Nó nghe như ‘Benjamin’ và tôi hỏi anh ta có phải tên đó không. Nhưng anh một lần nữa trả lời “*Benzahmare*”, nhấn giọng âm tiết cuối cùng. Anh nói rằng tên khác (tên chính) không được sử dụng trừ khi bạn quan trọng. Tôi hỏi anh ấy rằng nên gọi anh ấy là gì và anh ấy cho phép tôi gọi anh ấy là ‘Suddi’, đó là một ‘tên hiệu’ (biệt danh?). Cách phát âm nghe giống như Ả Rập Saudi hoặc Saddi, với việc nhấn giọng trên âm tiết cuối cùng. Tôi sẽ sử dụng Suddi trong suốt cuốn sách này vì nó dễ dàng hơn Benzahmare.

Nhiều trường hợp trong các nền văn hóa cổ đại, người ta thường không biết họ bao nhiêu tuổi, hoặc họ có thuật ngữ khác nhau. Anh nói: “*Tôi có 30 năm*”. Anh ấy chưa kết hôn.

S: Không. Đó không phải là một phần trong cuộc đời của tôi. Có những người chẳng mong muốn gì ngoài việc lập gia đình. Và có những người có nhiều việc phải hoàn thành trong cuộc sống hơn là việc có một người vợ và có thể là con cái, việc đó sẽ mang lại cho họ nỗi buồn. Do đó, việc yêu cầu họ chia sẻ với người khác là không cần thiết.

D: Đây là lý do bạn không có mong muốn kết hôn?

S: Tôi không nói rằng tôi không có mong muốn đó. Tôi chỉ nói rằng tôi có thể không cần.

Anh ấy nói rằng anh ấy thường sống trên những ngọn đồi. Có một cộng đồng ở đó, có lẽ cách hai ngày đường. Khi tôi hỏi tên của cộng đồng đó, đó là một câu hỏi bình thường, nhân cách đột nhiên thay đổi. Thông thường Katie sẽ trả lời các câu hỏi mà không do dự. Nhưng Suddi đột nhiên tỏ ra nghi ngờ và hỏi một cách cộc lốc, “*Tại sao bạn muốn biết?*” Điều này là bất thường và tôi không thể hiểu được phản ứng đó. Tôi giải thích rằng tôi chỉ tò mò. Sau nhiều do dự, cuối cùng anh nói rằng nó được gọi là *Qumran*, cách anh phát âm là: *Kum-a-ran*. Vào thời điểm đó, cái tên này không có ý nghĩa gì với tôi, và tôi tiếp tục câu hỏi của mình. Tôi hỏi về nghề nghiệp của anh ấy.

S: Tôi nghiên cứu những cuốn sách Torah và tôi học luật, luật Do Thái.

Điều này cũng không có ý nghĩa gì với tôi. Là một người Tin Lành, tôi không biết Torah là gì và tôi nghĩ ý anh ấy là luật pháp như được sử dụng trong các tòa án. Tôi đã được học hỏi trong vài tháng tiếp theo và tôi phát hiện ra Torah là sách kinh của người Do Thái, và luật là đề cập đến giới luật của Moses, là khuôn khổ mà người Do Thái sống theo. Tôi hỏi liệu anh ta có phải là người mà một số người gọi là ‘giáo sĩ’. Tôi nghĩ rằng chúng tôi đang gặp một người đàn ông Do Thái có học thức, và tôi biết ‘giáo sĩ’ có liên quan đến tôn giáo và thường có học thức. Chúng tôi (những người tham gia thí nghiệm này) ít tiếp xúc với người Do Thái, hầu như không biết gì về tôn giáo Do Thái và chưa bao giờ đến một giáo đường Do Thái. Ông trả lời rằng ông không phải là một người thầy, chỉ là một học sinh. Vì vậy, ít nhất tôi đã phát hiện ra rằng ‘giáo sĩ’ có nghĩa là người thầy.

Khi tôi làm việc với Katie, tôi thường cảm thấy rất ngu ngốc vì tôi không biết những điều cơ bản về khoảng thời gian cô ấy đang ở. Và rồi tôi không bao giờ biết cô ấy sẽ đi đâu và không thể chuẩn bị cho mọi khả năng. Vì vậy, tôi phải rút cạn vốn kiến thức ít ỏi của mình hoặc tự ứng biến bằng cách đặt câu hỏi. Tôi nghĩ rằng những ai nói rằng chắc hẳn tôi đã đặt những

câu hỏi dẫn dắt để những kiếp sống này hiện ra, họ sẽ thấy rằng điều đó không đúng. Tôi không có cách nào để biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo và tôi chỉ nương những gì xảy ra trong suốt hành trình.

D: Bạn sẽ làm gì khi bạn sau hoàn thành quá trình đào tạo?

S: Đi khắp những nơi có người ở và chia sẻ với họ những gì chúng tôi đã học được.

D: Có mất rất nhiều thời gian để trở thành một người thầy?

S: Đối với một số người, đó là cả cuộc đời. Với vài người khác, con đường của họ bắt đầu sớm hơn. Tôi không thể nhớ được lúc nào là tôi ngừng học.

D: Các giáo sĩ có phải là những người dạy bạn không?

S: Bạn nói về các giáo sĩ. Tôi tin rằng ý bạn là theo nghĩa của giáo sĩ Do Thái trong làng? Tôi có những bậc thầy của tôi, người sẽ dạy tôi. Chứ tôi không được dạy bởi các giáo sĩ Do Thái trong làng.

D: Các bậc thầy của bạn là ai?

Ý của tôi khi đặt câu hỏi là tôn giáo hay dạng trường học nào mà họ đang theo học. Nhưng anh ấy lại nghĩ tôi hỏi tên của họ.

S: Có Bendavid, người thầy toán học. Có Mechalava, người thầy huyền thuật. Và người thầy kinh Torah, là Zahmare, cha tôi.

Anh ấy (qua khuôn mặt của Katie) mỉm cười khi đề cập đến cha mình và tôi đã rút ra kết luận rằng hẳn có cảm tình ở đó.

S: Và người thầy của tôi về sự liêm chính là ... (một cái tên dài mà tôi không thể phiên âm). Bà ấy dạy những điều đã được truyền lại, các luật của chân lý, về những điều được bảo vệ. Có Judith Beseziher (Ngữ âm khó hiểu.) Bà ấy dạy tôi là những lời tiên tri của các vì sao, kiến thức về sự chuyển động của chúng. Người ta nói rằng khi bà ấy cất lời, tất cả đều lắng nghe. Bà ấy đã vĩ đại rất lâu rồi. Bà ấy khoảng bảy mươi tuổi, thậm chí là

hơn. Tôi không chắc. Bà ấy có kiến thức tuyệt vời trong các lĩnh vực khác, đây chỉ là một trong số đó.

D: Có phải hầu hết các chàng trai phải học hết những điều này tại một số mốc trong cuộc đời của họ?

S: Có một thời điểm trong cuộc đời mà mỗi thanh niên Do Thái cần phải học luật và kinh Torah, nó thường vào thời điểm lễ Barmitzvah của người đó. Nhưng nếu bạn muốn trở thành một bậc thầy hoặc một người thầy để đi theo đường đạo, bạn phải luôn luôn mở lòng để học nhiều hơn.

D: Bạn có nhận sự dạy dỗ từ bất kỳ nơi nào khác không?

S: Ý bạn là kiến thức từ những nơi xa xôi, điều này có thể. Nhưng các người thầy của tôi, họ sống với chúng tôi. Khi cha tôi còn trẻ, ông đã đi đến nhiều nơi được biết đến và nghiên cứu nhiều điều, thứ mà ông cố gắng truyền đạt cho tôi.

D: Có phải là phong tục là một số người sẽ đi đến các vùng đất khác nhau để học hỏi từ những người khác?

S: Nếu chỉ với chúng tôi, thì đúng. Nhiệm vụ trao truyền tri thức. Vì sẽ là một tội lỗi lớn, nếu không chia sẻ chúng với những người khao khát.

Suddi chưa đi du hành đến bất kỳ quốc gia nào trong hành trình truy cầu tri thức, nhưng anh nghĩ rằng rất có thể anh sẽ đủ may mắn để làm như vậy.

D: Quyết định này được đưa ra như thế nào?

S: Sẽ có một dấu hiệu cho chúng ta biết rằng đã đến lúc, rằng “anh ấy” đã đến và chúng ta phải hành động. Cha tôi nói rằng nó sẽ được nói trên thiên đàng và chúng ta sẽ biết.

Tôi không hiểu ý anh ta nên tôi hỏi “Ai đang đến?”. Anh ấy trả lời một cách hiển nhiên “Đấng Messiah (Cứu Thế), thời điểm được vài người biết”. Tôi không chắc xoay sở sao với tuyên bố này.

D: Không phải người ta nói rằng Đấng Messiah đã đến rồi sao?

Tôi không chắc chúng tôi đang ở thời gian nào, và tôi biết rằng người Do Thái chưa bao giờ thừa nhận rằng Đấng Messiah đã từng đến. Họ vẫn đang tìm kiếm anh ta cho đến ngày nay. Tôi đã nghĩ rằng Suddi có lẽ là một người Do Thái sống một thời gian sau khi Chúa Kitô ra đời. Khi đó luôn có khả năng tiếp cận thông tin về người đàn ông ấy, Chúa Jesus. Chắc chắn một người đàn ông có học thức sẽ biết về những câu chuyện của thời đại của mình.

S: Không, anh ấy vẫn chưa đến, vì thiên đàng vẫn chưa cho biết điều đó. Tiên tri rằng: từ bốn góc, các ngôi sao sẽ cùng nhau mọc lên, và khi chúng gặp nhau, đó sẽ là thời điểm Người ra đời.

D: Nhưng tôi nghe nói rằng anh ta đã đến rồi. Bạn có nghe về những câu chuyện đó chưa?

S: Không, anh ấy vẫn chưa đến. Kể từ khi có người Do Thái, đã có những tin đồn về các tiên tri giả và Đấng Messiah giả. Nhưng anh ấy vẫn chưa xuất hiện.

D: Người dân của bạn đã bao giờ nghe nói về người đàn ông được gọi là Jesus chưa? Một số người nói rằng anh ta là Đấng Messiah. Họ nói rằng anh ấy sống ở Nazareth và Bethlehem.

S: Tôi thậm chí còn chưa nghe thấy cái tên này, tôi không biết điều đó. Không có ai ở Nazareth có tên đó, nếu không tôi sẽ biết anh ta.

Lần này khi anh ấy đề cập đến Nazareth, nó khiến tôi nhận ra anh có thể ở trong hoặc gần vùng Đất Thánh. Tôi hỏi liệu Bethlehem có ở gần đây không và ông thừa nhận điều đó.

D: Tôi cũng đã nghe nói về đất nước Judaea. Nó có ở gần đó không?

S: (Khá thiếu kiên nhẫn) Nó là đây!

Cô ấy luôn biết cô ấy đang ở đâu, trong khi tôi thường xuyên bối rối. Bây giờ tôi chắc chắn về đất nước, nơi chốn, tôi bắt đầu cố gắng thiết lập khoảng thời gian.

D: Ai là người cai trị vào thời điểm này trên vùng đất của bạn?

S: King Herod.

Tôi biết rằng theo Kinh Thánh, có nhiều hơn một vị vua Herod. Một người trị vì vào thời điểm Chúa Jesus ra đời và một người khác vào thời điểm Ngài qua đời. Với những gì tôi biết thì có nhiều hơn.

D: Tôi đã nghe nói đã có rất nhiều vua Herods. Điều đó có đúng không?

S: (Anh ta có vẻ bối rối.) Đây là... Herod đệ nhất. Không còn ai khác. Ông là cha của Antipas và Philip, và là Herod.

Tôi cảm thấy run lên vì phấn khích. Có lẽ Chúa Jesus vẫn chưa được sinh ra.

D: Bạn nghĩ gì về vua Herod?

S: Ông ta như tay sai của người La Mã. Điều này không tốt. (thở dài) Ông ta là một tên đồ tể khát máu.

Cảm xúc của anh ấy làm tôi ngạc nhiên.

D: Ồ? Tôi đã nghe vài câu chuyện, một số tốt và một số xấu.

S: Ồ, không! Bạn không thể biết bất cứ điều gì về Herod khi hỏi câu này. Tôi chưa bao giờ nghe thấy bất kỳ điều tốt đẹp nào về Herod.

D: Herod có sống ở Jerusalem không?

S: Đôi khi. Ông có nhiều dinh cơ. Thỉnh thoảng ông ấy đi du lịch đến các khu khác.

D: Bạn đã bao giờ nhìn thấy ông ấy chưa?

S: Không! Tôi không muốn thấy điều đó.

Rõ ràng là anh ta không thích Herod; anh không thích thảo luận về ông ta. Tôi vẫn tự hỏi chúng tôi đang ở trong khoảng thời gian nào. Sẽ rất khó để có được năm vì năm của chúng ta được tính từ thời Chúa Kitô. Những người này phải sử dụng một phương pháp khác để theo dõi năm tháng, nếu anh ta chưa được sinh ra.

S: Có mười hai tháng cho mỗi một trong số mười hai nhóm. Năm nay là. ... (Anh ấy dường như đang gặp khó khăn trong việc tìm kiếm câu trả lời). Năm được đánh số theo năm của nhà vua. Tôi không chắc. Tôi nghĩ giờ là ... năm thứ 20 của triều đại của ông.

Vì vài lý do không thể nào diễn tả được, Harriet có một nỗi ám ảnh với việc tìm hiểu những thông tin về nhóm người được gọi là Essenes. Cô nói lặp đi lại rằng, “Tôi chắc chắn muốn bà nhanh chóng để chuyển đến giai đoạn đó.” Sau đó, cô nói rằng, bằng cách nào đó cô biết rằng có điều gì đó quan trọng đang chờ đợi ở đó. Khi cô ấy nói điều này, tôi đã trả lời, “Nhưng tôi thậm chí không biết họ sống vào giai đoạn nào.” Cô ấy nói rằng cô ấy nghĩ đó là giai đoạn của Chúa Kitô. Sau đó, tôi nói, “Chà, chúng ta đang hướng đến đó” và tôi cứ tiếp tục quay về lại phương pháp của tôi với bước nhảy 50 năm hoặc 100 năm, phần nhiều làm cô ấy thất vọng. Mỗi kiếp riêng biệt đều đầy những bất ngờ và kiến thức lịch sử riêng, nên tôi không vội vàng đẩy nhanh quá trình, và nó được chứng minh là rất hiệu quả. Bây giờ rõ ràng là chúng tôi đã ở đúng thời điểm.

Harriet nắm lấy cơ hội và hỏi, “Anh đã bao giờ nghe nói về một nhóm được gọi là Essene chưa?”

Suddi làm chúng tôi ngạc nhiên khi trả lời: “*Có. Tại sao cô lại hỏi những điều này?*” Harriet phấn khởi trả lời: “Tôi chỉ tự hỏi liệu anh có biết gì về họ không. Liệu họ có giống lời dạy của anh”. Suddi nói: “*Họ là người thầy của tôi*”.

Đây là một bất ngờ và hứa hẹn một bước đột phá hoành tráng để có thể tìm hiểu thông tin về một nhóm bí mật, không rõ danh tính như vậy. “Ồ!” Harriet nhấn, “Chúng tôi đang tìm kiếm họ.”

S: Họ không có mong muốn được tìm thấy. Trừ khi họ muốn, bằng không bạn sẽ không tìm thấy chúng tôi.

Anh đã đồng thời chỉ ra rằng anh cũng là một thành viên của nhóm. Tôi tự hỏi liệu bí mật này có gây ra rắc rối trong việc tìm kiếm câu trả lời về họ hay không.

D: Tôi đã nghe nói Essenes giống như một tổ chức bí mật. Điều đó có đúng không?

S: Những người cầm quyền rất sợ hãi chúng tôi, bởi vì chúng tôi đã nghiên cứu về những bí ẩn mà những người khác chỉ có gợi ý. Và họ sợ rằng nếu chúng tôi có được quá nhiều quyền lực và kiến thức, thì rằng họ sẽ mất vị trí của họ.

D: Họ khác với cộng đồng Do Thái thông thường như thế nào?

S: Có sự tuân thủ nghiêm ngặt hơn đối với các luật lệ. Sự tuân thủ hơn so đối với người Do Thái bình thường có nghĩa là: vào cuối ngày Sabbath, người ta sẽ rời khỏi giáo đường và họ sẽ không nhớ về nó nữa cho đến khi bắt đầu ngày Sabbath tiếp theo. Với chúng tôi, giới luật và kinh Torah là tất cả. Chúng ta không được quên rằng đây là lý do chúng ta sống. Dành nhiều thời gian cho việc xác định các lời tiên tri được đưa ra. Và biết về thời điểm chúng hoàn thành. Và nhiệm vụ của chúng tôi sẵn sàng mọi người cho thời điểm đó, dọn sẵn con đường.

Chúng tôi một lần nữa ngạc nhiên khi anh ấy nói rằng phụ nữ cũng như nam giới là thành viên của giáo phái của họ. Họ cũng là người thầy cũng như học sinh. Điều này thật đáng ngạc nhiên bởi vì phụ nữ trong cộng đồng Do Thái thông thường vào thời điểm đó không được phép bình đẳng với nam giới. Suddi xác nhận điều này, *“Trong hầu hết các giáo đường, phụ nữ thậm chí không được phép vào bên trong. Họ có sân hiên dành cho phụ nữ.”* Tôi tự hỏi tại sao phụ nữ có được vinh dự này với người Essenes.

S: Người ta nói rằng một người mà thiếu người khác sẽ không hoàn chỉnh. Vì vậy, tất cả kiến thức phải được chia sẻ, để nó không bao giờ có thể bị thất lạc. Tôi đã biết những phụ nữ có nhiều não bộ hơn các giáo sĩ Do Thái bình thường.

Câu nói này khiến chúng tôi buồn cười và thích thú. Nhưng anh ấy trở nên nghi ngờ một lần nữa khi tôi hỏi về độ lớn của cộng đồng này. Anh thận trọng hỏi: *“Tại sao bạn lại muốn biết?”* Tôi phải nghĩ ra một đáp án mà anh ta sẽ không nghĩ đến việc đe dọa. *“Tôi chỉ quan tâm đến quy mô của*

cộng đồng vì điều kiện sống. Tôi nghĩ rằng nếu nó rất lớn, sẽ rất khó để đủ nhà cửa hoặc nuôi sống.” Suddi thoải mái và nói rằng con số này không được biết chắc chắn.

D: Có bất kỳ sự bất đồng nào giữa các người thầy Essene và các người thầy Do Thái trong khu vực không?

S: Vâng, họ gọi chúng tôi là điên rồ, bởi vì chúng tôi tin rằng thời điểm đang đến gần. Họ đã từ bỏ hy vọng cho sự xuất hiện của Đấng Messiah. (Anh ta cau mày sâu sắc và có vẻ khó chịu.) Tôi tò mò muốn biết tại sao bạn muốn kiến thức này? Tôi không muốn trả lời nữa. Có rất nhiều người sẽ tìm hiểu về cộng đồng của chúng tôi và mong thấy nó bị hủy hoại.

Tôi đã không nhận thức được rằng người Essene có nhiều kẻ thù trong thời gian đó.

D: Bạn nói bạn đang đi đến nhà em họ của bạn. Nếu người của bạn có kẻ thù, anh không sợ rằng ai đó sẽ nhận ra bạn khi ngoài như thế này sao?

S: Họ không biết tôi là ai. Đối với họ, tôi chỉ là một lữ khách. Tôi không có làn da xanh. (Chúng tôi cười.) Chúng tôi có thể biết với nhau bằng những cách nhất định, nhưng những người khác có thể không nhận ra chúng tôi.

Vì tôi đã nghe nói rằng Essenes là một hội tôn giáo bí mật sống ẩn dật như các nhà sư trong một tu viện, tôi đã hỏi liệu có tên cho tôn giáo của họ không.

S: Nó không có tên, chúng tôi được gọi là Essene. Nhưng điều này, như cha tôi nói, đó là một trường phái tư tưởng, không phải là một tôn giáo. (Anh ấy gặp khó khăn với từ đó.) Chúng tôi tin vào Chúa, vào Cha.

D: Bạn có tên của Chúa trong ngôn ngữ của bạn không?

S: Yahweh. Nó có nghĩa là... “Không có tên”, vì Thiên Chúa là người vô danh. Ông không có tên mà con người có thể nắm bắt được. Họ còn được gọi là Elorhim và Elori. Họ về cơ bản cùng một thể. Họ nói về Chúa. Có rất nhiều cái tên mà bạn có thể gọi Người và Người sẽ biết bạn nói về

Người. Đây chỉ là một vài tên. Khi tôi nói chuyện với Người, tôi không gọi Người là Yahweh. Tôi gọi Người là Abba, có nghĩa là Cha.

Chúng tôi đã thực hiện bước đột phá về thời Chúa Kitô và đã gặp một trong những người Essenes, nhóm bí ẩn và bí mật nhất trong lịch sử. Khi tôi nhận ra tiềm năng của những điều có thể gặt hái được, tôi quyết định dừng lại ở kiếp sống này và khám phá nó đầy đủ hơn. Ai biết được? Nó thậm chí có thể tiết lộ một chút gì về cuộc sống của Chúa Kitô. Và chúng ta có thể tìm hiểu một số thông tin về nhóm ít được biết đến này. Tất nhiên, Suddi đã có dấu hiệu nghi ngờ và miễn cưỡng trả lời một số câu hỏi nhất định, nhưng tôi cảm thấy điều này có thể được giải quyết. Có nhiều cách để đi vòng quanh một chủ đề để có được câu trả lời mong muốn. Tuy nhiên, tôi chưa hề mong đợi về những gì sẽ đến trong vòng ba tháng tới. Lượng kiến thức và thông tin đáng kinh ngạc đổ xuống giống như cưỡi trên một cơn lốc. Nó đến quá nhanh và mãnh liệt, đôi khi, nó khiến chúng tôi phải khó thở. Chúng tôi không mong đợi điều gì sẽ đến và chúng tôi đã nhận được nhiều hơn chúng tôi mong muốn.

Trong các chương tiếp theo, tôi đã cố gắng biên soạn thông tin theo nội dung. Nó đã không xuất hiện theo trình tự này. Việc này như lắp ghép một câu đố cực kỳ phức tạp lại với nhau, lấy một mảnh từ một phiên này và rồi một mảnh từ một phiên khác. Tôi nghĩ rằng trình bày theo cách này giúp cho việc đọc dễ dàng hơn.

Có mục đích hai-trong-một trong cuốn sách này. Một là trình bày kiến thức tích lũy về phong tục và điều kiện sống của một nhóm mơ hồ, ẩn khuất được gọi là Essenes. Hai là kể lại cuộc sống của Chúa Kitô với nền tảng khi người liên quan đến nhóm này, và cách Người đã được nhìn thấy thông qua đôi mắt của một người thầy đầy tình thương.

CHƯƠNG 4

NHỮNG NGƯỜI ESSENE LÀ AI?

Trước khi chúng tôi bắt đầu các phiên này, nếu ai đó hỏi tôi thông tin về người Essene và Qumran, tôi sẽ nói với họ rằng tôi gần như không biết gì. Tôi thậm chí không chắc chắn làm thế nào để phát âm tên của họ. Người Essene đối với tôi là một nhóm bí ẩn bao phủ bởi bí mật. Tôi cho rằng, cũng như những người khác, họ là một nhóm tôn giáo tương tự như các nhà sư, sống cô lập trong một môi trường kiểu tu viện. Đó là những gì tôi đã nghe được.

Cũng có một tin đồn hoặc truyền thuyết rằng Chúa Jesus có thể đã nghiên cứu với họ hoặc ít nhất là đến thăm viếng họ. Nhưng ý tưởng này nghe cũng giống như tất cả các truyền thuyết khác về anh ta. Truyền thuyết rằng anh đã đến thăm các nơi khác nhau trên thế giới trong “những năm bị mất”. Khi tôi nói chuyện với các nhóm quan tâm đến siêu hình học, tôi cũng nhận được phản ứng tương tự. Những cái tên này bằng cách nào đó quen thuộc một cách mơ hồ, nhưng rất ít người có thể cung cấp bất kỳ thông tin nào về chúng. Tôi thậm chí không thể nói cho bạn biết Qumran nằm ở đâu. Harriet thừa nhận cô ấy không biết gì nhiều hơn tôi về nhóm này.

Tôi nhớ sự phấn khích vào đầu những năm 1950 khi khám phá “Cuộn sách Biển Chết” bùng nổ. Bằng cách nào đó chúng được kết nối với Essenes và Qumran. Đôi khi tôi tự hỏi điều gì đã xảy ra với các bản thảo được khai quật. Sau sự phấn khích ban đầu, chúng dường như biến mất hoàn toàn như thể chúng bị đẩy về lại hang động nơi chúng được đào lên. Thật đáng tiếc, bởi vì chúng được cho là một phiên bản đầu tiên của Kinh Thánh của chúng tôi.

Brad Steiger, tác giả và chuyên gia trong nghiên cứu luân hồi, cho rằng những nhà hồi quy nên trì hoãn việc tìm hiểu xác minh lại thông tin, cho

đến khi nào hoàn thành xong công việc với chủ thể hoặc giai đoạn thời gian nào đó. Ông đưa ra một giả thuyết rằng thông qua thôi miên, nhận thức của chủ thể được đề cao rất nhiều. Luôn luôn có khả năng, cho dù mỏng manh, họ có thể thu nhận thông tin từ tâm trí của bất kỳ ai tham dự, thông qua thần giao cách cảm hoặc ESP. Tôi tin rằng đây là lời khuyên hợp lý và sẽ đảm bảo tính khách quan của tài liệu. Vì vậy, ngoại trừ việc nhìn vào bản đồ để xác định vị trí Qumran, tôi để dành thời gian. Sau ba tháng làm việc, tôi nghĩ rằng cuối cùng chúng tôi đã có đủ thông tin, và nó đã an toàn để tôi bắt đầu nghiên cứu lịch sử.

Tôi đã khám phá ra rằng ngay cả ngày nay, hơn 30 năm sau khi khai quật tàn tích của Qumran, Essenes vẫn là một nhóm bí ẩn và bí mật. Tôi thất vọng khi thấy những cuốn sách chủ yếu chùng lẩn. Tất cả trừ một quyển vào đầu những năm 50. Mỗi quyển đều mô tả những khám phá về các cuộn sách và việc khai quật Qumran sau đó. Mỗi quyển thảo luận về dịch nghĩa của một số cuộn sách nguyên vẹn được tìm thấy. Tất cả đều đi đến cùng một kết luận về việc cộng đồng này là ai hay là gì. Tất cả tác giả đều tự xem là chuyên gia về chủ đề này. Tôi cũng đã đọc một quyển sách. Tôi tự hỏi tại sao, sau tất cả các báo cáo rục rờ về “khám phá vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại”, không có cuốn sách nào sau này được viết về các dịch nghĩa của các cuộn sách. Cứ như thể một cánh cửa đã được mở ra và sau đó đột nhiên đóng sầm lại.

Một ngoại lệ là quyển “Di sản Essene” của Martin A. Larson, xuất bản năm 1967. Cuối cùng cũng xuất hiện một cách tiếp cận mới. Anh ta dám nêu lên khả năng của sự che đậy. Rằng những gì bắt đầu xuất hiện vượt quá mức giáo hội thông thường có thể chấp nhận. Có thể có sự khác biệt giữa những phiên bản cũ hơn của Kinh Thánh với phiên bản hiện đại. Cũng có những dấu hiệu cho thấy Kitô giáo không có nguồn gốc toàn diện từ Chúa Jesus, nhưng lại có sự khởi đầu trong phong tục và niềm tin của người Essene. Larson cho rằng điều này sẽ không được nhà thờ dung thứ. Các giáo sĩ hiện đại sẽ nghĩ rằng ý tưởng về Kitô giáo trước khi có Chúa Kitô sẽ là qua sức ể giáo dân chấp nhận.

John Marco Allegro cũng có niềm tin như vậy. Ông ban đầu là thành viên của nhóm quốc tế gồm tám học giả bắt đầu biên tập “Cuộn sách Biển Chết”. Trong số này, bốn người là người Công giáo La Mã và ông là thành viên duy nhất không có ràng buộc tôn giáo. Trớ trêu thay, Giáo sư Allegro bấy giờ thậm chí không được phép xem các cuộn sách! Ít nhất bốn trăm tài liệu đã được ghép lại với nhau và chuẩn bị xuất bản vào cuối những năm 1960, nhưng chỉ có bốn hoặc năm tài liệu đã được phát hành cho công chúng. Ông cũng đặt câu hỏi tìm kiếm về lý do tại sao thông tin này đã bị giữ lại.

Các cuộn sách được lạng lẽ đẩy trở lại vào tủ gỗ và khá nhiều trong số chúng đã biến mất một lần nữa. Một nhà thần học đã nhận xét, “Tôi ước chúng biến mất và xuất hiện trở lại sau khoảng hai thế hệ nữa”. Ý anh ta là chỉ với cách này, anh ta sẽ không phải giải thích chúng với con chiên của mình. Tôi nghĩ đây rất có thể là những gì đã xảy ra. Tôi cũng nghĩ rằng họ có thể đã tìm thấy một số thứ tương tự điều mà tôi đã khai quật được trong thí nghiệm của chúng tôi – và họ không thể xử lý chúng.

Các tài liệu này được cho là hiện đang được đặt ở Đền thờ Sách ở Israel. Tòa nhà này đặc biệt được xây dựng để nghiên cứu và dịch các cuộn sách, và hoạt động như một kho lưu trữ để tạo điều kiện cho việc lắp ghép vô số mảnh vỡ lại với nhau.

Tôi biết thông tin trong cuốn sách này không thể đến từ tâm trí của bất kỳ ai tham gia thí nghiệm vì thông tin quá mơ hồ. Nhưng bây giờ tôi thậm chí tin rằng nó không thể đến từ tâm trí của bất cứ ai sống ngày nay. Tôi tin rằng chúng ta đã khám phá ra một bức tranh hoàn chỉnh hơn về nhóm người tuyệt vời này hơn bao giờ hết.

Nếu từng có một nỗ lực để quét sạch toàn bộ một nhóm người khỏi bề mặt bản đồ, thì đó là những gì đã xảy ra với người Essene. Không có gì đề cập đến họ trong Kinh Thánh. Người ta đã suy luận rằng tất cả các tài liệu tham khảo về họ đã bị cố tình xóa, vì sự tương đồng giữa học thuyết của họ và Kitô giáo.

Nếu không có một vài nhà văn và nhà sử học cần mẫn sống vào đầu thời đại Kitô giáo, chúng ta sẽ không có chút kiến thức gì về người Essene. Những tác giả cổ đại này là: Philo, một triết gia Do Thái-Alexandria; Pliny, một nhà văn La Mã; Josephus, một chiến binh và nhà sử học Do Thái. Tôi đã tìm nguồn và đọc bản dịch của các tác phẩm của họ. Đôi khi tôi sẽ đề cập đến họ trong suốt cuốn sách này.

Philo được cho là đã sống từ năm 20 TCN đến 60 SCN, vì vậy ông ta đã sống trong khoảng thời gian câu chuyện của chúng tôi xảy đến. Nhưng lời kể của ông được cho là viết từ các tin đồn. Cá nhân ông không quen biết người Essene hoặc cộng đồng của họ. Điều này có thể giải thích bất kỳ sự khác biệt nào giữa tài liệu của ông ấy và Josephus. Pliny sống từ khoảng năm 23 SCN đến năm 79 sau SCN, và chỉ viết một số lượng nhỏ liên quan đến người Essene. Josephus được coi là nguồn đáng tin cậy nhất và được trích dẫn nhiều nhất. Ông sinh ra ở Jerusalem vào khoảng năm 37 sau Công nguyên, và thực sự sống trong cộng đồng và có kiến thức trực tiếp về họ trong khoảng thời gian này. Nhưng người ta nói rằng ông có xu hướng tô vẽ bài viết của mình để làm cho nó hài hòa với các hệ thống triết học Hy Lạp phổ biến vào thời điểm đó. Ông đã sống và viết về một khoảng thời gian sau này so với cuộc đời của Suddi. Tuy nhiên, những lịch sử này xác minh độ chính xác đáng kinh ngạc mà chúng tôi đã phát hiện ra trong thí nghiệm của mình. Các mô tả về lối sống và niềm tin rất phù hợp.

Đây là những ghi chép bằng văn bản duy nhất được biết đến về người Essene bí ẩn. Những tác giả này chỉ đề cập rằng một cộng đồng kỳ lạ nằm ở khu vực Biển Chết. Các nhà khảo cổ không bao giờ biết chính xác ở đâu và chưa bao giờ cố gắng tìm kiếm Qumran. Khí hậu khủng khiếp của khu vực này là cơn ác mộng với một nhà khoa học và họ không muốn săn lùng nó mà không có lý do cụ thể.

Sau sự phá hủy của Qumran bởi chiến dịch của quân đội La Mã vào năm 68 sau Công nguyên, những tàn tích nằm trên đỉnh các vách đá muối bên Biển Chết trong gần hai nghìn năm. Sụp đổ trong im lặng và hoang tàn, chúng hầu như không được chú ý. Những con người đã cống hiến cuộc đời

của họ để tích lũy và bảo tồn kiến thức dường như biến mất một cách hoàn toàn dưới ánh mặt trời chói chang và sự đổi dời của sa mạc. Cứ như thế chúng chưa bao giờ tồn tại. Mặc dù những tàn tích vẫn còn đó như lời nhắc nhở thầm lặng về những tâm trí vĩ đại đã từng phát triển ở đó, nhưng họ không được công nhận cho những gì họ làm. Trong nhiều năm, mọi người nghĩ rằng đó chỉ là tàn dư của một trong nhiều đơn vị đồn trú La Mã mọc lên sau cuộc xâm lược. Chắc không có gì quan trọng có thể đâm chồi ở một nơi hoang vắng như vậy.

Những tàn tích này đã bị phớt lờ hoàn toàn cho đến khi phát hiện ra Cuộn Sách Biển Chết đầu tiên vào năm 1947. Các hang động trong vách đá muối đã giữ chặt bí mật của chúng trong suốt hai ngàn năm. Sau đó, số phận nắm lấy bàn tay và dẫn cậu bé chăn cừu Bedouin, tìm kiếm con dê bị mất của mình, đến việc phát hiện ra những cuộn sách ẩn trong những cái lọ ở một hang động. Câu chuyện về phát hiện thú vị này đã được kể đi kể lại. Chắc chắn rằng nhiều thứ có thể đã bị mất hoặc vô tình bị phá hủy trước khi tầm quan trọng của phát hiện này được thế giới bên ngoài biết đến và các nhà khoa học bắt đầu tiến đến sa mạc. Với sự giúp đỡ của người Ả Rập bản địa, ngày càng nhiều cuộn sách và hàng chục ngàn mảnh vỡ đã được phát hiện từ các hang động lân cận. Những gì ban đầu được cho là một phát hiện “may mắn” lẻ tẻ đã nhanh chóng được loan báo là “khám phá vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại”.

Khi càng nhiều hang động khơi mở lại kho tàng kiến thức ẩn giấu của chúng, các nhà khảo cổ bắt đầu tự hỏi làm thế nào một tàng thư như vậy được ẩn trong sa mạc. Chỉ sau đó họ mới bắt đầu nhìn chăm chăm vào những tàn tích gần đó. Có lẽ đó không chỉ là một đồn trú của quân đội, hẳn là có một sự liên kết. Các cuộc khai quật đầu tiên vào mùa đông năm 1951 không gặt hái được gì để hỗ trợ lý thuyết này. Nhưng trong năm 1952, người ta đã chứng minh một cách thuyết phục rằng các cuộn sách có nguồn gốc đến từ những ai đã sống nơi tàng tích đó.

Sau đó, các tác phẩm của Philo, Pliny và Josephus bắt đầu làm sáng tỏ những người ngụ cư đó có thể là ai. Mọi thứ cuối cùng được đặt vào đúng

vị trí và Qumran được tuyên bố là quê hương của cộng đồng (cộng sản) Essene bí mật. Từ “cộng sản” đã mang một ý nghĩa rất khác trong thế giới của chúng ta ngày nay, và một số câu hỏi đã nảy sinh về việc tôi sử dụng từ này để mô tả nhóm cổ xưa này. Người Essene được coi là cộng sản theo nghĩa *thuần túy* của từ này. Họ sống cùng nhau trong một cộng đồng, chia sẻ mọi thứ và không cần tiền.

Tất cả những gì được biết đến ngày nay về những người này đến từ các tác phẩm cổ xưa và những gì các nhà khảo cổ tìm thấy trong ba năm đào bới. Còn rất nhiều khoảng trống và câu hỏi. Có lẽ thí nghiệm của chúng tôi sẽ giúp cung cấp câu trả lời.

CHƯƠNG 5

MÔ TẢ VỀ QUMRAN

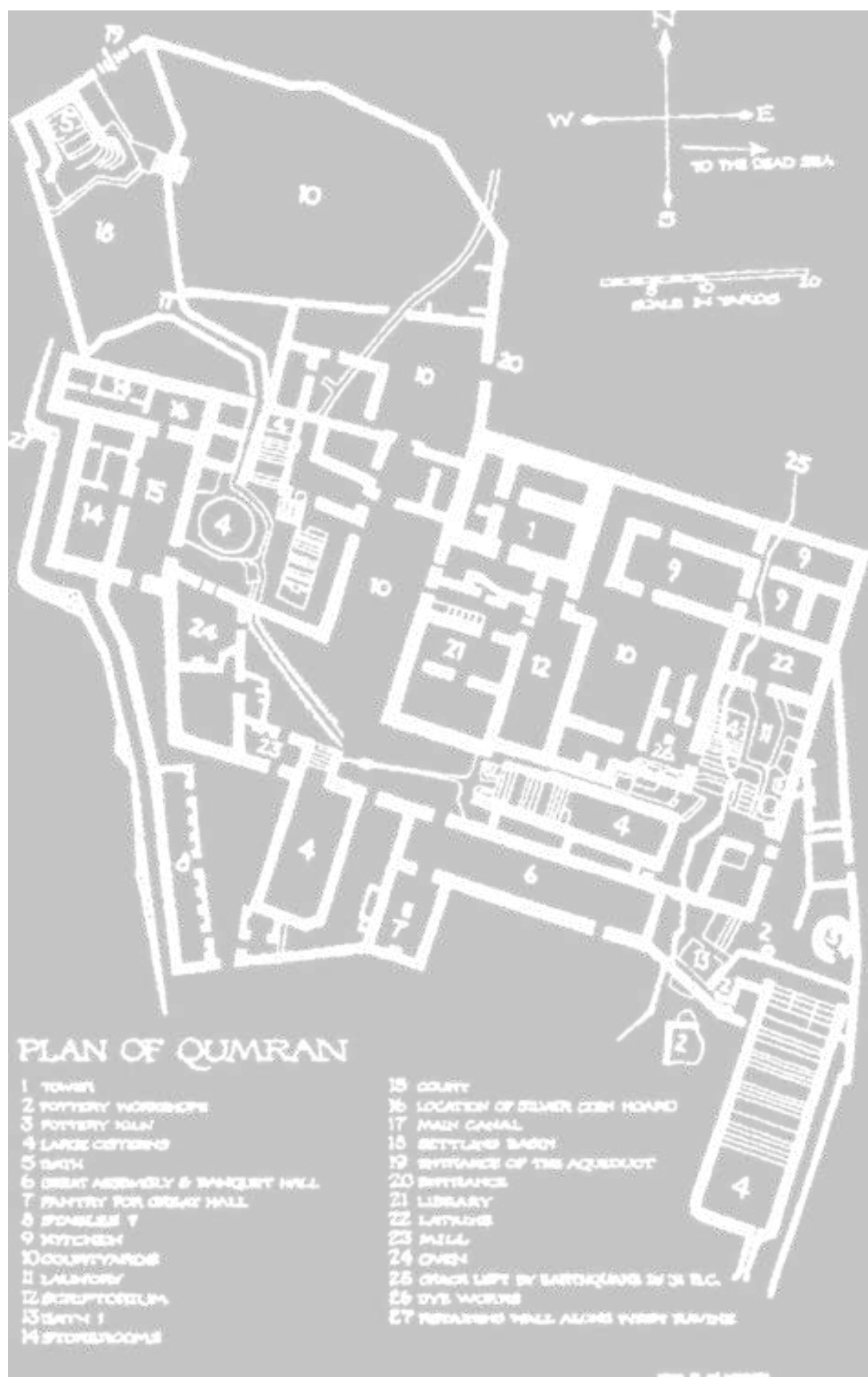
Các nhà khảo cổ đã tin rằng nhóm người sống tại Qumran là một dòng tu với những người đàn ông tương tự như các nhà sư, sống tách biệt với thế giới bên ngoài. Họ tin rằng người Essene sống theo một số quy tắc kỷ luật nghiêm ngặt và cứng nhắc. Tôi sẽ cố gắng chứng minh nhiều ý tưởng của các nhà khoa học về nhóm người tuyệt vời này là không chính xác, dựa trên thông tin nhận được thông qua Katie khi cô ấy đang trong trạng thái thôi miên sâu.

Tôi đã biên soạn tất cả các thông tin thu thập được về cộng đồng Qumran và sẽ trình bày nó trong một chương, mặc dù thực sự nó nằm rải rác trong nhiều phiên. Katie thường lặp đi lặp lại những mô tả tương tự nhưng cô không bao giờ mâu thuẫn với chính mình. Tôi tin rằng bức tranh xuất hiện qua con mắt của Suddi nhân văn hơn nhiều so với bức tranh được tiết lộ bởi chiếc xẻng của các nhà khoa học.

Tôi cảm thấy rằng để hiểu về con người mà tôi đang khám phá, tôi phải biết thêm về nơi anh ta sống và cách sống của anh. Đặc biệt vì điều này cũng phản ánh những điều kiện mà Chúa Jesus đã sống ở giai đoạn dễ tổn thương nhất của cuộc đời mình. Khi tôi nói chuyện với Suddi lúc còn nhỏ, anh ấy gọi nơi này là một cộng đồng. Anh ấy không bao giờ gọi nó bằng bất kỳ tên khác. Anh không hiểu từ “thị trấn” hay “làng” và không biết nơi nào khác ngoài Qumran. Đây cũng là cách các nhà khảo cổ gọi nó, họ nói rằng đó không phải là một thành phố.

Trong mô tả của mình, Suddi nói: “Nó không lớn lắm nhưng nó là nơi có nhiều người. Có các thư viện, những ngôi nhà và đền thờ. Chúng tôi ở trên những ngọn đồi và chúng tôi nhìn ra biển. Các tòa nhà bằng đất sét. Chúng được làm bằng gạch, chúng có mái bằng và mọi thứ được xây dựng cùng nhau.”. Anh cho biết hầu hết các bức tường nối với nhau.

Tôi bối rối khi anh ấy nói rằng cộng đồng được bao quanh bởi một bức tường có sáu mặt. Nghe có vẻ kỳ lạ, nhưng khi bạn nhìn vào bản vẽ khai quật của các nhà khảo cổ, bạn có thể thấy rằng nó chắc chắn không vuông. Nó được nhận định liệu có phải có dạng sáu mặt, bởi vì nó không phải là một hình sáu mặt *theo hình học*. Và bản vẽ cũng rõ ràng rằng các phòng hầu hết được kết nối. Đa số được xây dựng với các bức tường chung.



Khi thỉnh thoảng tôi nói chuyện với Suddi lúc còn nhỏ, anh ấy đang chơi trong sân. Khi lớn hơn, ông cũng thích ngồi thiền ở một trong số đó. Anh nói rằng có một số sân bên trong cộng đồng. Tôi đã quen với một khoảng sân ở trung tâm của một cái gì đó, nhưng những sân này lại nằm rải rác khắp nơi. Anh nói nơi nghiên cứu và thư viện nằm ở trung tâm, nơi mọi người tập trung cho các lớp học. Cuộn giấy cói (hoặc cuộn sách) cũng được lưu trữ ở đó. Một trong những cái sân có đài phun nước; ở những nơi khác có những khu vườn, không giống những khu vườn như tôi đã giả định, mà là những vườn hoa đẹp. *“Chúng có màu sắc của cầu vồng. Chúng giống như những viên ngọc lấp lánh.”*

Tôi tự hỏi làm thế nào họ có thể trồng hoa ở một nơi nóng như vậy. Tôi không nghĩ rằng không có thứ gì có thể phát triển trong sa mạc. Anh phản đối: *“Ồ, nhưng chúng lại làm được! Hoa mọc trong sa mạc, miễn là có mưa. Miễn là có nước, nhiệt độ không quan trọng. Khi những cơn mưa đến vào mùa xuân, cả sa mạc cũng nở hoa. Với những hạt giống đã được gieo xuống, chúng sẽ đột nhiên bùng nở thành hoa. Sa mạc có thể rất đẹp.”*

Trong sân nằm gần khu vực ăn uống có cây ăn quả. “Họ trồng nhiều cây, sung, chà là, lựu, cam và chanh. Chúng gần như chạm đến bầu trời. Và có những con đường mà bạn có thể đi bộ giữa chúng, hoặc bạn có thể ngồi giữa những bông hoa.”

Bằng cách tham chiếu đến bản vẽ, có thể thấy rằng thực sự có một vài sân ở bên trong. Tuy nhiên, trong tất cả các sơ đồ, các nhà khảo cổ đã hình dung các sân này căn cỗi. Họ nghĩ rằng sẽ có rất ít cây được trồng ở Qumran vì sự khan hiếm nước. Họ biết ngũ cốc được trồng vì họ đã khai quật xung quanh một con suối được gọi là ‘Ain Feshka’ nằm hai dặm về phía nam. Họ nghĩ rằng đây là khu vực nông nghiệp của người Essene, và kết luận rằng những người biệt lập này tồn tại bằng việc trồng chúng và nuôi ong, v.v., chỉ ăn thức ăn ít ỏi, đơn điệu. Nhưng các nhà văn cổ đại không đồng ý với điều này. Pliny đề cập rằng người Essene sống giữa những cây cọ. Solinus nói, “Quả cọ là thức ăn của họ”, dường như ám chỉ quả chà là. Đây được cho là một sai lầm cho đến khi các nhà khảo cổ đào

được phần còn lại của lá và hạt chà là. Có vẻ như Suddi đã đúng về những cây được trồng ở Qumran.

Suddi nói rằng phần lớn người Essene không sống trong các bức tường cộng đồng. Có nhà ở cho các gia đình ở phía xa lên ngọn đồi về phía bắc, bên ngoài khu phức hợp chính. Những ngôi nhà này dường như có sự sắp xếp xây dựng giống như cộng đồng, sự kết hợp giữa các ngôi nhà với các bức tường chung. Các nhà khảo cổ tin rằng họ đã sống trong hang động và lều, điều này nghe có vẻ lạ đối với tôi. Tại sao họ lại xây dựng một cộng đồng đẹp và hiệu quả như vậy và rồi rời đi để sống trong điều kiện nguyên thủy?

Theo như những gì tôi có thể tìm hiểu, tôi không tin rằng có những cuộc khai quật đã được thực hiện ở những khu vực cách xa các bức tường. Báo cáo của họ chỉ đề cập đến việc đào trong khu phức hợp chính và khai quật một số ngôi mộ trong nghĩa trang liền kề. Tình cờ rằng các nhà khoa học vẫn tin rằng đây là chỉ là một nhóm huynh đệ nhà sư sống ở Qumran, cho đến khi họ tìm thấy bộ xương của phụ nữ và trẻ em trong nghĩa trang. Họ phải nhanh chóng sửa đổi suy nghĩ của họ, vì rõ ràng là có các gia đình sống ở đó.

Gia đình Suddi sống xa trên ngọn đồi hơn hầu hết mọi người. Anh ta có thể nhìn vượt qua nhà cửa và thấy Biển Chết từ xa. Những người duy nhất sống trong khu cộng đồng là các linh mục của Yahweh, những người chăm sóc ngôi đền, các cuộn sách và giữ cho ngọn lửa được thắp sáng.

Suddi sống với mẹ, cha và chị gái Sarah. Tôi đã yêu cầu anh mô tả về khu vực sinh sống. Khi thời tiết nóng, họ sẽ ngủ trên mái nhà bằng phẳng. Khi trời mát mẻ hơn, anh ở chung phòng với chị gái. Có một căn phòng được coi là phòng gia đình, nơi các bữa ăn được nấu. Cha mẹ anh có phòng ngủ riêng, và có một căn phòng khác nơi cha anh học, nơi chứa đầy cuộn giấy cói. Các khu vực có tường chung với các gia đình khác.

Các nhà khảo cổ đã giả định từ những tàn tích rằng mọi người luôn ăn cùng nhau trong phòng ăn lớn trong khu phức hợp cộng đồng. Nhưng Suddi

cho biết các gia đình chủ yếu ăn trong khu riêng của họ. Nếu có những dịp tuyệt vời khi có ai đó đến rao giảng, thì họ sẽ đi đến phòng ăn chính. Người Essenes tin rằng sẽ có ít xung đột hơn nếu mọi người đều có một khu vực là của riêng họ.

Thư viện và phòng ăn đều có dạng hình chữ nhật rất lớn. Các khe hở có mái che trên mái nhà cho phép ánh sáng đi vào. Ngoài ra còn có những lỗ hổng trên các bức tường được che phủ để không cho cát bay vào. Ông không chắc đâu là tòa nhà lớn nhất vì ông chưa từng bước (đo bằng bước chân) hết chúng.

Cách phổ biến nhất để vào cộng đồng từ bên ngoài là thông qua một lối vào bên cạnh vách đá cao. Nó đủ lớn để đưa một đoàn lũ hành qua nếu cần. Khi tôi hỏi liệu có cách nào khác để vào không, anh ấy thừa nhận một cách thận trọng rằng có, nhưng sẽ không cung cấp thêm thông tin. Đây rõ ràng là một trong nhiều chủ đề mà tôi thấy anh ta không được phép nói đến. Người Essene cực kỳ bí mật về nhiều mặt và tôi đã gặp khó khăn trong việc vượt qua hàng rào phòng thủ này.

Ông cho biết có một số tòa nhà có hơn một tầng. Thư viện có tầng 2. Hội trường (phòng ăn) có chiều cao cho hai tầng nhưng chỉ có trần nhà cao. Ông cho biết tòa tháp gần cổng có ba tầng. Các nhà khảo cổ đề cập đến bằng chứng cho thấy một số phòng có hai tầng. Họ cho biết tòa tháp có hai tầng, nhưng họ cũng đề cập đến một tầng hầm để lưu trữ, tương đương với ba tầng. Mục đích của tòa tháp chủ yếu là để quan sát. Từ điểm thuận lợi này, người Essene có thể thấy bất cứ ai tiếp cận cộng đồng. Suddi đề cập đến việc nó cũng được sử dụng để bảo vệ, nhưng khi tôi yêu cầu anh ta giải thích chi tiết, anh ta từ chối trả lời. Đây là một chủ đề bị cấm khác.

Khi lớn lên, anh không còn sống với cha mẹ trong nhà ở mà đã chuyển đến một khu dành riêng cho những người trẻ chưa lập gia đình. Ở đây những người đàn ông và phụ nữ sống trong cái mà anh gọi là “căn hộ”, mặc dù anh không chắc chắn về từ đó. Nơi họ có bữa ăn theo ý thích cá nhân. Trong khi sống ở những khu này, anh thường ăn với những người đồng môn

khác và trò chuyện. Có rất nhiều bàn trong phòng ăn hoặc ‘hội trường ăn uống’, nhưng việc nấu ăn được thực hiện trong các phòng ngoài sảnh hoặc bên ngoài trong lò đất sét.

Các nhà khoa học đã nói rằng tất cả người Essene đều ăn cùng nhau trong phòng ăn trong khi long trọng quan sát các nghi lễ hoặc nghi thức diễn ra trong khi họ đang ăn. Suddi không đồng ý: anh nói rằng chỉ việc ban phước, ngoài ra không có việc dạy dỗ hay bất cứ điều gì khác được thực hiện trong khi bữa ăn đang được tiến hành. Người ta cũng tin rằng họ đã tuân thủ các nghi lễ tôn giáo nghiêm ngặt trong ngày. Một lần nữa Suddi không đồng ý, nói rằng không có gì là bắt buộc; nó tùy theo cá nhân. Phần lớn, bất kỳ nghi lễ tôn giáo nào cũng diễn ra vào ngày Sabbath.

Nếu mọi người muốn ăn trong khu riêng của họ, họ sẽ đến một trong những ‘người giữ kho’ và lấy những gì họ cần. Họ sẽ không bị đói, nhưng sẽ không có ‘sự ham ăn’ nào được phép.

Tôi tò mò về các loại thực phẩm sẽ được ăn. Kê là một mặt hàng chủ lực. Đây là một loại ngũ cốc được trồng bên ngoài – có lẽ là ở ‘Ain Feshka’. Sau khi nó được thu hoạch, các hạt được sàng lọc và được lưu trữ trong các bao tải lớn. Ông mô tả một món ăn làm từ kê. Để chuẩn bị nó, bạn sẽ *“lấy một nắm và một nồi nước sôi và cho nó vào với một chút muối”*. Đôi khi các loại thảo mộc được thêm vào. Nghe có vẻ giống như một món súp, nhưng anh ấy nói bạn có thể cuộn nó và ăn nó bằng tay, vì vậy nó có thể là một loại bánh.

Các loại thịt khác nhau đã được ăn: thịt cừu và dê, đôi khi là bò hoặc bê và các loại chim khác nhau. Tôi nhớ lại luật thực phẩm trong Cựu Ước và hỏi về bất kỳ hạn chế nào. Ông nói: *“Bạn không thể ăn thịt lợn hoặc bất cứ con gì mà móng không quóc. Con lợn, nó ăn bất cứ thứ gì. Nó sẽ ăn phân nếu đó là những gì nó được cho ăn, nó sẽ không phân biệt. Vì vậy, nó được coi là ô uế. Bạn chỉ có thể ăn những con có móng quóc và nhai lại. Con lạc đà nhai lại nhưng chúng tôi không ăn lạc đà.”*

Cá nhân ông không thích ăn thịt mặc dù không có quy tắc nghiêm ngặt nào cấm những người trong cộng đồng làm như vậy. Đó là lựa chọn cá nhân của anh ấy. *“Thật không tốt khi giết một con gì đó cho chính mình... chỉ để thưởng thức. Đó là bạn đang phá hủy tạo vật của Chúa. Ăn thịt là buộc vào đây, buộc linh hồn của một người vào trái đất.”*

Ông không hiểu từ “đồ uống”, nhưng họ uống rượu, nước và đôi khi là sữa của các loài động vật khác nhau. Như một mảnh khoe tôi hỏi về cà phê, nhưng anh ấy nói, *“Tôi không biết đến nó. Nó không quen thuộc với tôi. Tôi có những loại trà được làm từ bạc hà và các loại lá khác nhau.”* Rau quả là một từ khác mà anh ta không hiểu ngay cả sau nhiều lời giải thích. Có thứ khác được ăn ngoài ngũ cốc và trái cây, nhưng chúng được mua từ các đoàn lữ hành đi qua.

Ông mô tả đồ đạc trong khu vực sinh sống. *“Có những chiếc giường, sườn có dây thừng được đan chéo để tạo ra một cái khung. Và sau đó nệm và tất cả được đặt lên trên. Và đó là cách bạn ngủ, nằm trên nó. Có ghế và bàn. Nếu bạn muốn ngồi hoặc thư giãn, hãy lấy một cái nệm và ngồi trên sàn nhà. Tùy vào sở thích.”* Khung giường cao khoảng một feet. Anh ấy không hiểu ý tôi là gì khi tôi hỏi về chăn hoặc khăn trải. Khi tôi giải thích, anh ta trả lời, *“Không có lý do gì để có những chiếc chăn này. Sẽ là quá nhiều. Nếu bạn sống trên núi, có lẽ bạn sẽ cần chúng.”*

Anh ta cũng không biết gối là gì, nhưng vì anh ta đã sử dụng từ ‘đệm’, tôi biết anh ta sẽ nhận ra từ đó. Anh ấy không thể hiểu tại sao chúng tôi lại muốn đặt một cái đệm dưới đầu trong khi ngủ. *“Đầu không được nâng lên. Cách ngủ lý tưởng là có bàn chân cao hơn đầu, để hỗ trợ lưu thông. Để nâng cao đầu, sau đó bạn sẽ có vấn đề với bàn chân sưng. Bạn không bị sao? Nâng cao đầu sẽ làm đau đầu và nhiều vấn đề khác. Để nâng cao bàn chân sẽ hỗ trợ lưu thông cơ thể và giảm sự lắng xuống.”* Họ sẽ đặt một cái đệm dưới chân hoặc nghiêng giường. Đồ nội thất duy nhất khác trong nhà là kệ, nơi bạn có thể đặt mọi thứ, chẳng hạn như quần áo và hay thứ tương tự.

Tôi hỏi về đồ trang trí và anh cau mày, bối rối một lần nữa. Tôi đang nghĩ về tranh ảnh hay những bức tượng. Từ “tượng” làm ông bối rối. *“Chúng tôi không có tượng! Không có bức tượng nào được tạo ra. Thỉnh thoảng chúng tôi có một bức tranh. Nhưng không có bức tượng nào được phép trong cộng đồng. Đó là sao chép những gì Chúa đã tạo ra. Điều răn không cho phép chạm khắc hình ảnh.”* “Ngay cả khi nó không mang ý nghĩa là một vị thần? Ví dụ, một bức tượng của một con vật?” *“Nhiều vị thần giả được tôn thờ bằng những con vật”*.

Tôi đã cố gắng giải thích rằng một số người thích có những bức tượng và tranh vẽ trong nhà của họ chỉ vì chúng xem khi ngắm nhìn. Họ không có ý định sử dụng chúng trong thờ phụng. Nhưng Suddi không thể hiểu được khái niệm này. *“Tôi sẽ nhìn vào thiên nhiên và tìm thấy vẻ đẹp trong đó. Tại sao phải nhìn vào một sự bất chước thô bạo khi điều thực sự là trước mặt bạn? Tôi có thể hiểu được vẻ đẹp và nhu cầu sáng tạo, nhưng chẳng phải bạn có thể tạo ra nhiều thứ vĩ đại hơn nhiều? Những bức tranh rất đẹp”*.

Khi tôi yêu cầu một lời giải thích về những bức tranh, tôi đã không nghĩ rằng nó giống những tranh anh ấy hay gặp. Chúng được vẽ trên giấy cói hoặc gỗ và treo trên ngôi nhà, nhưng chúng không phải là hình ảnh của các đồ vật hoặc sinh vật sống như chúng ta có. Chúng nghe giống như một loại tranh trừu tượng nào đó.

S: Màu sắc, sự đậm nhạt và các hình dạng và ... Tôi không vẽ. Tôi không thể giải thích rõ điều này. Đó là tiếng nói với tâm hồn. Chúng đến từ bên trong, chứ không phải là những gì mắt sẽ nhìn thấy. Đó là những gì linh hồn nhìn thấy. Chúng sẽ chỉ có ý nghĩa đối với người vẽ chúng.

D: Còn người La Mã thì sao? Họ có rất nhiều bức tượng, phải không?

S: Vâng, nhưng họ là những người ngoại đạo. Họ tôn thờ chúng. Họ gán cho chúng những phẩm chất mà chúng không có. Chúng chỉ là đá.

D: Họ có thực sự tôn thờ bức tượng, hay họ tôn thờ một ý tưởng đằng sau nó?

S: Có đầy sự khác biệt. Một số người trong số họ tôn thờ bức tượng như thật, những người khác nói rằng đó chỉ là những gì nó đại diện. Một trong hai giao ước đều là những ý tưởng rất nguy hiểm.

Anh ấy đã rất sốc khi tôi hỏi liệu anh ấy đã từng ở trong một ngôi đền La Mã chưa. “Tôi đã nói chuyện với người La Mã về niềm tin của họ. Nhưng trong đền thờ của họ, họ giết động vật và làm vậy bản sự thờ phụng. Nó đã trở thành một cái gì đó của sự kinh dị và ô uế. Có một đền ở Bethesda, đây là cái duy nhất tôi biết. Tôi đã nghe nói về một cái ở Jerusalem và những cái khác. Ở Capernaum được cho là có một cái. Tất nhiên, ở Tiberias có đền thờ. Nó được xây dựng bởi hoàng đế của họ.” (Tiberias được phát âm nhanh và các âm quần với với nhau.)

Tôi hỏi về Nazareth, nhưng anh ấy nói ngôi làng đó quá nhỏ, họ sẽ không bận tâm để đặt một ngôi đền ở đó. Tôi nghĩ anh ta có thể muốn nhìn thấy một cái vì tò mò, nhưng ý tưởng này thật ghê tởm đối với anh ta. *“Ngôi đền của chúng tôi được xây dựng từ bên trong. Nếu có một sự trọn vẹn từ bên trong, nó sẽ lan rộng ra bên ngoài. Bạn không cần nhà hay phòng để giữ nó.”* Tôi luôn nghĩ rằng đền thờ và giáo đường là cùng một nơi với tên gọi khác nhau. Tôi nhớ câu chuyện về Chúa Jesus trong Kinh Thánh khi ngài ở nhà đền và chỉ dạy các bác sĩ (doctor).

S: Một ngôi đền chỉ dành cho việc thờ cúng Elorhim, còn giáo đường cũng là một nơi giảng dạy. Ngôi đền, đó là nơi linh thiêng của thánh linh, còn trong giáo đường, có lẽ, họ chỉ có thánh đường cho kinh Torah. Đền thờ là dành cho Chúa; giáo đường là để thờ phượng theo cách của đức tin Do Thái.

D: Vậy bất kỳ người nào thực hành một tôn giáo khác đều có thể vào đền thờ, nhưng không phải vào giáo đường?

S: Vâng. Trong giáo đường có nơi dành cho Dân Ngoại hoặc cũng có sân dành cho phụ nữ. Còn trong đền thờ, những ai tôn thờ Thiên Chúa đều được phép vào.

Mặc dù Kinh Thánh đã đề cập đến Chúa Jesus nói chuyện với các “bác sĩ” (doctor), Suddi không biết từ đó. Anh xem một người chữa bệnh được gọi là thầy thuốc, và người này sẽ chỉ dạy chuyên môn của mình. Họ sẽ không dạy trong đền thờ. Rõ ràng nghĩa này trong Kinh Thánh là chỉ một người như một người thầy học thức, có lẽ là một bậc thầy.

S: Những người sẽ giảng dạy trong đền thờ là những người thầy về Luật. Có những linh mục, mỗi người đều có chuyên môn riêng. Như một người sẽ dạy Luật, và người khác sẽ dạy những điều huyền bí, và những người khác sẽ nói về kiến thức khác nhau đã được truyền lại. Một giáo sĩ Do Thái sẽ khác, ông dạy luật Do Thái và tôn giáo Do Thái, dạng như vậy.

Tôi yêu cầu mô tả ngôi đền tại Qumran và nhận được nhiều hơn những gì tôi muốn.

S: Có khu vực nơi mọi người sẽ tụ tập. Họ quỳ hoặc ngồi trên sàn nhà. Và ở đó có bàn thờ. Phía sau bàn thờ là bức màn, thánh đường bên trong được che lại. Và bên trong là kinh Torah, và cuộn sách được giữ nội bộ bên trong. Trong các kỳ nghiên cứu hoặc lễ thánh, hay có gì đó diễn ra, họ sẽ mang chúng ra, đọc và cùng chia sẻ chúng. Sẽ có sự chia sẻ về các linh hồn, sau đó thảo luận về hành xử của Thiên Chúa, cuộc sống và nhiều thứ khác. Trong giáo đường, phụ nữ không được phép vào, ngoại trừ ở sân dành cho phụ nữ. Ở đây tất cả đều được phép.

D: Có bất kỳ vật dụng tôn giáo nào trong đền thờ, ví dụ như trên bàn thờ?

S: Có cốc và thường là một lư đốt hương, đó gần như là tất cả.

D: Chiếc cốc có mục đích gì? Ý nghĩa của nó là gì?

S: Theo phong tục, nó được chuyền tay và chia sẻ với nhau. Nó liên kết chúng ta lại với nhau và giúp chúng ta hòa hợp thành một.

Bất ngờ quen thuộc về điều này, Harriet phấn khích hỏi: “Mọi người đều uống từ cùng một cốc? Họ uống gì, nước?” “*Thường là rượu.*” Đây là một bước tiến mới đáng kể. Những gì Suddi mô tả nghe giống như Lễ Rước

hay Bữa tối của Chúa. Nhưng điều này được cho là liên hệ với Chúa Kitô và anh ta vẫn chưa được sinh ra. Suddi cho biết không có thức ăn nào được chuyển tay vào thời điểm này (tôi đang nghĩ về bánh mì hoặc bánh wafer trong Rước lễ) – chỉ có chiếc cốc được chuyển lại giữa mọi người.

S: Đó là cốc máu sự sống. Đó là sự chia sẻ cuộc sống giữa tất cả mọi người. Rượu vang đại diện cho máu của tất cả mọi người và sự chia sẻ cùng nhau.

D: Đây có phải là ý nghĩa của nó không? Rằng tất cả mọi người đều có một dòng máu? Chỉ những thành viên của cộng đồng Essene mới được phép chia sẻ cốc?

S: Một người phải chấp nhận các giới luật để có thể chia sẻ sự đồng nhất. Một phần do thực tế là họ có lẽ sẽ không hiểu mục đích việc này cố gắng mang lại là gì. Không phải là chúng tôi không tin rằng họ là một với chúng tôi, vì chúng tôi tin. Chỉ là sự chia sẻ cần đến vào đúng thời điểm của chính họ. Nếu họ chưa sẵn sàng cho nó, thì không được gượng ép.

Vậy nên một người lạ lướt qua sẽ không được phép tham gia vào việc này. Nghi lễ này được thực hiện tại các buổi lễ nơi mọi người sẽ ở bên nhau và có thể tham dự. Nó được thực hiện vào ngày Sabbath nhưng không bị giới hạn chỉ trong ngày hôm đó. Suddi nói rằng theo hiểu biết của ông, buổi lễ này không được thực hiện bởi cộng đồng Do Thái nói chung.

Tôi cảm thấy đây là một khám phá quan trọng. Rõ ràng khi Chúa Jesus thực hiện Bữa tối cuối cùng với các môn đệ của Người trong Phòng Thượng, ngài đã không thiết lập một nghi lễ mới. Anh đã sử dụng điều mà anh ta đã thực hiện nhiều lần với người Essene. Biểu tượng của bánh mì được cho là một phong tục Do Thái. Tôi nghĩ rằng những gì anh ấy muốn làm là kết hợp điều này với phong tục chuyển cốc và mang lại cho nó một ý nghĩa mới. Đối với người Essene, buổi lễ này tượng trưng cho tất cả họ đều là một dòng máu và sự chia sẻ cuộc sống giữa tất cả với nhau. Sao có thể tự nhiên hơn khi Chúa Jesus muốn thực hiện điều này vào đêm trước ngày xét

xử của Người, kết cục của cái chết? Đó là sự bày tỏ cuối cùng của tình huynh đệ giữa anh và những người theo anh.

Gỗ đàn hương được đốt trong lư đốt hương, bởi vì “Người ta nói rằng nó có thể giúp khai mở một số trung tâm (luân xa?) trong chính chúng ta. Một lần nữa, tôi không quen thuộc với những lời dạy về các huyền thuật và các nghi lễ.” Trong khi việc chuyển cốt hoàn toàn là một nghi thức của người Essene, các tôn giáo khác đã sử dụng hương, ngay cả người La Mã.

Tôi chợt nhận ra rằng nếu họ có một loại nghi lễ quen thuộc với nhà thờ Kitô giáo, họ có thể sẽ có một nghi lễ khác. Tôi đã có một cơ hội và hỏi về lễ Rửa Tội. Suddi có vẻ bối rối, khó hiểu, bởi vì anh ta không quen thuộc với từ đó.

D: Đó là một tẩy rửa, một nghi lễ làm sạch bằng nước.

S: Có một buổi lễ **thanh tẩy**. Sau khi một người đã vượt qua lễ Barmitzvah của mình, họ được đưa ra ngoài và họ đã đến độ tuổi tự quyết. Họ sẽ chọn đi theo con đường của Yahweh hoặc có lẽ là từ bỏ. Nếu họ chọn đi theo, họ sẽ được làm sạch trong nước. Và người ta nói rằng họ đang rửa sạch quá khứ của họ và từ thời điểm này họ sẽ bắt đầu lại. Có nhiều cách khác nhau để làm điều đó. Một số đổ nước lên và một số làm cho họ nằm xuống, trên mặt nước.

D: Bạn sẽ đi xuống Biển Chết để làm điều này?

S: Không, không ai sẽ đi xuống Biển Chết. Nó thường được thực hiện tại một trong những đài phun nước ở đây.

D: Có bất kỳ trang phục đặc biệt nào mà bạn sẽ mặc vào thời điểm đó không?

S: Thường là một chiếc áo choàng làm từ vải lanh hoặc không có gì cả. Nó là một phần của sự thanh tẩy, lột trần của linh hồn.

D: Linh mục có thực hiện nghi lễ không?

S: Vâng, hoặc một trưởng lão. Thông thường điều này chỉ được thực hiện một lần trong đời của một người.

Điều này sẽ giải thích nguồn gốc John Tẩy Giả có ý tưởng cho nghi lễ rửa tội. Khi ông rửa tội cho người dân trên sông Jordan, đó không phải là nghi lễ gì mới. Ông chỉ đơn thuần theo một phong tục hiện có của người Essene.

Các dịch giả của Cuộn sách Biển Chết cũng nhận ra được sự trùng hợp này. Tôi thấy rằng có rất nhiều tài liệu tham khảo về hai nghi lễ này trong các cuộn sách. Nhiều người trong số các chuyên gia này đã đi đến kết luận rằng điều này liên kết trực tiếp John Tẩy Giả với người Essene. Nó chỉ ra rằng anh ta đã chịu ảnh hưởng của họ tại một số thời điểm trong cuộc đời của anh ta.

Người Essene ăn mặc khá đơn giản. Cả nam và nữ đều mặc một chiếc áo choàng trơn làm từ *“lông cừu được quay và dệt (len), hoặc vải lanh đã được xử lý”*. Những chiếc áo choàng được cột ở thắt lưng và chạm sàn nhà. Chúng khá là mát mẻ. Bên dưới áo choàng, những người đàn ông mặc một chiếc khăn bó sát. Cả hai giới đều mang dép. Áo choàng luôn có màu trắng, mặc dù đôi khi nó có *“pha thêm màu đậm kem như màu bò. Không hoàn toàn trắng.”* Nó hiếm khi đủ mát để mặc bất cứ thứ gì khác, nhưng nếu có, họ có áo choàng với nhiều màu khác nhau. Những người nam trưởng thành để râu. *“Đó là một dấu hiệu của việc thuộc về nhóm đàn ông.”* Bên ngoài Qumran có những người chọn cách cạo râu sạch sẽ.

S: “Có những cộng đồng không bao giờ cắt tóc. Người La Mã để tóc ngắn. Đối với chúng tôi, được phép để ở bất kỳ độ dài nào, miễn là nó được chăm sóc tốt và sạch sẽ. Hầu hết đều để nó dài ngang vai.”

Nếu bất cứ ai rời khỏi cộng đồng để đi vào thế giới bên ngoài, họ được yêu cầu ăn mặc như những người khác để không có sự khác biệt. Người bên ngoài không mặc áo choàng trắng; họ mặc quần áo màu với nhiều loại áo dài khác nhau. Vì vậy, bằng cách này, người Essene là độc nhất và sẽ nhanh chóng bị nhận ra vì họ sẽ nổi bật giữa những người khác. Các tác phẩm cổ xưa đã xác nhận sự thật này về trang phục của họ.

Cần nhớ rằng người Essene sẽ gặp nguy hiểm khi họ ở bên ngoài các bức tường. Nhưng miễn là không ai biết họ là ai, họ vẫn an toàn. Như Suddi đã nói, “Chúng tôi không có làn da xanh”. Rõ ràng họ không thể dễ dàng nhận ra khi họ ăn mặc như mọi người khác. Nhưng khi ở Qumran, mọi người đều mặc cùng một “đồng phục”, có thể nói như vậy. Có vẻ như tất cả chúng đều hoàn toàn giống hệt nhau, nhưng họ có một phương pháp xác định ‘cấp bậc’. Họ đeo một dải vải buộc trên trán. Những băng này có màu sắc khác nhau theo chỗ đứng của người đeo trong cộng đồng. Nó giống như một phù hiệu để họ có thể nhanh chóng xác định cấp bậc của nhau.

S: Như màu xám, nó dành cho các học viên trẻ. Màu xanh lá cây, họ là một người học giả. Họ ở trên trình độ của học viên. Họ đã hoàn thành những gì mà học viên phải học, nhưng họ vẫn đang tìm kiếm nhiều hơn. Họ gần như được thừa nhận. Tâm hồn họ vẫn khao khát kiến thức. Họ vẫn là một học viên, chưa phải là một bậc thầy. Và có màu xanh dương, đó là bậc thầy. Và có màu trắng là những trưởng lão. Có màu đỏ, người đó chưa phải là thành viên của bất kỳ nhóm nào. Người đó từ bên ngoài. Người đó đang học, nhưng có lẽ vì những mục đích khác nhau. Điều này dành cho các học viên bên ngoài, như thể anh ta chỉ là một vị khách thăm. Màu đỏ thể hiện, mặc dù có cùng tâm trí, nhưng họ có lẽ không hoàn toàn thuộc về chúng tôi. Chỉ có là màu xanh lá cây, màu xanh dương và màu trắng là của chúng tôi, và sau đó là màu xám cho các học viên trẻ.

D: Vậy nếu ai đó đeo băng màu đỏ, họ không sống ở đó hoàn toàn?

S: Vâng, không phải là họ không sống ở đây hoàn toàn. Có lẽ họ đến từ nơi khác để học hỏi, tìm kiếm, học tập.

D: Sau đó, khi họ hoàn thành việc học, họ sẽ lại đi khỏi. Có phải những màu này được chọn ra là có lý do?

S: Màu xanh dương cho thấy rất nhiều sự bình yên bên trong. Nó gần như lên đến mức của màu trắng. Màu trắng là màu tri thức tối thượng. Bạn đang hoàn toàn bình an và đã gạt hái được tất cả những gì cần phải đạt được. Màu xanh dương chỉ còn một bước thấp hơn, nếu hiểu như vậy.

Những chiếc băng màu này cũng được phụ nữ đeo vì họ được coi là ngang bằng với nam giới và cũng được dạy bảo. Anh ấy không thể hiểu được sự ngạc nhiên của tôi khi tôi nói, “Trong một số cộng đồng, con gái không được dạy bất cứ điều gì.” *“Nhưng làm sao có thể...? Nếu một cô gái không được dạy, làm thế nào cô ấy thành một với chồng hoặc... Tôi không hiểu.”* Chúng tôi rất hài lòng với cách suy nghĩ của anh, điều này chắc chắn chống lại phong tục do Thái phổ biến vào thời điểm đó. Nó sẽ giải thích một số thái độ của Chúa Jesus đối với phụ nữ. Họ không bị đối xử khác biệt ở Qumran trong thời gian anh ở đó. Nếu một người nữ không phải là học viên, cô có thể đeo khăn quàng cổ hoặc mạng che mặt, theo lựa chọn của cô. Nhưng hầu hết họ không đeo gì trên đầu.

Vào thời điểm khi tôi đang nói chuyện với anh ấy, anh ấy đang mang băng màu xanh lá cây. “Điều đó có nghĩa là tôi là một học viên. Tôi thấp hơn một bậc so với bậc thầy. Tôi không phải là một học viên mới, tôi là một học giả. Những người trẻ sẽ đeo màu xám.”

Trong phiên khi Suddi đang mô tả điều kiện sống ở Qumran, Katie đang trong trạng thái thôi miên sâu nhưng cô ấy đột nhiên và bất ngờ tát vào má phải của mình, khiến chúng tôi ngạc nhiên. Thông thường, những cử động tay chân và cử chỉ để mô tả điều gì đó, những chuyển động nhanh như vậy thường không xảy ra. Sau đó, cô bắt đầu gãi vào vị trí mà cô đã tát. Suddi nói đơn giản, *“um, đám côn trùng càng lúc càng tệ”*. Tôi thấy điều này rất thú vị bởi vì nó quá bất ngờ. Anh nói rằng chúng chủ yếu là muỗi, “thứ bay nhảy tí hi”, và có nhiều loại bọ ở Qumran, trong đó châu chấu và kiến thường là vấn đề. Khi tôi hỏi về côn trùng nguy hiểm có thể gây ra vết cắn độc hại, anh ta nói rằng anh ta không biết bất kỳ loài nào, mặc dù bản thân anh ta “không nghiên cứu về cuộc sống cấp thấp”.

Có những động vật được nuôi làm thức ăn: cừu, dê và bò. Nhưng tôi có ấn tượng rằng những loài này không được nuôi ở Qumran. Chúng có thể ở bên ngoài các bức tường hoặc gần ‘Ain Feshka’, khu nông nghiệp. Chúng tôi đã có một cuộc thảo luận thú vị và bất thành khi tôi hỏi liệu họ có thú cưng không. Anh không biết từ đó. Đây là điều thường xảy ra khi tôi đối

diện với những người từ một nền văn minh khác; họ không hiểu hoặc có một từ tương đương. Tôi thường mất cảnh giác khá thường xuyên (như trong trường hợp này), từ này là một từ phổ biến đối với chúng tôi. Tôi thường phải đưa ra một lời giải thích phù hợp một cách nhanh chóng và điều này khá khó khăn. Hãy thử khi rảnh. Tôi cố gắng suy nghĩ nhanh và tìm ra một định nghĩa cho từ ‘thú cưng’:

D: Chà, nó sẽ là một con vật mà họ sẽ không ăn nó. Một số nuôi động vật và biến nó thành của riêng họ. Họ chỉ giữ nó vì chính niềm vui của riêng nó, đó là thú cưng.

S: Điều này nghe có vẻ ích kỷ. Làm thế nào để chúng ta biết rằng con vật có niềm vui khác nhau từ điều này?

D: Vâng... Nó giống như một người bạn.

S: Làm thế nào một con vật có thể là một người bạn? Nó không giao tiếp thông minh được.

Anh có vẻ hoàn toàn bối rối. Tôi nói: “Một số người thích ở cùng động vật. Họ sống trong nhà cùng với chúng.” *“Điều này nghe có vẻ không hợp vệ sinh lắm.”*. Chúng tôi cười. Tôi không nhận ra việc giải thích sẽ khó khăn như thế. Bất kể tôi nói gì, nó dường như không sáng tỏ hơn. Tôi hỏi anh ta có biết mèo hay chó là gì không. Anh ta biết từ mèo, nhưng không biết chó. Cau mày, anh nói, *“Tôi đã thấy... chó rừng”* (phát âm: yackals). Tôi cho rằng đây là bức tranh tinh thần tốt nhất mà anh ta có thể đưa ra cho từ ‘con chó’. Tôi giải thích rằng chúng giống nhau nhưng không hoàn toàn. *“Tôi không nghĩ rằng ai đó có thể sở hữu một con mèo. Điều này thật tò mò. Tại sao ai đó muốn có một con gì đó như thú cưng mà lại ăn động vật chết? Tôi không muốn một con vật sống với tôi. Chúng đều có sâu bọ. Điều này không tốt; sâu bọ mang bệnh. Chúng tôi sử dụng lưu huỳnh để đuổi chúng đi.”*

Rõ ràng là tôi sẽ không thể xác định được thứ mà chúng tôi coi là thú cưng, vì vậy tôi tiếp tục. Tôi muốn biết liệu có bất kỳ vấn đề gì với rắn trong cộng đồng không. Anh nói rằng có rất nhiều rắn chuông với kích cỡ

khác nhau. Chúng dao động từ khá nhỏ đến khá lớn, dài vài cánh tay. Chúng thỉnh thoảng lọt vào cộng đồng và sau đó chúng bị giết vì vết cắn của chúng hầu hết là gây tử vong. Tôi đã rất ngạc nhiên bởi sự thừa nhận này rằng người của anh đôi khi cũng giết thứ gì. Anh dường như rất chống lại việc làm hại bất kỳ sinh vật nào của Thiên Chúa và chống lại bất kỳ hành vi bạo lực nào. Anh nói họ sẽ giết nếu có nguy hiểm.

Tôi vẫn đang cố gắng tìm hiểu xem họ có bao giờ sử dụng bất kỳ biện pháp tự vệ nào nếu họ bị đe dọa hay không. Trước đó anh đã chỉ ra rằng có một thứ gì đó, nhưng đó là một trong những chủ đề bị cấm thảo luận. Lần này khi tôi hỏi liệu có bất cứ điều gì khác mà họ sẽ coi là một mối nguy hiểm, anh ta một lần nữa phòng thủ và từ chối trả lời. Bất cứ khi nào điều này xảy ra, tốt nhất là luôn luôn thay đổi chủ đề.

Trong quá trình hỏi, tôi thường thấy rằng cộng đồng ở Qumran không hề thô sơ. Tôi tình cờ gặp anh ta một lần trong khi anh đang tắm. Anh nói rằng đây là việc được thực hiện hàng ngày, thường là vào buổi sáng. “Phòng tắm” là một căn phòng lớn, nơi tắm rửa bao gồm gần như toàn bộ căn phòng. Có những bậc thang dẫn xuống hồ bơi và có một khu vực ở bên cạnh nơi có băng ghế để ‘tháo áo choàng’. Họ sẽ cởi bỏ tất cả quần áo của họ để bước xuống nước. Nhiều người (cả nam và nữ) sẽ tắm cùng một lúc bằng cách sử dụng đá bọt thay vì bất kỳ loại xà phòng nào. Nước chảy vào hồ bơi từ một nơi nào đó dưới lòng đất. Đó là một dòng chảy ổn định, luôn được làm mới và thay đổi. Anh không biết nước chảy đến đâu vì anh nói rằng anh không thiết kế cũng không xây dựng hệ thống, nhưng anh tin rằng các khu vực mà nước chảy qua đã được che phủ. Tôi ngờ rằng nếu ai đó hỏi người dân bình thường trong thành phố hiện đại về hệ thống nước của họ, họ cũng sẽ gặp khó khăn trong việc giải thích nó, trừ khi họ có một số lý do liên quan đến hoạt động của nó.

Có những nơi trong cộng đồng nơi nước dâng lên bề mặt. Nước uống được lấy từ hai đài phun nước.

Tôi nghĩ có lẽ ý anh ấy là giếng, nhưng anh ấy khá nhấn mạnh trong định nghĩa của mình. Anh ấy biết cái giếng là gì, và anh ấy nói đó không phải là nó. *“Đó là nơi nước từ bên dưới tràn lên và bị đẩy lên. Nó đến từ những ngọn núi, và đi lên khỏi mặt đất. Có một khu vực dành cho việc lưu trữ nước này, nó chứa khá nhiều nước. Nó vuông và có lẽ sâu tới eo của một người đàn ông. Và gấp rưỡi lần chiều dài sải tay. Trong những tháng nóng nhất, rất nhiều lần chúng được che phủ để nước không bị lãng phí, và bụi sẽ không xâm vào để làm bẩn chúng.”*

Nước được lấy ra bằng xô; họ chỉ cần tới gần và nhúng nó xuống. Điều này làm tôi ngạc nhiên vì khu vực xung quanh Qumran rất khô cằn. Tôi không nghĩ rằng có thể có một dòng nước ổn định. *“Sao lại không thể? Việc gần với Biển Chết, và ở đó có nước. Nó đến từ nhiều nguồn. Miễn là nó không ở dưới biển thì vẫn uống được và như vậy là ổn.”*

Tôi muốn tìm hiểu xem họ có bất kỳ hệ thống vệ sinh nào cho việc đi tiểu hoặc đi tiêu hay không. Theo Kinh Thánh (Deut. 23:12-14), những người trong thời Mosaic không được phép làm điều này trong thành phố, vì nó không sạch sẽ. Họ phải đi ra ngoài các bức tường, đào một cái hố và che nó sau đó. Suddi là một chuyên gia về luật Do Thái nên tôi tự hỏi anh ấy sẽ nói gì về điều này.

Tôi không biết dùng từ như thế nào. Tôi không biết những nền văn hóa khác có thấy khó chịu. *“Bạn biết đấy, bất cứ khi nào mọi người phải đi tiểu? Vì lý do vệ sinh, bạn có phải ra ngoài tường để làm điều này không?” “Không, có một nơi được sử dụng cho chức năng cơ thể này. Đó là một căn phòng có nhiều phòng... (Tìm kiếm từ đúng)... buồng nhỏ, trong đó bạn sẽ đi tiểu hoặc đi tiêu. Tôi tin rằng đó là một hệ thống hố được đào và chúng được làm mới. Tôi không chắc lắm về phương pháp mà họ sẽ sử dụng để lấy nó đi.”* Nó nằm trong các bức tường cộng đồng và mọi người đều đến cùng một nơi. Có nước trong những buồng này nhưng anh không biết liệu nó có phải là nước như trong bồn tắm hay không.

S: Có những thứ được đưa vào nước, để giữ cho nó sạch.

D: Không phải trong luật Do Thái mà họ phải đi ra ngoài thành phố sao?

S: Tôi không biết. Và nếu một người đàn ông phải thức dậy vào ban đêm thì sao? (Anh ấy cười) Sau đó hẳn sẽ đi ra khỏi thành phố ư?

Vì vậy, rõ ràng tất cả các luật Do Thái không có hiệu quả với tất cả mọi người. Không biết rằng các thành phố khác ở Israel có những kỳ quan về việc vệ sinh và cung cấp nước như ở Qumran không. Nhưng người Essene dường như có quyền truy cập nhiều thông tin, có thể là loại kiến thức kỹ thuật này.

Khi các nhà khảo cổ khai quật tàn tích của Kinh Qumran, họ đã rất ngạc nhiên trước hệ thống nước phức tạp tuyệt vời mà họ tìm thấy (xem bản vẽ). Có hai phòng tắm với các bậc dẫn xuống, một số bể chứa (như các nhà khoa học gọi chúng) và các lưu vực lưu trữ nước. Ngoài ra còn có nhiều kênh rạch nhỏ kết nối toàn bộ hệ thống trong suốt thời gian người Essene sống ở đó. Thật thú vị khi lưu ý rằng các nhà khoa học đã giả định rằng các phòng tắm mở, trong khi Suddi nói rằng chúng được bao bọc trong các phòng và các khu vực lưu trữ và đài phun nước mở.

Họ cũng cho rằng người Essene trữ nước chảy xuống từ những ngọn đồi trong những cơn mưa thường xuyên và lưu trữ nó trong hệ thống. Nhưng Pere de Vaux nói rằng trong ba năm ông và nhóm của mình có mặt tại địa điểm khai quật, nước chỉ chảy xuống từ những ngọn đồi hai lần. Thật khó để tin rằng họ có thể lưu trữ đủ nước để tồn tại trong thời gian dài nếu họ phải phụ thuộc vào lượng mưa bất định. Suddi cho biết nước vẫn chảy liên tục. Tôi tin rằng họ đã tìm thấy một con suối và định tuyến dòng nước chảy qua cộng đồng. Tôi tin rằng trong suốt khoảng thời gian ròng rã 2000 năm, có điều gì đó đã xảy ra với dòng suối, thông qua động đất hoặc thay đổi bề mặt tự nhiên. Có những con suối được biết đến trong khu vực, đáng chú ý nhất tại 'Ain Feshka, một vài dặm về phía nam. Tại sao người Essene lại đặt khu vực nông nghiệp của họ gần một con suối và sau đó xây dựng cộng đồng của họ ở một nơi cực kỳ căn cỗi?

Ngoài ra, khi người La Mã phá hủy cộng đồng, người ta biết rằng họ đã phá hủy hệ thống nước. Có lẽ họ, vì sự bất cẩn, đã hủy hoại nguồn nước.

Các nhà khảo cổ đã tìm thấy phần còn lại của cái mà họ gọi là hệ thống vệ sinh, một số loại bể chứa. Họ cũng phát hiện ra tàn tích của một phòng có buồng, mà họ cho là chuồng. Phải nó không?

Về lịch trình hàng ngày của Suddi: “Thông thường tôi sẽ thức dậy cùng với mặt trời, đi tắm, và sau đó tôi sẽ ăn sáng nhẹ. Học trong một khoảng thời gian và sau đó bắt đầu bài học hoặc đi nghe giảng trong ngày. Nghỉ một lát và ăn bữa ăn trưa. Sau đó, tôi thường sẽ học. Có rất nhiều thứ tôi còn thiếu hiểu biết. Sau đó, tôi có bữa ăn tối và dành buổi tối của mình để suy ngẫm.” “Bạn có cần phải thức dậy cùng với mặt trời không?” Đây là một trong những điều mà các nhà khoa học đã giả định. “Đó chỉ là vấn đề của phong tục. Nó phụ thuộc vào những gì bạn làm. Có những người nghiên cứu các vì sao. Tất nhiên, họ sẽ thức cả đêm và ngủ vào ban ngày. Nếu bạn đang nghiên cứu các ngôi sao, bạn sẽ không thức dậy và dành cả ngày để thức và ngủ thiếp đi khi các ngôi sao xuất hiện. Có những người làm việc đến khuya, nhưng hầu hết chúng ta đều thức dậy cùng với mặt trời.” “Có thời gian cố định bạn đi ngủ vào ban đêm không?” “Không, nói chung là không, nếu có những việc bạn phải làm mà kéo dài đến tối khuya. Nó có thể chỉ là việc học. Hoặc là nói chuyện với một người đã lâu không gặp. Rất nhiều thứ.”

Nếu họ vẫn thức sau khi mặt trời lặn, họ rõ ràng có phương tiện để tạo ra ánh sáng. Tôi biết rằng họ đã sử dụng đèn có chứa dầu ô liu ở khu vực đó của thế giới. Tôi đã nhận được thông tin này từ các chủ thể khác. Nhưng bây giờ tôi nên học cách không coi bất cứ điều gì là điều hiển nhiên khi sử dụng phương pháp này để đào sâu vào quá khứ. Trong khi làm việc với Katie, tôi không bao giờ biết một câu hỏi vô tình có thể dẫn đến đâu. Khi được hỏi về phương pháp chiếu sáng của họ, câu trả lời của anh rất bất ngờ và một lần nữa chứng minh rằng Qumran không phải là một nơi bình thường. Những bức tường của nó chứa đựng nhiều bí ẩn ẩn giấu. “*Chúng tôi có cả đèn dầu hoặc ánh sáng đốt.*”

Khi làm việc với hồi quy, bạn phải tỉnh táo và sẵn sàng tiếp nhận và theo dõi bất cứ điều gì nghe có vẻ ít bất thường nhất. Vì nếu nó là điều phổ biến trong cuộc sống của họ, họ sẽ không giải thích chi tiết trừ khi bạn theo đuổi nó bằng cách hỏi. Bạn không bao giờ biết nó có thể dẫn đến đâu. Đây là một trong những ví dụ này. Tại sao anh lại đề cập đến *hai* loại đèn?

S: Thông thường tôi sử dụng một loại trong đó có dầu trong đó và sau đó thắp sáng. Nhưng cũng có ánh sáng đến từ nguồn sáng không có lửa.

D: Nguồn năng lượng đó là gì?

S: (Anh ấy gặp khó khăn trong việc giải thích nó.) Tôi không tạo ra nó, tôi không biết. Nó phát ra từ một cái bình mà nó đặt trên. Bình đó có một số thuộc tính. Nó được đặt trên một cái bình và nó là... (tìm kiếm từ) quả cầu, nó xuất phát từ nó, đó là ánh sáng. Cái bình khoảng... như vậy... (anh ta đo bằng tay – nó trông giống như có thể cao khoảng 13 cm).

D: Bởi một quả cầu, bạn có nghĩa là một quả cầu thủy tinh?

S: (Do dự) Thủy tinh ... là gì?

D: (Làm thế nào giải thích nó?) Có lẽ bạn không có nó trong cộng đồng của bạn. Thủy tinh là một vật liệu, nhưng nó là một thứ mà bạn có thể nhìn xuyên qua. Giống như một đồ gốm nhưng nó trong suốt. (Điều này thật khó khăn.)

S: Nghe có vẻ thú vị. Phải, nó hơi giống vậy. Tôi không biết nó được tạo ra như thế nào.

Harriet đề xuất ý tưởng vật liệu tương tự pha lê và anh trả lời nhấn mạnh, “*Vâng!*”. Nó tương tự như thủy tinh. Ít nhất đó là một vật liệu mà bạn có thể nhìn xuyên qua, vì vậy anh ta có một cái gì đó để so sánh. Tôi hỏi liệu quả cầu tròn có giống như một khối cầu (hình học) không và anh ấy trở nên phấn khích rằng cuối cùng anh ấy đã làm cho tôi hiểu. Nhưng khi tôi hỏi liệu quả cầu có rỗng không, anh ta lại bối rối.

S: Tôi không biết về những thứ này. Tôi không thiết kế chúng.

D: Nhưng nó nằm trên đầu bình, và bình là đồ gốm. Có đúng không?

S: Tôi không biết. Nó trông như đá.

D: Có gì bên trong bình không?

S: Tôi chưa tháo nó ra để tìm hiểu.

Anh ta trở nên bức mình với câu hỏi lặp đi lặp lại của tôi, nhưng tôi muốn hiểu làm thế nào thiết bị kỳ lạ này hoạt động, nếu có thể, vì một thứ như vậy chưa từng tồn tại. Tôi không biết nó vẫn luôn bật như vậy hay là có thể tắt được không. *“Không. Nó được tắt và bật bằng cách đặt nó ... Hoặc bạn có loại mà bạn sẽ đặt bên trong một cái bình khác và điều này sẽ khiến nó phát sáng, hoặc bạn sẽ có một loại sẽ cần vận xoắn và điều đó sẽ làm cho nó phát sáng. Nhưng nó không bao giờ bật liên tục trừ khi đó là điều bạn muốn.”*. Tôi hỏi anh ấy có thích nó hơn đèn với dầu không. Anh nói rằng cái vật kỳ lạ kia sáng hơn nhiều và không có nguy cơ hỏa hoạn.

D: Những thứ này có được làm ra tại cộng đồng không?

S: Không, chúng đã rất cũ.

D: Chúng chắc phải có một nguồn năng lượng lớn để tồn tại trong một thời gian dài như vậy. Chúng có nhiều trong cộng đồng không?

S: Chúng có đủ. Tôi không đếm chúng. Chúng ở khắp mọi nơi. Chúng được đặt ở nơi cần tới.

Trong nghiên cứu của tôi, tôi đã tìm thấy mô tả về các vật thể mà Pere de Vaux, nhà khảo cổ học, khai quật từ tàn tích của Qumran. Trong số nhiều mảnh gốm, ông tìm thấy một vài lọ đá và một vài mảnh thủy tinh. Chúng có thể là phần còn lại của đèn mà không được nhận biết thực sự?

Ý nghĩ về một cái bình làm việc theo cách này đã đánh thức một ký ức. Tôi nhớ đã đọc một điều gì đó tương tự trong một trong những cuốn sách của Erich Von Daniken. Các tác phẩm của ông chứa đựng nhiều điều kỳ lạ không giải thích được. Tôi tìm thấy nó ở trang 174, hình 252, trong quyển *“Tìm kiếm các vị thần cổ đại”*. Đó là một hình ảnh của một cái bình nhỏ có kích thước mà Suddi đã chỉ ra, và nó cho thấy ai đó nhét một vật kim loại màu đen thon dài (?) vào bình. Dòng chữ nói rằng đó là một pin hoạt động

theo nguyên tắc Galvanic. Nó đã rất cũ, nhưng ngày nay 1,5 volt vẫn có thể được phát ra từ nó. Nó hiện đang ở bảo tàng Iraq ở Baghdad.

Có thêm thông tin về thiết bị này trong cuốn sách của Charles Berlitz, “Atlantis, Lục địa thứ tám” (trang 139). “Tiến sĩ Wilhelm Konig, một nhà khảo cổ học người Áo làm việc cho Bảo tàng Iraq, đã khai quật vào năm 1936 một chiếc bình 2.000 năm tuổi, cao 14cm, chứa bên trong nó một xi lanh đồng có cùng độ cao, và bên trong đó một thanh sắt được cố định bằng nút làm từ nhựa đường. Vật thể này giống với những cái khác trong Bảo tàng Berlin, một số lớn hơn có cùng cấu tạo như xi lanh. Không có manh mối nào về chức năng của chúng ngoại trừ việc chúng là “vật thể tôn giáo hoặc giáo phái”. Một số nhà điều tra, bao gồm cả Tiến sĩ Konig, cho rằng chúng có thể là lõi pin khô, có thể hiểu như vậy, không còn ở tình trạng hoạt động sau vài ngàn năm. Tuy nhiên, khi tái tạo chính xác và được nạp chất điện phân mới, chúng đã hoạt động! Việc sử dụng điện cổ xưa này, tất nhiên, chỉ chứng minh rằng điện được sử dụng cho việc mạ các kim loại bằng vàng và bạc, như vẫn được thực hiện ở các chợ tại Trung Đông. Nhưng cũng có khả năng nó đã được sử dụng để chiếu sáng các ngôi đền và cung điện, mặc dù việc sử dụng nó đã biến mất trước giữa thời kỳ cổ đại, của người Hy Lạp và La Mã, những người đã sử dụng dầu để chiếu sáng. (Tài liệu tham khảo: Bảo tàng Berlin và Iraq).”

Nhân loại đã trở nên rất tự mãn, nghĩ rằng mình là người đầu tiên phát minh ra các tiện ích hiện đại ngày nay. Có vẻ như con người cổ đại không nguyên thủy như chúng ta nghĩ. Họ thực sự có nhiều những thứ này, và đó là kể từ thời tối tăm của Kỷ Nguyên Tăm Tối, chúng ta chỉ đơn thuần khám phá lại chúng. Một ý tưởng hấp dẫn.

Tôi tự hỏi có những bất ngờ nào khác đang nằm trong những bức tường bí mật và được bảo vệ của Qumran.



The Community of Qumran

CHƯƠNG 6

CHÍNH QUYỀN CỦA CỘNG ĐỒNG QUMRAN

Theo các nhà khảo cổ, cộng đồng được điều hành bởi các quy tắc và quy định được thiết lập bởi một nhóm các linh mục. Dựa trên bản dịch của họ về Cuộn sách Biển Chết, họ nghĩ rằng người Essene có một số quy định rất nghiêm ngặt và dường như tàn nhẫn. Điều này trái ngược với những gì tôi tìm thấy. Tôi nghĩ nó không giống những người Essene hòa nhã mà tôi được biết, và thông tin của Suddi đã chứng minh rằng tôi đã đúng khi tin theo cách này. Tất nhiên, nhiều khi sự khó khăn nằm ở phương thức và phong cách phiên dịch.

Theo Suddi, có một hội đồng các trưởng lão đặt ra các quy tắc để điều hành cộng đồng, đánh giá và phán quyết về bất kỳ hình phạt nào, v.v. Người ta nói rằng từng có một thời gian chỉ có một người đứng đầu phụ trách hội đồng, nhưng không còn nữa, vì được nhận xét rằng nó đã trao cho một người quá nhiều quyền lực. Các trưởng lão được lựa chọn bởi những người trong lĩnh vực nghiên cứu của họ. Trình độ phụ thuộc vào thời gian họ đã học trong lĩnh vực cụ thể và bao nhiêu tri thức họ đã gặt hái được. Số lượng trưởng lão trong hội đồng thay đổi theo thời gian nhưng nói chung là khoảng chín hoặc mười, tùy thuộc vào lĩnh vực nghiên cứu nào có trưởng lão.

Tôi tự hỏi liệu trong cộng đồng có một cuộc bỏ phiếu như ở các nước dân chủ không. Ông nói rằng nó được thảo luận giữa các gia đình, nhưng chỉ có các bậc thầy và học viên trong lĩnh vực nghiên cứu cụ thể mới thảo luận nó. Dường như sự lựa chọn các trưởng lão dựa trên thành phần trí thức của cộng đồng, những người đang học tập trong các lĩnh vực khác nhau. Người lao động bình thường sẽ không có tiếng nói, nhưng một người phụ nữ sẽ có tiếng nói nếu cô ấy là một học viên. Khi ai đó được chọn vào hội đồng, đó là một công việc trọn đời, và phải có đại đa số đồng ý về bất kỳ

quyết định nào được đưa ra. Tôi tự hỏi liệu từng có trường hợp khi họ muốn loại bỏ ai đó khỏi hội đồng không. Anh nói rằng nó đã từng được thực hiện, nhưng nhớ là không phải gần đây.

Suddi đã đề cập đến các hình phạt, và tôi ngạc nhiên khi những người từ bi như vậy phải dùng đến hình phạt. Tôi tự hỏi chúng là gì.

S: Có một vài hình phạt nhẹ. Nếu gây ảnh hưởng lớn, người đó được đưa ra khỏi cộng đồng, nhưng điều này hiếm khi được sử dụng. Nó chỉ được sử dụng trong các trường hợp bạo lực, khi một người bị tổn thương cơ thể. Bất kỳ loại bạo lực nào như thế. Bạo lực là chống lại những gì chúng tôi tin tưởng. Đây là hình phạt nặng duy nhất, được thực hiện bằng việc buộc rời khỏi cộng đồng. Và việc này thường do một sai lầm rất nặng. Gần đây đây là khi một trong những học sinh giết một người khác.

Vậy là, bạo lực vẫn có thể ngay cả trong một môi trường lý tưởng như vậy. Tôi hỏi anh ta có biết chuyện gì đã xảy ra trong vụ việc đó không.

S: Không, chúng tôi không được kể câu chuyện. Việc phán xét không phải là của chúng tôi. Đó là rắc rối mà anh ấy phải chịu, không phải của chúng tôi.

D: Tôi không nghĩ rằng người dân của bạn có khi nào sẽ tức giận như vậy.

S: Anh ấy chỉ là một học viên, anh ấy không phải là một trong số chúng tôi.

Ý anh ta là kẻ phạm lỗi không được sinh ra ở Qumran. Anh ấy sẽ là một người đeo băng đỏ.

D: Loại hình phạt nào là điển hình cho một hành vi phạm tội nhẹ hơn?

S: Đó là sự trừng phạt từ một trong những bậc thầy của chúng tôi, vâng. Nhưng đây là giữa hai người họ – người đã làm sai và bậc thầy mà anh ta phục vụ. Như đã nói, bậc thầy sẽ xử lý trên cơ sở một-một và làm những gì ông ta thấy phù hợp. Đôi khi là nhịn ăn. Sám hối bằng cách nghiên cứu một số điều nhất định hoặc lấy đi các đặc quyền.

Các dịch giả khảo cổ học tin rằng người Essene có một trật tự đạo đức và các linh mục là những nhà lãnh đạo, trên tất cả mọi người, tiếng nói cuối cùng của chính quyền. Suddi cho biết các linh mục sẽ chỉ có thẩm quyền đối với các học viên mà họ đang giảng dạy. Họ sẽ không cao hơn hội đồng.

D: Có ai từng rời khỏi cộng đồng vì sự bất mãn không?

S: Có một số ít rời đi vì mục đích giảng dạy. Nhưng tại sao lại có người muốn rời đi?

D: Tôi đồng ý với bạn, nhưng tôi tự hỏi liệu từng có bất kỳ người nào không hài lòng không.

S: Có thể là có. Tôi chưa nghe nói rằng không có. Nhưng tại sao họ lại như vậy?

D: Nếu họ không hạnh phúc và nghĩ rằng họ sẽ hạnh phúc hơn ở nơi khác. Có được cho phép nếu họ muốn rời đi không?

S: Tôi đoán vậy. (Phần nộ) Chúng tôi không phải là nô lệ! Chúng tôi không đeo xích!

D: Vậy là họ ở đây là vì họ muốn. Có ai từng thay đổi và muốn trở thành học viên ở đây luôn không?

S: Có. Mục đích của họ sẽ được xem xét bởi các bậc thầy, và họ sẽ biết người đó muốn làm điều này vì mục đích gì. Và nếu có bất kỳ ý định ác ý nào, họ sẽ bị từ chối.

D: Đã bao giờ có ai gây sự, làm náo động vì họ không được phép gia nhập không?

S: Không, dựa trên những gì tôi biết. Điều này không có nghĩa là nó đã không xảy ra.

D: Bạn có biết điều gì sẽ được thực hiện nếu điều này xảy ra không?

S: Tôi không biết. Tôi không phải là một bậc thầy, đó không phải là quyết định của tôi.

D: (Tôi vẫn đang cố gắng tìm hiểu về hệ thống tự vệ của họ). Bạn có cách nào để bảo vệ cộng đồng của mình không? Ý tôi là như vũ khí hay bất cứ thứ gì tương tự?

S: Vâng. (Anh ấy trở nên thận trọng và do dự). Các phương pháp khác nhau.

Anh nói rằng họ không sử dụng vũ khí theo nghĩa thông thường, nhưng anh không tình nguyện đưa thêm thông tin. Harriet nắm lấy cơ hội và hỏi, “Anh có sử dụng âm thanh không?” Anh ngập ngừng một lúc lâu, sau đó trả lời nhẹ nhàng và thận trọng, “Có”. Tôi có thể nói rằng chúng tôi đang ở trên bề mặt rất nguy hiểm. Anh ta có thể cảm thấy mình đã phản bội sự tin tưởng bằng cách tiết lộ ít như vừa làm. Anh ấy có vẻ không thoải mái và tôi biết chúng tôi không nên theo đuổi những câu hỏi này thêm nữa, mặc dù tôi muốn tìm hiểu thêm. Tôi đã cố gắng trấn an anh ta bằng cách nói với anh ta rằng tôi nghĩ rằng họ thật tuyệt vời khi không cần dùng đến vũ khí, và trong hầu hết các cộng đồng đó là cách duy nhất họ có thể tự bảo vệ mình. Anh ấy nghĩ tôi quá tò mò.

Tôi nói với anh ấy rằng chúng tôi rất khao khát học hỏi, nhưng thật khó để tìm người thầy. Tất nhiên, anh nói rằng ở đó có nhiều người thầy. Vấn đề là chúng tôi không có khả năng đặt câu hỏi ở đó.

D: Cộng đồng của bạn có bất kỳ loại quy tắc nào khác với cộng đồng Do Thái bình thường không?

S: Làm thế nào tôi có thể biết, khi tôi không quen thuộc với bên ngoài và luật của họ?

Tôi biết từ Cựu Ước rằng người Do Thái tin vào sự hiến tế động vật. Nhưng khi tôi hỏi về nghi thức này, anh đã quyết liệt chống đối nó.

S: Chúng tôi không hiến tế máu! Tại sao Yahweh lại dễ chịu khi giết một cái gì đó mà Ngài đã tạo ra? Điều này nghe có vẻ không hợp lý lắm.

D: Tôi đã nghĩ rằng anh tin vào giáo lý của người Do Thái, Ngũ Thư (Torah) và Luật.

S: Chúng là một phần của niềm tin nhưng chúng không phải là toàn bộ.

D: Nhưng người Do Thái làm theo nghi thức hiến tế này, phải không?

S: Vâng. Theo hiểu biết của tôi, những nghi thức này đã được vay mượn từ các tôn giáo khác, như cách bạn gọi chúng. Chúng không phải là một cái gì đó trong giáo lý ban đầu. Nhưng chúng tôi không hiến tế. Chúng tôi sẽ đặt và thắp hương trên bàn thờ, và những thứ như thế vậy, là một dạng tế lễ. Nhưng chỉ bao nhiêu đó thôi.

Anh ấy cực lực phản đối điều này đến nỗi tôi quyết định thay đổi chủ đề và hỏi về bất kỳ lễ hội hoặc ngày lễ (holiday) nào mà người dân của anh ấy thấy. Anh ta không hiểu từ “ngày lễ”. *“Điều này không quen thuộc”*, anh nói.

D: Một ngày lễ là một ngày đặc biệt khác.

S: Bạn nói về những ngày thiêng liêng. Tất nhiên là có lễ Vượt Qua, Lễ Chuộc Tội và Ngày Rosh Shofar. Đó là lễ hội của năm mới, mùa mới.

Bởi vì tôi không phải là người Do Thái, tôi tất nhiên chưa bao giờ nghe nói về bất kỳ cái nào trong số này ngoại trừ Lễ Vượt Qua được đề cập trong Kinh Thánh. Tôi hỏi về Lễ Chuộc Tội.

S: Trong mỗi năm chúng tôi để sang bên những điều mà chúng tôi đã làm và xin sự tha thứ cho chúng. Và chúng tôi bồi thường cho những ai mà chúng tôi đã tổn hại bằng bất kỳ cách nào.

D: Đây có vẻ là một ý tưởng hay. Một cách rửa sạch phiến đá, và sau đó bạn bắt đầu tất cả lại từ đầu. Có ngày lễ nào khác không?

S: Chỉ là lễ hội cho mùa màng và những ngày khác kiểu như vậy, vâng, cũng vậy. Có rất nhiều ngày lễ và nhiều thứ được tổ chức. Chúng tôi không phải là những người rầu rĩ. Chúng tôi có niềm vui sống!

Điều này sẽ mâu thuẫn với những gì các dịch giả nghĩ. Họ cho rằng người Essene là những người nghiêm nghị. Tôi biết từ Kinh Thánh về phong tục rửa chân cho người khác, và hỏi anh đã bao giờ nghe nói về điều này chưa.

S: Vâng. Thường đa số chúng được thực hiện khi có một người ghé qua và có một bữa ăn, chủ nhà sẽ rửa chân cho anh ấy. Đây là biểu tượng của sự khiêm tốn. Nó cũng được thực hiện vào Lễ Chuộc Tội, để thể hiện cho Yahweh thấy rằng một người đang khiêm tốn trong mắt Ngài.

Năm mới của người Do Thái hiện nay được gọi là “*Rosh Hashanah*”. Cái tên Mà Suddi đưa lại khác, “*Rosh Shofar*”. Liệu đây có phải là một sai sót? Tôi thấy rằng “*Rosh*” có nghĩa là “bắt đầu”. Tôi đã rất ngạc nhiên khi nghiên cứu của tôi tiết lộ rằng một điểm đặc biệt trong việc thực hiện Rosh Hashanah là thổi *shofar*, hoặc sừng cừu, trong giáo đường, như một lời triệu tập cho việc phán xét hoặc ăn năn. Có thể lúc đầu nó được gọi là Rosh Shofar vì phong tục này?

Tôi thấy Ngày Chuộc Tội bây giờ được gọi là Yom Kippur, ngày linh thiêng nhất trong năm đối với tôn giáo Do Thái. Đó là đỉnh của Mười Ngày Xám Hối bắt đầu với Rosh Hashanah hoặc Ngày đầu năm mới. Nó được mô tả như một ngày phán xét, một cơ hội để tìm kiếm sự tha thứ cho những tội lỗi chống lại Thiên Chúa. Trong trường hợp tội lỗi chống lại một đồng môn, đây cũng là thời điểm để xin họ tha thứ. Sự kết thúc của ngày này cũng được đánh dấu bằng việc thổi kèn *shofar* hoặc kèn sừng cừu. Rõ ràng Suddi đã gọi toàn bộ khoảng thời gian mười ngày là “Những Ngày Chuộc Tội”.

Tôi muốn tìm hiểu thêm về phong tục ở vùng đất Israel. Tôi hỏi về vấn đề vệ sinh.

S: Tôi biết rằng những người sạch sẽ chắc chắn ít có khả năng mắc bệnh. Điều này đã được học hỏi và biết đến từ lâu. Đây là lý do tại sao khi dịch bệnh đó tấn công, nó luôn luôn tấn công phần thấp nhất của một thị trấn trước. Và sau đó, nếu nó là một dịch bệnh nghiêm trọng, nó sẽ tiếp tục lên đến tầng cao nhất. Nhưng điều này có liên quan nhiều đến sự sạch sẽ. Có nhiều chậu khác nhau được sử dụng cho các loại giặt khác nhau. Người đàn ông sẽ không sử dụng cùng một chậu mà vợ anh ta giặt, vì nó được coi

là không sạch. Tương tự với quần áo, có những thứ khác nhau được sử dụng để giặt.

Anh ấy đã từng nói với tôi về hệ thống tắm ở Qumran nhưng tôi tự hỏi làm thế nào một người bình thường ở Israel giữ sạch sẽ.

S: Nước, nếu nó có nhiều, bạn sẽ tắm. Chẳng hạn như những người ở gần biển, họ sẽ không phải lo lắng về nước. Nhưng những người ở trong sa mạc, đa số họ sử dụng cát. Nếu bạn đang ở giữa sa mạc, bạn sẽ không sử dụng giọt nước cuối cùng của mình để tắm.

D: Dầu có bao giờ được sử dụng trên da không?

S: Không. Dầu không được sử dụng bởi vì sa mạc là nơi khô, nóng và bụi bặm, nếu bạn sử dụng dầu trên da, nó sẽ dính mọi loại bụi cát.

Khi tôi yêu cầu thêm một số thông tin về luật vệ sinh, tôi không nhận ra đó là một câu hỏi phức tạp như vậy.

S: (thở dài) Tôi sẽ giải thích thêm. Ý tôi là, bạn muốn nói về sự sạch sẽ của động vật hay sự sạch sẽ của cơ thể hay của linh hồn? Nên tắm rửa và giữ cho cơ thể được thanh lọc khỏi tất cả các bệnh có thể muốn xâm nhập. Nhịn ăn giúp giữ cho cơ thể cân bằng.

D: Việc nhịn ăn không nguy hiểm cho sức khỏe của bạn chứ?

S: Nếu nó không bị thực hiện đến mức cực đoan, hoặc vì những lý do sai lầm, nó có thể rất hữu ích.

D: Còn việc thanh tẩy tâm hồn thì sao?

S: Có rất nhiều luật liên quan đến điều đó. Nhiều trong số chúng là luật của nghiệp. (thở dài) Tôi không phải là người thầy tôn giáo. Bạn đang nhầm lẫn Luật với sự thờ phượng của người khác, của đấng tối cao. Đây không phải là ý định của Luật. Có rất nhiều mây mờ trong lĩnh vực này mà đáng lẽ không nên có.

Anh ta sẽ không thảo luận về nghiệp vào lúc này, nhưng trong những dịp khác, anh ta đã làm. Điều này sẽ được tìm thấy trong một chương khác.

Tôi trở lại đặt câu hỏi về phong tục của họ ở Qumran.

D: Những người trong cộng đồng của bạn có được phép kết hôn và lập gia đình không?

S: Được. Nhưng đa số, vợ chồng được trưởng lão lựa chọn với nhau. Người ta nói rằng một biểu đồ được lập khi một người được sinh ra và họ được gắn với nó. Tôi không biết nó.

Nghe có vẻ giống như lá số tử vi. Tôi đã nghĩ người Essene dân chủ hơn là việc lựa chọn bạn đời cho các thành viên. Tôi cũng thấy rằng phong tục này rất cũ ở châu Á và vẫn được thực hiện ở một số nơi. Họ phụ thuộc rất nhiều vào tử vi ngay cả thời nay.

D: Người dân có gì để nói về nó không, hay họ phải kết hôn với người mà các trưởng lão chọn?

S: Họ có thể từ chối kết hôn nhưng sau đó họ sẽ không bao giờ có bạn đời. Họ cũng được phép lựa chọn sống độc thân.

Phụ nữ có nhiều tự do ở Qumran hơn những nơi khác ở Israel. Họ có thể quyết định duy trì độc thân nếu họ muốn và có thể trở thành người thầy trong cộng đồng. Điều này làm tôi ngạc nhiên vì luật Mosaic trong Cựu Ước, và các phong tục Do Thái đã cắt giảm nghiêm trọng các hoạt động của phụ nữ.

S: Tất nhiên họ có thể là một người thầy, và tại sao không?

D: Thì, trong một số cộng đồng, người phụ nữ không được phép làm bất cứ điều gì ngoại trừ kết hôn và có con.

S: Nếu trong trường hợp đó, thì nhiều lần một tâm trí tuyệt vời có thể bị mất đi. Điều này rất đáng buồn, vì không phải là những năm đầu tiên của một đứa trẻ được hình thành với mẹ của nó? Và do đó, nếu đó không phải là một người phụ nữ thông minh, làm thế nào nó có thể là một đứa trẻ có trí tuệ?

D: Điều này có ý nghĩa với tôi, nhưng có nhiều người không nghĩ như vậy.

S: Vậy thì đó là một sự xấu hổ cho họ. Thiên Chúa đã tạo ra hai hình dạng, cả nam và nữ, để bổ sung cho nhau, không cao thấp hơn nhau.

D: Có bất kỳ loại quy định nào mà một người như linh mục hoặc các nhà lãnh đạo tôn giáo sẽ không được phép kết hôn không? (Tôi đã nghĩ về các linh mục và những người như vậy có thể phải duy trì sự độc thân. Anh cau mày như không hiểu).

S: Tại sao? Điều này nghe có vẻ rất ngớ ngẩn đối với tôi. Bất cứ ai cũng có thể kết hôn nếu họ muốn. Người ta nói rằng hai người được sinh ra từ một thời điểm được định sẵn để dành phần còn lại của cuộc đời họ với nhau. Nếu người kia không được sinh ra thì có lẽ họ sẽ chọn không tìm người khác. Nhưng đây có lẽ là lý do duy nhất.

D: Còn công việc trong cộng đồng thì sao? Có sự chia rẽ không? Có một số công việc mà chỉ có phụ nữ làm và chỉ có đàn ông làm?

S: Phụ nữ có con.

D: (Chúng tôi cười) Đúng vậy! Nhưng còn nấu ăn thì sao?

S: Thông thường để nấu ăn, có những người hầu.

Điều này làm tôi ngạc nhiên. Tôi cho rằng mọi người sẽ được coi là bình đẳng trong một xã hội rất bình đẳng, không có ai trong tình trạng đầy tớ.

D: Chẳng phải một người hầu là ai đó dưới bạn?

S: Họ đang khiêm tốn, phải. Đó là một người đã chọn vì một số lý do để phục vụ người khác trong một khoảng thời gian nhất định. Đôi khi đó là một học viên đang thực hiện sự sám hối. Có nhiều lý do khác nhau để làm điều này, vâng. Một người nhìn thấy điều gì đó trong chính mình mà có lẽ anh ta không thích. Và để chữa trị nó, anh ta sẽ phục vụ người khác vì anh ta quá tự kiêu và sự kiêu hãnh lớn. Anh ta sẽ làm cho mình thấp kém để anh ta khiêm tốn, để giúp vượt qua tội lỗi của sự tự kiêu.

D: Liệu có bao giờ là một người nào đó từ bên ngoài được đưa vào chỉ để làm nô lệ?

S: Chúng tôi không có nô lệ! Chúng tôi chỉ có những người tự do. Đôi khi có những người mà chúng tôi đã giải phóng. Cha tôi nói rằng ông đã nhìn thấy và mua một người đàn ông ở chợ, và sau đó giải phóng ông ta. Và người đàn ông này quyết định ở lại với chúng tôi.

Trong những trường hợp này, nô lệ được giải phóng được phép làm bất kỳ công việc nào họ muốn, và họ cũng được phép học nếu họ có mong muốn. Các học viên thường thay phiên nhau phục vụ và nấu ăn và thực hiện nhiều nhiệm vụ khiêm tốn khác như một sự sám hối.

Tôi hỏi liệu cộng đồng có sử dụng tiền không và anh ấy không hiểu ý tôi là gì. Tôi đã khá tệ trong việc cố gắng giải thích về những người sở hữu nhiều thứ. Trong một xã hội cộng đồng, một khái niệm như vậy sẽ là xa lạ. Anh ta cũng không thể hiểu được ý tưởng mua bất cứ thứ gì.

S: Chúng tôi có một số thứ là của chúng tôi; Tôi có cây sáo. Nhưng nếu mọi thứ là của tất cả mọi người, nó được chia sẻ.

D: Có bao giờ có bất kỳ tranh cãi hoặc tranh chấp nào phát sinh khi mọi người cần chia sẻ một điều gì đó không?

S: Không, theo như tôi biết. Tôi không nói rằng nó chưa bao giờ xảy ra. Nhưng ai cũng có như nhau. Ngoại trừ ... bạn có thể sở hữu một số thứ nhất định bằng cách làm việc với những thứ khác nhau. Mọi người đều được đánh giá dựa trên công lao. Nếu một người đang làm tốt nhất trong khả năng ở lĩnh vực mà anh ta đang làm, thì anh ta được đánh giá tương tự như một người, um ... Nếu anh ta chỉ giỏi chăm sóc các khu vườn, nhưng anh ta làm điều này với khả năng tốt nhất của mình, anh ta được coi là ngang bằng với một người đàn ông là học giả xuất sắc cũng đang làm tốt nhất trong lĩnh vực của mình. Họ giống nhau, họ bình đẳng, bởi vì cả hai đều đang làm hết sức mình trong những gì họ làm. Trong trường hợp này, bạn được đánh giá dựa trên công lao. Nếu bạn không làm việc tốt, có lẽ bạn không có nhiều.

Nghe có vẻ như một hệ thống tốt, nhưng sao bạn có thể cho ai đó điều gì nếu họ kiếm được nó, nếu cộng đồng không sử dụng tiền?

S: Chà, nó phụ thuộc vào ... giống như đối với một người làm vườn, có thể là khu vực mới để có không gian. Nếu bạn là học giả, bạn có thể sẽ có được nhiều giấy còi hơn. Nó sẽ phụ thuộc vào chính bạn. Không ai thiếu thốn. Nếu có nhu cầu, nó ở đó. Những thứ đáng giá là những thứ kiếm được. Những thứ cần thiết đều được cung cấp.

Điều này hợp lý. Tiền sẽ không có giá trị bởi vì chẳng có gì để mua.

Anh ta đã đề cập đến tội lỗi của sự kiêu ngạo, mặc dù tôi coi tội lỗi là thực hiện một điều gì đó sai trái với người khác.

S: Đối xử với người khác với cách họ không muốn bị đối xử, nói giọng bề trên sẽ là một tội lỗi. Bởi vì bạn không có quyền phán xét. Bạn không được đặt ở vị trí để phán xét người khác, mà chỉ để phán xét bản thân.

D: Một số người nghĩ rằng việc phạm vào bất kỳ Điều Răn nào sẽ là tội lỗi.

S: Đó là những sai phạm nặng.

D: Bạn có cách nào để chuộc tội cho những sai lầm, tội lỗi này không?

S: Người đó phải hỏi xin người kia, người mà bị hành động đó tác động tới, người đó phải cầu xin sự tha thứ của họ vì đã làm điều sai trái với họ. Và sau khi điều đó được chấp nhận, người đó sẽ phải tự xin sự tha thứ cho chính mình. Và đây thường là phần khó chấp nhận nhất. Ngoài ra, nếu là ăn cắp một cái gì đó, bạn sẽ phải thay cái khác.

D: Làm thế nào bạn làm được điều đó nếu bạn không có tiền?

S: Không, chúng tôi không có gì, nhưng chúng tôi có những thứ thuộc về cá nhân, rằng chúng tôi sẽ từ bỏ nó để đổi lấy thứ gì như thế.

Điều này sẽ có ý nghĩa hơn rất nhiều nếu bạn phải đưa cho bên bị hại một thứ bạn thực sự quan tâm. Rõ ràng hành vi sai trái như vậy là rất hiếm, nhưng đó là một hệ thống đẹp đẽ.

S: Tại sao ai đó lại muốn làm ảnh hưởng đến một người không hề làm hại họ, để rồi phải gánh một khoảng nợ lớn?

D: Vâng, tôi nghĩ rằng nếu bạn đi ra ngoài các bức tường, bạn sẽ thấy có rất nhiều người ngoài kia làm những điều này.

S: (Ngắt lời) Vậy nên tôi không nghĩ rằng tôi muốn đi!

Có vẻ khá đáng tiếc khi một ngày nào đó sẽ đến thời điểm, khi anh ta vỡ mộng bởi cách những người khác sống bên ngoài cộng đồng. Tôi tự hỏi liệu Chúa Jesus có cảm thấy như vậy khi vào thời gian của Người không.

D: Nhiều người muốn có một cộng đồng như của bạn.

S: Nhưng nó là có thể với tất cả mọi người! Nó chỉ dựa trên tình thương yêu. Nếu bạn thương yêu người khác, thì không có vấn đề gì.

D: Nhưng mọi người đều không hiểu điều đó.

S: Nhưng điều này tạo ra nhiều vấn đề hơn nếu họ không nhận ra nó từ bây giờ. Họ sẽ tiếp tục và, có lẽ mãi mãi, quên mất họ đến từ đâu. Điều này không tốt.

D: Đó là một phần của vấn đề, họ đã quên mất. Thật tốt khi người dân của bạn đã được dạy để ghi nhớ, để thực hiện những giáo lý này. (Điều đó thực sự không khác gì những gì Chúa Jesus đang cố gắng cho mọi người thấy.) Chúng tôi có được phép đến và sống ở đó không?

S: Tôi không biết. Chúng tôi nhận mọi người từ những nơi khác, tôi không hiểu tại sao không. Bạn phải đi tới gặp những trưởng lão và đó là quyết định của họ.

Suddi đã ở nhiều độ tuổi khác nhau khi tôi tìm gặp và đặt câu hỏi với anh ta. Thông tin nói trên được thu thập khi anh còn trẻ. Những câu hỏi sau đây được đặt ra khi anh là một người đàn ông lớn tuổi. Tôi biết một số luật trong Cựu Ước, nhưng tôi muốn nghe phiên bản của anh ấy. Tôi hỏi chuyện gì xảy ra với các góa phụ ở Qumran.

S: Họ được chăm sóc. Nếu họ đến từ bên ngoài cộng đồng, nếu họ muốn trở về với gia đình, họ sẽ được trao đủ tài sản hoặc những gì họ có, để họ được chấp nhận vào cuộc sống của gia đình họ, nếu họ muốn. (Rõ ràng họ không thể trở về nhà với hai bàn tay trắng.) Nếu họ thuộc chúng tôi hoặc

chỉ muốn ở lại, họ cũng được phép làm điều này. Và chúng tôi đảm bảo rằng họ được chăm sóc.

D: Bạn đã nói rằng khi một người kết hôn, việc so độ phù hợp biểu đồ sinh cần phải được thử hiện. Liệu một góa phụ có bao giờ được phép tái hôn?

S: Có thể, vâng. Nếu cô ấy còn đủ trẻ và điều đó được cho phép, vâng. Nhưng một lần nữa, chỉ khi các biểu đồ sinh phù hợp.

D: Tôi tưởng anh nói người của anh chỉ kết hôn một lần. Liệu đây có phải là cách duy nhất để ai đó được phép kết hôn lần nữa?

S: Phải, nếu người bạn đời đã chết.

D: Không phải Luật Do Thái nói rằng nếu một người đàn ông ... Nếu một trong những người anh em của anh ta chết, thì người anh em sau đó...

S: (Ngắt lời) Sau đó, anh ta sẽ lấy cô ấy làm vợ. Và nếu có những đứa con, từ sự kết hợp đó, sẽ thuộc về người con trai cả. Đây là luật Do Thái, đúng vậy. Đây không phải là Torah. Trong rất nhiều trường hợp, nó không hề hữu ích chút nào, do thực tế là... Chỉ vì một người đàn ông và một người phụ nữ muốn kết hôn và có lẽ sẽ rất hạnh phúc, cô ấy sẽ không nhất thiết phải là một với anh trai của anh ta, hoặc người đàn ông kế tiếp, trong bất kỳ khi nào, để cô ấy trở thành một góa phụ.

D: Đó là sự thật. Có lẽ họ nghĩ rằng đó sẽ là một cách mà cô ấy sẽ được chăm sóc.

S: Nhưng có nhiều cách hơn để chăm sóc họ tốt hơn nhiều.

D: Có bao giờ được phép trong cộng đồng của bạn cho một người vợ hoặc một người chồng từ bỏ một người bạn đời? Anh có hiểu ý tôi là gì không?

Tôi không nghĩ anh ấy sẽ hiểu từ “ly hôn”. Câu trả lời của anh ấy làm tôi ngạc nhiên.

S: Có những lúc họ sẽ sống cuộc sống riêng. Và tôi đã nghe nói về những trường hợp, vì một số lý do đã được tiết lộ cho các trưởng lão, họ đã được trở thành như thể chưa bao giờ kết hôn. Lý do chỉ được các trưởng lão biết. Nó không thường xuất hiện.

Nghe có vẻ tương đương với ly hôn hoặc hủy hôn. Theo như Kinh Thánh, nó có thể được thực hiện, nhưng trong một số trường hợp nhất định, nó có thể được coi là ngoại tình. Tại Qumran, họ sẽ được phép kết hôn một lần nữa.

S: Cuộc hôn nhân được xem như chưa tồn tại. Đây là lý do tại sao chỉ những trưởng lão mới biết lý do. Đó không phải là một điều thường xảy ra. Do đó, bạn không thể, chỉ bởi các vấn đề, mà bạn quyết định rằng cuộc hôn nhân bị hủy bỏ. Nó rất, rất bất thường.

Điều này nghe có vẻ rất chu đáo. Nếu chỉ những trưởng lão biết lý do ly hôn (hoặc hủy bỏ), sẽ không có những tin đồn và sự trừng phạt công khai đôi khi đi kèm với điều này. Ngoài ra, nếu những trưởng lão là những người duy nhất biết căn cứ nào sẽ được chấp nhận, cặp vợ chồng sẽ không thể đưa ra lý do để thoát khỏi tình huống không mong muốn. Điều này riêng tư hơn nhiều, nghiêm ngặt giữa cặp vợ chồng liên quan và trưởng lão. Tuy nhiên, tôi bối rối vì nó dường như trái với luật Kinh Thánh về hành vi được chấp nhận.

S: Phải, trong luật Do Thái, điều này bị cấm. Người đàn ông được phép bỏ vợ, nhưng nếu anh ta tái hôn, theo luật Do Thái, anh ta là một kẻ ngoại tình.

D: Tôi nghĩ rằng nếu người của bạn kết hôn, họ sẽ kết hôn trọn đời.

S: Không. Có những trường hợp sai lầm, trong đó người hoặc linh hồn quyết định thay đổi suy nghĩ của họ. Thay vào đó, một bài học khác cần phải học.

D: Vậy họ rất khoan dung theo cách này, nó có thể ...

S: (Ngắt lời dứt khoát) Điều đó không khoan dung, nhưng nó có thể được thực hiện. Nó không dễ dàng có được.

D: Nhưng nếu họ vẫn chỉ có thể kết hôn lại nếu các biểu đồ phù hợp, điều đó có nghĩa là phải có nhiều hơn một người bạn đời có thể. Điều đó có đúng không?

S: Không phải lúc nào cũng vậy. Nhưng nếu có một lý do chính đáng để cuộc hôn nhân không được thực hiện nữa, rất có lý do để tin rằng sẽ có một người bạn đời khác.

D: Tôi nghĩ rằng họ không bao giờ sai sót khi họ vẽ những biểu đồ?

S: Không người phàm nào không thể sai lầm. Chúng tôi không phải là Thiên Chúa.

Điều này cho thấy người Essene nhân đạo hơn so với hàng xóm của họ nếu họ có thể tha thứ cho những sai lầm, và không gán người ta ở bên nhau suốt đời hoặc gán nhãn cho họ là những kẻ ngoại tình.

S: Người ta nói rằng trong những ngày đầu của thế giới, đàn ông và phụ nữ đã không kết hôn theo nghĩa mà chúng ta biết tới. Và rằng một người phụ nữ có nhiều bạn đời, và người đàn ông cũng vậy. Để tạo ra đa dạng bạn tình cho con cái và cháu chắt, nhiều phối ngẫu đã được áp dụng. Và một người phụ nữ sẽ có nhiều con bởi nhiều người đàn ông khác nhau.

Tôi chợt nghĩ về những truyền thuyết về nửa người nửa động vật. Anh đã nói “phối ngẫu”. Tôi tự hỏi liệu anh ta nói có nghĩa là họ cũng được nhân giống với động vật từ khi bắt đầu của thế giới.

Ý tưởng này khiến anh tức giận, “Điều đó là sai trái!” Vì vậy, rõ ràng tôi đã đánh nhầm hợp âm. Ít nhất tôi đã tìm thấy một điều không đúng đắn.

D: Nhưng họ không đúng đắn với ý tưởng có nhiều bạn tình để sinh ra nhiều con?

S: Không, chỉ sau khi ý tưởng về sự xấu hổ và tội lỗi được đưa đến thế giới, điều này mới trở nên không đúng đắn.

D: Không phải được nói trong Điều Răn rằng ‘người không phạm tội ngoại tình’?

S: Nhưng điều đó, lần nữa, được truyền lại rất lâu sau này, sau Adam và Eve. Các Điều Răn đã được trao cho Moses.

D: Vậy bạn nghĩ gì về ngoại tình?

S: Ngoại tình sẽ là nói dối với người khác và không được chấp thuận công khai. Nếu điều đó đã được thảo luận giữa hai người, và nó đã được quyết định, thì điều này sẽ được chấp nhận. Toàn bộ ý tưởng ngoại tình rất kỳ lạ. Vì bởi không phải Abraham có hai người vợ? Do đó, nếu nó không được chấp thuận bởi Sarah rằng anh ta có một người vợ khác, chẳng phải ông ta cũng là một người ngoại tình?

D: Nhưng trong trường hợp nào là sai trái?

S: Khi che giấu điều đó, tìm cách lừa dối bên kia. Ngoại tình là, trong trường hợp mà mọi người đều biết nhưng người kia bị tổn thương nhiều nhất. Nếu nó được thảo luận và công khai đồng ý, đó không thể là ngoại tình. Đây chỉ là một dạng chia sẻ khác. Nó đã bị xuyên tạc trong rất nhiều, nhiều năm.

Điều này dường như là khởi đầu gốc rễ cho khái niệm mà Kinh Thánh trình bày về ngoại tình. Rõ ràng nếu tất cả các bên đồng ý và có sự cởi mở về nó, nó không được coi là ngoại tình. Nó chỉ được gọi như vậy nếu ai đó bị tổn thương hoặc nếu có ý định làm tổn thương.

D: Đây là điều tôi nghĩ rằng rất nhiều người không đồng ý.

S: Đây là điều mà nhiều người sẽ không bao giờ đồng ý.

D: (Tôi cười.) Tôi đồng ý!

Tôi không muốn bất cứ ai nghĩ rằng tôi ủng hộ ngoại tình, và tôi không nhất thiết nghĩ rằng quan điểm của Suddi là đúng. Nhưng đó là một cách nhìn khác về một cái gì đó rất phức tạp. Tôi có thể thấy làm thế nào họ có thể chấp nhận điều này mặc dù nó sẽ hoàn toàn trái với luật và giáo lý của người Do Thái. Nếu Chúa Jesus thực sự được dạy bởi người Essene, tôi

nghĩ rằng sự tiếp xúc của Người với những ý tưởng này sẽ giải thích sự bảo vệ của Người đối với người phụ nữ sắp bị ném đá. Anh sẽ hiểu rằng quan hệ tình dục giữa những người trưởng thành đồng ý không được coi là ngoại tình bởi những người trong cộng đồng Qumran. Rất nhiều niềm tin và giáo lý của họ có thể được nhìn thấy trong cuộc sống của Chúa Jesus.

Tôi quan tâm đến phong tục chết của họ. Tôi hỏi về một trong những điều khét tiếng nhất, đóng đinh.

S: Người La Mã sử dụng nó. Đó là nơi một tội phạm bị đóng đinh vào một cây thánh giá. Đầu tiên là cánh tay và bàn chân của họ bị trói. Và sau đó cọc khá dài (ông đã thực hiện một phép đo khoảng 15-20cm bằng ngón tay của mình) bị đóng xuyên qua đây. (Ông chỉ vào khu vực bên dưới cổ tay, giữa xương cẳng tay và xương quay.) Và xuyên qua đôi chân.

D: Tại sao họ lại làm một điều khủng khiếp như vậy?

S: Nếu bạn thấy ai đó đã phạm tội và đã bị treo ngoài kia trong nhiều ngày chết và bạn thấy sự đau khổ của anh ta, bạn sẽ nghĩ nhiều hơn một lần về việc tự mình thực hiện cùng một tội phạm. Chúng tôi không có quyền phán xét họ... nhưng đó là lấy đi một mạng sống!

Anh ta rùng mình khắp mình, như thể chính ý nghĩ về nó thật khủng khiếp đối với anh ta. Tôi quyết định thay đổi chủ đề, và hỏi về phong tục chôn cất. Tôi hỏi làm thế nào một thi thể được xử lý trong cộng đồng.

S: Đa số nó được xúc dầu và hương, và sau đó nó được chôn trong vải. Nhưng có những người trong chúng tôi thích hủy cơ thể hoàn toàn, đốt cháy nó. Tôi thích ý tưởng biến thành tro.

D: Bạn có nghĩ rằng có bất kỳ tác hại trong việc đốt cháy cơ thể? Khi làm theo cách bạn thích hơn?

S: Không, tại sao lại có hại? Theo hiểu biết của tôi, phong tục này đã rất cũ.

Tôi tò mò về phong tục chôn cất vì trong Kinh Thánh nói rằng Chúa Jesus được chôn cất trong mộ. Tôi hỏi về việc đưa thi thể vào hang động, và

liệu anh ta có biết từ ‘mộ’ không.

S: Điều này được thực hiện bởi những người khác, vâng. Một ngôi mộ có nghĩa như một cái hầm. Đó là một khu vực rộng lớn hơn đã được đào rỗng và được chuẩn bị. Đó là một thứ được người Ai Cập đem tới. Họ tin rằng chúng ta phải có nhiều thứ để đi cùng mình trên hành trình.

D: Nhưng cơ thể sẽ phân hủy. Nếu nó được đưa vào một ngôi mộ, một hầm, một hang động, nó có được bị bao phủ bởi đất hay gì không.

S: Một số loại cửa được thiết lập, hoặc là một hòn đá hoặc một cái gì đó. Do đó, nó bị đóng cửa.

D: Nhưng bạn không đặt *họ* trong hang động?

Ý tôi là người của anh ấy, nhưng anh ấy giải thích câu hỏi của tôi theo cách riêng của anh ấy.

S: Rất hiếm khi bất kỳ ai trong chúng tôi làm mộ cho cơ thể của người khác. Cơ thể không còn sử dụng khi nó không còn là ngôi nhà của linh hồn. Vì vậy, tại sao không thành toàn việc bắt đầu từ không gì và biến nó trở lại cát bụi khi rời đi?

D: Mục đích của các loại dầu là gì?

S: Lý do lớn nhất của nó là mùi. Ở Judaea và Galilee và khu vực này, nhiều người, họ sẽ xức dầu cho cơ thể. Nếu người đó chết do một căn bệnh, người ta nói rằng nó sẽ giữ cho căn bệnh đó tránh xa những người khác. Sau đó, nếu họ được chôn cất hay gì, hay một giàn thiêu được xây dựng, nó cần được thực hiện vào ngày họ chết, trước khi mặt trời lặn.

D: Tên của một số loại dầu hoặc thảo mộc được sử dụng là gì?

S: Có nhựa thơm và trầm hương và nhiều loại khác mà tôi không thể biết tên. Nhưng đây là những thứ được sử dụng phổ biến nhất.

Đây là một bất ngờ. Tôi chỉ nghe nói về nhựa thơm và trầm hương gắn liền với những món quà của “Ba nhà thông thái” (Tặng khi Chúa Jesus ra

đời). Tôi nghĩ chúng là nhang và không biết chúng có liên quan gì đến việc chôn cất.

D: Tôi luôn nghe nói rằng trầm hương chỉ được sử dụng để đốt vì mùi thơm.

S: Nó được cọ xát vào cơ thể. Lúc khác, nó bị đốt cháy trước khi đốt cơ thể. Mùi hương, mùi thơm rất dịu và do đó nó bảo vệ mũi của những người đang chuẩn bị cơ thể.

Nghiên cứu của tôi tiết lộ rằng trầm hương và nhựa thơm được sử dụng chủ yếu vì những lý do anh ta tuyên bố, để khắc phục mùi của cơ thể đang phân hủy. Trầm hương cũng được sử dụng như một loại sáp hoặc thuốc mỡ để chữa lành nhọt và vết loét, vì vậy nó có thể có tác dụng là chất bảo quản trên da sau khi chết. Nó cũng là một loại thuốc chống côn trùng tuyệt vời được sử dụng để xua đuổi côn trùng.

D: Khi bạn chôn xác xuống đất, bạn có đặt xác trong bất cứ thứ gì không?

S: Đôi khi, mặc dù rất hiếm, vì gỗ rất quý giá nên thường chúng chỉ được bọc trong vải liệm và đặt trong các hầm hoặc trong ngôi mộ đã được chuẩn bị.

Nghĩa trang Qumran được tìm thấy bên ngoài các bức tường và tiếp giáp với cộng đồng. Có hơn một ngàn ngôi mộ. Khi Pere de Vaux cố gắng thiết lập danh tính của những người sống ở Qumran, ông đã xem xét nhiều khả năng. Các ngôi mộ ban đầu được cho là những ngôi mộ Ả Rập bình thường. Nhưng các hướng dẫn viên địa phương cho biết điều này là không thể, vì các thi thể được chôn cất với đầu về phía Nam và chân về phía Bắc, hoàn toàn trái ngược với phong tục của họ. Họ biết chúng là ngôi mộ của những người không có đức tin hoặc không phải người Ả Rập.

Đó là một nghĩa trang rất khác thường, không giống như bất kỳ nghĩa trang nào từng được tìm thấy ở khu vực đó của thế giới. Một vài quan tài đã được tìm thấy nhưng không có đồ tạo tác hoặc đồ vật nào được chôn cùng với người chết, như phong tục ở nhiều khu vực. Pere de Vaux đã rất ngạc

nhiên khi không có đồ trang sức hoặc đồ trang trí trong các ngôi mộ. Ông nói rằng điều này có nghĩa là người dân hoặc là nghèo đói hoặc có một kỷ luật cứng nhắc không cho phép họ mang trang sức. Họ cũng ngạc nhiên khi các ngôi mộ lại chứa bộ xương của phụ nữ và trẻ em. Họ từ lâu đã cho rằng chỉ có đàn ông sống ở đó trong một cộng đồng kiểu tu viện. Vì vậy, một lần nữa, các cuộc khai quật dường như hỗ trợ những phát hiện của chúng tôi một cách chi tiết và chính xác.

D: Người La Mã làm gì với người chết của họ? Họ có phong tục khác không?

S: Họ có nhiều phong tục như họ có nhiều vị thần. Họ có nhiều vị thần hơn con người có thể đếm được. Tôi nghĩ rằng có lẽ một quốc gia có nhiều vị thần bởi vì họ không chắc chắn về bản thân họ, và do đó họ tạo ra các vị thần trong tưởng tượng của họ. Do đó, nếu quốc gia bị ô uế, các vị thần cũng vậy. Người La Mã, ngay khi một vị thần mới xuất hiện, gần như ngay lập tức các vị khác bị hạ thấp. Ở mỗi quốc gia đều có những người tốt, nhưng La Mã có xu hướng tiêu diệt những người nói sự thật. Do đó, điều này không tốt.

D: Khu vực bạn có người La Mã nào đang lãnh đạo không?

S: Có một người tự xưng là Hoàng đế của chúng tôi, vâng. Ông tự coi mình là hoàng đế của thế giới.

D: Có ai kiểm soát khu vực của bạn không?

S: Hiện tại, Herod Antipas là vua của chúng tôi. Có một người La Mã là... nói như thế nào nhỉ...? Um, thống đốc khu vực. Phải, Pontius Pilate. Khi ông ta nói nhảm, vua Herod phải nhảm.

D: Vậy thì ông ấy quan trọng hơn?

S: Ông ấy là người có quân lính, do đó ông ấy quan trọng hơn, vâng.

D: Bạn đã nghe câu chuyện nào về ông ấy chưa? Ông ta có phải là một người tốt không?

S: Ông ấy được cho là công chính.

D: Còn vua Herod thì sao?

S: (thở dài) Ông ta là một kẻ ngốc! Ông ta không thể quyết định ông ta muốn trở thành người Hy Lạp hay Do Thái. Và do đó, ông ta cũng chẳng phải là một người giỏi.

D: Ông ấy đã bao giờ làm phiền cộng đồng của bạn chưa?

S: Ông ấy biết rằng tốt nhất không nên. Nếu cố thử sẽ nhận lấy cái chết.

Điều này một lần nữa chỉ ra rằng họ phải có một số cách bí mật để bảo vệ cộng đồng. Mặc dù họ không tin vào vũ khí. Khi hỏi những câu hỏi này, tôi đã nghĩ về những câu chuyện trong Kinh Thánh về vua Herod.

D: Ông ta có một nữ hoàng hay người phụ nữ cai trị với Ông ta?

S: Herodius. (Anh ta gần như nhổ từ này.) Đó là con điếm của hắn!

Tôi ngạc nhiên trước câu trả lời mạnh mẽ của anh ấy. Tôi hỏi anh ta có nghe thấy câu chuyện nào về bà ấy không.

S: (thở dài) Bà ấy đã kết hôn ba lần. Người chồng đầu tiên đã bị bà giết để kết hôn với Philip. Và sau đó bà rời Philip để kết hôn với Antipas.

Anh không muốn bàn về bà ta; nó làm anh ta mất hứng. Tôi tự hỏi làm thế nào bà ấy có thể có nhiều chồng như vậy. Theo luật của họ, bà ấy không phải bỏ một người trước khi có thể lấy người khác sao?

S: Có nhiều lỗ hổng trong luật pháp, do đó bà ấy có cách để lách qua nó. Người ta kể rằng khi bà lần đầu tiên chuyển đến với Philip thì người chồng đầu tiên của bà chưa chết, vậy mà bà có thể đặt nó sang một bên. Và bây giờ khi người chồng đầu tiên của bà đã chết, bà có thể đã hối lộ, giết người, bất cứ điều gì, để có thể lấy được Antipas như một người chồng.

Nghe có vẻ phức tạp. Đó rõ ràng là một cuộc hôn nhân bất hợp pháp, nói cách khác.

S: Lần thứ hai thì không. Ai biết về điều đó này? Rồi bà ấy sẽ hủy hoại của Antipas. Đó là định mệnh của bà ấy. Tôi không biết bà ấy làm bằng

cách nào. Tôi chỉ biết rằng bà ấy sẽ gây ra sự sụp đổ của ông ấy.

D: Khi một người bước vào cuộc sống, tôi tự hỏi tại sao họ lại chọn và làm điều ác, hoặc làm những điều gây khó khăn cho người khác.

S: Nó không thực sự là một sự lựa chọn. Đó là... một số người, thông qua những áp lực bên ngoài, có lẽ là những người mà họ sống cùng hoặc cộng đồng mà họ sống, hoặc những người không tốt. Chúng sẽ gây áp lực cho họ làm những việc mà bên trong, người đó biết là sai. Không ai chọn xấu.

D: Sự lựa chọn thực sự phụ thuộc vào từng cá nhân, tùy thuộc vào loại ảnh hưởng nào xuất hiện?

S: Và họ cũng có sự lựa chọn để cưỡng từ.

CHƯƠNG 7

THƯ VIỆN BÍ ẨN

Trong một phiên với Suddi khi còn là một học viên trẻ, tôi đã nhận được dấu hiệu đầu rằng Qumran không phải là một trường học bình thường. Có nhiều môn học sâu sắc hơn được dạy ở đó hơn bất cứ ai có thể tưởng tượng. Tôi cũng biết rằng thư viện chứa đựng nhiều bí ẩn kỳ lạ và kỳ diệu. Anh đang ở trong khu vực giảng dạy của thư viện, và tôi nói anh mô tả.

S: Các tòa nhà nằm cùng nhau. Chúng không hoàn toàn tách biệt. Tất cả đều là một. Thư viện nằm ở tòa nhà trung tâm. Nó rất lớn. Nó có nhiều cửa sổ và rất sáng. Ánh sáng được lọc vào từ trên cao, xuyên vào từ các lỗ khác nhau. Có những kệ đặt các cuộn sách. Chúng được bọc trong da và nhiều thứ khác. Một số thậm chí không phải là cuộn. Một số như được in trên rất nhiều da và đặt cùng nhau. Có rất nhiều thứ ở đây để chúng tôi nghiên cứu. Hầu hết ở đây là những cuốn sách có tất cả kiến thức, như chúng được viết, và chúng tôi được biết. Một người có thể dành cả đời ở đây mà không thể nào đọc xong tất cả các cuộn sách và các thứ khác.

D: Trước đây anh đã nói rằng thư viện có hai tầng. Tầng trên kia có gì?

S: Các cuộn sách. Trung tâm của tòa nhà trống để bạn có thể nhìn xuống từ tầng thứ hai và nhìn thấy sàn của tầng đầu tiên.

Nghe có vẻ như một ban công phía trên bao quanh căn phòng. Điều này cho phép ánh sáng đi xuống tầng một. Tôi tự hỏi liệu có nguy cơ ngã không.

S: Có những đường lan can để bảo vệ bạn khỏi điều này, nếu có ai đó sơ ý bước qua. Thư viện, khu vực trung tâm là ánh sáng, nhưng còn nơi có lưu trữ các cuộn sách và thứ khác, nó tối hơn để không làm hỏng chúng. Có cửa sổ trên trần nhà. Chúng được che phủ bởi da đã được xử lý để ánh sáng

được phép đi qua. Vì vậy, bụi và mọi thứ được giữ ra nhưng ánh sáng đi qua.

Trong khu vực mà họ nghiên cứu, có những chiếc bàn được chế tạo đặc biệt để tạo điều kiện cho việc nghiên cứu một cuộn sách. Từ cử chỉ của cô ấy và mô tả của anh, có vẻ như có những móc được gắn ở hai bên bàn, và cuộn sách sẽ được đặt song song với bàn và mở ra. Tôi luôn cho rằng một cuộn sách được mở ra từ bên này sang bên kia, chứ không phải từ trên xuống. Anh chỉ bằng ngón tay của mình rằng anh sẽ đọc từ phải sang trái. Tôi cho rằng điều này có nghĩa là anh ta sẽ bắt đầu đọc từ dưới cùng của cuộn sách. Anh không đồng ý và nói rằng nó tùy thuộc vào văn bản. Một số bắt đầu ở phía dưới và một số từ phía trên cùng. Anh cho biết các cuộn sách được viết bằng mọi ngôn ngữ đã biết, *“Một quyển thì Tiếng Hy Lạp, một quyển là La Tinh, Siri, Ả Rập. Có ngôn ngữ của người Babylon, Syria, người Ai Cập, các chữ khắc”*.

D: Tất cả những thứ này đến từ đâu? Tất cả đều được viết ở đây?

S: Hầu hết trong số chúng ít nhất đã được sao chép lại ở đây. Nhưng rất nhiều trong số chúng đã được đưa từ những nơi khác và tập hợp lại. Đó là một cuộc săn lùng liên tục kiến thức mới và nó không bao giờ kết thúc. Có những thứ mới được mang đến mỗi ngày Có phòng nơi chúng được sao chép, có một căn ở ngoài thư viện. Nó thậm chí còn sáng hơn thư viện. Có những chiếc bàn lớn, và chúng được dựng đứng, để cuộn sách trước mặt bạn. Chúng rất giống với các bảng đọc. Có một cái gì đằng sau để giữ áp lực khi bạn viết. Một bảng được đặt trở lại đây, nó nghiêng góc này, để khi bạn nhấn xuống bằng bút, nó cân bằng và không lung lay. Những chiếc bàn này được làm bằng gỗ. Một số phần trong số chúng được làm bằng đá, nhưng phần lớn chúng được làm bằng gỗ. (Chúng có vẻ rất giống với bàn soạn thảo.)

D: Bạn đang học gì trong các lớp học của bạn?

S: (Thở dài) Tất cả mọi thứ!Ồ, nó không quá tệ. Họ dạy chúng tôi về các ngôi sao và toán học. Luật và Torah và những thứ khác.

Tôi tự hỏi về các phương pháp mà người cổ đại sử dụng trong toán học. Như thường lệ, tôi nhận được nhiều hơn những gì tôi mong đợi.

S: Các người thầy của tôi đã nói rằng một con lừa có thể biết nhiều về toán học hơn tôi. (Nhận xét này gây ra tiếng cười trong người nghe.) Đối với tôi, Luật có sự sống. Có cảm giác, cảm xúc và chiều sâu trong nó. Toán học lạnh lẽo với định lý và số liệu, và nó có ý nghĩa gì đối với tôi? Vì vậy, nó không quan trọng đối với bản thân tôi.

Có một sự quan trọng to lớn đối với toán học. Và có kiến thức ẩn giấu, như người ta nói, trong toán học, sau này sẽ được phát hiện và tái sử dụng. Vì vậy, chúng ta phải học định lý và cách chúng làm việc, để chúng ta có thể làm nhiều việc khác nhau với toán học và hy vọng áp dụng nó vào cuộc sống của chúng ta. Có nhiều loại toán học khác nhau. Chúng chứng minh các nguyên tắc và định lý. Nói rằng nếu điều này là như vậy thì điều kia cũng phải đúng. Hình dạng và hình học là một hình thức toán học, giải quyết các hình dạng và chiều sâu và mọi thứ khác.

D: Để xem, bạn có thể biết các vài khái niệm mà chúng tôi đang sử dụng. Ví dụ, chúng tôi có phép cộng, phép trừ và phép nhân.

S: Hãy giải thích. Những thứ này không quen thuộc với tôi.

D: Cách bạn sử dụng các con số. Cộng là lấy hai số và gộp lại với nhau.

S: Để tìm tổng của chúng? Vâng, điều này đã được thực hiện. Và cũng để tăng chúng rất nhiều lần với nhau điều này được thực hiện. Cũng để lấy đi. Và những cách khác nhau để tìm chiều cao, thể tích và mọi thứ. Có rất nhiều công thức cho những điều này.

D: Bạn có bất kỳ công cụ hoặc dụng cụ nào để giúp bạn thực hiện tính toán của mình, nếu bạn hiểu từ này?

S: Như với... thuật ngữ mà bạn sử dụng... Ừm, phép cộng? Dễ dàng nhất để làm là các nút thắt, nút thắt buộc lại. Nó là một dây đai đã được thắt nút, và có các dây có độ dài khác nhau. Mỗi một nút thắt mang nhiều nghĩa

trong số học. Và có những người rất giỏi, có thể ngồi ở đó và tính toán với chúng cả ngày. Đây là những công cụ bạn sẽ sử dụng. Bạn có thể có những cái rất lớn, luôn được treo. Hoặc bạn có thể có một cái được đeo ở thắt lưng, được sử dụng để khi ngồi và thực hiện việc tính toán. Giống như nếu bạn là một thương lái trong chợ hoặc tương tự. Họ sẽ có thể sử dụng một trong số chúng để làm điều này. Nó được sử dụng trong việc cộng và đếm những thứ khác nhau. Những người được dạy hoặc thường xử lý với các con số sẽ phải biết cách sử dụng chúng. (Anh ấy cười.) Họ nói rằng nó rất dễ sử dụng.

Khi tôi bắt đầu tìm kiếm thông qua các cuốn sách để xác minh về những điều Suddi nói, tôi không thể tìm thấy bất cứ thứ gì tương tự như chúng được sử dụng ở khu vực đó của thế giới. Nhưng nó nghe có vẻ rất giống với một dạng quipu đã được sử dụng bởi người Inca cổ đại ở Peru. Qipu được gọi là máy tính dây và được sử dụng để tính toán trong xã hội của họ. Bao gồm các sợi dây có độ dài khác nhau, từ 2cm đến khoảng 60cm và bị treo bởi một chốt giữ. Loại nút thắt và vị trí của nó trên dây đại diện cho các con số trong một hệ thống thập phân, từ một đến chín trong khi một khoảng trống trên dây đại diện cho số không. Dù rằng người Inca sống cách Qumran nửa vòng trái đất, nhưng liệu những người đó cũng có thể sử dụng phương pháp số học này và kiến thức của nó đã bị thất lạc? Cộng đồng tại Qumran dường như chứa một lượng kiến thức đáng kinh ngạc được thu thập từ khắp mọi nơi. Tôi bắt đầu nghĩ đến mọi thứ điều có thể

S: Đôi khi có những người sử dụng gậy có màu khác nhau với số lượng khác nhau. Và có nhiều cách khác nhau được tận dụng để tính toán. Chúng chỉ dài nhiều đây. (Anh thực hiện phép đo ngón tay dài khoảng 10cm.). Giống như một màu là một số và một màu khác ... và bạn thêm chúng vào và nó gộp với nhau. Tôi không giỏi việc này lắm. Tôi không quen thuộc với ý nghĩa của chúng, nhưng có màu xanh và đỏ và vàng và cam và đen trắng. Các màu sắc khác nhau. Tôi cũng đã nghe nói về một công cụ khác được sử dụng với một cái khung. Và có hạt trên dây. Tôi đã nhìn thấy một trong số đó, nhưng tôi không biết làm thế nào để sử dụng. Họ đếm những hạt này.

Điều này nghe giống như bàn tính của Trung Quốc. Nó rất cổ xưa và có thể họ đã có kiến thức về nó. Nếu họ có thể biết về nó, tôi không thấy nó quá xa vời để biết về quipu, ngoại trừ việc Trung Quốc thực sự gần họ hơn và họ có thể đã tiếp xúc dễ dàng hơn thông qua các đoàn lữ hành thương mại.

S: Cũng có toán học được dùng khi bạn nghiên cứu các ngôi sao. Bạn sẽ sử dụng toán học để vẽ hướng mà chúng sẽ đến, từ đây tại thời điểm này đến đây. (Anh ấy ra dấu.) Và với các bản đồ, bạn sẽ có thể làm điều này. Chúng tôi có các biểu đồ giúp chúng tôi nhớ các ngôi sao ở đâu. Có những dụng cụ ngắm sao dùng vào việc đó. Chúng tôi có một số rất mạnh. (Tôi yêu cầu một lời giải thích.) Bạn nhìn qua đầu nhỏ nhất của ống này. Và bạn nhìn vào thiên đàng với chúng, và cứ như thể chúng được đưa đến trước mặt bạn. Cái này rất, rất cũ. Người ta nói rằng người dân của chúng tôi, họ đã làm, họ đã tạo ra chúng, nhưng kỹ thuật đã bị thất lạc. Nó không được tạo ra ở đây. Đã nhiều thế hệ trước.

Kính viễn vọng! Nhưng chúng không phải được cho là đã được phát minh cho đến hàng trăm năm sau đó. Tôi không biết tại sao điều này thực sự đáng ngạc nhiên như vậy. Nghệ thuật làm thủy tinh có từ thời Ai Cập cổ đại. Chắc chắn ai đó trong khoảng thời gian đó phải đủ tò mò để nhìn qua một mảnh thủy tinh và nhận thấy sự biến dạng về kích thước. Erich von Daniken đưa ra hai ví dụ trong cuốn sách của mình về việc phát hiện ra ống kính tinh thể. Một cái được tìm thấy trong một ngôi mộ ở Helwan, Ai Cập và hiện đang được bảo tàng Anh. Cái còn lại là từ Assyria và có niên đại từ thế kỷ thứ 7 trước Công nguyên. Họ có cơ sở cơ học, và kiến thức để thực hiện, điều này đòi hỏi một công thức toán học rất tinh vi. Những ống kính này được sử dụng để làm gì? Có thể là ngắm các vì sao?

Có ba dụng cụ ngắm sao khác nhau ở Qumran với kích thước khác nhau. Chúng không nằm trong thư viện, chúng nằm trong một đài quan sát xa hơn trên ngọn đồi phía trên cộng đồng. Hai trong số này được gắn cố định ở đó và cái thứ ba, một cái nhỏ hơn, là di động. Có một số bậc thầy sống trong đài quan sát và liên tục nghiên cứu và theo dõi các ngôi sao. Các

học viên được phép nhìn qua dụng cụ ngắm sao này khi họ tham gia vào nghiên cứu này.

Tôi vẫn đang cố gắng tiếp thu bước tiến mới này khi anh ta ném một cái khác vào tôi. Cả phiên này đầy bất ngờ.

S: Họ có các mô hình của thiên đàn di chuyển liên tục, như hệ thống của chúng ta. Họ có mô hình của hệ thống sao mà chúng ta đang sống.

Tôi nghĩ, “Đợi một chút, chúng ta hãy lùi lại ở đây.”. Tôi có chắc là đã nghe anh ta nói đúng không? Một mô hình?

Khái niệm về mô hình rất lạ đối với tôi đến nỗi tôi quyết tâm hiểu nó. Vì vậy, tôi đã hỏi nhiều câu hỏi để cố gắng có được một bức tranh rõ ràng về việc nó trông như thế nào. Nội dung của thư viện này khiến tôi mất cảnh giác, mặc dù tôi sớm biết rằng tôi không nên ngạc nhiên về bất cứ điều gì có thể có ở Qumran.

Nó rất khó khăn cho anh ấy khi cố gắng mô tả và giải thích một cái gì đó quá quen thuộc với anh ấy. Anh trở nên khó chịu với câu hỏi những câu hỏi chăm chăm của tôi. Có lẽ anh ấy tự hỏi tại sao tôi cũng không thể nhìn thấy nó.

Mô hình, hay mô hình vũ trụ, được đặt trong thư viện như nhiều thứ bí ẩn khác. Nó đứng ở trung tâm của căn phòng. Nó rất lớn, “có lẽ là khoảng 2 dang tay người đàn ông”. Đây là chiều rộng, và có thể cao gấp đôi so với một người đàn ông. Toàn bộ bộ máy được làm bằng đồng. Ở trung tâm là một quả cầu tròn lớn đại diện cho mặt trời. Một cây được chạy xuyên qua và đâm xuống sàn. Từ dưới sàn có nhiều thanh khác chia ra ngoài. Mỗi thanh có một quả cầu bằng đồng ở cuối nó. Chúng đại diện cho các hành tinh khác nhau trong hệ mặt trời của chúng ta. Mỗi cái được đặt ở vị trí như quỹ đạo xung quanh mặt trời. Không có mặt trăng nào được mô phỏng, chỉ có một quả cầu có kích thước bằng nhau cho mỗi hành tinh. Toàn bộ mô hình này chuyển động liên tục.

Mặt trời xoay, các thanh của các hành tinh di chuyển xung quanh mặt trời ở các vị trí với khoảng cách quỹ đạo chính xác của chúng, và quả cầu

nhỏ ở đầu của các thanh đều xoay. Các quả cầu di chuyển trong một hình bầu dục, hoặc hình elip quay xung quanh mặt trời. Suddi giải thích tất cả những điều này với nhiều chuyển động và ra dấu. Ông mô tả quỹ đạo như sau: “Nó có hình elip. Nó kiểu cao ở đây và thu hẹp ra phía cuối. Nó giống như một vòng tròn đã được kéo dài ... giãn”. Thật đáng ngạc nhiên khi toàn bộ hệ mặt trời có thể được tái tạo theo cách chính xác này. Tôi không thể hiểu nguồn năng lượng nào sẽ được sử dụng để giữ cho nó xoay.

S: Khi trái đất quay, nó vẫn giữ cho sự quay. Trái đất, nó quay xung quanh và xung quanh, và – nó giống như, nếu bạn đã lấy một cái gì và xoay nó, và rồi đưa nó đi quanh trong một vòng tròn tuyệt vời. Đầu tiên nó bắt đầu ở sàn nhà và một khi nó đi nhanh hơn, nó hướng lên bầu trời, bạn thấy đấy. Và nó là như thế này. Và nó được tiếp tục di chuyển bởi cùng một cách mà bạn sẽ vẽ ... ra. Chuyển động làm cho nó tiếp tục di chuyển.

Tôi có thể hình dung điều này như thế bạn có một cái gì đó ở cuối một sợi dây và bắt đầu quay thành một vòng tròn. Vật thể sẽ rời khỏi sàn nhà và cao lên khi bạn xoay nhanh hơn. Nghe có vẻ như mô hình vũ trụ có thể là một cỗ máy chuyển động vĩnh viễn được vận hành bởi lực ly tâm. Có lẽ ai khác sẽ có một lời giải thích hay hơn cho điều đó.

Mô hình được bao quanh bởi một lan can để giữ cho mọi người không đến quá gần. Nó rõ ràng là một cỗ cơ học rất tinh tế, và chuyển động của nó có thể bị xáo trộn rất dễ dàng.

S: Các sinh viên được cảnh báo không bao giờ đến gần nó. Người ta nói rằng ngay cả chỉ thổi vào nó sẽ khiến nó dừng lại và sau đó sẽ mất rất nhiều thời gian để khởi động lại. Vì vậy, chúng tôi không được phép ở gần nó.

Cho dù nó có thực sự cân bằng vững chắc hay không, mỗi đe dọa dường như là có thể và mọi người giữ một khoảng cách khá xa với nó. Vì sàn nhà là đá, chuyển động của mọi người trong phòng không ảnh hưởng đến nó. Anh ấy không thể cung cấp cho tôi bất kỳ thông tin nào về cách nó

được xây dựng hoặc gắn vào sàn nhà, vì nó đã rất cũ và đã ở đó một thời gian dài.

Tôi đã nhận được một bất ngờ khác khi tôi hỏi có bao nhiêu hành tinh được đại diện bởi các quả cầu. Ông trả lời một cách dĩ nhiên rằng có *mười*. Điều này thực sự làm tôi sốc bởi vì ngay cả trong thời đại ngày nay, chúng tôi chỉ nhận thức được chín. Hành tinh thứ chín, Pluto, chỉ được phát hiện vào năm 1930. Đã có một cuộc thảo luận giữa các nhà thiên văn học rằng có thể hành tinh thứ mười ngoài kia, bởi vì một cái gì đó dường như đang ảnh hưởng đến quỹ đạo của những cái khác. Tôi cố gắng giữ thái độ thờ ơ như thể không có gì quan trọng được tiết lộ, và hỏi liệu anh ta có thể gọi tên các hành tinh cho tôi không.

S: Tôi sẽ gọi tên La Mã của chúng, bạn có thể rất quen thuộc. Chúng được biết đến với nhiều tên, nhưng đây có thể là những cái tên quen thuộc nhất. (Anh ấy nói chậm rãi như thể đang suy nghĩ.) Bên trong là Sao Thủy và Sao Kim hoặc Mathusias (ngữ âm) và Terra (Trái Đất) và Sao Hỏa và Sao Mộc và Sao Thổ. Để xem, sau đó là Sao Thổ đến Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương và Sao Diêm Vương. Và qua Sao Diêm Vương có một cái được gọi là ... Để xem, tôi tin rằng họ đã đặt tên cho nó là Juna. Ý tưởng đặt tên chúng dựa trên điều gì thì tôi không biết. Tôi nghĩ đó là tất cả. Tôi biết có mười. Juna, đó là hành tinh xa nhất, họ nói rằng nó có một quỹ đạo rất thất thường. Nó không phải là elip, nhưng dao động vào và ra, và kiểu một vòng lặp quanh Pluto. Phải mất rất nhiều thời gian để nó hoàn thành quỹ đạo.

Anh ra hiệu bằng tay như thể hiện một thứ gì đó đi vào và giữa những cái khác.

D: Có hành tinh nào trông khác nhau không?

S: Trên mô hình, tất cả chúng đều giống nhau, nhưng chúng thực sự lớn hơn và nhỏ hơn. Chúng đều riêng biệt với nhau. Không có gì giống nhau trong vũ trụ. (Sự nhiệt tình trẻ con của anh ấy sôi nổi trong mong muốn chia sẻ kiến thức của mình.) Ngay cả với hai con kiến bạn nhìn vào

và nghĩ chúng giống hệt nhau. Có một cái gì mà con này có còn con kia không có. Không có gì trong vũ trụ giống hệt nhau.

D: Bạn có thể cho tôi biết, khi chúng ta di chuyển từ khỏi mặt trời, xấp xỉ kích thước tương đối của mỗi hành tinh?

S: (Anh ta có thể tham khảo từ một bản đồ hoặc biểu đồ lúc này) Khi mặt trời ở đây, và bạn có một hành tinh nhỏ, và rồi bạn có hai cái khá nhỏ, và bạn có một cái lớn hơn. Và rồi một hành tinh lớn hơn nữa. Sau đó giống như đạt đến trung điểm, chúng bắt đầu giảm kích thước. Lớn nhất là Sao Mộc và nhỏ nhất là Juna. Và mỗi chúng đều có những mặt trăng, hầu hết trong số này. Nhưng chúng không được thêm vào mô hình. Chúng tôi chỉ được nói rằng chúng có ở đó. Một hành tinh càng lớn thì càng có nhiều mặt trăng. Sao Thổ có các vành đai được làm bằng ... Họ nói rằng ở đó có thể từng là một hành tinh khác và nó đã hút chúng và được gọi là ... vành đai. Khi bạn nhìn vào nó, bạn có thể thấy những điều này. Có hàng trăm của hàng trăm mảnh trong đó. Chúng cũng không có trong mô hình. Chúng tôi được cho biết những điều này, và chúng tôi cũng thấy chúng với các dụng cụ ngắm sao. Hành tinh của chúng ta là Terra. Nó có một mặt trăng không có không khí quanh nó.

Tôi hỏi liệu anh đã bao giờ nghe nói về một hành tinh khác đã phát nổ nhiều, nhiều năm trước chưa. Tôi đã suy nghĩ về lý thuyết về việc tạo ra vành đai tiểu hành tinh. Đáng lẽ phải có một cái gì đó giữa Sao Mộc và sao Hỏa.

S: Có lẽ đã đâm vào Sao Mộc. Tôi không biết chuyện này. Người ta nói rằng vũ trụ của chúng ta vẫn còn mới và vẫn thay đổi, vì vậy điều này là rất có thể.

D: Làm thế nào để bạn biết về tất cả các hành tinh này? Bạn chắc chắn không thể nhìn thấy tất cả chúng, ngay cả với dụng cụ ngắm sao của bạn?

S: Tôi chưa thấy chúng. Người ta nói rằng phần lớn kiến thức về hệ thống của chúng ta, như chúng ta biết, đã được lưu truyền qua nhiều, nhiều thế hệ.

D: Bạn có biết ai đã tạo ra mô hình này không?

S: Người ta nói rằng Kaloo đã làm.

D: Kaloo là ai?

S: Biết nói thế nào nhỉ ...? Họ là những người đã rời khỏi đất nước của họ để chia sẻ kiến thức mà họ đã đạt được với những người khác. Và người ta nói rằng chúng tôi đến từ những người này. Người ta nói rằng chúng tôi là thành viên của chủng tộc đang chết dần của họ. Chúng tôi được dạy để truyền bá kiến thức giữa những người mới được định hình với hy vọng mang lại thời đại giác ngộ một lần nữa. Tôi không biết nhiều về họ. Một số bậc thầy biết rất rõ về những điều mà họ dạy và họ là ai. Đó là kiến thức chỉ được phép xem bởi một số người nhất định. Và chúng không được phép nói với những người lạ.

Tôi tự hỏi liệu họ có thể có một số kết nối với lục địa Atlantis bị mất, và hỏi liệu anh ta có biết tên của nơi họ đến từ không.

S: Tôi không biết. Người ta nói rằng điều này đã bị thất lạc. Họ nói rằng họ đến từ hướng mặt trời lặn, từ phương Tây. Rằng họ định cư ở Ai Cập và sau đó di chuyển đến đây. Tôi không biết họ đã đi đâu: Điều này từ rất nhiều, rất nhiều đời trước.

D: Bạn nói rằng bạn phải mang lại thời đại giác ngộ. Có thời điểm nào mọi thứ được khai sáng hơn bây giờ không?

S: Tôi không biết nhiều về nó. Người ta nói rằng đó là khi những điều tuyệt vời được thực hiện khi tất cả mọi người là một. Và chúng tôi chỉ có một số thứ, chẳng hạn như mô hình. Những thứ mà được chúng tôi giữ và bảo vệ để cho thấy rằng những điều này là có khả năng. Chúng không chỉ là những huyền thoại. Người ta nói rằng người Kaloo đi lang thang khắp nơi. Đó là một phần số phận của họ. Một số người trong số họ được cho là đã di chuyển khắp với hy vọng tìm thấy những người khác của họ, người vẫn đang du cư. Và họ nói rằng một số trong số này đã quên rằng họ khởi nguồn từ đâu. Số khác giống chúng tôi ở đây, hậu duệ của một số người đã đến từ đó và đang cố bảo vệ những tri thức đã có.

Điều này sẽ giải thích sự bảo quản của họ với mô hình. Nếu có bất cứ điều gì xảy ra với nó, họ sẽ không biết làm thế nào để tạo ra một cái khác.

D: Đây có phải là lý do tại sao bạn vẫn tách biệt? Tại sao bạn ở xa khỏi các thành phố khác, những người khác?

S: Người ta nói rằng nếu chúng tôi đi xuống nơi những người khác đang ở, rất nhiều tri thức sẽ bị mất vì mọi người sẽ bị lôi kéo đi. Bởi vì những cám dỗ và họ sẽ không quan tâm đến việc giữ cho tri thức cũ tồn tại.

D: Có điều gì khác mà họ đã mang đến cho người dân của bạn không?

S: Tri thức nói rằng trong tương lai gần sẽ có một Đấng Messiah. Nó nói rằng nhiều những nơi họ đến họ sẽ kể câu chuyện về sự xuất hiện của anh ấy. Và rằng họ biết và họ sẽ báo thời điểm điều này xảy ra. Còn nhiều tri thức hơn nữa, nhưng những điều đó được giữ cho những người nghiên cứu về nó. Tôi đã quyết định rằng tôi sẽ học Luật, và đây sẽ là những gì tôi làm tốt nhất. Và do đó tôi không cần phải biết về những điều này, vì nó sẽ chỉ làm lộn xộn tâm trí tôi vì những thứ khác. Tôi đã nghe nói về họ nói về Đấng Messiah, nhưng đó không phải là điều mà họ muốn một đứa trẻ biết. Tôi chưa làm lễ Barmitzvah của mình. Điều đó khiến tôi trở thành một người đàn ông. Sau đó, tôi sẽ là một phần của cộng đồng người lớn. Tôi không cần phải biết những điều này với số phận của tôi. Vậy nên, tại sao cần phải can thiệp vào số phận theo cách này?

D: Nếu bạn muốn học Luật, tại sao bạn cần phải biết về các ngôi sao?

S: Nó cần thiết cho một số lý do với cuộc sống thường ngày, có lẽ biết một chút về số phận của chúng ta nhưng không quá nhiều. Ngoài ra còn có những lý do khác để nghiên cứu các ngôi sao trên bầu trời và những ngôi sao của hệ thống chúng ta. Bởi vì chúng được cố định theo nhiều cách. Người ta nói rằng khi các hành tinh được đặt theo một cách nhất định ... khi bạn được sinh ra, chúng tập hợp theo một mô hình, và điều này có ý nghĩa lớn với những gì bạn sẽ làm với cuộc sống của bạn. Tôi không biết phải đọc cái này như thế nào. Nhắc lại, các bậc thầy là những người dạy điều này. Người ta nói rằng các ngôi sao sẽ nói với mọi người sự thật của sự

vật, nhưng chúng tôi chỉ nghiên cứu vị trí của chúng và những điều về chúng như thế này. Chúng tôi nghiên cứu thiên văn (astron).

Anh không sử dụng từ hoàn chỉnh “thiên văn học” (astronomy). Trong tự điển, astron được sử dụng làm tiền tố là tiếng Hy Lạp cho ngôi sao. Anh cho biết ngôi sao sáng nhất trong khu vực của họ trên thế giới được gọi là Garata (ngữ âm) và nằm ở phía bắc của bầu trời. Anh nói rằng một số người nghĩ rằng các nhóm sao trông giống như con người hoặc động vật trên đó. Đối với anh ta, có vẻ như “ai đó lấy một xô cát và chỉ rải quanh”.

Tôi tự hỏi những gì khác có thể có trong thư viện tuyệt vời này. Anh cho biết có bộ xương của nhiều loài động vật khác nhau đã được bảo quản để nghiên cứu. Lẽ ra tôi đã chuẩn bị cho những bất ngờ ngay bây giờ, nhưng câu trả lời tiếp theo đã khiến tôi mất cảnh giác một lần nữa.

S: Có rất nhiều thứ ở đây. Có một tinh thể lớn mà... có thể nói thế nào nhỉ...? được hình thành với bốn mặt đến một điểm, và mặt thứ năm ở phía dưới (một kim tự tháp). Đó là một... bộ tăng cường năng lượng, nếu tôi sử dụng đúng thuật ngữ. Khi năng lượng được đặt vào nó, năng lượng đầu ra lớn hơn nhiều so với những gì được đặt ở đó. Nó được sử dụng trong những việc khác. Tôi không chắc là gì. Nó cũng được bảo vệ. Có một bức tường đã được xây dựng xung quanh nó. Bức tường cao khoảng đây (cao đến eo). Bạn có thể nhìn thấy nó nhưng bạn không thể đến gần nó. Viên tinh thể nằm trên bề mặt phía sau bức tường. Nó được che chắn trong một khu vực có rèm cửa bao xung quanh nó. (Với chuyển động tay, ông cho thấy nó là một tinh thể lớn, khoảng 60 cm vuông. Nhưng màu sắc không rõ ràng.) Nó thay đổi. Nó không bao giờ giống nhau. Bạn nhìn vào nó một lần và bạn sẽ thấy nó có màu xanh. Bạn sẽ nhìn vào nó một lần nữa và có lẽ nó là màu tím hoặc màu xanh lá cây hoặc ... Nó không bao giờ giống nhau.

Anh ta không biết tinh thể đến từ đâu, nó đã ở đó “từ rất lâu đời”. Bức tường là để bảo vệ. Tinh thể mạnh đến nỗi sẽ phồng nếu chạm vào. Chỉ có một người có khả năng đến gần nó.

S: Mechalava, (ngữ âm: May-chal-ava) bậc thầy của huyền thuật. Ông có thể truyền dẫn nó và các học viên của ông học theo cách đó. Họ tập trung năng lượng của họ vào ông và ông chuyển nó sang tinh thể này và nó được sử dụng theo nhiều cách khác nhau mà chúng tôi không hiểu và cũng không được phép.

D: Ý bạn là năng lượng được lưu trữ từ các học viên đến bậc thầy và sau đó vào tinh thể, chứ không những thứ khác xung quanh?

S: Và sau đó nó đi ra khỏi tinh thể cho bất cứ mục đích gì mà họ sử dụng. Họ có khả năng truyền dẫn nó hoặc điều hướng nó hoặc tập trung nó ở nơi họ muốn. Người ta nói rằng dòng chảy Mechalava là mạnh nhất. Ông rất già và ông đang chờ đợi một người giống như mình được sinh ra, để ông có thể truyền lại trách nhiệm. Việc đó sẽ được bắt đầu từ khi nó chỉ là một đứa nhỏ. Một số kiến thức đã được truyền lại, nhưng không phải tất cả. Mechalava dạy những điều mà hầu hết chúng tôi không biết. Người ta nói rằng có lần tất cả đều có kiến thức này, và vì điều đó, đã gây ra thiệt hại lớn. Do đó, sau này nó chỉ được phép truyền cho một số người được coi là đủ trách nhiệm để được phép có kiến thức này. Vì vậy, nó cần truyền xuống tới một thời điểm khi tất cả sẽ có kiến thức này và gạt hái từ nó. Do đó, ông (Mechalava) tham gia vào việc trao truyền kiến thức đó.

Các nhà khảo cổ đã tìm thấy hai bệ kỳ quặc được đặt trong một tòa nhà. Chúng được đặt gần nhau trên sàn nhà, như thể là giá đỡ cho một thứ gì đó. Họ không có lời giải thích nào cho chúng. Tôi có thể suy đoán rằng đây có thể là bệ được đề cập mà viên tinh thể được đặt trên đó?

Tôi đã cố gắng tìm hiểu về một số bí ẩn mà Suddi có thể đã được dạy.

S: Tôi không được phép nói về nó bởi vì đây là một phần trách nhiệm. Trừ những học viên đã được xác nhận, chúng tôi không được phép nói.

Tôi đã cố gắng vòng qua sự phản đối của anh ta bằng cách hỏi những bí ẩn là gì, ví dụ, luật pháp hay lịch sử. Tôi nghĩ rằng chúng tôi sẽ có thể có được thông tin một cách dễ dàng trong khi nói chuyện với anh ấy khi còn trẻ, nhưng ngay cả khi đó ràng buộc bí mật vẫn hiện diện.

S: Không, chúng liên quan tới ... những thứ khác. Một phần của nó là việc sử dụng tâm trí. Đó là nguồn gốc của sức mạnh to lớn.

Anh ấy kiên quyết từ chối tiết lộ thêm về những bí ẩn, vì vậy tôi quyết định thay đổi chủ đề. Có lẽ sau này tôi sẽ có thể khám phá nhiều hơn thông qua các phương pháp đường vòng của mình.

D: Bạn nói rằng tinh thể là kho lưu trữ năng lượng? Bạn có thể cho tôi biết, có kim loại nào mà bạn biết được cũng lưu trữ năng lượng không?

S: Có một vài thứ. Lạnh... tới một mức độ nào đó, đồng. Nó phụ thuộc vào rung động mà bạn sẽ cần. Chúng được sử dụng cho những thứ khác nhau. Như ở tầng mức cao hơn sẽ là bạc hoặc vàng, và mức thấp hơn sẽ là đồng và đồng thau. Những viên đá có khả năng lưu trữ lớn hơn.

D: Có vẻ như bạn có rất nhiều kiến thức ở đó mà người khác không có.

S: Chúng ta phải cố gắng giữ cho nó sống và thở, để nó không bị lãng quên.

CHƯƠNG 8

MƯỜI HAI ĐIỀU RĂN

Trong phiên này, tôi đã nói chuyện với Suddi khi anh ấy mười hai tuổi. Tôi cho rằng anh ấy học chưa lâu, nhưng anh ấy không đồng ý, nói rằng việc đó là mãi mãi.

S: Tôi không biết nơi khác, nhưng ở nơi chúng tôi sống, chúng tôi bắt đầu từ khoảng sáu hoặc bảy tuổi. Có những người trong chúng tôi ở đây là người gốc Do Thái. Có những người trong chúng tôi là người Syria. Và có những người là người Ai Cập. Có rất nhiều người ở đây. Tất cả chúng tôi đều là những người khác nhau, nhưng tất cả chúng tôi đều cùng một suy nghĩ và một niềm tin. Chúng tôi là những người tin vào Thiên Chúa Abba và đang tụ tập ở đây để mang ánh sáng ra thế giới, nơi không có gì ngoài bóng tối.

Lưu ý sự tương đồng giữa tuyên bố này và những câu nói rằng Chúa Jesus là ánh sáng của thế giới.

D: Tôi đã nghe mọi người nói rằng người Essenes là một nhóm tôn giáo.

S: Chúng tôi là một nhóm tín ngưỡng với việc chúng tôi tin vào Thiên Chúa. Nhưng nói theo cách của chúng tôi là một tôn giáo là thứ gì đó khác. Bởi vì điều đó dường như rất... hạn chế. Nó không giống nhau. Ở đây có nhiều thứ hơn, bởi vì chúng tôi đang bảo vệ và giữ cho tri thức sống động và giúp mang lại kiến thức và ánh sáng cho thế giới.

Trong khi tôi nói chuyện với anh ta, anh đang sao chép các phần của Ngũ Thư (Torah). Tôi nghĩ lý do duy nhất họ sao chép một cuộn sách là vì cuộn sách đó cũ và hư hại. Nhưng anh nói rằng “lớp da” cũ vẫn rất tốt. Cha anh nghĩ rằng nó sẽ giúp anh ghi nhớ nếu anh chép lại nó.

S: Ông ấy nói điều này có thể có ích. Đầu tôi quá cứng, ông ấy sẽ thử bất cứ điều gì. Tôi không có trí nhớ tốt. Ai biết được chứ?

Tôi quan tâm đến phương pháp viết của họ. Anh cho biết khi họ luyện tập, họ sử dụng bảng đất sét vì họ sẽ không giữ chúng. Chỉ có những gì lâu dài mới được viết trên giấy cói.

S: Với các bảng đất sét, một học viên dễ dàng xem cách anh ta đang viết một từ. Anh ta nhìn thấy nó trong bảng và anh ta cảm nhận được nó là gì. Và nó rẻ hơn, việc tạo thêm nhiều bảng đất sét hoặc sáp rất dễ, chúng có thể được nấu chảy và làm lại. Nhưng, giấy cói, một khi nó được sử dụng, chỉ có vậy.

Anh sử dụng bút (stylus), là một cây gậy có đầu sắc nét, để viết trên tấm bảng. Trên giấy cói, bạn có thể sử dụng bút stylus nhúng vào mực hoặc cọ vẽ. Anh chủ yếu viết bằng tiếng Aramaic, đó là ngôn ngữ mẹ đẻ của ông. Vào thời điểm đó, tôi không biết gì về các ngôn ngữ ở khu vực đó trên thế giới, và tôi đã gây nhầm lẫn khi hỏi về bảng chữ cái của anh ấy. Anh ấy không biết tôi đang nói về cái gì, và luôn luôn khó giải thích những khái niệm đơn giản mà chúng ta vốn quen thuộc. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng người dân ở các vùng đất khác có thể không sử dụng chữ cái như chúng ta. Những phiên này rất chứng tỏ tính giáo dục cho cả Katie và tôi. Anh cố gắng giải thích rằng không phải chữ cái mà là âm thanh tạo nên ngôn ngữ của họ. Tôi không hiểu anh ta muốn nói gì. Sau đó, khi tôi bắt đầu nghiên cứu, tôi thấy rằng các ngôn ngữ ở phần của Suddi trên thế giới rất khác với chúng ta. Họ sử dụng các biểu tượng tương tự như một hình thức viết tắt. Mỗi cái là viết tắt của một âm thanh nhất định và âm thanh tạo nên các từ. Anh ấy hoàn toàn đúng, và không có gì ngạc nhiên khi tôi không thể làm cho anh ấy hiểu những gì tôi muốn.

Tôi hỏi anh ta liệu anh ta có thể đọc cho tôi những gì anh ta đang sao chép. Trong thời gian đọc, anh đã nói một số từ chắc chắn bằng tiếng nước ngoài, sau đó anh nói chậm bằng tiếng Anh như thể anh đang dịch những gì anh đang nhìn thấy.

S: Đây là một phần của các điều răn của Moses. Nó nói về... Nó nói... Thiên Chúa của Người... Người sẽ không có thần linh nào khác ngoài ta. Chúng tôi không nên tạo ra hình ảnh từ đá... của các vị thần khác để thờ phượng. Và chúng tôi nên làm thế... Tôn vinh cha và mẹ của chúng tôi. Và. ... bạn sẽ không giết, ăn cắp hoặc ... ngoại tình. Có rất nhiều điều. Moses là một người truyền giới luật tuyệt vời. Đây chỉ là một số cái đầu tiên. Anh ấy tiếp tục và tiếp tục về chúng.

Rõ ràng là anh ta đang đọc từ Mười điều răn, nhưng anh ta làm tôi giật mình khi anh ta nói rằng có Mười hai điều răn. Vào thời điểm đó, tôi không thể theo đuổi nó trong phiên đó.

Sau đó, khi tôi đang nói chuyện với Suddi khi là người đàn ông lớn tuổi, một cơ hội tuyệt vời đã xuất hiện để hỏi anh ta về các điều bổ sung. Tôi đã đưa anh ấy đến một ngày quan trọng khi anh ấy khoảng bốn mươi tuổi. Anh đang thực hành thiền định hàng ngày. *“Tôi cảm thấy rất tốt khi làm điều này. Tôi cảm thấy vững chắc, như thể tôi có cơ sở để làm việc.”* Vào ngày này, ông đang thiền định để bình tĩnh lại vì đó là một ngày rất quan trọng.

S: Hôm nay tôi sẽ được kiểm tra và quyết định sẽ được đưa ra. Là tôi có xứng đáng với băng màu xanh dương không.

Khi một người Essene đạt được quyền đeo băng màu xanh dương trên trán của mình, anh ta đã đạt được cấp bậc bậc thầy. Bài kiểm tra là yêu cầu cuối cùng và là đỉnh cao của tất cả những năm học tập của anh.

S: Một người trải qua các bài học và anh ta được các trưởng lão kiểm tra để tìm hiểu xem bao nhiêu kiến thức đã được tích lũy. Có bao nhiêu hiểu biết. Một người có thể có rất nhiều kiến thức mà vẫn không có sự hiểu biết về nó, do đó kiến thức là vô ích. Để trở thành một bậc thầy, người đó phải có kiến thức và có sự hiểu biết về nó. Về bất cứ điều gì họ đang nghiên cứu, có thể là Luật hoặc có thể là nghiên cứu về các ngôi sao hoặc bất cứ điều gì khác. Bạn phải có sự hiểu biết để trở thành một bậc thầy. Do đó, bạn được

thử thách bởi các trưởng lão. Tất cả họ sẽ đặt câu hỏi cho tôi để tìm ra sự hiểu biết của tôi.

D: Liệu đây có phải là một thử thách dài?

S: (Khá nghiêm túc) Không dài nếu tôi thất bại ngay lập tức. Nó có thể tiếp tục trong một thời gian khá dài. Nhưng tôi sẽ không thất bại. Những câu trả lời sẽ đến.

Tôi nghĩ rằng đây sẽ là thời điểm tuyệt vời để hỏi về các điều răn bổ sung, vì đây có thể là một câu hỏi mà họ sẽ hỏi anh ta trong bài kiểm tra. Anh thở dài và bắt đầu đọc chúng cho tôi trong khi đếm trên đầu ngón tay.

S: Đầu tiên là: Ta là Thiên Chúa của người và người không có vị thần nào khác ngoài ta. Người không tạo khắc những hình ảnh. (Tiếng thở dài lớn.) Tôn vinh cha và mẹ của người. Hãy nhớ ngày Sabbath và giữ cho nó thiêng liêng. Người không ăn cắp. Người không phạm tội ngoại tình. Người không thêm muốn... Ah, tài sản của người khác. Ah... Tôi nhớ từ từ. Đây là bảy? Người sẽ không đi theo con đường của Baal.

Anh ta hơi nghiêng về thất vọng, và quên mất mình đã nói bao nhiêu điều. Nhưng tôi đã nghe một câu mà tôi không quen thuộc, một điều về Baal. Tôi nói với anh ấy rằng đây sẽ là sự chuẩn bị tốt để đối mặt với các trưởng lão. Anh hít một hơi thật sâu. *“Tôi nghĩ rằng tôi lo lắng hơn những gì tôi ...”*

Sau đó, hoàn toàn bất ngờ, anh làm tôi giật mình với một câu hỏi, “Bạn là ai?” Tôi đã mất cảnh giác và phải suy nghĩ rất nhanh. Tôi thường tự hỏi làm thế nào chủ thể nhận thức tôi hoặc nếu họ có làm điều đó không. Họ có xem tôi như một người thực sự hay tôi chỉ là một giọng nói nhỏ vo ve trong đầu họ? Đôi khi câu trả lời của họ dường như cho thấy họ nhìn thấy tôi nhưng tôi là một người xa lạ với họ. Trong một phiên, một chủ thể thấy tôi ăn mặc như những người trong văn hóa của anh ấy, nhưng anh ấy cảnh báo tôi rằng tôi đã hỏi quá nhiều câu hỏi và điều này rất nguy hiểm. Phần lớn, tôi nghĩ mình chỉ là một giọng nói. Tôi nghĩ rằng trong trường hợp này Suddi đã nhận ra tôi khác đi vì anh ấy đang thiên định. Điều này có thể đã

làm cho anh ta cởi mở hơn với sự hiện diện của tôi. Trong quá khứ bất cứ khi nào điều này xảy ra và câu hỏi này xuất hiện, tôi chỉ nói với họ rằng tôi là một người bạn và câu trả lời này là đủ. Tôi không hiểu tại sao, có lẽ chỉ cần sự trấn an rằng tôi không có ý làm hại họ là đủ. Tôi hỏi anh ta có phiền khi anh ta nói chuyện với tôi không.

S: Nó làm tôi tò mò. Bạn đang ở đây, nhưng bạn không ở đây. Tôi nghĩ bạn không đến từ... hiện tại. Đó là... bạn ở đây trong tinh thần, nhưng không phải trong cơ thể.

Tôi có cảm giác kỳ lạ nhất rằng có lẽ, qua một số tiến trình mà chúng tôi không hiểu, tôi đã bị chiếu ngược thời gian và đang xuất hiện trước một người đàn ông bối rối tội nghiệp này. Đó là một cảm giác kỳ lạ, biết bằng cách nào đó bạn đang tồn tại ở hai nơi cùng một lúc. Nhưng về cơ bản, đó không phải là những gì Katie cũng đang làm sao? Tôi phải cẩn thận để không làm phiền hay làm buồn lòng anh ấy, vì vậy tôi đã cố gắng làm dịu bất kỳ sự e ngại nào mà anh ấy có thể có để chúng tôi có thể tiếp tục.

D: Điều đó có làm phiền bạn không?

S: Một chút. Bạn có phải là thầy của tôi?

D:Ồ, tôi không nghĩ mình cao như vậy. Không, tôi giống như một người giám hộ hơn. Tôi rất quan tâm đến cuộc sống của bạn và những gì bạn đang làm. Điều đó có được chấp nhận không? Ý tôi là không có hại gì cả.

S: (Nghĩ ngờ) Bạn có ý không làm hại? Cảm thấy một... sự ấm áp về bạn, nhưng một số người rất am hiểu có thể phóng chiếu nhiều thứ.

D: Tôi quan tâm đến phúc lợi của bạn. Đó là lý do tại sao tôi đặt nhiều câu hỏi, bởi vì tôi quan tâm đến thời gian và nơi bạn sống. Tôi khao khát kiến thức.

S: Vâng, tôi cảm thấy sự tò mò rất lớn trong bạn. Tôi có thể nhìn thấy một hình ảnh, nhưng nó là ... Cứ như thể bạn không ở đây vậy. (Nó có giống như một hình ảnh trong mơ không?) Tôi không cảm thấy có hại khi

nói chuyện với những người không sống trong cơ thể, nhưng không phải tất cả họ đều nhân từ.

Tôi đã phải cố gắng để đưa tâm trí của anh ấy ra khỏi tôi, vì vậy tôi hướng anh ta trở lại mười hai điều răn. Anh thở dài và quay lại với chúng một lần nữa trong khi đếm trên đầu ngón tay. Lần này anh kể ra một điều khác, “Người chỉ làm cho người khác như họ sẽ làm cho người.” Đây là Quy tắc vàng và thường không được bao gồm trong Mười điều răn. Tôi đã hỏi về điều đó.

S: Nó có liên quan đến việc luôn nhớ rằng bạn đối xử với người khác như cách bạn muốn được đối xử. Vì đây là những gì bạn sẽ mang theo cùng (Có phải anh ấy đề cập đến nghiệp?)

D: Nó có ý nghĩa, nhưng chúng tôi không bao giờ đặt nó cùng với những điều khác

S: Sao lại không? Tôi đã nghe nói rằng trong một thờ phượng, không chỉ những hình điêu khắc, mà còn điều về Baal, đã được cố gắng bỏ ra ngoài vào thời của Moses vì con bê. Nhưng tôi chưa bao giờ nghe nói rằng bất cứ ai cố gắng lấy điều “Làm cho người khác.” ra. Tôi chưa nghe nói về điều này. Điều này sẽ rất sai lầm.

Tôi đồng ý rằng đó là một luật tốt và chung với những điều khác. Trong một phiên khác, tôi nhắc anh ta về bài kiểm tra và hỏi liệu anh ta đã vượt qua chưa. Anh phẫn nộ.

S: Tôi không đeo băng màu xanh dương sao? Tất nhiên tôi đã là bậc thầy. Làm thế nào bạn có thể không vượt qua bài kiểm tra mà có thể trở thành một bậc thầy?

Vậy, vào thời điểm đó anh là một bậc thầy về Luật, Ngũ Thư, nhưng anh tự coi mình ở tuổi bốn mươi sáu là một người rất già. Tôi không đồng ý, nhưng anh ta khẳng định, “*Nhưng đúng vậy! Đây là thời đại mà nhiều người đàn ông chết sớm hơn. (thở dài) Tôi là một ông già.*”

Nếu một người đàn ông ở độ tuổi bốn mươi được coi là già trong khoảng thời gian đó, điều này khiến tôi nghi ngờ rằng Chúa Jesus không phải là một chàng trai trẻ khi anh ta bị đóng đinh. Ở tuổi ba mươi, anh ít nhất đã ở độ tuổi trung niên.

CHƯƠNG 9

THIỀN ĐỊNH VÀ CÁC LUÂN XA

Các bài tập về thiền định đã đến với chúng tôi trong hai dịp riêng biệt, một lần khi Suddi còn nhỏ và một lần khác khi anh ấy lớn hơn. Tôi nghĩ rằng không quá bất thường khi cho rằng Chúa Jesus cũng được dạy những phương pháp này vì chúng được sử dụng phổ biến tại Qumran.

Khi còn là một cậu bé, Suddi cho biết có thời gian thiền định cố định trong mỗi ngày.

S: Chúng tôi chỉ ngồi, rất yên tĩnh, và suy nghĩ về cách chúng tôi đang thở, tập trung vào nó trong một thời gian. Khi nó nằm trong kiểm soát, bạn đã học đủ để bạn không phải suy nghĩ về nó. Sau đó, bạn phải tập trung vào một cái gì đó. Bạn chọn một đối tượng và đặt sự tập trung của bạn ở đâu đó giữa nó và trở thành một với nó, nghiên cứu và tìm hiểu về nó. Sau đó, bạn sẽ giải phóng nó. Một khi bạn trở thành một với nó và hiểu điều này, sau đó bạn sẽ ‘thoát tập trung’ khỏi tiêu điểm, và bạn không còn ở trung tâm mà là xung quanh. Từ đó liên kết với tất cả mọi thứ xung quanh, bao quanh bạn. Tôi không thể giải thích nó rõ ràng. Một học viên được dạy để làm điều này khi họ ở độ ba, bốn tuổi.

Vậy là việc rèn luyện tâm trí đã được bắt đầu ở độ tuổi rất trẻ ở Qumran. Một lần trong một phiên khi Suddi đã là một người đàn ông lớn tuổi, anh đã đề cập rằng Vua Herod (dường như là Vua Herod đệ nhất) sẽ sớm chết. Anh ta dường như đã nhận được thông tin này thông qua các phương thức tâm linh, và tôi tự hỏi liệu những người khác trong cộng đồng có những năng khiếu này không. Suddi ngạc nhiên trước câu hỏi của tôi.

S: Ai lại không có? Mọi người mà tôi biết đều có. Người ta nói rằng những người có cuộc sống thường nhật có lẽ không quá... để xem, là gì nhỉ...? Có năng khiếu? Nhưng chúng tôi được dạy từ khi còn nhỏ để mở lòng với điều đó. Đó là một khả năng cần được nuôi dưỡng và phát triển.

Bất cứ ai cũng có khả năng, nhưng khi bạn đạt đến tuổi mười ba và bạn chưa bao giờ sử dụng điều này, bạn đã đóng nó lại, bạn bắt đầu mất khả năng ... vượt qua vách ngăn. Bởi vì thường thì bạn ở trong một xã hội với những người bị che mắt. Những người không thể nghe thấy điều bạn nghe, không thể hiểu bạn đang nói gì. Và do đó ở tầng mức cao độ, bạn đã khóa chúng. Và khi bạn đã dành cả cuộc đời để ngăn chúng, rất khó để mở ra.

D: Mười ba tuổi có phải là một độ tuổi quan trọng không?

S: Đó chỉ là thời điểm mà cơ thể đang trải qua những thay đổi. Người ta nói rằng có một mối liên hệ tuyệt vời giữa hai gian đoạn. Tôi không chắc về điều này. Tôi không nghiên cứu về điều này. Nhưng đây là những gì tôi đã nghe, rằng khi đó là sự khởi đầu của đàn ông hoặc phụ nữ, và đó cũng là khi mọi thứ mở ra. Có lẽ theo những cách nhiều hơn so với trước đây, nếu bạn để vậy. (Nghe có vẻ như nó liên quan với tuổi dậy thì.)

D: Vậy thì bạn nên có khả năng phát triển trước tuổi đó?

S: Vâng. Ít nhất bạn nên nhận thức được điều đó. Để cường độ của nó không làm bạn sợ hãi và không khiến bạn đóng nó lại. Có rất nhiều bài tập tập trung khác nhau có thể được sử dụng. Dễ nhất là lấy một cái gì đó, bất cứ điều gì mà bạn đang tập trung vào và sử dụng nó như một trọng tâm. Bạn sẽ đặt nó trước mặt bạn và nhìn vào nó và trở thành một với nó. Và để khi bạn đang tập trung, bạn thu hẹp sự chú ý của mình xuống một điểm này. Và khi tất cả trở nên tập trung, bạn chỉ cần giải phóng nó. (Anh ta làm cử chỉ như thả một cái gì đó đi, ném nó đi.) Và khi giải phóng, bạn sẽ bắt đầu nhận thức được những cảm giác khác xung quanh bạn, và bạn để ý đến những điều này. Và mỗi lần nhận thức về những cảm giác khác trở nên lớn hơn, để như thể chúng đã nói chuyện với bạn.

D: Có nguy hiểm nào liên quan đến bài tập này không?

S: Tôi chưa bao giờ biết có gì. Tôi sẽ không làm điều đó ở nơi có bất kỳ sự gián đoạn hoặc sự đánh thức đột ngột. Không có thời gian nhất định. Mỗi lần nó được thiết lập với thời gian bao lâu tùy theo sự thoải mái với bạn.

Tôi đã nói chuyện với anh ấy nhiều lần trong khi anh ấy đang thiền định. Thường thì anh ta sẽ lơ đãng cọ xát ở giữa trán bằng ngón tay cái phải, như thể xoa bóp. Tôi tự hỏi tại sao khu vực cụ thể đó, vì nơi đây có luân xa con mắt thứ ba. Lần này khi anh ấy làm điều đó, tôi quyết định hỏi về nó. *“Đây là một thói quen. Là một phương pháp tập trung. Tập trung năng lượng, suy nghĩ của bạn. Đó là một điểm năng lượng”*.

Mô tả của anh nghe có vẻ rất quen thuộc với những ai đã nghiên cứu siêu hình học. Thuật ngữ “điểm năng lượng” sẽ là một định nghĩa tốt cho ‘luân xa’. Các luân xa về cơ bản là các điểm năng lượng nằm ở nhiều nơi khác nhau trong cơ thể. Chúng có thể được kích hoạt về tinh thần và tâm linh để giúp kiểm soát sức khỏe của cơ thể, và thúc đẩy khả năng và nhận thức tâm linh. Theo giáo lý hiện đại, chúng nằm ở bảy bộ phận của cơ thể:

1. Vương miện: trên đỉnh đầu nơi năng lượng đi vào cơ thể;
2. Lông mày hoặc Mắt thứ ba: nằm ở giữa trán;
3. Cổ họng: nằm ở phía trước cổ;
4. Tim: nằm ở giữa ngực;
5. Đám rối thái dương: nằm ở trung tâm của bụng;
6. Lá lách hoặc Xương cùng: nằm ngay dưới rốn;
7. Gốc: nằm gần các cơ quan sinh dục, giữa hai chân.

Năng lượng được cho là đi qua luân xa vương miện và tiếp thêm năng lượng cho từng luân xa lần lượt khi nó đi qua cơ thể. Cuối cùng, phần dư được giải phóng qua bàn chân.

Vì anh ấy gọi chúng là điểm năng lượng thay vì luân xa, tôi đã sử dụng thuật ngữ của anh ấy. Anh nói bằng cách chà xát điểm đó trong khi thiền định giúp kích hoạt nó. Tôi thì luôn được dạy rằng ta nên ngồi yên trong khi thiền định.

S: Có nhiều hình thức thiền định khác nhau. Tất cả thiền định cơ bản là sự tập trung. Cho dù bạn đang tập trung vào một điểm ở đây (chỉ vào trán anh ấy) hoặc bạn đang tập trung vào một điểm bên ngoài bạn, bản thân bạn.

Thiền định chỉ là sự tập trung của tất cả các suy nghĩ và năng lượng của bạn vào một điểm.

Tôi hỏi liệu có bất kỳ điểm năng lượng nào khác bên trong cơ thể không. Anh lần lượt chỉ vào các vị trí luân xa thông thường khác nhau, ngoại trừ có nhiều hơn bảy vị trí thông thường. Anh chỉ rằng có hai cái ở vùng ngực trên, mỗi bên một. Anh cũng chỉ ra một cái ở mỗi đầu gối. Tôi hỏi về luân xa còn lại ở vùng ngực.

S: Một cái là ở trái tim và có một điểm năng lượng khác ở đó. Nó không khai mở với mọi người. Nó là một cái, vì một lý do tốt, đã mất. Đôi khi nó ở một bên, nó phụ thuộc vào người đó. Đây là của tôi. Ngoài ra còn có một ở phía sau đầu, ở phần gáy. (Anh chỉ vào phía sau đầu, nơi được kết nối với cột sống.)

Ở mức độ cao, việc kích hoạt có thể gây nguy hiểm. Nó tạo ra nhiều vấn đề. Nhưng dù sao nó vẫn ở đó. Điều quan trọng là phải giữ cho nó không được kích hoạt. Hầu hết con người sẽ không thể vận dụng được sự kích hoạt. Đó là một lực quá mạnh. Tôi chỉ biết một người khai mở và kích hoạt nó, và ông là bậc kiến tạo tinh thần tuyệt vời. Ông ấy là bậc thầy của những huyền thuật. (Đây có thể là cùng một người có thể chuyển năng lượng vào tinh thể lớn và điều hướng nó?). Nó quá mạnh đối với hầu hết mọi người.

Tôi hỏi về cái ở đỉnh đầu, luân xa vương miện.

S: Nó không nhất thiết là một điểm năng lượng, là nơi năng lượng đi vào cơ thể. Cũng như bàn chân không thực sự là điểm năng lượng, chúng là nơi năng lượng thoát ra.

Tôi tự hỏi liệu có bất kỳ điểm năng lượng nào quan trọng hơn các điểm khác không.

S: Tất cả đều có tầm quan trọng như nhau. Tùy thuộc vào điều mà bạn muốn hoạt hóa, điều gì bạn muốn làm với cuộc đời của mình. Nếu bạn muốn có kiến thức, cái ở đây (trán) sẽ là cái cần để kích hoạt. Cái ở cổ họng dành cho các vấn đề sức khỏe khác nhau, cũng liên quan đến mức năng

lượng và cân bằng. Cái ở trái tim là cho năng lượng tinh khiết tỏa khắp cơ thể. Và cái kia (ở vùng ngực) có liên quan đến năng lượng của người khác và sự nhận biết khác. Làm thế nào để tôi giải thích điều này?? Nó liên quan đến năng lượng mà bạn kiểm soát để có khả năng biết những điều mà người khác không biết, hiểu biết thông suốt. Nó liên quan đến việc giao tiếp tinh thần. Hầu hết mọi người đóng nó mãi mãi.

Nghe có vẻ như nó có liên quan rất nhiều đến khả năng tâm linh hoặc trực giác vì nó là điều mà phần lớn mọi người đã mất khả năng sử dụng. Đây có phải là cái đã được khai mở vào thời Kaloo không? (Xem Chương 15)

S: (Anh chỉ vào khu vực đám rối mặt trời.) Luân xa này liên quan đến sự toàn vẹn của bản thân. Nó quan trọng cho sự tái cân bằng. Nó liên quan đến mối liên hệ giữa bản thể cao hơn và cơ thể của bạn. Có rất nhiều việc cần làm để giữ sự liên kết này hòa hợp và đồng nhất. (Anh chỉ vào hai cái ở vùng bụng, lá lách và luân xa gốc.) Chúng liên quan đến tính nam hay nữ, tùy thuộc vào người đó. Nên nó sẽ mạnh mẽ hơn tùy theo giới. Nếu là một người phụ nữ có trung tâm nam mạnh mẽ, bạn sẽ có vấn đề về cảm xúc. Tương tự như vậy, nếu bạn có trung tâm nữ mạnh mẽ ở một người đàn ông, bạn sẽ gặp vấn đề lớn với việc xác định bản thân, bạn là ai và những thứ theo hướng này.

Đây có thể là một ám chỉ đến đồng tính, nếu những luân xa này không hoạt động theo cách chúng hoạt động ở hầu hết mọi người? Tôi hỏi về phương pháp kích hoạt các luân xa khác.

S: Có nhiều phương pháp kích hoạt được áp dụng trên những khu vực khác nhau. Một số trong đó là bạn điều chỉnh sự tập trung vào bên trong, bao phủ nó với ánh sáng và cảm nhận năng lượng từ bên ngoài thu hút vào bạn. Đây có lẽ là cách dễ thực hiện nhất. Có những phương pháp phức tạp hơn, nhưng chúng mất nhiều năm nghiên cứu. Bạn thu hút năng lượng qua đỉnh đầu dẫn trực tiếp đến phần đó. Khi bạn bắt đầu cảm thấy ngứa ran là bạn biết rằng năng lượng đang ở đó, bạn sẽ điều hướng. Và sau đó điều

chuyển nó trong một thời gian. Rồi đóng nó ở cả hai đầu, bằng cách giải phóng nó qua bàn chân.

D: Có bất kỳ tác hại nào trong việc giữ cho nó lại và không giải phóng nó không?

S: Hoạt hóa quá mức, vâng. Sẽ có tác hại lớn, nếu người đó không có khả năng về cảm xúc hoặc thể chất để xử lý năng lượng. Bạn có thể phát động quá nhiều nếu không thận trọng. Bạn phải điều chuyển nó sang các khu vực khác.

D: Bạn có thể truyền năng lượng cho người khác không?

S: Ồ, có! Điều này thường được sử dụng để chữa bệnh. Bạn chỉ cần suy nghĩ về phía người đó, và tùy thuộc vào việc họ có chấp nhận nó hay không. Việc của bạn là không thúc ép bất kỳ thứ gì với họ. Nó chỉ được đề nghị, và đó là những gì một người có thể làm. Nếu nó không được chấp nhận, nó được chuyển cho người khác hoặc được giải phóng qua bàn chân. Nó phải đi đâu đó.

D: Bạn nói rằng nguy hiểm khi vẫn tiếp tục phát động nó. Điều này có thể ảnh hưởng đến cơ thể như thế nào?

S: Nếu bạn không giải phóng nó, bạn có thể khiến bản thân... làm cho tim bạn ngừng đập, hoặc nhiều thứ khác ngừng hoạt động. Đó không phải là một trò chơi, nó không phải là một món đồ chơi.

D: Vậy có nguy hiểm không khi bạn dạy trẻ làm điều đó?

S: Không, bởi vì một đứa trẻ cởi mở hơn với cảm xúc. Nếu nó bắt đầu cảm thấy quá nhiều, đứa trẻ sẵn sàng truyền lại nó. Chúng dễ tiếp thu điều này hơn. Sự kiểm soát học dễ dàng hơn khi còn nhỏ.

D: Tôi nghĩ bây giờ tôi có thể hiểu những điểm năng lượng này rõ hơn. Người thầy của tôi đã không giải thích nó rõ như bạn. Trong cộng đồng của chúng tôi, đôi khi mọi người sử dụng một số thứ, chẳng hạn như đồ uống mạnh hoặc một số thảo mộc nhất định đưa vào cơ thể khiến họ hành động khác đi. Những điều này có xảy ra ở nơi bạn sống?

S: Có lẽ bạn đang nói về khi một người uống quá nhiều rượu. Những người trong cộng đồng chúng tôi không sử dụng quá mức. Không phải rằng họ không uống, vì việc uống rượu vang vẫn được chấp nhận. Nhưng bất cứ thứ gì quá mức đều là xấu. Nó cướp đi ý chí của một người khi làm điều đó. Bạn đang thay thế ý chí của chính mình với thứ khác hoặc của ai đó khác, bởi vì sau đó bạn dễ dàng bị mất kiểm soát. Nó thay đổi dòng chảy của máu, và hơi thở cũng thay đổi. Tùy vào nhiều hay ít oxy được truyền dẫn, tùy thuộc vào trường hợp nào, sẽ gây ra kết quả khác nhau. Điều này gây những thứ mà bạn gọi là “thay đổi nhân cách”. Họ sẽ làm nhiều điều ở trạng thái này mà bình thường họ sẽ không bao giờ làm, ở tình trạng kiểm soát.

D: Nó có giúp tăng cường khả năng lắng nghe Chúa của bạn nếu bạn tập hợp thành một nhóm và cùng ở trong một tòa nhà, như một ngôi đền hoặc một giáo đường?

S: Một số người cần một sức mạnh bên ngoài để nói, “Vâng, tôi đã nghe Chúa”. Nếu bạn có niềm tin và bạn tin tưởng, thì dễ dàng để thu hút nó một mình, đôi khi dễ dàng hơn so với việc chia sẻ trong một nhóm. Mặc dù có những người cần sự chia sẻ đó, để có thể tin tưởng bản thân đủ để mở lòng, để lắng nghe.

D: Bạn có nghĩ rằng mọi người cần một ngôi đền hoặc giáo đường?

S: Không phải tất cả. Có những người như vậy, bởi vì đức tin của họ không đủ mạnh.

D: Những công trình này có tác dụng nâng cao rung động cho con người không?

S: Chúng sẽ thu hút những rung động tích cực cũng tương tự như việc tòa nhà đó có thể giữ sự tiêu cực. Nếu đó là một nơi có rất nhiều điều tồi tệ xảy ra, nó sẽ giữ sự tiêu cực. Nếu đó là một nơi có nhiều hạnh phúc và nhiều niềm vui, nó cũng sẽ giữ lại điều này. Các tòa nhà chứa sức mạnh mà con người thu hút tới. Đôi khi nó liên quan đến nơi tòa nhà được xây. Nếu đó là một điểm có năng lượng trái đất lớn, nó có thể giúp người đó khai mở

bản thân mình. Mặc dù nó cũng có thể gây nguy hiểm cho những người quá nhạy cảm, quá khai mở. Rồi sau đó bạn lại phải ngăn chặn nó lại.

D: Làm thế nào người ta có thể tìm thấy một nơi như thế này?

S: Bạn phải đưa một người khai mở để tìm thấy chúng, và họ có thể dẫn bạn đến với chúng.

D: Nếu bạn muốn xây dựng một ngôi nhà, làm thế nào bạn sẽ biết đúng nơi để đặt nó?

S: Bạn sẽ quyết định khu vực mà bạn muốn, và rồi bạn đi dạo quanh và bạn sẽ tìm thấy một điểm. Nếu có một nơi trong khu đó, bạn sẽ được dẫn đến nó. Nếu bạn mở lòng, bạn sẽ biết. Bên trong bạn sẽ cảm nhận được điều đó. Bạn sẽ cảm thấy năng lượng chảy qua bạn. Nó cũng có thể là một cảm giác bình yên và hài lòng.

D: Bạn đã bao giờ nghe nói về các kim tự tháp chưa?

S: Chúng ở Ai Cập. Đó là một cấu trúc đã được xây dựng theo kiểu nó có mặt như thế này. (Cô ấy thực hiện các chuyển động bằng tay, đặt các ngón tay của mình lại với nhau như đỉnh của một hình tam giác.) Và mỗi mặt dựng lên như thế này và nó có bốn mặt cùng dựng lên tới một điểm. Nó phải có chiều cao nhất định dựa theo chiều rộng nhất định. Có thể như là chúng có các số đo bằng nhau, giống như một cạnh sẽ có cùng kích thước như cạnh khác, về khoảng cách không gian – nếu bạn hiểu những gì tôi đang cố gắng nói – nó phải giống nhau ở cả bốn mặt. Và phần đáy phải... phương trình phải luôn bằng nhau.

D: Mục đích của chúng là gì?

S: Tập trung sức mạnh, và đó là một phần kho tàng kiến thức của họ. Phương trình, nó cũng nói, nói về khoảng cách của trái đất và của các hành tinh và mặt trời. Có rất nhiều kiến thức mà tôi không hiểu. (Anh rất nhấn mạnh rằng chúng không phải là nơi chôn cất các vị vua). Ai đó đã nói dối! Có lẽ đây là một lời nói dối tuyệt vời để giữ kiến thức từ những người không nên biết. Chúng là kho lưu trữ kiến thức. Chính là tự bản thân kim tự

tháp cũng là sự lưu giữ. Có những kho lưu trữ các cuộn sách ở nơi khác. Nhưng kiến thức cũng nằm trong chính kim tự tháp. Trong cách nó được xây dựng và toán học trong nó.

Vì anh biết rõ về Moses và những lời dạy của ông ấy, tôi tự hỏi liệu các kim tự tháp có tồn tại trong thời Moses hay không.

S: Người ta nói rằng đây là nơi khởi đầu của chúng. Điều này tôi không biết. Đối với bản thân tôi, tôi tin rằng chúng đã ở đây lâu hơn bất kỳ tiểu vương quốc nào của Ai Cập. Kiến thức này to lớn hơn bất kỳ Pharaoh nào mà tôi từng được nghe nói tới.

D: Bạn có biết chúng được xây dựng như thế nào không?

S: Tôi đã nghe nhiều ý kiến khác nhau. Tôi đã nghe nói rằng họ đã sử dụng lao động nô lệ, điều này nghe có vẻ không thể. Bạn không thể nuôi sống đủ người để xây dựng trong khu vực này. Tôi đã nghe nói rằng chúng được xây dựng tại chỗ. Rằng các khuông đã được dựng lên, đất cát được đưa và làm cứng lại, rồi cái khuông được lấy ra. Điều này là có thể nhưng tốn thời gian. Tôi cũng đã nghe nói rằng họ đã sử dụng âm nhạc để nâng chúng lên. Tôi biết rằng có khả năng sử dụng âm nhạc để nâng đồ vật. Nhưng thứ này ở quy mô lớn hơn so với những gì tôi biết về việc thử nghiệm. Vì vậy, tôi không biết. Tôi nghĩ nó bao gồm cả ba cách.

Rõ ràng đó là một bí ẩn ngay cả trong thời đại của họ. Tôi chưa bao giờ nghe nói về ý tưởng sử dụng âm nhạc theo cách này. Có thể liên hệ đến việc sử dụng âm thanh của họ như một sự bảo vệ Qumran? Anh đã cung cấp một loại cái nhìn sâu sắc khác về các kim tự tháp, nhưng không có câu trả lời thực sự. Tôi cho rằng sẽ cần những người đặc biệt để giải mã kiến thức trong các kim tự tháp.

S: Cần phải mất nhiều năm để có thể hiểu chúng. Có những người có kiến thức này và đang cố gắng truyền lại nó.

D: Bạn có biết ai đã đặt kiến thức ở đó ngay từ đầu không?

S: Một lần nữa, người ta nói rằng những người xây dựng các kim tự tháp là những người Ur.

Harriet đã lập một danh sách các thuật ngữ và tên khác nhau mà cô nhớ từ những cuốn sách cô đã đọc. Chúng thực sự chỉ là những mảnh rời và lộn xộn. Cô hỏi anh ta đã nghe nói về Nhân sư chưa, anh ta nói đó là người hộ vệ của tri thức. Harriet hỏi: “Anh đã bao giờ nghe nói về Hòm Ammon chưa?”. Suddi đã đưa ra một số dò hỏi nhận xét đột ngột không phải là tiếng Anh.

Anh ấy sau đó sửa cách phát âm của cô và trả lời, “Vâng, đó là biểu tượng của cuộc sống”. Khi cô yêu cầu một lời giải thích, anh trở nên khó chịu. “Bạn hỏi điều này như thể bạn không có kiến thức. Tuy nhiên, những câu hỏi bạn hỏi tôi thể hiện kiến thức. Tại sao?” “Tôi tò mò điều đó tượng trưng gì với người dân của bạn. Bạn biết nó biểu tượng cho điều gì không?” Nghe có vẻ như anh ta nói, “Cái Hòm”. Tôi yêu cầu anh ta lặp lại nó và nó vẫn nghe như vậy mặc dù tôi không biết nó có nghĩa là gì.

Harriet: Trong ghi chép của bạn có bất cứ điều gì về Horus không?

S: Có. Ông thuộc về người Ai Cập, là một trong những vị thần đầu tiên bước trên mặt đất từ khi nó mới hình thành. Người ta nói rằng ông ta... có thể nói thể nào nhỉ...? Giao phối với những người phụ nữ của vùng đất, và là sự khởi đầu của Ai Cập.

D: Đây có phải là trước thời gian vãng du của Kaloo không?

S: Đây là điều đã xuất phát từ rất sâu của thời gian vô tận. Không có cách nào để biết nó là khi nào. Nó trước cả khi thời gian được đo lường.

CHƯƠNG 10

CHUYẾN DU HÀNH ĐẦU TIÊN CỦA SUDDI RA THẾ GIỚI BÊN NGOÀI

Suddi đã được sinh ra và lớn lên trong các bức tường của Qumran, cộng đồng biệt lập trên đỉnh các vách đá muối bao quanh Biển Chết.

Tôi biết anh ấy đã không sống cả đời ở đó, bởi vì trong cuộc gặp gỡ đầu tiên của chúng tôi, anh đang trên đường đến thăm anh họ của mình ở Nazareth. Tôi tự hỏi những gì anh ấy đã trải qua khi rời khỏi cộng đồng. Ấn tượng đầu tiên của anh về thế giới bên ngoài là gì và anh đã nghĩ gì về cách người khác sống. Vì vậy, tôi đã đưa anh đến thời điểm đó để tìm hiểu. Anh mười bảy tuổi và đã sẵn sàng để đi với một đoàn lữ hành đến Nazareth. Anh chưa bao giờ đi bất cứ đâu trước đây: Qumran là tất cả những gì anh biết. Tôi đã hy vọng anh có thể đến một thành phố lớn hơn như Jerusalem, nơi thực sự gần Qumran hơn. Nhưng vì tôi cũng không biết gì về Nazareth, tôi nghĩ sẽ rất thú vị khi đặt câu hỏi về nơi mà Kinh Thánh nói rằng Chúa Jesus đã dành phần lớn thời gian lớn lên của mình. Đoàn lữ hành là một đoàn thường xuyên dừng lại dọc theo biển để thu thập muối.

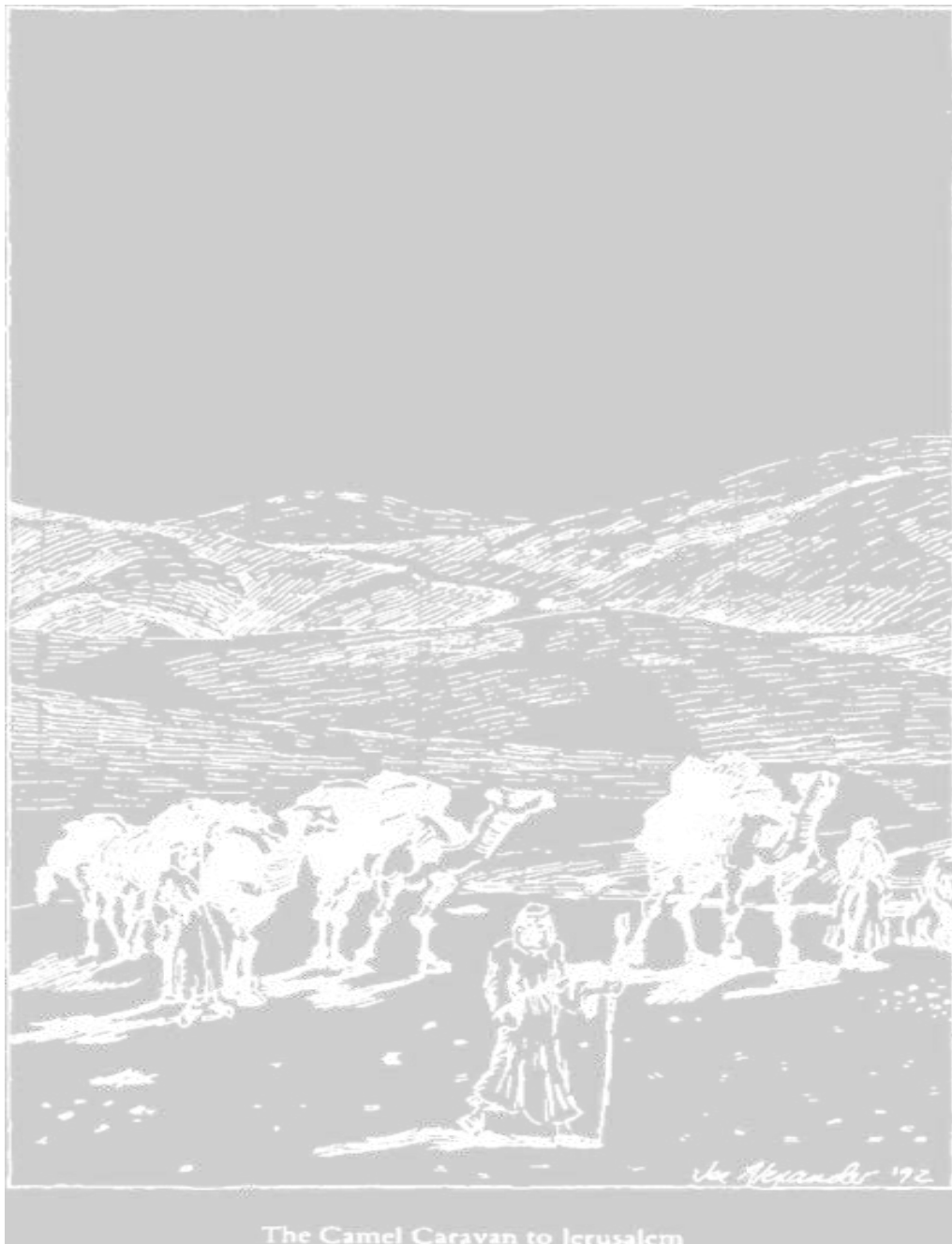
S: Nó rất khác với bất cứ điều gì mà tôi quen thuộc. Đoàn lữ hành rất dài, có lẽ có hai mươi con lạc đà, và tất cả chúng đều tạo ra rất nhiều tiếng ồn và tiếng rít, mọi thứ xảy ra cùng một lúc. Tôi hơi lo lắng và phấn khích.

D: Bạn có mang theo bất cứ thứ gì không?

S: Một vài thứ. Tôi mang theo một túi quần áo và một ít thức ăn và những thứ như thế.

Trước đây anh đã cho rằng bất cứ khi nào ai đó ra ngoài cộng đồng, họ phải ăn mặc khác đi để họ bị nhận ra. Những người ở các vùng khác không mặc áo choàng trắng.

S: Tôi đang mặc... (tờ nước ngoài nghe giống như shadom) và áo trùm của người Ả Rập. (Áo trùm là một chiếc áo choàng dài với một chiếc mũ trùm đầu.). Nó sẽ giữ nhiệt, cản nắng, để nó không quá nóng. Áo trùm giống như một chiếc áo choàng, nhưng thường có cái gì trên đầu cứ phập phồng. Nhưng nó không phải là không tốt, nó rất thú vị. Đây giống như một cuộc phiêu lưu tuyệt vời, một cái gì đó mới và thú vị.



Anh ấy sẽ du hành một mình. Anh ấy sẽ gặp “những người trong gia đình tôi”, anh họ của anh ấy, những người mà anh ấy chưa từng gặp trước đây. Họ đã sống ở Nazareth trong nhiều năm. Anh dự định ở lại đó trong vài tuần, “để tìm hiểu về cảm giác sống bên ngoài”. Họ sẽ gặp anh ta tại quảng trường nơi đoàn lữ hành dừng lại để bán muối. Tôi di chuyển anh tới trước cho đến khi cuộc hành trình kết thúc và anh ta ở Nazareth. Tôi muốn biết những ấn tượng đầu tiên của anh ấy về nó. Anh ta có vẻ hơi thất vọng, “*Nó rất nhỏ*”. “Anh có thích chuyển đi không?” “*Ngoại trừ sự nhấp nhô của chuyển đi, thì có. Đây là một trải nghiệm thú vị. Những con lạc đà được biết đến với sự nóng nảy, nhưng nó rất vui.*”

Cuộc hành trình tốn mất vài ngày và họ chỉ dừng lại ở một vài giếng trên đường đi, không dừng ở bất kỳ thị trấn nào khác. Tôi nhớ một số tên của những nơi trong Kinh Thánh. Tôi nghĩ rằng tôi sẽ nhắc về chúng và xem liệu anh ta có biết chúng đang ở đâu không. “Anh có biết Capernaum ở đâu không?” “*À, để tôi suy nghĩ ... Ở đây, trên bờ phía bắc của biển Galilee. Tôi không thực sự chắc chắn về nơi nào*”. Khi tôi nhìn vào bản đồ trong Kinh Thánh của mình sau đó, tôi không thực sự ngạc nhiên khi thấy rằng một lần nữa Katie hoàn toàn chính xác. Kiến thức của cô ấy hiện nay đã trở nên phổ quát. Đôi khi tôi tự hỏi tại sao tôi lại bận tâm kiểm tra nữa, ngoại trừ để thỏa mãn tình yêu nghiên cứu của tôi.

D: Biển Galilee có ở gần Nazareth không?

S: Đó là cả một cuộc hành trình nữa.

D: Bạn có biết thành phố Jericho ở đâu không?

S: Về phía Bắc của cộng đồng.

D: Bạn đã bao giờ nghe nói về sông Jordan chưa?

S: Vâng, đó là dòng sông dẫn vào Biển Chết.

D: Khi bạn thực hiện cuộc hành trình của mình, bạn đã đi theo hướng đó chưa?

S: Không. Chúng tôi đi qua những ngọn đồi và núi.

D: Còn Masada thì sao? Bạn đã bao giờ nghe nói về thành phố này chưa?

S: Nó ở phía nam. Nó không phải là một thành phố, nó là một pháo đài. Vào thời điểm Israel mạnh hơn, nó là một thành trì để bảo vệ. Nó đã rơi vào tình trạng không được sử dụng, từ sự hiểu biết của tôi.

D: Vùng đất xung quanh Nazareth trông giống như vùng đất xung quanh Qumran không?

S: Không, ở đây có nhiều màu xanh lá cây hơn. Cách xa thành phố, bạn có thể thấy trên những ngọn đồi có cây cối mọc, việc canh tác đang được thực hiện. Có thể có nhiều hơn một vài ngọn đồi và núi xung quanh hơn Qumran. Không có quá nhiều cây xanh dọc theo Biển Chết. Chỉ có cỏ và chà là mọc ở đó và không gì nữa. Ở đây có những vườn cây ăn quả mọc trên những ngọn đồi. Nhưng Nazareth chỉ là một thị trấn nhỏ. (Anh ấy lại tỏ ra thất vọng.)

D: Nó có lớn như cộng đồng không?

S: Có lẽ là không. Thật khó để đánh giá. Để tôi suy nghĩ đã. Diện tích đất bao phủ có lẽ giống nhau, nhưng không có cùng số lượng người hoặc số lượng tòa nhà.

Đây dường như là một dấu hiệu khác cho thấy Qumran thực chất lớn hơn diện tích được khai quật bởi các nhà khảo cổ, bởi vì anh có thể đã bao gồm khu vực nhà ở và đài quan sát trong ước tính của mình.

D: Tôi đã nghĩ rằng Nazareth là một nơi rộng lớn.

S: Ai đã nói với bạn điều đó? Nazareth chỉ là một... đốm nhỏ. Chẳng có gì cả.

D: Nazareth trông như thế nào khi bạn đến từ xa?

S: Bụi bặm. Rất bụi bặm.

D: Ý tôi là, có bất kỳ tường bao nào xung quanh thành phố hay bất kỳ thứ gì tương tự không?

S: Không, đây là một ngôi làng mở. Không .. bạn không thể gọi đây là một thành phố. Không đúng giá trị.

Sự thất vọng của anh ấy rất rõ ràng. Anh ấy nghĩ rằng mình đang bước vào một cuộc phiêu lưu tuyệt vời, và Nazareth dường như là một sự thất vọng. Tôi cho rằng anh ta mong đợi một thứ gì đó hùng vĩ hơn.

Suddi đã nói rằng các tòa nhà ở Qumran được làm bằng một số loại gạch. Các tòa nhà ở Nazareth thì không.

S: Chúng hình vuông với có lẽ một, hai tầng là nhiều, với cửa mở trên mái nhà để ngủ dưới những vì sao nếu bạn muốn. Chúng khác nhiều so với Qumran với sự xuất hiện của ... kiểu này và kiểu nọ. Mỗi nơi một vẻ, hầu hết không có sự giống nhau. Ở đây giống như đứa trẻ xây chúng làm nhà và họ chỉ xây chúng theo cách này hay cách khác. Đó là diện mạo bạn sẽ thấy. Đó là sự khác biệt. Chúng là hình vuông nhưng chúng không khớp. Như thế chúng không hợp với nhau.

Ở Qumran, tất cả các tòa nhà đều được kết nối và có vẻ ngoài trật tự hơn nhiều. Tôi tự hỏi liệu nơi này có bất kỳ sân riêng nào với bức tường bao quanh ngăn cách chúng với nhau không.

S: Tất nhiên điều này phụ thuộc vào tình hình tiền bạc của cá nhân. Nếu có nhiều tiền hơn, họ sẽ có một sân. Nếu họ rất nghèo, tất nhiên họ sẽ không có. Họ không thể mua thêm đất để làm sân. Dù sao đi nữa, họ hoặc là muốn có sân trong nhà hoặc là nhiều phòng hơn.

D: Có tòa nhà lớn nào ở Nazareth không?

S: Không có gì lớn ở Nazareth.

D: Bạn có thể thấy nguồn cung cấp nước đến từ đâu không?

S: Đó là một đài phun nước. Nó thực ra là một lỗ tròn từ một bức tường. Một dạng tường từ đó nước chảy ra. Tôi không chắc nó từ một con suối chảy ra hay gì. Nước dường như chảy đều. Có một... (khó tìm thấy từ) máng ở phía trước, họ đặt bình của họ ở đó, để hứng nước. Tôi không biết nước đi đâu. Nó phải được đưa đi nơi khác. Theo những gì tôi thấy nước

không tràn. Nếu không vậy, hoặc họ sử dụng hết chúng. Nhưng nó chảy ra với tốc độ nhanh vậy thì nó phải chảy đến đâu đó.

Nghiên cứu của tôi đã tiết lộ rằng Nazareth vẫn là một thị trấn nhỏ ngày nay. Phần còn lại của Nazareth cũ nằm xa hơn trên ngọn đồi từ Nazareth hiện đại. Trong quyển “Kinh Thánh Như Lịch sử”, của Werner Keller, ông so sánh hai khu vực, Qumran và Nazareth. “Nazareth, giống như Jerusalem, được bao quanh bởi những ngọn đồi. Cảnh sắc của hai nơi thật khác biệt, ngay cả về diện mạo lẫn bầu không khí. Có một không khí uy nghi hay u ám về dãy núi Judaeon (khu vực Qumran). An bình và quyến rũ ngược lại là những đường nét nhẹ nhàng của môi trường ở Nazareth. Các khu vườn và cánh đồng bao quanh ngôi làng nhỏ với những người nông dân và thợ thủ công. Những lùm cây chà là, cây vả và lựu như lớp quần áo cho những ngọn đồi bao quanh trong màu xanh lá cây thân thiện. Các cánh đồng đầy lúa mì và lúa mạch, vườn nho mang lại trái ngon, và ở khắp trên đường chính và đường nhánh mọc lên rất nhiều hoa có màu sắc phong phú.”. Ông Keller nói rằng có một con đường quân sự La Mã đi từ phía Bắc và một tuyến đường lữ hành không xa về phía Nam. Ngoài ra còn có phần còn lại của những con đường mòn lữ hành gần Qumran.

Keller cũng viết về Ain Maryam, “Giếng Mary”, ở Nazareth. Đó là một cái giếng dưới chân đồi, nơi một con suối nhỏ cung cấp cho nó. Phụ nữ vẫn lấy nước trong bình giống như họ vẫn làm trong thời Chúa Jesus. Ông nói rằng đài phun nước này được gọi là ‘Giếng Mary’ từ thời xa xưa và nó cung cấp nguồn cung cấp nước duy nhất cho khu vực gần và xa. Nó không còn ở bên ngoài mà được thờ trong Nhà thờ St. Gabriel thế kỷ 18.

Lưu ý những điểm tương đồng đáng kinh ngạc giữa những mô tả này và những mô tả mà Suddi đã đưa ra.

D: Bạn có thể nhìn thấy khu chợ nào không?

S: (Thiếu kiên nhẫn) Chúng ta đang ở khu chợ. Đây là quảng trường, đài phun nước là tất cả. Bạn không thấy sao? Đây là nó!

D: (Tôi cười) Vâng, tôi nghĩ đó là một thành phố lớn hơn và chợ ở một nơi khác.

S: Tôi không biết ai đã nói với bạn về Nazareth, nhưng tôi nghĩ ai đó đã đùa bỡn bạn?

D: Được rồi, chỉ cần kiên nhẫn với tôi. Khu chợ có bận rộn không?

S: Nếu bạn gọi một vài con dê và vài đứa nhỏ chạy xung quanh và phụ nữ đứng ở một góc nói chuyện, bận rộn. Có lẽ. Nhưng tôi không nghĩ vậy. Giờ là giữa trưa và hầu hết đã về nhà để ngủ trưa hoặc ăn trưa. Giờ quá nóng để có thể ở đây và làm gì nhiều.

Tôi tự hỏi liệu mọi người có cách nào để tránh ánh nắng mặt trời khi họ bán hàng ở chợ không.

S: Nếu họ đủ sung túc, sẽ có một cái lều gấp. Nó sẽ được đưa mang đi cùng và dựng lên, để che đầu. Nhưng những người rất nghèo sẽ không có.

D: Anh họ của bạn đã đến chưa?

S: Không, anh ấy sẽ đến sớm thôi. Tôi hy vọng là sớm, tôi rất đói. Tôi vẫn còn một số thức ăn mà tôi mang theo cho cuộc hành trình. Tôi thích một bữa ăn ngon hơn.

D: Bạn có tiền không?

S: Tôi có một vài shekel mà cha tôi đã đưa cho tôi trong một túi treo thắt lưng của tôi.

D: Anh đã nói với tôi là anh không sử dụng tiền ở Qumran.

S: Không cần thiết. Bạn sẽ mua gì ở đó? Không có ai bán.

D: Tiền trông như thế nào?

S: Cái mà tôi có hình tròn và làm bằng bạc. Nó có một lỗ xuyên qua phần trên cùng, để nó có thể được khâu trên một tấm da trong ví, để không bị rớt mất.

Tất cả các đồng xu không có lỗ hổng trong đó. Anh ta nghĩ rằng ai đó đã đục các lỗ. Có lẽ ban đầu chúng không được tạo ra theo cách đó. Tôi đã

hy vọng một điều gì để tôi có thể xác minh khi tôi hỏi liệu chúng có bất kỳ hình ảnh nào trên đó không.

S: Một số trong số chúng, phải. Thật khó để nói chúng từng là gì. Có một con chim đang bay ở một mặt, và tôi nghĩ khuôn mặt của một người đàn ông ở bên kia. Tôi không thực sự chắc chắn, nó rất mờ. Và hầu hết số khác, bạn thậm chí không thể nhận ra. Nó chỉ là một cảm giác thô ở trên mặt những đồng tiền, như thể một cái gì đó đã từng ở đó và nó đã mờ.

D: Bạn có biết cha bạn lấy tiền xu ở đâu không?

S: Tôi không có cách nào để biết. Tôi không hỏi, ông ấy không nói với tôi. Ông ấy bảo tôi sử dụng chúng một cách khôn ngoan. Và giữ chúng cẩn thận, vì mọi người thêm muốn chúng.

D: Vâng, nếu một số người nhìn thấy chúng, họ sẽ nghĩ rằng bạn giàu có.

S: Họ sẽ không nhầm lẫn tôi với một người giàu có.

D: Vâng, ấn tượng đầu tiên của bạn về thế giới bên ngoài là gì?

S: Tôi nghĩ rằng tôi tốt nhất nên ở nhà là hạnh phúc.

D: Con người có vẻ khác biệt không?

S: Con người giống nhau. Có lẽ họ hơi hạn hẹp về sự tồn tại của họ. Họ không đặt câu hỏi bất cứ điều gì về sinh tồn ngày qua ngày.

D: Còn những người lính thì sao? Có lính xung quanh không?

S: Tại sao lại có binh lính ở đây? Không có đơn vị đồn trú. Nếu có một đơn vị đồn trú ở đây, sẽ có binh lính. Ở đây không có nơi nào để họ sống. Chúng tôi không có chiến tranh với người La Mã. Họ biết rằng họ đã chiếm được dân chúng của đất nước. Họ không lo lắng. Họ có đơn vị đồn trú ở những nơi khác, nhưng tại sao họ lại muốn ở đây? Không có gì ở đây cả. Họ đóng quân ở các thành phố lớn hơn, ở những nơi có thể có rắc rối. Ai lại đến đây và gây sự?

D: Bạn đã bao giờ nhìn thấy bất kỳ người lính La Mã nào chưa?

S: Chúng tôi đã thấy một vài ngày trước trên đường, khi họ lướt qua chúng tôi trên những con ngựa.

D: Bạn nghĩ gì về họ?

S: Tôi không có cơ hội gặp họ, vì vậy tôi không thể đưa ra nhận xét. Họ có mũi giáp và kiếm sáng bóng. Họ mặc đồ da, trông nóng nực.

Rõ ràng anh đang trở thành thiếu kiên nhẫn chờ sự xuất hiện của anh họ của mình. Anh nói rằng họ có một đứa con trai khoảng tuổi của mình.

D: Có thể bạn sẽ có một người bạn trong khi bạn đang ở đây.

S: Có lẽ. Để xem sao.

D: Bạn có cần làm việc trong khi bạn ở đây?

S: Tất nhiên rồi! Để có ăn bạn phải làm việc. Đó là điều được chấp nhận. Sao lại không?

Tôi quyết định không chờ đợi lâu hơn nữa, vì vậy tôi đã đưa anh ta đi tới thời điểm anh ta đã ở nhà anh họ. Sự thất vọng của anh ở Nazareth đã bị xóa bỏ khi anh được đưa đến nhà của người anh họ của mình trên những ngọn đồi cách Nazareth vài dặm. Anh ta có vẻ hài lòng với điều đó. Đó không phải là một ngôi nhà lớn.

S: Nó có lẽ có kích thước trung bình, có vài phòng, nhưng nó có cảm giác của không gian, của sự cởi mở. Nó rất đẹp. Trên đồi. Đó là một cảm giác tự do. Không có người nào ở đây luôn nói với bạn rằng bạn nên làm mọi thứ theo cách này hay cách khác. Và cảm giác học hỏi về bản thân và tự phụ thuộc vào chính mình hơn là người khác. Điều này rất tốt. Ở Qumran luôn có người khác xung quanh.

Anh ấy đã cảm thấy như ở nhà từ khi anh ấy nhìn thấy anh họ của mình. Họ biết nhau ngay lập tức; cứ như thể những người bạn cũ. Gia đình bao gồm Sahad, vợ anh ấy Thresmant và con trai Siv. Anh họ của anh kiếm sống từ một vườn nho, buôn bán nho và ô liu với trái cây và nhiều thứ khác nhau. Họ giữ lại những gì họ cần và làm đủ rượu cho gia đình. Một vài con

cừu được nuôi để lấy len. Một người đàn ông làm việc cho họ để giúp việc với những vườn nho.

Chủ yếu là Suddi ngủ trên mái nhà vì bên ngoài mát mẻ và yên tĩnh hơn nhiều. Anh ấy thích ngủ thiếp đi khi nhìn chăm chăm vào những vì sao. Giường của anh ta là một miếng đệm bao gồm những tấm cối và một vài tấm chăn nằm trên nó. Có rất nhiều thứ để ăn và anh ấy được giới thiệu với một số loại thực phẩm mới mà anh ấy chưa bao giờ trải nghiệm trước đây. Một loại rau đặc biệt, bắp cải, là thứ mà anh chưa từng biết.

S: Họ có quả sung. Họ có gạo. Đó là những thứ khác với những thứ tôi đã quen. Tôi không chắc mình thích nó hơn so với kê hay lúa mạch.

D: Họ có tìm được việc gì cho bạn làm không?

S: Tôi chỉ giúp đỡ với bất cứ việc gì trong ngày. Cho dù đó là xung quanh nhà hay ngoài đồng. Chúng tôi quản lý.

D: Vậy thì bạn không nhớ Qumran quá nhiều?

S: Tôi đang tận hưởng thời gian của mình. Tôi đang học hỏi ở đây, chỉ theo những cách khác nhau, không phải với cuộn sách.

Anh ấy đã ở lại đó hai tháng tất cả. Đây dường như là một lựa chọn khôn ngoan cho chuyến đi đầu tiên của một chàng trai trẻ bên ngoài các bức tường. Nazareth là một nơi nhỏ và yên tĩnh. Có lẽ sẽ quá sốc khi anh ta đến một nơi như Jerusalem. Đối với một người đã được nuôi dưỡng trong một môi trường được che chở như vậy, đó sẽ là một sự đánh thức thô bạo.

D: Làm thế nào để bạn biết về các tháng?

S: Các ngày được đánh dấu trên lịch. Nó là những thời điểm khác nhau của vị trí mặt trăng, và khi một ngày trôi qua, nó được đánh dấu. Bằng cách này, chúng tôi biết khi chúng tôi bước từ tháng này sang tháng khác, với các chu kỳ mặt trăng.

Lịch được làm trên các phiến đất sét. Có mười hai tháng cho mười hai nhóm của Israel, và mỗi tháng bao gồm hai mươi chín ngày vì đây là chu kỳ của mặt trăng. Tôi đã cố gắng để anh nói cho tôi biết tên của những tháng.

Anh ta trở nên bối rối và gặp khó khăn. Anh ấy nói khoảng sáu từ khác nhau không phải là tiếng Anh, nhưng tôi không thể phiên âm chúng.

S: Tôi biết có mười hai tháng. Tôi không biết làm thế nào mà họ đếm chúng (các tháng). Đây là một phần trong công việc hàng ngày của giáo sĩ Do Thái. Họ cho chúng tôi biết khi nào là ngày lễ.

Nghiên cứu tiết lộ rằng Suddi một lần nữa đúng. Các lễ hội được tuyên bố bởi Tòa Công Luận ở Jerusalem, và các người truyền tin sau đó được gửi đi để thông báo những điều này cho các giáo sĩ Do Thái. Tháng dựa trên các giai đoạn của mặt trăng, hoàn thành chu kỳ của nó khoảng 29 ngày rưỡi một lần, với trăng non được coi là ngày thứ hai mươi chín. Trong những ngày đầu đó, những tháng không có tên mà thay vào đó có các con số: tháng đầu tiên, tháng thứ hai, v.v.

Anh ta hiểu từ “tuần”, đó là từ ngày Sabbath đến ngày Sabbath tiếp theo và bao gồm bảy ngày. Một lần nữa anh ta thể hiện sự bối rối khi tôi hỏi tên của những ngày. Anh ấy không hiểu ý tôi là gì. Họ biết khi nào là thời gian cho ngày Sabbath vì họ đánh dấu nó từ ngày này sang ngày khác.

Tôi đã rất ngạc nhiên khi thấy rằng ngay cả ngày nay không có bất kỳ tên nào trong lịch Hebrew. Họ chỉ có những con số: Chủ nhật là ngày đầu tiên, thứ Hai là ngày thứ hai, v.v. Chỉ có Sabbath có tên riêng của nó, mặc dù đôi khi nó được gọi là ngày thứ 7. Là người Tin Lành Mỹ, đây là điều mà chúng tôi sẽ không bao giờ nghi ngờ. Chúng tôi đã quá quen với việc có tên cho những ngày và tháng. Đây là một ví dụ khác về độ chính xác cực cao của Katie. Tôi đã đưa câu hỏi này thêm một bước nữa, “Bạn có biết một giờ là gì không?”

S: Đó là từ nút thắt này sang nút khác trên đồng hồ dây thừng. Có những chiếc đồng hồ dây thừng, được thắp sáng và khi nó cháy từ nút này sang nút khác, một giờ đã trôi qua. (Điều này nghe có vẻ kỳ lạ, tôi muốn có một mô tả tốt hơn.) Đó là một thứ được làm bằng sợi dây rất lớn. (Với chuyển động tay, cô ấy cho thấy độ dày hoặc đường kính khoảng 8 cm trở

lên.) Ngoài ra còn có nến được đánh dấu. Khi nó đã cháy quá dấu thì một giờ đã trôi qua.

D: Những chiếc đồng hồ dây thừng này có trong nhà không?

S: Một số người có thể mua nhà với đồng hồ trong đó. Đôi khi, chỉ có một cái ở mỗi thị trấn, ở đó họ sẽ luôn biết mấy giờ. Một số thành phố thậm chí không có nó. Một số người chỉ biết mặt trời ở đâu, thời gian trong ngày là gì.

Đây là chuyến đi đầu tiên của anh đến anh họ của mình ở Nazareth, nhưng anh đã quay trở lại nhiều lần trong suốt cuộc đời của mình. Vào những lúc đó, anh sẽ không du hành với đoàn lữ hành nhưng sẽ đi bộ với một con lừa mang theo thức ăn, nước uống và lều. Chuyến đi mất ít nhất hai ngày, và anh phải ngủ hai đêm. Tôi đã từng hỏi anh ta nếu nó sẽ không dễ dàng hơn để cưỡi lừa. Ông trả lời: *“Có lẽ, nhưng sau đó chúng tôi sẽ phải có hai người để vác đồ, vì vậy tôi đi bộ. Tôi mệt, nhưng thật tốt cho linh hồn để tiếp tục.”*

Nơi này đã trở thành nơi yêu thích của anh ấy khi anh ấy không giảng dạy hoặc học tập. Ở anh họ của mình, anh thường đi lên đồi để thiền định, để trầm ngâm. Anh nói: “Tôi cố gắng tiếp xúc với vũ trụ. Tôi suy ngẫm về cuộc sống của mình. Tôi nhìn vào bản thân và nghiên cứu xem mình là gì”.

Ở đó yên tĩnh và anh yêu điều đó. Ở thời điểm khi anh trở nên quá già và bệnh tật để thực hiện cuộc hành trình qua lại, anh ở lại vĩnh viễn tại ngôi nhà nép mình trong những ngọn đồi phía trên Nazareth. Và chính ở nơi yên bình này là nơi cuối cùng anh đã chết.

CHƯƠNG 11

CHỊ CỦA SUDDI, SARAH

Hầu như, có rất ít người lạ ở Qumran.

D: Còn những người chỉ lang thang trong khu vực sa mạc thì sao? Họ có được phép vào và ở lại một thời gian không?

S: Không được vào khu chính trừ khi họ đã được xác nhận bởi các trưởng lão. Họ sẽ được cung cấp thức ăn và quần áo, sau đó được tiễn lên đường.

Điều này giải thích sự miễn cưỡng của anh ấy khi nói chuyện với tôi về những điều họ xem là bí mật: đối với anh ấy, tôi là một người xa lạ. Dù chúng tôi làm việc cùng nhau bao lâu, vẫn rất khó để vượt qua hàng phòng thủ cố hữu tự nhiên này.

Hầu hết những người từ bên ngoài đến vì họ muốn trở thành học viên. Họ là những người đeo băng đỏ. Thật không dễ dàng để trở thành một học viên tại Qumran. Các trưởng lão cần biết lý do của người xin gia nhập, và họ sẽ phải vượt qua một kỳ thi. “*Chưa bao giờ tham gia vào*”, Suddi không có cách nào để biết kỳ thi bao gồm những gì. Phần lớn các học viên được sinh ra ở đó, chẳng hạn như trường hợp của Suddi và chị gái Sarah.

Sarah không còn ở Qumran nữa. Cô sống tại Bethesda, nằm trong khu vực Jerusalem. Tôi đã rất ngạc nhiên khi cô ấy được phép rời khỏi cộng đồng và sống ở nơi khác.

S: Tất nhiên rồi! Đây không phải là nhà tù! Đó là mong muốn của chị ấy. Đây không phải là con đường của chị ấy để đi theo vào thời điểm này. Chị ấy có một cuộc sống khác cần hướng tới. Chị đã gặp một học viên ở đây, người đã... Họ quyết định rằng họ muốn ở bên nhau, và đã kết hôn và rời đi.

D: Vậy có những người không sống cả đời trong cộng đồng?

S: Có rất nhiều người trên thế giới. Tất nhiên, không phải tất cả những ai sinh ra ở đây đều muốn ở lại đây. Và một số người không sinh ra ở đây, lại muốn đến. Do đó, đây là trường hợp cho và nhận. Anh ấy là một học viên. Một trong những người không thuộc về chúng tôi, anh ở đây chỉ để tìm hiểu về chúng tôi và niềm tin của chúng tôi, và được chúng tôi chia sẻ kiến thức. Anh là một học viên đến từ nơi khác. Anh tin vào một số niềm tin và giáo lý của chúng tôi, nhưng anh không thuộc về chúng tôi. Cha anh muốn anh học hỏi với chúng tôi, và do đó họ gửi anh đến để có kinh nghiệm.

Anh ấy là một người đeo băng màu đỏ. Anh có thể đã phải trả một thứ gì đó cho trải nghiệm này, nhưng Suddi không biết chắc chắn. Anh ở đó trong năm năm trước khi anh và Sarah kết hôn và chuyển đi để sống ở Bethesda. Một học viên có thể hoàn thành khóa học của mình trong năm năm, nhưng nó thường tốn nhiều thời gian hơn thế. Nó phụ thuộc vào học viên, vào mong muốn học hỏi và khả năng nắm bắt các khái niệm của anh ta. Tôi hỏi chồng của Sarah làm công việc gì ở Bethesda. “Anh ấy không làm gì cả. Anh ấy rất giàu”.

Tôi có cảm giác anh nhớ chị gái mình và bức bối vì cô ấy đã rời đi và đi rất xa. Giọng nói của anh cho thấy anh không thích thảo luận về nó.

S: Gia đình anh ta khá giả, và họ là thành viên của Tòa Công Luận (ngữ âm: ‘Sanhadrin’). Nó cũng tương tự như thượng viện La Mã đối với Israel.

D: Anh nói rằng người của anh không được phép có nhiều tài sản vật chất. Khi ai đó đến, một học viên từ bên ngoài như anh ta, và họ giàu có, họ có được phép giữ tài sản của họ không?

S: Nó phụ thuộc vào việc họ có muốn coi đây là cách sống của họ hay không. Một số người muốn đến và chỉ cần học hỏi và rời đi. Những người khác muốn đến và được chấp nhận trở thành một thành viên, sau đó họ phải trao tài sản của họ cho tất cả. Nhưng đó là sự lựa chọn của họ. Nếu họ trở thành một thành viên, ở lại đây, vâng, sau đó nó sẽ được chia sẻ giữa tất cả

mọi người, để tất cả mọi người sẽ có được những gì được coi là cần thiết. Nếu không nó vẫn là của họ. Vì anh ta không có ý định ở lại, anh ta không bắt buộc phải từ bỏ những gì là của mình. Anh ấy không trở thành thành viên. Tất cả mọi thứ được giữ trong một nhà kho và nếu có bất kỳ nhu cầu, bạn sẽ đề xuất, và nếu nó được xem là thứ bạn thực sự cần, bạn sẽ được cung cấp đủ để mua nó. Nhu cầu được đáp ứng với những gì thuộc về tất cả mọi người.

Đây rõ ràng là nguồn gốc số tiền mà Suddi mang theo trong chuyến đi đầu tiên đến Nazareth.

D: Tài sản hoặc tiền đã bao giờ được trả lại cho chủ sở hữu?

S: Tôi chưa bao giờ nghe nói về điều này xảy ra. Quyết định ở lại mất nhiều thời gian để được đưa ra. Với rất nhiều suy nghĩ của cả hai bên, một là họ có được chấp nhận như một thành viên hay không, và hai là sự lựa chọn của riêng họ. Vì vậy, tôi chưa bao giờ nghe nói về bất cứ ai, sau khi trở thành một thành viên, muốn rời đi. Quyết định ở lại không được đưa ra một cách nhẹ nhàng hoặc nhanh chóng. Nó chỉ được đưa ra sau nhiều suy tư, yêu cầu sự chỉ dẫn, sau đó là thiên định. Tất cả các quyết định được đưa ra, dù theo cách nào, không phải lúc nào cũng đòi hỏi thời gian để đưa ra quyết định đúng đắn, một số người khác biệt. Chúng tôi cho họ cơ hội để tự đưa ra quyết định. Không phải lúc nào cần nhiều thời gian, nhưng ít nhất là tự vấn lương tâm cần được hoàn thành trước khi quyết định được đưa ra. Mỗi một người đều khác nhau. Có những người biết ngay rằng đây là những gì họ mong muốn cho phần còn lại của cuộc đời. Như thế họ đã được sinh ra cho chúng ta. Những người khác, phải mất một thời gian để chấp nhận.

D: Còn những người không bao giờ trở thành bậc thầy thì sao?

S: Có rất nhiều việc phải làm bởi những người không phải là bậc thầy. Mục đích (phát âm kỳ lạ) của sự vật. Chỉ là những việc hàng ngày cần phải làm. Có rất nhiều việc phải làm. Trở thành một bậc thầy không phải là con đường của tất cả mọi người.

D: Nếu một người đàn ông và một người phụ nữ đã kết hôn, sống trong cộng đồng và có con, những đứa trẻ có được mong đợi ở lại không?

S: Họ cũng có sự lựa chọn, chẳng hạn như điều chị tôi đã thực hiện. Đó là quyết định của chị ấy rằng chị ấy muốn đi với người đàn ông mà chị ấy yêu, để chia sẻ cuộc sống với anh ấy. Đây là lựa chọn của chị, và tất cả đàn ông và phụ nữ đều được lựa chọn giống nhau, cho dù họ có muốn ở lại hay không. Sự lựa chọn thường không được đưa ra trước lễ Barmitzvah hoặc Botmitzvah, nhưng đôi khi họ biết điều này nhiều năm trước, rằng đây là những gì họ không muốn làm. Và họ sẽ tìm thấy một cái gì đó khác. Có nhiều lối rẽ trên một con đường mòn. Rồi cuối cùng tất cả đều hòa quyện với nhau.

Bởi vì tôi không biết gì về phong tục Do Thái, tôi đã không nắm bắt được tầm quan trọng của đoạn văn này ngay lập tức. Sau đó tôi được cho biết barmitzvah là buổi lễ cho các chàng trai bước vào tuổi trưởng thành, vì ‘Bar’ có nghĩa là ‘con trai’. “Bot” có nghĩa là “con gái”. Botmitzvah là một nghi lễ tương tự cho con gái, gần đây mới được thiết lập chủ yếu do bởi phong trào Giải phóng Phụ nữ. Tôi đã được một giáo sĩ Do Thái nói rằng nghi lễ này không được cho phép vì, “Làm thế nào một cô gái có thể bước vào *tuổi nam trưởng thành*?” Tôi cảm thấy rằng mặc dù Botmitzvah mới được quan sát thấy gần đây, không có nghĩa là người Essene tự do đã không quan sát thấy nó vào thời của họ ở Qumran. Họ tin vào sự bình đẳng của phụ nữ. Phụ nữ được phép giảng dạy và giữ bất kỳ chức vụ nào mà họ đủ điều kiện. Điều quan trọng khi Suddi đề cập đến cả hai nghi lễ ở đó. Nó có thể là đại diện của một trong hai giới tính sắp đến tuổi *trưởng thành*.

Tôi tự hỏi tại sao Suddi chưa bao giờ kết hôn. Anh có nói trước đây rằng các biểu đồ sinh phải phù hợp để một cặp vợ chồng được phép kết hôn. Đây có lẽ là lý do? Không có ai có biểu đồ được coi là tương thích với anh ta?

S: Tôi không muốn... không phải là tôi không muốn. Tôi không kết hôn vì đó không phải là con đường của tôi vào thời điểm này, (thở dài)

Người hợp biểu đồ với tôi đã được sinh ra là chị gái tôi.

Anh ấy trở nên thiếu kiên nhẫn với tôi; anh không muốn thảo luận về nó.

S: Tôi có thể đã kết hôn, nhưng lần nữa tôi nhắc rằng đó không phải là con đường của tôi. Khi tôi quyết định con đường của mình sẽ là gì, nó đã được thảo luận và nó đã được chọn, rằng tôi nên là một người thầy lần này.

Tôi nghĩ rằng nghiên cứu để xác định vị trí Bethesda sẽ là một vấn đề đơn giản bởi vì nó là một cái tên gắn liền với Kinh Thánh. Chúng tôi có các thành phố ở Hoa Kỳ được đặt theo tên của nó, đáng chú ý nhất: Bethesda, Maryland. Nhưng khi chúng ta đi đến các giả định, chúng tôi thường thấy rằng chúng sai khi chúng tôi tìm kiếm sâu hơn một chút. Bethesda chỉ được đề cập một lần trong Kinh Thánh, trong John 5:2, và được mô tả là một hồ nằm gần Jerusalem. Suddi nói về nó như thể đó là một nơi, một thành phố. Tôi có khuynh hướng nghĩ như vậy, bởi vì tôi thấy rằng 'Beth' ở phía trước của một cái tên có nghĩa là 'ngôi nhà của, chẳng hạn như Bethlehem (Nhà bánh mì), Bethany (Nhà của Quả sung) và Bethesda dịch là 'Ngôi nhà của lòng khoan dung'.

Không nơi nào có tiền tố liên quan đến nước ngoại trừ trong trường hợp này. Nghiên cứu Kinh Thánh cho thấy cái hồ nằm bên ngoài các bức tường cũ của Jerusalem và bên trong các bức tường ngày nay. Có một khu vực biết đến là Bezetha và Bethzatha trong các cuốn sách và bản đồ khác nhau, và dường như là một khu vực tương tự như một vùng ngoại ô của Jerusalem. Tôi nghĩ từ câu chuyện của chúng tôi rằng chúng có lẽ là một và cùng một nơi, đặc biệt là vì cách phát âm kỳ lạ của anh ấy thường gây khó khăn cho việc phiên âm chính xác. Nó phải ở gần Jerusalem vì anh nói rằng chị gái ông, Sarah, đã kết hôn trong một gia đình nơi người cha là thành viên của Tòa Công Luận và tòa này được đặt tại Jerusalem. Họ là công cụ trong phiên tòa và cuối cùng là sự đóng đinh của Chúa Jesus.

CHƯƠNG 12

CHUYẾN ĐI BETHESDA

Trong một trong những phiên, chúng tôi tình cờ gặp Suddi khi là một người đàn ông lớn tuổi. Anh đã đi đến Bethesda để gặp chị gái mình, Sarah. Cô hiện có hai con, một trai, Amare, và một gái, Zarah. Lần này thay vì đi bộ, anh cười lừa. Rõ ràng anh đã trở nên quá già để đi bộ những quãng đường dài như anh đã từng làm. Anh đã nhất quyết thực hiện cuộc hành trình này mặc dù nó rõ ràng làm anh kiệt sức.

S: (Giọng buồn) Chị ấy có mong muốn... gặp tôi. Để nói lời tạm biệt. (Anh ấy lặp lại một cách long trọng...) Để nói lời tạm biệt, bởi vì sớm thôi chị ấy sẽ ... Thực hiện hành trình mà tất cả chúng ta đều phải đi qua.

Tôi hơi bối rối. Ý anh ấy là chị anh sẽ chết? Cô ấy có bị bệnh không? *“Không. Chỉ là chị ấy mong muốn vượt qua”*. Rõ ràng anh ấy đang nói về cái chết hơn là một cuộc hành trình thực sự. Anh ấy dường như đã nhận được tin tức không mong muốn này về mặt linh thần và muốn gặp lại chị ấy một lần nữa. Anh có vẻ rất buồn mặc dù anh tự mình chối bỏ nó.

D: Chị ấy có sợ không?

S: Không. Tại sao lại sợ? Chị ấy chỉ muốn nói lời tạm biệt. Đơn giản, chúng tôi biết rằng chúng tôi rồi sẽ đi theo. Cái chết không có gì phải sợ. Đó là sự ngu ngốc. Nó chỉ là một cái chớp mắt, và sau đó như thế không có gì xảy ra. Bạn chỉ không còn cơ thể vật chất. Nó giống như sự phóng chiếu của chính mình. (Phóng chiếu Astral?) Bạn thấy mình vẫn như vậy, nhưng bằng cách nào đó, lại tinh tế hơn. Nhưng có nhiều điểm tương đồng. Đó chỉ là một bước nữa.

D: Nhiều người sợ nó bởi vì họ sợ những điều chưa biết.

S: Sự không biết đó chẳng hơn gì so với sự biết điều sẽ xảy ra với bạn vào hai ngày nữa? Sẽ hơn vậy nếu bạn lắng nghe những gì mà các nhà tiên

tri và những người thông thái đã nói? Bạn sẽ biết điều gì sẽ xảy ra khi bạn đi qua cánh cửa đó.

D: Có bất cứ điều gì trong ghi chép của bạn nói đến những gì chúng ta có thể gặp phải khi chúng ta rời khỏi cơ thể xác không?

S: Có rất nhiều điều trong các ghi chép của chúng tôi, phải. Nó nói về cảm giác bình an vĩ đại rớt xuống. Khi bạn nhìn xuống chính mình và nhận ra rằng bạn đã vượt qua ngưỡng cửa. Rằng bạn không còn là người với cơ thể vật chất, và nơi đó bạn hoàn toàn có thể gọi là linh hồn hoặc là một sinh linh, một lần nữa. Có những người bối rối (sau khi họ chết). Họ sẽ được chào đón bởi những ai có thể giúp họ nhìn rõ con đường mà họ phải đi. Và tất cả những người ở đó để giúp đỡ, chúc bạn khỏe mạnh. Không cần phải sợ hãi, vì không có gì có thể làm hại bạn.

D: Điều này có được tìm thấy trong Ngũ Thư không?

S: Không, nó có trong các tác phẩm của những người thông thái, Kaloo.

D: Trong một số cuốn sách và cuộn sách của chúng tôi, chúng có nói về những nơi bạn đến sau khi bạn vượt qua, đó là những nơi rất xấu, đáng sợ.

S: Vậy thì, đó là thứ mà người đã chết mong thấy. Bởi vì không có gì ở đó ngoài những gì bạn tự tạo ra. Và với niềm tin như vậy, thì nó sẽ như vậy. Vì suy nghĩ và niềm tin là rất mạnh mẽ.

D: Điều gì sẽ xảy ra nếu ai đó chết đột ngột theo một cách rất tệ? Cái chết của họ có khác không?

S: Không, nhưng họ có thể thức dậy bối rối về nó, và do đó ai đó sẽ ở đó để giúp họ.

D: Còn nếu một đứa trẻ chết thì sao?

S: Một đứa trẻ rất gần với khởi đầu của chúng, là linh hồn. Vì chúng chưa hoàn toàn đánh mất ký ức trước đây. Vì vậy, chúng rất chấp nhận điều này. Hơn nhiều so với những người đã sống một thời gian dài. Những người

không muốn gì hơn là quay trở lại con đường mà họ đã có trước khi họ vượt qua. Ở một tầm mức cao, nó dễ dàng để một đứa trẻ hiểu hơn. Trẻ em cởi mở hơn với những gì đang xảy ra về chúng.

D: Thường thì khi nào chúng ngừng cởi mở? Cơ thể của chúng có liên quan gì đến điều đó không?

S: Đa số là khi chúng là khi đạt đến tuổi trưởng thành. Nhưng nhiều trường hợp, việc chặn lại của trẻ không do chính đứa trẻ hay những gì xảy ra với cơ thể chúng. Mà bởi những người khác, và các nguồn lực gây áp lực và đè nén chúng. Khi nói với chúng rằng chúng đã làm điều gì đó ngu ngốc, đây là một trong những điều tồi tệ nhất mà bạn có thể làm với một đứa trẻ. Vì sau đó chúng sẽ nghĩ rằng mọi thứ chúng làm đều ngu ngốc, bởi vì một đứa trẻ hiểu mọi thứ theo nghĩa đen. Chúng phải tin vào chính mình.

Và do vậy chúng ta đã tạo ra áp lực chặn chúng lại với những điều này.

D: Có điều gì trong các ghi chép của bạn về linh hồn xấu xa không?

S: Không có những thứ như linh hồn xấu xa. Không có gì là hoàn toàn xấu xa. Luôn luôn có điều tốt đẹp trong mọi thứ. Chúng có thể rất nhỏ, nhưng luôn có một phần của điều tốt. Có lẽ những thứ mà bạn gọi là linh hồn xấu xa là những gì người khác sẽ gọi là ma quỷ. Những thứ tình nghịch thích gây rối vì chúng tìm được niềm vui từ điều này. Rất nhiều trong số này là hiểu lầm ... Làm thế nào để tôi nói điều này? ... Những linh hồn, thông qua trải nghiệm của họ, đã thay đổi. Vì vậy, với tình yêu và sự hướng dẫn, họ vẫn có thể đi theo con đường đúng đắn một lần nữa. Nhưng với nỗi sợ hãi và không khoan dung, họ bị lạc mãi mãi.

D: Đã có những câu chuyện về những linh hồn ma quỷ đang cố gắng xâm nhập vào cơ thể của người sống.

S: Có những trường hợp khi điều này là có thể, nhưng thường là trong trường hợp ... hoặc là người đó rất cởi mở với điều đó hoặc không còn muốn sống trong cơ thể đó nữa. Và họ tự rút ra, để nó trống cho người khác.

D: Bạn có nghĩ rằng mọi người cung cấp cho chúng nhiều quyền lực hơn bằng nỗi sợ của họ không?

S: Vâng. Bạn bao quanh mình với những suy nghĩ tốt và năng lượng. Và yêu cầu rằng chỉ những người có đầu óc cao mới bao quanh bạn.

D: Có phải chỉ cộng đồng của bạn mới nhận thức được những điều này? Còn những người khác, chẳng hạn như người Do Thái và người La Mã thì sao?

S: Người La Mã bị bịt mắt. Họ sẽ không biết sự thật dù nó xuất hiện và cắn vào móng họ. (Chúng tôi cười và đó là một sự giải tỏa từ mức độ nghiêm trọng của cuộc thảo luận.) Rất nhiều người trong các giáo đường Do Thái bị vướng vào sự phiến dịch Luật của chính họ đến nỗi họ bị cuốn vào điều này. Họ không thể nhìn thấy bên ngoài nó để trải nghiệm những niềm vui của việc sống và chết.

D: Vậy thì, mọi người không tin tưởng như cách bạn làm. Trong giáo lý của bạn, bạn có niềm tin vào cái mà chúng ta gọi là tái sinh không? Sự tái sinh của linh hồn?

S: Tái sinh? Nó đã được tất cả biết đến, và **chắc chắn** đó là sự thật. Chỉ những người ngu dốt và không hiểu biết mới có thể sợ ý nghĩ về luân hồi như cách bạn gọi nó.

Tiến sĩ Rocco Errico, một chuyên gia về ngôn ngữ Aramaic, nói rằng ở khu vực đó của thế giới, mọi người có xu hướng phóng đại và thêu dệt những câu chuyện và tuyên bố của họ. Nhưng khi tuyên bố đó được đi trước bằng những từ: “**Chắc chắn**, một cách chắc chắn, thực sự hoặc đã xác minh”, điều này cho phép người nghe biết tuyên bố không có khuếch đại và được nói nghiêm túc. Và điều này đặc biệt đúng nếu tuyên bố được đưa ra bởi một người thầy. Điều đó có nghĩa là nó xứng đáng với sự tin tưởng của người nghe. Điều này sẽ giải thích việc sử dụng “**thật vậy**” của Chúa Jesus rất nhiều trong Kinh Thánh. Một chi tiết nhỏ nhưng đáng chú ý, bởi vì thông thường bạn sẽ không biết đây là một khuôn mẫu ở khu vực đó của thế giới, cũng như là thời Kinh Thánh.

D: Nhiều người nói rằng bạn chỉ sống một lần và chết một lần, và đó là tất cả.

S: Có những người nói rằng một khi cơ thể đã nằm dưới đất, thì những gì từng tồn tại đã mất đi, **tan thành mây khói** nhờ những con giun. Điều này không đúng. Nếu một người chết hay không còn tồn tại trong một cơ thể, như cách chúng ta biết, thì họ phải lướt qua những gì họ đã làm. Họ phải quyết định những bài học mà họ muốn xử lý và tiến hành xóa các món nợ mà họ đã gây ra. Sau đó, họ đến trường học (ở phía bên kia). Rồi đôi khi họ quyết định trở lại rất sớm. Điều này không phải lúc nào cũng tốt bởi vì nếu bạn trở lại quá sớm – có lẽ do đó không phải là một cuộc sống tốt – bạn không có thời gian để hiểu những gì bạn đã làm sai và cho mình thời gian để sửa chữa. Do đó, thật không tốt khi nhảy ngay trở lại cuộc sống, như tôi và những người khác biết.

D: Việc nhớ lại kiếp trước là điều có khả thi không?

S: Vài người trong chúng tôi, phải, chúng tôi biết về những kiếp sống trước. Một số trong số đó quan trọng. Dễ dàng hơn khi không nhớ nó bởi vì nếu bạn nhớ, nhiều khi bạn sẽ bị quá tải bởi những cảm giác tội lỗi. Có lẽ không cần thiết vào thời điểm đó. Nếu cần thiết, bạn sẽ nhớ. Có những người trong cộng đồng được đào tạo để nhớ lại. Và có những người sẽ chọn con đường đó, nhưng nó không dành cho tất cả mọi người. Các trưởng lão sẽ có thể cho bạn biết bạn là ai, nếu được hỏi. Có những bậc thầy có khả năng, không chỉ nhớ của họ, mà còn để giúp người khác nhớ. Nhưng phần lớn, những người đó biết họ là ai, hãy nhớ điều đó. Thông thường Yahweh quyết định liệu Người cho phép ký ức này hay không, để rồi con đường được bắt đầu.

Tôi có một cuốn sách từ thư viện có chứa một số hình ảnh màu của khu vực xung quanh Qumran. Tôi nghĩ sẽ rất thú vị để xem liệu Suddi có thể nhận ra bất cứ thứ gì không. Tôi hỏi anh ta có phiền khi nhìn chúng không và anh ta trả lời bằng một từ nghe có vẻ giống như ‘sadat’. Tôi đã để Katie

mở mắt và cô ấy xem xét những bức ảnh với một cái nhìn đờ đẫn. Một trong những bức ảnh là những ngọn núi hoang vắng.

S: Đây là thung lũng ở phía nam nơi đây. Có những ngọn đồi nhìn thấy nơi đó. Và thung lũng (wadi: tiếng Ả Rập) chạy... theo hướng đó.

Anh ta lần ngón tay xuống nhìn giống như một thung thũng hoặc khoảng không giữa những ngọn đồi. Từ ‘wadi’ được định nghĩa là một thung lũng hoặc khe núi khô, trừ lúc mùa mưa. Nó cũng có nghĩa là dòng nước chảy qua nó. Bây giờ anh ta đang nhìn vào bức ảnh ở đầu trang đối diện. Nó cho thấy những tàn tích của một thành phố từ một khoảng cách xa.

S: Tại sao chúng lại ở xa như vậy? Bạn sẽ không thấy bất kỳ điều gì từ nó. Đây là cảnh quan của cùng một khu vực, nhưng lại không quen thuộc với tôi. Đây là một thung lũng có nước. Tôi biết rất ít thung lũng vẫn có nước trong khi những ngọn đồi cằn cỗi như thế này.

Bức ảnh là hình ảnh nhìn từ xa của thứ có thể là một con đường hoặc một dòng suối. Nó có lẽ là một con đường, nhưng với Suddi nó trông giống như một thung lũng. Có lẽ không có con đường nào được định nghĩa rõ ràng như thế này trong thời đại của anh ấy. Tôi lấy cuốn sách đi và để cô ấy nhắm mắt lại. Nếu đó là trong khu vực nơi anh ta sống, nó dường như rất khô và cằn cỗi. *“Vâng, nó khô. Có rất ít mưa.”*

Anh nói rằng khi anh đi từ Qumran đến Nazareth, anh sẽ đi theo những con đường mòn lữ hành qua những ngọn đồi, thậm chí chúng còn lớn hơn con đường trong bức ảnh. Đối với tôi, sẽ dễ dàng hơn khi chỉ đi theo thung lũng thay vì leo lên những ngọn núi, chúng rất gồ gề. Nhưng rõ ràng là tôi không hiểu được văn hóa. *“Và nếu trời mưa trên những ngọn đồi, tôi sẽ bị cuốn trôi. Không.”*

Tôi tự hỏi tại sao anh ta chưa bao giờ đến Jerusalem, nơi gần hơn Nazareth và lớn hơn nhiều. *“Tôi không cần phải đi hay muốn. Tôi không quan tâm nhiều đến các thành phố. Họ ồn ào và đầy những người vô kỷ luật. Tại sao tôi phải muốn thấy sự hỗn loạn?”*

Trong quá trình nghiên cứu của tôi, tôi đã tìm thấy nhiều hình ảnh trong các cuốn sách cho thấy các phần của Cuộn sách Biển Chết. Tôi nghĩ rằng nó có thể là một thí nghiệm thú vị để xem liệu Suddi có thể đọc bất kỳ văn bản cổ xưa nào này hay không. Điều đó là khả thi khi Katie đang nhìn nhận hoàn toàn thông qua một nhân cách khác. Một mẫu là sáu dòng viết, mỗi dòng khác một chút so với dòng khác. Nó dường như là ví dụ về chữ viết được sử dụng trong những thời điểm đó. Lúc đó tôi không biết về sự khó khăn trong việc đọc ngôn ngữ của họ. Điều này được giải thích trong chương 14. Tôi để cô ấy mở mắt ra và một lần nữa cô nhìn trang giấy với một biểu cảm thần thờ.

D: Có cái nào trong số chúng quen thuộc với bạn không?

S: (Sau một khoảng dừng lâu khi anh ấy đang nghiên cứu nó.) Thứ này được viết bởi hai bàn tay khác nhau.

Một khoảng dừng lâu hơn. Mắt cô quét từ dưới cùng của trang lên trên cùng, và từ phải sang trái.

S: Nó nhìn như tiếng Do Thái. (Anh ta chỉ vào một dòng.) Không, cái này thì khác. Hai cái này khác nhau. (Chỉ vào các dòng khác). Và hai dòng này giống nhau nhưng dòng này, một lần nữa, lại khác. Tôi không chắc, nhưng tôi thấy sự mô phỏng (ngữ âm) với dòng này. Có vẻ như ai đó chỉ đang viết ra các biểu tượng. Tôi không thấy chúng hợp lý. Trông giống như một người nào đó thực hành viết, nhưng họ không phải là cùng một người. Những phong cách khác nhau.

Tôi lấy cuốn sách đi. Ít nhất tôi đã phát hiện ra rằng nó dường như là của những người đang thực hành viết.

Một người bạn của tôi đã đưa cho tôi một bản tin cũ phát hành bởi Tổ Chức Noohra. Nó là hai trang gấp cỡ lá thư. Trên trang trước là một câu Kinh Thánh được viết bằng tiếng Aramaic. Đó là một bản dịch của John và đang nói về Chúa Jesus. Tôi đưa nó cho anh và nói với anh rằng tôi thậm chí không chắc liệu nó có được viết bằng ngôn ngữ của anh hay không. Anh nghiên cứu nó trong vài phút, mỉm cười mọi lúc.

S: Tôi không chắc. Tôi đang dịch nó khá ổn. Nó... Nói về Con của Người (Son of Man). (Anh ta có vẻ hài lòng khi tìm ra điều này.) Đó là Vulgate, ngôn ngữ của người dân. Một số người gọi nó là Aramaic. Nó có một phương ngữ rất kỳ lạ, nhưng tôi đang cố dịch. (Sau một khoảng dừng lâu...). Nó nói về Đấng Messiah.

Anh đột nhiên chỉ vào một hình vẽ ở cuối đoạn. Nó khác với những chữ viết khác. Nó làm anh bối rối. Anh ta cau mày khi nghiên cứu dấu hiệu.

S: Sao nhỉ? Phần dưới cùng tôi tin là một ngôn ngữ khác. Đây không phải là Aramaic. Điều này nằm ngoài các ghi chép cổ xưa. Thật kỳ lạ khi thấy điều này ở đây.

Tôi chỉ vào một ký hiệu khác trong văn bản tương tự như nó. Tôi hỏi liệu nó có giống nhau không. Anh trả lời rằng nó đã gần giống. Trong bản tin không có lời giải thích cho những ký hiệu này, nhưng chúng dường như khác với văn bản.

S: Đây không phải là chữ Aramaic, không. Như tôi nói, nó nói về Đấng Messiah, nhưng tôi không chắc lắm về ... (Anh ta dừng lại, cử động ngón tay và cảm nhận tờ giấy.) Thứ này thật kỳ lạ. Đây là cái gì? Nó được làm từ gì?

D: (Tôi đã bị bất ngờ và phải suy nghĩ nhanh.) Nó được làm từ vỏ cây. Ở một số quốc gia...

S: (Anh ấy ngắt lời tôi.) Làm thế nào họ làm ra được thứ này? Từ cây?

Anh tiếp tục cảm nhận được tờ giấy và lật nó lại, nghiên cứu kết cấu của nó. Tôi hơi lo lắng anh ấy sẽ quá tò mò và có thể nhận ra các chữ bên trong khác biệt. Tôi không biết nó có ảnh hưởng gì đến anh nếu anh nhận thấy quá nhiều điều kỳ lạ. Sốc văn hóa? Tôi cố gắng đưa tâm trí anh ra khỏi nó.

D: Vâng, đó là một quá trình phức tạp. Tôi cũng thực sự không biết chúng được làm ra như thế nào

S: (Anh vẫn còn mãi mê với tờ giấy.) Thứ này tốt hơn nhiều so với giấy cói. Nó rất dày. Nó giống như da hơn.

D: Giấy cói mỏng hơn?

S:Ồ, hơn nhiều! Nó quá mỏng để viết. Phải, thứ này sẽ rất tốt cho việc sao chép.

Tôi lấy tờ giấy đi để đưa tâm trí của anh ra khỏi nó, và lấy một cuốn sách khác ra. Có một bức ảnh từ một trang của Cuộn sách Biển Chết có chữ viết rất rõ ràng. Cạnh đó là những bức ảnh của khu vực Qumran được chụp đen trắng thay vì có màu. Nhưng tôi chủ yếu quan tâm đến phần chữ viết. Tôi cầm cuốn sách để anh ấy có thể nhìn thấy nó. Tôi cố gắng giữ trang đó mở. Tôi không muốn anh ấy bắt đầu tự hỏi cuốn sách là gì và nó được tạo ra như thế nào. Anh tuyên bố, *“Đây là tiếng Do Thái, nó là tiếng Do Thái rất cổ. Tôi không phải là một người sao chép giỏi, nhưng đây chắc chắn là tiếng Do Thái. Xem tại đây, chữ này và những... (Ông chỉ vào một số chữ cái nhất định.) Đó là một cái gì đó về luật. Tôi không giỏi thứ này, tôi không hiểu rõ tiếng Do Thái.”* Tôi nói với anh ấy rằng tôi nghĩ đó là Aramaic. *“Tôi không biết ai đã nói với bạn đó là Aramaic, nhưng đây không phải!”*. Sự chú ý của anh đã được thu hút vào hình ảnh ở trang bên cạnh. Nó là hình Biển Chết và một phần của bờ biển gồ ghề. *“Đây là cái gì? Nó trông giống như khu vực xung quanh nhà tôi. Có hồ và vách đá muối. Phải không? Chúng nhìn giống như vậy, đúng vậy”*

Tôi biết anh ấy sẽ không hiểu từ ‘bức ảnh’, vì vậy tôi nói với anh ấy rằng nó giống như một bức tranh. *“Thứ này không giống như bức tranh nào mà tôi từng thấy.”*

Tôi lấy nó đi. Anh ta trở nên quá tò mò và đưa ra những câu hỏi khó trả lời từ cách biệt 2000 năm. Anh ấy nhắm mắt lại, và tôi cảm ơn anh ấy vì đã nhìn vào các tài liệu.

S: Thật khó để nhìn vào mọi thứ quá gần trong một thời gian dài. (Cô ấy dụi mắt.)

D:Ồ? Đôi mắt của bạn đang làm phiền bạn bởi bây giờ bạn đã già đi?

S: Hoặc là do cánh tay của tôi quá ngắn, tôi không chắc chắn cái nào. Tôi không biết ai đã nói với bạn rằng chữ đó là Aramaic, nhưng nó không phải. Cái đầu tiên là Aramaic. Có vẻ như nó có thể đến từ ... À, để tôi nghĩ... Samaria. Nó có phương ngữ đó. Đó là Aramaic, nhưng một ký hiệu, nó không phải của Aramaic. Nó không thuộc ở đây. Nó rất cổ.

CHƯƠNG 13

TRUY VẤN

Khi tôi bắt đầu tiến hành nghiên cứu của mình, tôi đã rất ngạc nhiên bởi độ chính xác đáng kinh ngạc của Katie. Mô tả của Suddi về cộng đồng Qumran đã được xác minh bởi các tài liệu khai quật của các nhà khảo cổ học. Niềm tin và một số nghi lễ nhất định của người Essene đã được chứng minh bằng các bản dịch của các cuộn sách. Nhưng có một vài khác biệt, vì vậy tôi đã lập một danh sách các câu hỏi và hỏi chúng trong phiên cuối cùng của chúng tôi cùng nhau. Chúng tôi đã làm việc này trong một thời gian dài và đã bao quát rất nhiều nội dung, tôi nghĩ rằng bây giờ là an toàn để hỏi Suddi những câu hỏi dẫn dắt về những điều mà tôi đã đọc.

Các học giả đã đặt tên “Người giữ Giao ước” hoặc “Covenanters” cho người Essene. Suddi cau mày khi tôi hỏi liệu từ ‘giao ước’ có bất kỳ mối liên hệ nào với người dân của anh không. Anh nói rằng các khái niệm này không quen thuộc với anh, và anh không thể hiểu tại sao ai đó lại đặt cho họ một cái tên như vậy, họ chỉ được gọi là người Essene. Anh nói: *“Một giao ước là một thỏa thuận giữa hai bên để duy trì sự thương lượng”*.

Tôi hỏi liệu cái tên Zadok có ý nghĩa gì với anh không. Một giả thuyết về nguồn gốc của người Essene là họ có nguồn gốc từ Zealot, nói họ là hậu duệ của những người Zealot, là những người được lãnh đạo bởi người đàn ông này. Anh ấy sửa cách phát âm của tôi, đặt nhấn vào âm tiết đầu tiên.

S: (thở dài) Ông ấy là một nhà lãnh đạo. Nhiều người theo ông, nói rằng ông dạy Cách Sống. Ông ấy là một người hiếu chiến. Ông muốn thoát ngay lập tức khỏi tất cả những kẻ áp bức.

D: Có mối quan hệ nào giữa họ và cộng đồng của bạn không?

S: Họ không thuộc chúng tôi. Những người mà chúng tôi biết là Zadok là những người Zealots sống trên những ngọn đồi. Họ rất hoang dã. Họ nói

rằng hầu hết họ được ân điển bởi mặt trăng. Họ cũng tin vào những lời tiên tri, nhưng họ tin rằng chúng tiên tri về chiến tranh. Và để Đấng Messiah có thể đến và chiếm lại vương quốc của mình, thì họ phải giành được nó cho anh. Và đã có rất nhiều máu đã đổ. Chỉ nếu họ nhìn sâu hơn vào lời tiên tri, họ sẽ biết rằng anh sẽ không phải là vua của một vương quốc trần gian. Nhưng bạn không thể nói với họ điều này, họ sẽ tranh luận mãi mãi, đến vĩnh cửu.

D: Vậy thì mọi người đã sai lầm khi nghĩ rằng có một mối liên hệ giữa người của bạn và họ?

S: Ít nhất thông tin của họ đến từ những nơi xa lạ. Nhiều miệng lưỡi uốn quanh những câu chuyện, bẻ cong chúng.

Các ngày Jubilee được các dịch giả đề cập đến như một ngày thánh, nhưng nó không quen thuộc với Suddi. Trước đây anh đã từng nói rằng họ không phải là những người tẻ nhạt, họ tận hưởng niềm vui sống. Họ có thể đã gọi ngày lễ bằng một cái tên khác.

Một cuộn sách được gọi là *“Cuộc chiến của những đứa con ánh sáng với những đứa con bóng tối”* là một trong số ít đã được phục hồi nguyên vẹn, và nhiều ý nghĩa quan trọng được gán cho bản dịch của nó. Cũng có nhiều tranh cãi về việc nên hiểu nó theo nghĩa đen hay tượng trưng. Nó được cho là dự đoán một cuộc chiến khủng khiếp chưa xảy ra và hướng dẫn về những gì cần làm khi nó xảy ra. Điều này rất khó hiểu đối với Suddi.

S: Có rất nhiều cuộn sách như vậy nói về chiến tranh. Nhưng về một cuộc chiến chưa xảy ra? (Anh ta cau mày.) Trừ khi đó là dự cảm của ai đó, tôi không có ý kiến. Trong các cuộn sách của chúng tôi ghi chép về những sự kiện đã xảy ra với các nước trên trái đất. Chúng tôi thu thập thông tin càng nhiều càng tốt. Tôi không biết. Một lần nữa, nó nghe giống như là dự cảm của một ai đó hơn là mang nghĩa của một sự kiện thực sự xảy ra. Nếu nó được trải nghiệm bằng các giác quan, nó được ghi lại và mô tả rất dài.

D: Họ hàm ý gì về Những Đứa Con Của Ánh Sáng?

S: Tôi không biết khi chưa đọc cuộn sách. Có thể là bất cứ ai. Nếu chưa đọc nó mà đưa ra kết luận sẽ là điều ngu ngốc.

Một người đàn ông được gọi là Bạc Thầy Công Bình đã được đề cập trong các bản dịch và đã bị nhầm lẫn với Chúa Jesus vì những câu chuyện của họ có một số điểm tương đồng với nhau. Có những tranh cãi về việc người đàn ông này có thể là ai.

S: Cái tên này rất quen thuộc. Đã từng một người lớn tuổi tên đó, nhưng ông ta không ở đây với chúng tôi. Ông đã sống từ lâu rồi.

D: Ông ấy có phải là một người quan trọng không?

S: Từ những câu chuyện, vâng. Và ông ta sẽ xuất hiện lại theo như những câu chuyện được kể. Người ta nói rằng ông ta sẽ trở lại, tôi không biết khi nào. Ông sẽ được sinh ra một lần nữa ở trái đất này.

D: Tại sao ông ấy lại là một người đặc biệt đến nỗi ông ấy được đưa vào các ghi chép?

S: Rất khó để mô tả. Ông ta như thể cao hơn một bậc so với những người xung quanh. Và ông có khả năng nhìn vào cốt lõi của vấn đề, để biết điều gì là đúng. Đây là một phần lý do tại sao ông được gọi là Bạc thầy.

D: Một số người nghĩ rằng ông có thể bị nhầm lẫn với Đấng Messiah.

S: Không, Đấng Messiah là Hoàng tử của chúng tôi, mà bạc thầy cũng chỉ là một bạc thầy. Ông không phải là hoàng tử.

Một phần của câu chuyện đề cập đến Bạc Thầy Công Bình và Linh Mục Độc Ác. Không ai có thể xác định một cách thỏa đáng một trong hai nhân vật này.

S: Linh mục độc ác? Cái tên này không quen thuộc với tôi. Đây không phải là một trong những điều tôi đã đọc. Tôi không nói rằng nó không tồn tại. Tôi chưa đọc hết.

Bạc Thầy Công Bình được cho là đã bị đóng đinh. Đây là một trong những lý do cho sự nhầm lẫn giữa ngài và Chúa Jesus. Tôi hỏi liệu ông có

biết liệu Bậc Thầy Công Bình có chết theo bất kỳ cách đặc biệt nào không.

S: Tôi không biết toàn bộ câu chuyện. Tôi đọc rất ít về vấn đề này. Có thể mất hơn một đời để đọc tất cả các cuộn sách.

D: Ông ấy có liên quan gì đến sự khởi đầu của cộng đồng của bạn không?

S: Tôi không biết. Từ những câu chuyện mà chúng tôi truyền lại, điều này nghe có vẻ không đúng với tôi.

Một cuộn sách khác đã được dịch được gọi là Thánh vịnh Lễ Tạ ơn.

S: (Cau mày) Có lẽ tôi không biết chúng bằng những thuật ngữ này. Hãy giải thích. Tôi không thể hiểu được. Một bài thánh vịnh giống như một thông điệp gửi đến Thiên Chúa, trong đó bạn nói chuyện trực tiếp với Thiên Chúa bằng trái tim của bạn. Rất có thể một số đã được viết ra.

Có một người đàn ông tên là Hillel, người được cho là một người thầy khôn ngoan của thời đại. Ông có một số người đi theo tự nhận là người Hillelite. Có ý kiến cho rằng Chúa Jesus có thể đã học với Ngài. Suddi nhận ra tên và sửa cách phát âm của tôi, với chữ I cuộn lưỡi hơn. *“Ông được đánh giá là một nhà thông thái, vâng, nếu chúng ta nói về cùng một người. Người Hillelite, họ là những người theo ông ta.”*

D: Bạn biết gì về người đàn ông đó?

S: Tôi không biết nhiều, ngoài việc ông ấy đã từng sống và ông ấy là một người đàn ông của hòa bình. Mặc dù tôi tin rằng một số người theo ông đã chuyển sang phương thức chiến tranh. Tôi không quen thuộc với nhiều người từ bên ngoài. Ông ấy đã nói rất nhiều chân lý. Nhưng những người theo ông, họ lý luận bằng tâm trí chứ không phải trái tim của mình, và thay đổi những lời dạy thành những gì họ muốn nghe.

D: Ông ta còn sống không?

S: Tôi không nghĩ vậy. Tôi nghĩ ông ta không còn sống trên trái đất này nữa.

Những người Maccibee là những người quan trọng trong lịch sử Do Thái. Anh ấy một lần nữa sửa cách phát âm của tôi: ‘*Mac-ki-bees*’.

S: Tôi không biết về họ. Tôi chỉ vừa nghe nói về họ. Họ là một gia đình rất quyền lực. Và nhiều người sẽ lắng nghe những gì họ nói. Đồng tiền có rất nhiều bạn bè.

D:Ồ? Tôi nghĩ có thể họ là những người thông thái.

S: Một số. Có một số người thông thái trong mỗi nhóm, nhưng sau đó lại có những kẻ ngốc.

D: Họ đến từ khu vực này?

S: Tôi không thực sự chắc chắn. Tôi tin rằng họ có một thành trì ở Jerusalem (phát âm: ‘Herusalem’). Tôi, một lần nữa, không quá chắc chắn, nhưng tôi tin rằng đây là những gì tôi nghe thấy.

Các dịch giả thường xuyên đề cập đến “Quyển sách của Enoch” trong các báo cáo của họ về Cuộn sách Biển Chết. Nó không phải là một phiên bản Kinh Thánh như hiện tại của chúng ta, nhưng các học giả coi nó là quan trọng. Nó đã tạo ra tranh cãi giữa họ. Tôi hỏi anh ấy có biết về cuốn sách này không.

S: Vâng, tôi đã nghe nói về nó. Nó được dạy.

D: Nó có được đánh giá cao không?

S: Nó phụ thuộc vào người bạn nói chuyện. Nó tạo ra những cảm xúc cao. Như một số người nói, bạn hoặc theo nó hết lòng hoặc bạn nghĩ rằng nó là điên rồ. (Vì vậy, nó cũng tạo ra tranh cãi trong thời đại của anh.). Tôi không nghĩ nhiều về nó. Có những người tin rằng đó là tất cả chân lý và có những người trong chúng tôi tin rằng đó là sự ảo tưởng. Nhưng đó là ý kiến của tôi và những người khác không đồng ý. Đó là quyền của họ.

Nó đã được đánh giá cao trong hầu hết cộng đồng Essene và một số người nghĩ rằng đó là một cuốn sách quan trọng. Suddi nghĩ rằng đó rất có thể là trí tưởng tượng của ai đó.

D: Cuốn sách đó đến từ đâu? Điều đó có được ghi thêm vào sau đó không?

S: Quyển Sách Enoch là một thứ đã được truyền lại từ Kaloo. Ý bạn là gì, ghi thêm vào sau? Để làm gì? Tôi không hiểu.

Tôi đã phạm sai lầm, lỡ miệng. Thật khó để tôi nhớ rằng họ không biết gì về Kinh Thánh của chúng tôi. Vì vậy, tôi đã đề cập đến Ngũ Thư (Torah) bởi vì đó dường như là cuốn sách chính mà anh đã quen thuộc, mặc dù tôi không biết nó bao gồm những gì. Ông nói rằng sách Enoch không có trong Torah.

Tôi đã đọc “Bí mật của Enoch” được tìm thấy trong phóng tác “Những cuốn sách thất lạc của Kinh Thánh”. Cho dù đây có phải là phiên bản mà Suddi đề cập hay không, phiên bản này khá khó để đọc. Nó liên quan rất nhiều đến thiên văn học và biểu tượng, và dường như chứa đựng nhiều ẩn ý. Có thể có những cuốn sách khác đề cập đến Enoch.

Tôi biết tên của các nhóm người khác nhau được đề cập trong Kinh Thánh. Tôi nghĩ rằng tôi sẽ đưa chúng ra và xem Suddi nói gì về họ.

D: Bạn đã bao giờ nghe nói về người Pharisees (Biệt Phái) chưa? (Anh ta cau mày). Người Saducees? (Tôi lại gặp rắc rối với cách phát âm.)

S: Các người Pharisees, họ là những người khá giả. Họ được gọi là những người lập pháp. Cả hai đều là thành viên của hội đồng, và họ ngồi đó và tranh luận cả ngày và chẳng có gì được thực hiện. Người Saducees có liên quan đến việc điều hành các ngôi đền và luật pháp sẽ được thông qua. Và họ cũng tranh luận với Herod về những gì họ muốn được thực hiện. Họ luôn ... nhận lấy từ người khác. Họ nói rằng người, người Pharisees – bởi vì họ khá giàu có nên họ thể hiện điều này – rằng họ không sùng đạo như những người khác. Họ nói, “Đi quanh rồi cũng về với cát bụi”.

D: Bạn đã bao giờ nghe nói về người Samaritans chưa?

S: Từ Samaria? Có. (Từ ‘Samaria’ được nói quá nhanh, thật khó hiểu.) Người Samaritans là người dân của những đứa con của Jacob. Và vì một lý

do nào đó tôi không thể nhớ, có một mối thù máu. Và họ bị xem nhẹ hơn so với anh em của họ. Họ đã từng có lúc là Một, nhưng bây giờ họ bị coi thường bởi vì họ có lẽ không đủ tốt trong mắt người khác.

Cuộc truy vấn đã diễn ra suôn sẻ và tôi không biết mình đã bước vào vùng cấm cho đến khi tôi hỏi về Qumran. Tất cả những gì tôi muốn biết là ý nghĩa của cái tên đó. Tôi đã không chuẩn bị cho phản ứng của anh ấy. Anh kích động nói vài từ bằng một ngôn ngữ khác.

S: Nó có nghĩa là gì? Tôi sẽ không nói về điều này. Nếu bạn không biết ý nghĩa, bạn không cần phải biết.

D: Tôi đã nghe nó có nghĩa là “ánh sáng”.

S: Có rất nhiều bản chất cho thuật ngữ có nghĩa là ánh sáng. Và nếu bạn không biết nó theo hướng nào, bạn không cần phải đặt câu hỏi. Nếu nó quan trọng đối với bạn, bạn sẽ có kiến thức.

Điều này có thể gây bức bối, nhưng anh ta nói rất rõ ràng rằng anh ta không muốn trả lời. Sau đó nghiên cứu của tôi tiết lộ rằng khi người La Mã chinh phục người Essenes, người Essenes cho phép mình bị tra tấn đến chết thay vì tiết lộ câu trả lời cho các câu hỏi có bản chất này. Những gì dường như là một chủ đề đơn giản đối với tôi dường như là phần quan trọng đối với anh ta. Tất nhiên, tôi không biết điều này vào thời điểm đó, và tôi không biết những câu hỏi nào là những câu hỏi nhạy cảm.

D: Có ý nghĩa gì về việc Qumran được xây dựng gần vách đá muối không?

S: Không liên quan nhiều đến vách đá muối, nhưng là khu vực. Đó là một điểm (nghe giống như: năng lượng ‘ken’. Điều này không rõ ràng.) Đó là một lối mở. Một trong những điểm năng lượng.

D: Mọi người đã nói rằng đó là một nơi kỳ lạ để xây dựng một cộng đồng. Nó rất hẻo lánh.

S: Đó là một trong những lợi ích.

D: Họ nghĩ rằng sẽ không có cách nào để bất cứ ai có thể sống ở đó.

S: (Mia mai) Và một người không thể sống ở Sahara. Nhưng họ vẫn sống!

D: Mọi người đã nói rằng nó rất hẻo lánh và bạn không thể sử dụng nước của Biển Chết.

S: Có nước ở đây có thể uống được và sử dụng được. Chúng tôi có những gì chúng tôi cần.

D: Ý nghĩa của từ 'Essenes' là gì?

S: Thánh linh.

Tôi tự hỏi tại sao anh ta không ngần ngại nói với tôi ý nghĩa của từ đó trong khi anh ta phản đối việc nói ý nghĩa của Qumran. Điều này cho thấy sự không nhất quán của những điều anh ta phản đối.

Harriet một lần nữa đề cập đến danh sách các câu hỏi của cô. "Cái tên 'Midrashim' hay 'Mishna' có ý nghĩa gì với bạn không?" Câu hỏi rõ ràng làm anh ta khó chịu vì anh ta đã nói nhiều từ một cách kích động bằng một ngôn ngữ khác. Đã có nhiều lần như thế này tạo ra đủ sự bùng nổ cảm xúc để anh ta quay lại tiếng mẹ đẻ của mình. "*Tại sao bạn lại hỏi?*"

D: Chúng tôi chỉ tự hỏi nếu bạn có bất cứ điều gì trong ghi chép nào của bạn về Midrashim.

S: (Điều này một lần nữa khiến anh ta trở nên khó chịu.) Tôi sẽ không nói về điều này!

D: Không có cách nào chúng tôi sẽ biết câu trả lời trừ khi chúng tôi đặt câu hỏi.

S: Tại sao bạn có những câu hỏi chỉ thể hiện một phần kiến thức?

D: Chúng tôi đã nghe về những điều này và đang hỏi liệu bạn có thể xác minh chúng hoặc giúp chúng tôi phát triển kiến thức của mình. Đôi khi chúng tôi chỉ có những mảnh vụn của thông tin.

S: (Ngắt lời) Nó có thể rất nguy hiểm khi chỉ có một phần thông tin.

D: (Đây là một bất ngờ.) Bạn nghĩ rằng nó không tốt cho chúng tôi để biết những điều này?

S: Đó là vấn đề, vâng. Khi nói về những điều mà bạn chỉ biết một phần, và liên hệ với những từ ngữ quyền năng mà bạn chỉ biết những mảnh rời, bạn có thể phải xử lý quá mức những gì bạn sẽ có thể nắm bắt.

Điều này khiến chúng tôi mất cảnh giác vì chúng tôi chắc chắn không nhận ra có bất kỳ mối nguy hiểm nào liên quan đến việc đặt câu hỏi đơn giản. Chúng tôi nói rằng chúng tôi sẽ tuân theo nhận xét của anh và hỏi anh ấy đề nghị chúng tôi làm gì.

S: Không nói thêm về nó cho đến khi bạn có kiến thức mà bạn có thể gạt hái được. Bởi vì khi nói về nó với những người có thể lừa bạn thông qua những gì bạn tiết lộ nhằm phục vụ lợi ích của họ, điều này có thể rất nguy hiểm.

D: Làm thế nào để chúng tôi có được kiến thức khác trừ khi chúng tôi đặt câu hỏi? Chúng tôi có được phép tìm kiếm không?

S: Tìm kiếm được cho phép, nhưng hãy rất cẩn thận.

D: Không phải lúc nào cũng dễ dàng tìm đúng người có thể cung cấp cho chúng tôi thông tin này.

S: Đó là sự thật. Nhưng bạn phải luôn tự bảo vệ mình khỏi những điều đó. .. Và từ việc nói quá nhiều với những người bắt đầu đặt câu hỏi cho bạn.

D: Vậy thì bạn nghĩ tốt hơn là *không* nên tìm kiếm kiến thức này?

S: Tôi không nói vậy! Đây là ý của bạn, điều mà tôi muốn nói tới. Tôi đưa ra chỉ để cẩn thận. Và để bảo vệ những người bạn sẽ chia sẻ kiến thức của bạn với. Và nhận lại rất ít hoặc không có gì để đổi lại.

D: Vâng, kiến thức là đủ.

S: Không! Vì kiến thức có thể rất có hại. Bởi vì bạn sẽ bị cám dỗ để sử dụng nó. Và khi không có đầy đủ kiến thức, có thể gây nguy hiểm cho bản thân và người khác.

Tôi cảm ơn anh ấy vì đã cảnh báo chúng tôi. Sự bùng nổ này là hoàn toàn ngoài mong đợi và hoàn toàn khác hẳn so với Suddi điềm tĩnh. Anh đã từ chối trả lời các câu hỏi trước đây nhưng chưa bao giờ mạnh mẽ đến như vậy.

Tôi vẫn tự hỏi điều gì mà chúng tôi đã hỏi đã gây ra một phản ứng cảm xúc như vậy. Lần này tôi trở lại câu hỏi của mình, thận trọng hơn một chút.

D: Bạn đã bao giờ nghe nói về một cuốn sách gọi là Cabal hay cây đời Kabbalah chưa?

S: Một số chúng tôi đã đọc nó. Có những cuốn sách chứa vài ghi chép, vâng.

D: Đó có phải là một cuốn sách phức tạp không?

S: Mọi thứ đều phức tạp nếu bạn xem nó như vậy. Nó giải thích nhiều quy luật tự nhiên và cân bằng; làm thế nào để sử dụng chúng vì lợi ích của chính bạn. Làm thế nào để mở lòng mình ra với thế giới xung quanh chúng ta và với những người khác.

Anh không biết ai đã viết Kabbalah nhưng nó cổ hơn đa số những cuốn sách mà họ có.

Sau này, khi tôi có cơ hội nghiên cứu thêm, tôi có thể đã phát hiện ra lý do câu hỏi của Harriet làm anh ấy phiền lòng như vậy. Tôi thấy rằng thần học Do Thái được chia thành ba phần: phần đầu tiên là Luật được dạy cho tất cả trẻ em của Israel; thứ hai là Mishna, hoặc linh hồn của Luật, được tiết lộ cho các giáo sĩ và các thầy dạy; Phần thứ ba là Kabbalah, linh hồn bản thể của Luật, trong đó có các nguyên tắc bí mật và chỉ được tiết lộ cho những người thụ giáo cao nhất trong số những người Do Thái. Midrashim đề cập đến các phương pháp được sử dụng để đơn giản hóa hoặc giải thích đầy đủ hơn các Luật. Rõ ràng, chúng tôi đã vô tình xâm nhập vào phần giáo lý bí truyền mà Suddi và những người Essene tham gia. Có lẽ điều này giải thích sự bùng nổ cảm xúc của anh ấy và những cảnh báo của anh ấy về việc sử dụng những từ quyền năng và nói về những điều mà chúng ta không có kiến thức.

Các dịch giả của Cuộn sách Biển Chết nói về “Tài liệu Damascus” và nghĩ rằng có lẽ có những cộng đồng Essene khác, có thể là có một ở khu vực Damascus. Nhưng tôi đã xâm phạm vào vùng đất cấm khi tôi hỏi về nó. Anh trả lời bằng câu quen thuộc, *“Tôi sẽ không nói về điều này.”*. Thật kỳ lạ khi anh ta bận tâm với một số câu hỏi nhất định nhưng anh ta trả lời những câu hỏi tương tự mà không gặp khó khăn.

D: Bạn có biết bất kỳ điều gì về nhóm Essene ở Alexandria?

S: (Dừng lâu) Cha của tôi nói rằng trước đây ông đã từng nghe nói về vài người thầy đã rời đi, không phải tới Alexandria, mà là tới Ai Cập. Nhưng tôi không biết. (Có phải anh đã hỏi cha mình?) Có rất nhiều nhóm khác. Có một nhóm tôi biết ở Ai Cập. Có vài nhóm ở khu vực bao quanh Isreal Judaea, (tên của một đất nước khác không rõ nhưng nghe như ‘Tode’, ngữ âm). Có rất nhiều. Chúng tôi ở Qumran có thể là nhóm lớn nhất nhưng không phải là duy nhất.

Thật kỳ lạ khi anh chỉ phản đối việc nói về nhóm ở Damascus. Anh nói rằng theo hiểu biết của mình, các cộng đồng khác cũng sống biệt lập nhưng tất cả họ đều có những nguyên tắc giống như Qumran: lưu trữ và bảo tồn kiến thức. Họ hoàn toàn không phải là một nhóm nhỏ biệt lập duy nhất.

S: Nếu chúng tôi bảo tồn kiến thức mà chúng tôi chỉ ở lại với nhau, nhóm rất nhỏ này, làm thế nào mà kiến thức được bảo tồn? Nếu nó được bảo vệ bởi chúng tôi và không được chia sẻ? Vì vậy, cũng nên có những người khác.

D: Một số người có ý tưởng như vậy, một nhóm rất biệt lập, không kết hợp hoặc truyền đạt lại kiến thức.

S: Một số là những kẻ ngốc.

Các nhà khoa học và người Ả Rập đã lùng sục các hang động trong khu vực Qumran để tìm kiếm thêm các cuộn sách hoặc mảnh vỡ. Trong một hang động, giữa đồng đồ nát của một bức tường trong hang động, họ bắt gặp một phát hiện hiếm hoi, hai cuộn đồng. Cuộn sách thường luôn được viết trên giấy cói hoặc da. Thứ này rất bất thường. Ban đầu, chúng là một

tấm liên tục dài 2,5m vào rộng 30cm, và đã bị cắt ra không rõ lý do. Các nhà khảo cổ có thể nhìn thấy các biểu tượng được đóng dấu vào kim loại, điều này cũng không bình thường. Nhưng thời gian và sự phong hóa đã làm nó hư hại. Đồng đã bị oxy hóa đến nỗi các cuộn đồng quá giòn để có xử lý an toàn. Chúng mỏng manh đến nỗi không thể mở ra. Trong bốn năm, họ đã nghiên cứu về vấn đề làm thế nào để mở chúng ra một cách an toàn. Cuối cùng, giáo sư H. Wright Baker của Đại học Manchester, Anh, đã nghĩ ra một phương pháp khéo léo để cắt các cuộn đồng thành các dải. Nó hoạt động tốt đến nỗi ngay cả một tờ cũng không bị mất.

Sau tất cả những rắc rối, nó có đáng giá không? Sau khi dịch, các cuộn đồng được tìm thấy chứa một kho tàng báu vật mơ ước. Chúng là danh sách kho báu bị chôn vùi với trị giá vô cùng lớn. Kiểm kê bao gồm vàng, bạc và các kho báu khác có thể nặng hơn một trăm tấn. Giá trị ước tính của chúng là hơn 12 triệu đô la vào những năm 1950 khi các cuộn đồng được dịch. Thời điểm bây giờ chúng có lẽ giá trị hơn nhiều. Các cuộn đồng đã đưa ra hướng dẫn chính xác cho sáu mươi nơi chôn cất hoặc ẩn giấu khác nhau trong và xung quanh Jerusalem và trong sa mạc Judaeen. Mô tả về các cuộn đồng và bản dịch của chúng được đưa vào quyển *“Kho báu của các cuộn đồng”*, bởi John M. Allegro.

Ông đưa ra một tính toán chi tiết. Ông lạc quan rằng nó là thống kê của một kho báu thực sự, và những đối tượng được chôn giấu ở những nơi chỉ định. Sự nghi ngờ duy nhất của ông là do số lượng đáng kinh ngạc. Ông nghĩ rằng chắc hẳn đã có một sai lầm trong dịch thuật, số lượng quá ngột thở. Ví dụ: “Tổng cộng có hơn 3179 talăng (một đơn vị trọng lượng) bạc và 385 vàng; 165 thỏi vàng, 14 bình bạc và 619 bình kim loại quý”. Các hướng dẫn rất rõ ràng: “Trong bể chứa nằm dưới thành lũy ở phía đông, ở một chỗ bị đào lõm từ đá: 600 thanh bạc.” Tất cả các hướng dẫn đều chính xác như vậy. Ông Allegro nói rằng hầu hết các địa điểm được chỉ định có thể sẽ khó khăn hoặc không thể tìm thấy sau khi Chiến tranh La Mã tàn phá khu vực.

Không có kho báu nào trong số này từng được tìm thấy. Mục cuối cùng trên Cuộn đồng đã chỉ đường cho vị trí của một bản sao khác của cùng một

bảng kê. Được giấu “trong một cái hố liền kề ở phía Bắc Cổng lớn của lưu vực gần Đền thờ”. Bản sao trùng lặp này chưa bao giờ được tìm thấy.

Một số nhà khảo cổ đã đi đến kết luận rằng các cuộn đồng là một trò lừa bịp, rằng kho báu không bao giờ tồn tại. Họ nói rằng chắc đó có thể là một trò lừa bịp, bởi vì làm sao người Essene có thể giữ được số lượng tài sản kinh ngạc như vậy, trong khi họ tuyên thệ vô sản? Cuộn đồng phải khó ghi hơn giấy cói bình thường. Họ sẽ không cất công vậy khi nó chỉ là một trò bịp.

Những người khác nói rằng cuộn đồng có thể không đề cập đến một kho báu thực sự nhưng như một biểu tượng để truyền tải một thông điệp khác chưa được tìm ra. Tôi tin rằng người Essenes có thể tích lũy được nhiều của cải trong những năm tồn tại của họ, hoặc họ là người bảo vệ của cải từ một nguồn khác.

Người bản địa của khu vực đã giúp ích rất nhiều cho các nhà khoa học bởi vì họ biết mọi góc ngách của sa mạc. Có thể trong hơn hai ngàn năm, họ có thể đã tìm thấy một số kho báu. Ngoài ra, bởi vì cuộn đồng bản sao chưa bao giờ được tìm thấy, có thể ai đó đã tìm thấy nó nhiều năm trước và làm theo hướng dẫn. Tôi tin rằng thế hệ hiện đại của chúng ta không phải là những người đầu tiên tìm thấy những gì người Essene đã che giấu.

Trong phiên cuối cùng này, khi tôi đặt câu hỏi từ sự nghiên cứu của mình, tôi quyết định xem liệu anh ta có thể làm sáng tỏ bí ẩn này hay không. Nhưng làm thế nào để thực hiện điều đó mà không đặt câu hỏi dẫn dắt? Suddi đã ở trong thư viện ở tầng trên nghiên cứu một số cuộn sách, vì vậy đó là môi trường hoàn hảo. Khi tôi hỏi liệu anh ấy có đang nghiên cứu bất kỳ cuộn sách cụ thể nào không, anh ấy trả lời câu quen thuộc, “Tôi sẽ không nói về điều này!” Ông chỉ nói rằng đó không phải là Torah. Khi anh ta phòng thủ về một số chủ đề nhất định, không có ích gì khi cố gắng để có được câu trả lời, trừ khi tôi có thể làm điều đó bằng các phương pháp vòng quanh.

D: Họ có bao giờ làm ra các cuộn sách từ bất kỳ vật liệu nào khác ngoài da và giấy cói không?

S: Có những phương pháp khác để tạo ra chúng. Tôi không phải là người sao chép. Tôi không quen thuộc với chúng, nhưng có những cách khác, vâng.

D: Bạn đã bao giờ nhìn thấy bất kỳ cuộn giấy nào được làm bằng kim loại chưa?

S: Vâng. (Đây rõ ràng là một chủ đề thảo luận bị cấm khác. Anh lại nghi ngờ.) Tại sao bạn lại hỏi?

D: Tôi nghĩ rằng đây sẽ là một vật liệu kỳ lạ để làm chúng. Sẽ tốn công nhiều hơn. Chẳng phải nó sẽ khó hơn so với việc sử dụng bút stylus và giấy cói?

S: (Lạnh lùng) Có. (Anh ta hỏi một cách đáng ngờ) Tại sao bạn lại hỏi những câu hỏi này?

D: Tôi chỉ tự hỏi tại sao họ lại phải tốn công đến vậy khi làm chúng từ kim loại.

S: Chúng sẽ chứa nhiều thông tin quan trọng hơn. Có một số thứ cần được bảo vệ.

Anh sẽ không giải thích thêm. Có vẻ như nếu một thứ gì đó được viết trên kim loại, đó sẽ là vì nó có giá trị đặc biệt. Họ đang cố gắng sử dụng vật liệu bền nhất để đảm bảo nó sẽ tồn tại. Vì vậy, tôi không tin rằng Cuộn đồng là một trò lừa bịp. Các nhà khảo cổ học chỉ là trẻ hai ngàn năm để khám phá kho báu tuyệt vời này.

Các nhà khảo cổ đã khai quật tàn tích của Qumran không đề cập đến việc tìm thấy bất kỳ khu vực nhà ở nào. Họ đã đi đến kết luận rằng người dân sống trong các hang động xung quanh cộng đồng hoặc có lẽ trong lều hoặc túp lều. Họ tìm thấy đồ gốm, đèn và cột lều trong một số hang động tương tự nơi mà Cuộn sách Biển Chết được tìm thấy và nghĩ rằng điều này cho thấy họ cùng sống ở đó. Tôi không thể hiểu tại sao người Essene lại

sống trong hang động và lẽu khi họ có thể tạo ra cộng đồng tuyệt vời này với hệ thống dẫn nước tuyệt vời. Điều này không hợp lý với tôi. Tôi quyết định theo đuổi điều này.

D: Trước đây bạn đã nói với tôi rằng khi bạn còn là một đứa trẻ, bạn sống trong những ngôi nhà cách xa cộng đồng, bên ngoài các bức tường? Có hang động nào trong vùng lân cận Qumran không?

S: Có rất nhiều hang động.

D: Người dân của bạn có bao giờ sống trong hang động không?

S: Nghe nói từng có thời điểm họ sống như vậy, nhưng bây giờ không còn đủ để chúng là cần thiết. Tuy nhiên, khi còn nhỏ, chúng tôi thường chơi trong đó.

D: Ý anh là đã từng có lúc dân số đông, khi có nhiều người? Và đó là lúc họ từng sống trong các hang động?

S: Vâng, đó là vào thời gian đầu.

Đó là trong thời gian đầu khi những ngôi nhà đang được xây dựng. Tôi nghĩ rằng trong trường hợp đó. Với một cộng đồng tiên tiến tuyệt vời như vậy, người dân sẽ không cần thiết phải sống trong hang động và lẽu.

Trong các cuộc khai quật, họ đã tìm thấy nhiều đồng xu, thậm chí cả túi đầy. Điều này đã giúp các nhà khoa học tính niên đại những tàn tích. Các đồng tiền này thuộc về các khoảng thời gian từ năm 136 TCN đến năm 37 TCN, bao gồm thời kỳ độc lập của người Do Thái và mở rộng đến Herod Đại đế. Sau đó, có một khoảng cách, chỉ có một vài đồng xu được phát hành từ thời kỳ này đến năm thứ 4 trước Công nguyên, thời của Herod Archelaus. Có một số lượng lớn được tìm thấy có niên đại từ năm 4 TCN đến năm 68 sau Công nguyên, khi Qumran bị phá hủy.

Với bằng chứng này, các nhà khảo cổ đã đi đến kết luận rằng Qumran đã bị bỏ rơi trong 30 năm, vì họ chỉ tìm thấy một vài đồng xu từ khoảng thời gian đó. Nhưng đây là thời điểm Suddi sống ở đó và theo ông, người Essene không bao giờ rời đi. Ngay cả các nhà khoa học cũng không thể đưa

ra một lý do thỏa đáng tại sao họ phải rời đi. Họ có thể thấy bằng chứng cho thấy cộng đồng đã trải qua một trận động đất. (Xem bản vẽ về cộng đồng). Và họ cho rằng điều này có thể đã gây thiệt hại cho cộng đồng đến mức người dân đã rời đi trong ba mươi năm này, nhưng đây chỉ là một giả định. Ngay cả các nhà văn cổ đại, những người đã rất kỹ lưỡng trong lịch sử của họ thời đó, không đề cập đến việc người Essene đã từng vắng mặt trong khu vực. Đây chỉ là giả thuyết của các nhà khảo cổ học dựa trên những sự kiện mà họ có thể tìm thấy trong các cuộc khai quật. Tôi kết luận rằng nếu toàn bộ kho báu của Cuộn đồng có thể hoàn toàn biến mất, tại sao không phải là vài túi tiền xu? Những tàn tích được biết đã bị người La Mã chiếm đóng và lục soát trong cuộc xâm lược. Ngoài ra còn có những dân tộc khác sống ở đó sau đó một thời gian trước khi Qumran bị bỏ hoang hoàn toàn. Tôi cảm thấy những phát hiện của các nhà khảo cổ học không mâu thuẫn với tôi, mà là đưa ra một lời giải thích thay thế.

Tôi tự hỏi làm thế nào để hỏi anh ta về điều này mà không đặt một ý tưởng vào đầu anh ta. Nó sẽ phải được nói một cách cẩn thận.

D: Bạn có thể cho tôi biết, Suddi, những người dân sống ở đó mọi lúc kể từ khi nó được xây dựng không?

S: Hãy giải thích.

D: Người của bạn luôn sống ở đó, tại cộng đồng liên tục, hay đã có lúc người dân của bạn rời đi?

S: Bạn nói về thời gian ẩn náu. Vâng, có một thời gian họ rời đi trong một khoảng thời gian, vâng. Nó đã được nói đến.

Nhưng điều này đã xảy ra trước cuộc đời của anh. Trong thời gian của anh, chưa bao giờ có một thời gian khi người dân rời bỏ cộng đồng.



Tàn

tích của Qumran, thể hiện vết nứt nơi bậc thang vào nhà tắm

Trong bản vẽ có thể lưu ý rằng trận động đất đã làm hư hại một góc của cộng đồng và để lại một vết nứt lớn, một phần trong số đó chạy qua một phòng tắm. Các nhà khảo cổ cũng tìm thấy bằng chứng cho thấy một số

thiệt hại đã được sửa chữa, đặc biệt là xung quanh tòa tháp. Tôi muốn hỏi về điều này, nhưng tôi sẽ không đề cập đến từ ‘động đất’.

D: Bạn có biết bất cứ điều gì về bất kỳ thảm họa tự nhiên nào đã xảy ra kể từ khi bạn sống ở đó không?

S: (Tạm dừng, như thể đang suy nghĩ.) Ah! Ý bạn là khi... tôi nhớ khi tôi còn nhỏ, mẹ tôi nói rằng có sự rung chuyển của những vách đá. Đã có lúc có một nỗi sợ lớn rằng toàn bộ nơi này sẽ rơi xuống biển. Khi đó tôi hai hoặc ba tuổi, có lẽ, tôi không chắc. Tôi không có ký ức về nó.

D: Nó có gây thiệt hại gì cho cộng đồng không?

S: Có một khoảng trống bằng gan tay, khi một phần bị trượt ra và rơi xuống.

Rõ ràng ý anh ta là một vết nứt. Tôi hỏi nó nằm ở đâu. Cô ấy đã sử dụng cử chỉ tay trong lời giải thích của anh ấy.

S: Hãy tôi nghĩ ... nó nằm dọc theo bức tường. Bức tường chạy như thế này, bức tường vách đá và nó chạy theo hướng đó. Ở góc đó, về phía nhà tắm và hội trường và khu vực đó. Nó chạy theo một đường chéo. (Tôi nghĩ câu nói cuối cùng này là đúng. Thật khó hiểu.)

D: Vết nứt có đi qua nhà tắm không?

S: Vâng, nhưng vết nứt không làm nước thoát ra. Nó đã được sửa chữa. Người dân của cộng đồng dễ dàng vượt qua nó. Họ biết điều đó sắp xảy ra, do đó không có thiệt hại về người. Họ đã được thông báo. (Anh ta có ý nghĩa tâm linh không?)

D: Nhưng thiệt hại không đủ tồi tệ để mọi người rời đi?

S: Trong một lúc, tôi nghĩ vậy, họ có thể rời đi trong khi việc sửa chữa đang được thực hiện. Họ có thể đã đi bất cứ đâu. Họ có thể đi và chỉ ở trong khu nhà ở. Có lẽ họ đã có thể đi đến các hang động. Như tôi đã nói, tôi còn quá nhỏ để nhớ. Tôi chỉ biết những gì tôi đã được kể. Tôi không nhớ mình đã từng ở đó.

D: Tôi đã nghe nó nói rằng người dân của bạn đã từ bỏ cộng đồng trong nhiều năm.

S: Chúng tôi đã làm cho họ nghĩ như vậy. Nếu họ quên chúng tôi, họ sẽ để chúng tôi yên.

D: Nhưng chắc chắn mọi người sẽ đến và trộm nếu họ nghĩ rằng cộng đồng bị bỏ hoang và không được bảo vệ?

S: Họ biết rõ hơn thế. Rằng nó không bao giờ không có bảo vệ.

Điều này một lần nữa dường như đề cập đến một số phương pháp bảo vệ bí ẩn.

Tôi đã trình bày chi tiết tất cả phần này để cuộc sống của Chúa Jesus có thể được hiểu trong bối cảnh này. Những người sống tại Qumran quan tâm đến một mục tiêu chính, tích lũy và bảo tồn kiến thức và truyền đạt kiến thức đó thông qua việc dạy những người đủ điều kiện học hỏi. Người Essene dường như bình tĩnh và thụ động, sống khép kín trong thế giới nhỏ bé của riêng họ. Hẻo lánh như thế này, đó là một thiên đường tạm, một nơi hoàn hảo hoàn toàn tự cung cấp. Nó hiện đại một cách đáng kinh ngạc theo tiêu chuẩn của Israel vào thời điểm đó. Bất cứ khi nào bất cứ ai mạo hiểm ra ngoài các bức tường, họ thấy rằng có sự tương phản khắc nghiệt giữa cách của họ và của thế giới bên ngoài, do đó họ thích sự tách biệt của họ. Nhưng họ bị sợ hãi và nghi ngờ bởi những người khác không hiểu họ, do đó họ phải nguy trang. Có vẻ như vị trí của Qumran cũng được bảo vệ và chỉ được biết đến với một số ít. Tôi tự hỏi liệu ngay cả những đoàn lữ hành có biết mục đích thực sự của khu định cư. Người lạ cũng không được phép ở một số khu vực nhất định của cộng đồng. Tuy nhiên, Suddi nói rằng một trong những mục đích của họ là truyền đạt kiến thức của họ cho người dân nói chung. Tôi cho rằng nó phải được thực hiện một cách tinh tế bởi các học viên mang băng đỏ, những người đã học và rời khỏi cộng đồng để sống trong khu vực của họ. Tôi nghĩ rằng phần này làm cho việc hình dung dễ dàng hơn về Chúa Jesus trong bối cảnh và môi trường này.

Phần này cho thấy khả năng chính xác và chi tiết tuyệt vời của Katie về một nền văn hóa mà cô không có cách nào để biết bất cứ điều gì. Một số người sẽ lập luận rằng cô ấy có thể đã đọc về người Essene và Qumran trong cùng một cuốn sách mà tôi đã đọc và do đó đã chuẩn bị cho các câu hỏi của tôi. Tôi biết cô ấy không nghiên cứu; Cô ấy không có hứng thú với nó. Cô ấy không bao giờ biết tôi sẽ hỏi loại câu hỏi nào. Trong suốt phần có kiến thức không được tìm thấy trong bất kỳ cuốn sách nào. Trong chương này có một số điều liên quan đến các bản dịch của Cuộn sách Biển Chết mà ngay cả Suddi cũng không quen thuộc. Điều này sẽ là bình thường vì anh đã không đọc tất cả các cuộn sách trong thư viện hoặc chúng có thể đã được gọi bằng những cái tên khác trong suốt cuộc đời của mình. Nếu Katie thực hiện một trò lừa bịp phức tạp, cô ấy sẽ đảm bảo rằng cô ấy chính xác về tất cả các tính toán và sẽ quen thuộc với những bản dịch này. Tôi tin rằng chiều sâu của trạng thái thôi miên mà Katie trải qua đã khiến sự lừa dối là không thể. Cô ấy trượt vào và ra khỏi tính cách của Suddi một cách dễ dàng và thực sự trở thành con người cổ xưa này trong mọi khía cạnh trong ba tháng chúng tôi gặp gỡ anh ấy.

Tôi muốn bao gồm ở đây một số trích dẫn từ Josephus mà tôi tin rằng có ảnh hưởng đến câu chuyện của chúng tôi. “Ngoài ra, một số người trong số họ (người Essene) đảm trách việc báo trước các sự kiện trong tương lai, đã được nuôi dưỡng từ nhỏ trong việc nghiên cứu các ghi chép thiên liêng, trong việc thanh lọc, và trong những dự báo của các nhà tiên tri; và rất hiếm khi họ thất bại trong dự đoán của họ.”

“Họ khinh thường đau khổ, và vượt qua nỗi đau bằng sự dũng cảm. Cái chết, nếu kết nối với danh dự, họ nhìn nhận nó tốt hơn một cuộc sống lâu dài. Sự vững chắc của tâm trí họ trong mọi trường hợp, cuộc chiến với người La Mã đã đưa ra nhiều bằng chứng; trong đó, mặc dù họ đã bị tra tấn, đánh đập, thiêu đốt, ép và chịu tất cả những đau khổ của sự hành hạ, rằng họ bị buộc phải báng bổ người truyền pháp (Moses) hoặc ăn những gì bị cấm, nhưng họ không hề thực hiện một thứ trong hai thứ; Họ thậm chí sẽ không một lần tăng bốc những kẻ hành hạ hoặc rơi nước mắt, nhưng, mím

cười qua những đau khổ của họ và chế giễu những kẻ hành hạ họ, họ vui vẻ nhường linh hồn của họ, như những người sẽ sớm nhận lại chúng.”

Người Essene đã phải thề “không che giấu bất cứ điều gì với huynh đệ, không tiết lộ bất cứ điều gì thuộc về họ cho những người bên ngoài, dù rằng vào thời điểm sinh tử của họ. Hơn nữa, họ thề sẽ không truyền đạt cho bất cứ ai giáo lý của họ theo bất kỳ cách nào khác cách mà họ đã nhận được chúng.”

Điều này giải thích những khó khăn mà tôi gặp phải khi thu nhập câu trả lời, và tại sao tôi phải sử dụng các phương pháp quanh co để thu thập thông tin. Tôi ngạc nhiên rằng tôi đã nhận được tất cả thông tin. Tôi đã khiến anh ta vi phạm một quy tắc cơ bản, nghiêm ngặt của cuộc đời anh ta, điều mà những người bị thôi miên sẽ không làm. Họ sẽ không bao giờ làm bất cứ điều gì trái với đạo đức của họ. Nhưng đây không phải là đạo đức của Katie, chúng là của Suddi. Điều này cho thấy Katie đồng nhất với người Essene đó như thế nào và cô đã trở thành anh ta hoàn toàn như thế nào. Nó cũng giải thích tại sao việc lấy thông tin từ Suddi khi còn nhỏ dễ dàng hơn. Anh ta vẫn chưa tuyên thệ và với sự ngây thơ của mình, anh ta không biết rằng anh ta đang tiết lộ điều cấm kỵ. Chúng ta nên biết ơn rằng chúng ta đã có thể nhận được những thông tin này, bằng tất cả những phương tiện cần thiết. Đây là một ví dụ khác về mối liên kết tin tưởng tuyệt vời đã được xây dựng giữa Katie và tôi. Tôi không tin rằng thông tin này sẽ được đưa ra trong bất kỳ trường hợp nào khác.

Ginsburg đề cập trong quyển sách của mình “Người Essene và cây đời Kabbalah”, xuất bản năm 1864, rằng bí mật này không phải là hiếm, “vì người Pharisees cũng sẽ không tuyên truyền bừa bãi những bí ẩn của vũ trụ học và thông thiên học, theo họ, được chứa đựng trong lịch sử về Đấng Tạo Hóa và trong tầm nhìn của Ezekiel, ngoại trừ những người thường xuyên được thụ giáo trong tổ chức”. Người Essene cũng biết về những giáo lý này. (Xem Chương 14 và 15.) Josephus nói: “Họ dành nhiều tâm sức to lớn trong việc nỗ lực nghiên cứu các ghi chép của người cổ đại, và chọn những gì có lợi cho cả linh hồn và cơ thể.”

Ginsburg: “Họ dường như đã nghiên cứu những cuốn sách cổ về các phương pháp chữa bệnh ma thuật và trừ tà, đó những công trình uy tín của Solomon, người đã sáng tác các chuyên luận về các phương pháp chữa bệnh kỳ diệu và loại bỏ các linh hồn ma quỷ.”

Philo: “Họ sử dụng trong đó một bộ ba định nghĩa và nguyên tắc: tình yêu Thiên Chúa, tình yêu đức hạnh và tình yêu nhân loại”. Lưu ý sự tương đồng với những lời dạy của Chúa Jesus.

Các nhà văn trong những năm 1800 nói rằng Chủ nghĩa Essene phát sinh từ ý nghĩa tôn giáo đầy sâu sắc của Cựu Ước. Rằng người Essene thuộc về trường phái Apocalyptic, và rằng họ phải được coi là người kế vị của các nhà tiên tri cổ đại, và là người thiết lập trường tiên tri. Họ đã áp dụng một số ý tưởng phương Đông, Ba Tư và Chaldean cũ, và mang theo một số thực hành và thể chế mà họ trộn lẫn với quan điểm của người Do Thái về tôn giáo. Người Essenes nhằm mục đích điều hòa tôn giáo với khoa học.

CHƯƠNG 14

CUỘN SÁCH VÀ NHỮNG CÂU TRUYỆN KINH THÁNH

Một trong những hoạt động của cộng đồng là viết và sao chép các cuộn sách để chúng có thể được truyền đến các nơi khác trên thế giới. Đó là một trung tâm xuất bản, có thể nói như vậy.

S: Chúng tôi chịu trách nhiệm lưu trữ các bản ghi, để từ ngữ không bị mất đi. Đó là những gì họ làm ở thư viện. Sau đó, họ lấy các cuộn sách và chúng được gửi đến nhiều quốc gia và nhiều nơi để bảo vệ, với hy vọng rằng ít nhất một số trong số chúng sẽ vẫn tồn tại. Có quá nhiều thứ ở đây. Có tất cả những câu chuyện, thông tin liên lạc của các cung điện, lịch sử và sự tồn tại của cuộc sống thường ngày. Một người sẽ rất lớn tuổi khi có thể đọc tất cả các cuộn sách.

D: Bạn có biết nơi nào khác trong thế giới của bạn các cuộn sách được giữ? Có thư viện nào khác không?

S: Tôi cho rằng có. Tôi không có cách nào để biết. (Sự nghi ngờ cũ đã trở lại.) Tại sao bạn muốn biết?

Tôi đã cố gắng tìm cách vượt qua bằng cách nói rằng tôi tò mò và thích đọc. Nếu có thứ gì đó họ không có, tôi muốn biết nơi để có thể tìm nó. Mưu mẹo của tôi đã không thuyết phục được anh ta. Anh hỏi: “*Bạn có thể đọc chúng không?*” Tôi phải suy nghĩ thật nhanh. Tôi nói với anh ấy nếu tôi không thể, tôi luôn có thể có ai đó dịch chúng cho tôi. Điều này cũng không hiệu quả.

S: Rất ít người thậm chí được phép xem các cuộn sách. Họ phải có lý do.

Điều này làm tôi ngạc nhiên bởi vì tôi nghĩ rằng bất cứ ai cũng có thể xem chúng, giống như trong các thư viện của chúng ta ngày nay.

S: Những người quản sách sẽ muốn biết lý do tại sao. Nếu mọi người đều có kiến thức này, họ có thể sử dụng nó để gây hại.

Trong các phiên, có rất nhiều tài liệu tham chiếu bằng các ngôn ngữ được nói vào thời điểm đó. Tôi nghĩ đa số nói tiếng Aramaic.

S: Không, họ cũng nói tiếng Do Thái, tiếng Ả Rập, tiếng Ai Cập. Ngôn ngữ của người La Mã. Có rất nhiều, rất nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Việc liên hệ đến ngôn ngữ La Mã làm tôi ngạc nhiên bởi vì tôi biết đây là những gì người Gypsy gọi là ngôn ngữ của họ ngày nay.

S: Họ là những kẻ lãng du. Người ta nói rằng họ là hai trong số các bộ lạc bị thất lạc của Israel. Điều này đúng như thế nào, tôi không biết.

D: Người La Mã nói ngôn ngữ gì?

S: Latin Vulgate. Một vài người nói tiếng Hy Lạp. Ngoài ra còn có nhiều phương ngữ của Aramaic. Từ mỗi tỉnh nhỏ bạn đến, nó là khác nhau. Mỗi người đều có cách thể hiện riêng. Phương ngữ của tôi chỉ đơn giản là, tôi tin rằng, là Galilean. (Phát âm nhanh: Galilayan.)

Suddi đã có thể hiểu các phương ngữ khác nhưng đôi khi nó rất khó khăn. Những khác biệt này cũng ảnh hưởng đến việc đọc Aramaic.

S: Có rất nhiều cách thể hiện và cách viết cũng khác nhau. Trừ khi bạn rất quen thuộc, bạn có thể đọc được thứ gì đó mà hoàn toàn chẳng có ở đó. Bạn thấy đấy, nó là như thế này, một từ sẽ có một nghĩa đối với tôi và nó có thể có nghĩa hoàn toàn khác với bạn. Nó phụ thuộc vào cách nó ở trong cấu trúc văn bản. Ngoài ra, nếu nó được nói, còn phụ thuộc vào cách giọng nói phát ra khi nó được nói. Nó có thể mang rất nhiều nghĩa. Có một số từ có năm, sáu, bảy ý nghĩa. Tất cả đều khác nhau và đa dạng.

Điều này đã có trong các phiên khác, khi anh nói là âm thanh chứ không phải các chữ cái tạo nên các từ. Tôi thấy nó như một loại tốc ký nơi các biểu tượng đại diện cho âm thanh. Nếu có nhiều phương ngữ khác nhau, các từ sẽ có âm thanh khác nhau theo người nói chúng. Người đang viết sẽ tạo ra các biểu tượng theo cách anh ta nói ngôn ngữ. Tôi đã hỏi một

người Iran về điều này, và ông ấy nói rằng đúng là trong ngôn ngữ của mình, cùng một từ có thể có nhiều ý nghĩa hoàn toàn khác nhau. Ví dụ, cùng một từ có nghĩa là: sư tử, vòi nước và sữa, mỗi từ hoàn toàn khác nhau. Tôi hỏi ông ta làm thế nào họ biết đó là từ chính xác. Ông nói rằng nó phụ thuộc vào câu văn mà nó được sử dụng. Khi bạn xem xét điều này cộng với thực tế là các dấu chấm câu không được phát minh cho đến thế kỷ 15, nó cho thấy rõ công việc dịch thuật là một cơn ác mộng như thế nào.

D: Vậy thì nếu ai đó đọc một trong những cuốn sách của bạn, họ có thể nhận được một ý nghĩa khác từ nó?

S: Rất có thể, vâng, để thấy một thứ hoàn toàn khác với những gì đã được dự định.

Mặc dù các biểu tượng về cơ bản giống nhau, người đọc có thể có được một câu chuyện khác nếu họ không biết cuốn sách được viết bằng phương ngữ nào. Tôi tự hỏi làm thế nào mọi người có thể biết nhà văn thực sự nói ý gì.

S: Bạn sẽ phải xem nó như một toàn thể và tìm cách để mọi thứ phù hợp với nhau. Nếu một từ không có ý nghĩa khi ở trong một phần, thì bạn sẽ phải tìm một ý nghĩa khác cho điều này.

Điều này sẽ giải thích tại sao một số câu chuyện của chúng ta trong Kinh Thánh có thể khác với bản gốc. Nếu ai đó chèn một từ khác trong nhiều bản dịch trong lịch sử, sẽ rất khó để biết câu chuyện ban đầu được đọc theo cách nào.

D: Có phải một số cuốn sách của bạn bằng tiếng Do Thái không?

S: Vâng, có tất cả các ngôn ngữ ở trên đời.

D: Có những lỗi được tạo ra do tiếng Do Thái?

S: Vâng, nó gần như cũng dễ dàng có lỗi trong tiếng Do Thái như trong Aramaic. Lời nói có nhiều ý nghĩa.

Tiếng Do Thái sử dụng chữ cái nhưng họ không sử dụng nguyên âm, chỉ có phụ âm, vì vậy nhiều từ cũng có thể.

Tất cả điều này sẽ làm cho nó rất khó khăn với người ghi chép. Nếu họ phạm một sai lầm, họ có thể thay đổi toàn bộ câu chuyện, ngay cả thông qua sự thiếu hiểu biết đơn giản.

S: Hoặc sợ hãi, vâng. Tôi không phải là một học giả. Tôi không biết lý do người ta làm những điều này.

Với thông tin này trong tâm trí, tôi sẽ trình bày các phiên bản của Suddi của những câu chuyện từ các cuộn sách và Ngũ Thư. Có rất nhiều khác biệt so với Kinh Thánh hiện đại của chúng ta. Phải nhớ rằng đây là những gì anh đã được dạy bởi các bậc thầy của mình, vì vậy đó là sự thật như anh đã nhìn thấy nó. Nhưng anh ta gần hơn với bản gốc, vậy nên ai biết được? Hãy chấp nhận chúng như một món mồi cho suy nghĩ.

D: Chúng tôi có một cuốn sách ngày nay có một số giáo lý của bạn trong đó, nhưng nó được cho là đã được viết bởi nhiều người khác nhau. Họ có tên cho các phần khác nhau của cuốn sách. Một trong số đó được gọi là Isaiah.

S: Vâng, có nhà tiên tri Isaiah. Bạn đang nói “sách”; nó không phải là một cuốn sách, nó là một phần của Ngũ Thư. Nó nói về nhà tiên tri Isaiah. Và có Ezekiel và Deborah và Benjamin và câu chuyện của Moses và Ruth, và nhiều, rất nhiều người khác. (Deborah là một nhân vật Trong Kinh Thánh mà tôi không quen thuộc.). Đó là phần của các thẩm phán của Israel. Cô ấy là một trong số đó. Cô ấy là một trong những lập pháp. Đối với người Israel để có một người phụ nữ ở trên họ là một cái gì đó bất thường. Và nhiều người trong số họ không thể chịu đựng được thực tế là họ đang bị cai trị bởi phụ nữ. Cô ấy là một người rất khôn ngoan. Câu chuyện của cô không phải là một phần của Ngũ Thư, nó nằm trong một số cuộn sách.

Trong Kinh Thánh, Deborah hầu như không được đề cập trong chương 4 và 5 của các chương Thẩm Phán (Các Quan Xét). Tôi hỏi anh ta đã bao giờ nghe nói về một phần được gọi là Sáng thế ký, nhưng anh ta không quen thuộc với cái tên đó. Khi tôi giải thích rằng nó nói về cách thế giới được hình thành, ông nói, “Ý bạn là về nền tảng? Đó mới chỉ là Khởi

Nguồn”. Ông cũng không nhận ra cái tên Exodus, nhưng họ có câu chuyện về Moses. Nó rất quan trọng đối với họ. Tôi không quen thuộc với Ngũ Thư được sử dụng ngày nay trong tôn giáo Do Thái nhưng tôi hỏi anh ta những phần nào được bao gồm trong phiên bản của anh ta.

S: Ngũ Thư, nó bao gồm các luật lệ và những lời tiên tri. Và sau đó về cơ bản từ thời Abraham. Có rất ít những gì đã xảy ra trước đó. Những câu chuyện nằm trong các ghi chép, nhưng không phải trong Ngũ Thư. Nó bắt đầu với quan điểm tạo tác về Abraham và rằng ông là lãnh đạo của nhân dân (của Israel) và nó tiếp tục từ đó.

D: Nó có kết thúc với những câu chuyện của Moses không?

S: Không, nó kết thúc với các nhà tiên tri. Một số trong số họ trong Ngũ Thư, một số họ chỉ ở trong các cuộn sách khác. Nhưng đó là công việc kết hợp chúng lại với nhau. Tôi đang cố gắng chúng lại với nhau cho phù hợp với những lời hẹn ước.

D: Ai là nhà tiên tri cuối cùng trong Ngũ Thư?

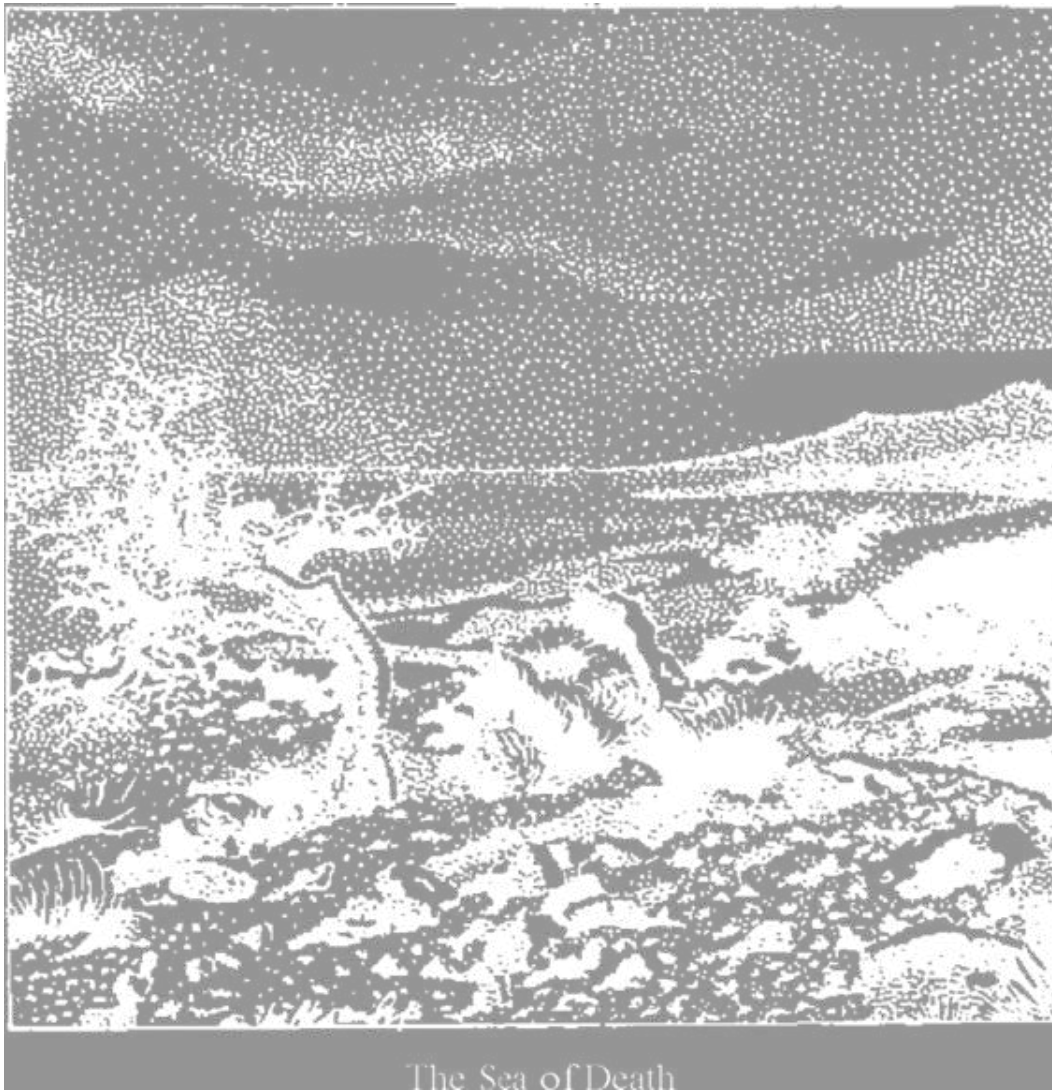
S: Để tôi nghĩ. Tôi tin là Zechariah.

Tôi đã nghĩ rằng sẽ dễ dàng hơn nếu tất cả các câu chuyện nằm trong một cuộn sách.

Câu trả lời của ông đã gây ra tiếng cười với nhóm lắng nghe.

S: Nếu tất cả chúng đều ở trên một cuộn, đó sẽ là một cuộn rất lớn. Nó sẽ là quá lớn để nhắc nhở.

Chúng tôi phát hiện ra khả năng kể chuyện của anh ấy khá tình cờ. Tôi chưa bao giờ hỏi Suddi về thông tin loại này. Những câu chuyện sau đây ban đầu được rải khắp các bản ghi chép và xuất hiện trong khoảng thời gian ba tháng một cách ngẫu nhiên. Tôi đã kết hợp chúng trong phần này để đọc theo nội dung. Vì có một thực tế đã biết là Kinh Thánh của chúng ta đã trải qua nhiều thay đổi trong những năm qua, có thể có nhiều sự thật ở đây hơn chúng ta muốn thừa nhận. Nên ít nhất hãy đọc chúng với một tâm trí cởi mở.



The Sea of Death

SODOM VÀ GOMORRAH

Tôi đã hỏi anh ta những câu hỏi về Biển Chết, hay ‘Biển tử thần’ như cách anh ta gọi nó. Cộng đồng Qumran nằm trên những vách đá ở rìa của vùng nước này. Tất cả những gì tôi từng nghe về nó là nó rất mặn và không duy trì sự sống. Sự đặc biệt này chưa bao giờ thực sự được giải thích thỏa đáng. Với suy nghĩ này, tôi hỏi liệu biển đó có bất kỳ đặc thù nào về nó không. Tôi đã mất cảnh giác bởi câu trả lời của anh ấy.

S: Đôi khi nó có mùi hắc ín, nhựa, hoặc có những hố như vậy, vâng. Họ nói rằng về phía Nam có những hố hắc ín và đây là một phần của nó. Không có gì phát triển ở Biển Tử Thần. Có một vài cây dọc theo các bờ.

D: Đây có phải là lý do tại sao bạn gọi nó là Biển Chết?

S: Nó được gọi là như vậy bởi vì chính trên những bờ biển này mà Gomorrah và Sodom đã bị hủy diệt. Và nó là để nhắc nhở chúng ta về điều này.

Tôi liếc nhanh nhìn Harriet và thấy cô ấy cũng ngạc nhiên như tôi. Điều này chắc chắn là bất ngờ. Chúng tôi đã nghe câu chuyện Kinh Thánh, nhưng không biết hai thành phố nổi tiếng này có liên quan đến Biển Chết. Lưu ý sự đảo ngược của các tên khi chúng tôi đã quen với việc nghe chúng và cách phát âm khác nhau của Sodom. Rõ ràng là không có gì trong số này đến một cách thân giao cách cảm từ tâm trí của chúng tôi.

D:Ồ? Chúng tôi luôn nghĩ rằng cái tên có nghĩa là không có gì sẽ phát triển ở đó.

S: (Ngắt lời) Đây là lý do tại sao không có gì phát triển ở đó.

D: Những thành phố này đã bị phá hủy như thế nào?

Suddi trả lời một cách hồ hững, “Phóng xạ”. Một lần nữa tôi mất cảnh giác, và hỏi liệu anh ấy có thể kể cho chúng tôi câu chuyện về những gì đã xảy ra không.

S: Chuyện kể lại rằng họ trở nên buồn lòng trong mắt Yahweh, vì họ rời khỏi con đường của sự thật. Và khi đó họ được cảnh báo nhiều, rất nhiều lần để trở lại con đường công bình, và rằng họ đã cười. Và người ta nói rằng Lot đã ở thành phố này và anh ta được hai thực thể vĩ đại đến thăm, người đã bảo anh ta đưa gia đình rời đi và họ sẽ được bảo vệ. Và anh ấy buồn vì, ý tôi là, đây dù sao cũng là thành phố của anh ấy, và mặc dù nó tồi tệ, nhưng đây vẫn là người của anh ấy. Nhưng họ nói với anh rằng những người đó không đáng để được cứu rỗi, rằng họ phải bắt đầu lại và bắt đầu lần nữa từ đầu. Vì vậy, ông đã đưa hai cô con gái và vợ của mình rời đi. Người ta nói rằng vợ ông quay lại nhìn thành phố và điều đó dẫn tới cái chết của bà, từ những gì bà nhìn thấy, nhìn vào khuôn mặt của sự hủy diệt bằng đôi mắt của mình.

Tôi nhớ câu chuyện quen thuộc về việc cô ấy biến thành một cột muối, nhưng Suddi nói rằng không có gì bất thường về cái chết của bà ấy ngoài

việc bà ấy quay đầu lại nhìn và thấy sự hủy diệt. Tôi hỏi liệu anh ta có lời giải thích nào cho sự hủy diệt không.

S: Nơi vị trí của các thành phố, có những túi hắc ín nhựa đường và một lượng nhiệt lớn được tạo ra. Những tia sét, chúng đánh từ trên trời xuống. Và khi chúng đánh trúng nơi đó, chúng đã gây ra sự hủy diệt để ngự trị (reign) (hoặc từ này có thể là ‘mưa’ (rain)? Một sự khác biệt thú vị trong định nghĩa.) Và nó gây ra... nổ. Và các thành phố, chúng bị đánh chìm xuống, và chúng chìm cho đến khi không còn gì.

D: Vậy thì anh nghĩ rằng Yahweh đã khiến tất cả những điều này xảy ra?

S: Đó là sự lựa chọn của ông ấy, vâng.

Đây là điều tôi không thể trì hoãn nghiên cứu. Anh ấy đã khơi dậy sự tò mò của tôi. Tôi thấy rằng nó sẽ không gây nguy hiểm cho câu chuyện của người Essene nếu tôi tìm kiếm thông tin về Sodom và Gomorrah. Một số đã có sẵn trong từ điển bách khoa toàn thư của tôi. Điều cần nhớ là chúng tôi không có hứng thú tìm kiếm nó trước đây, chúng tôi chưa bao giờ nghĩ có một sự kết nối.

Bằng chứng khảo cổ học và Kinh Thánh ủng hộ việc định vị năm thành phố của đồng bằng (trong đó Sodom và Gomorrah là hai) trong Thung lũng Siddim. Đây là một đồng bằng màu mỡ một thời nằm ở cuối phía nam của Thung lũng Biển Chết sông Jordan. Những kẻ xâm lược đầu tiên của khu vực phát hiện ra rằng thung lũng đầy những giếng nhựa đường – ‘Hố slime’ trong các bản dịch cũ hơn. Các nhà văn cổ đại và hiện đại chứng thực sự hiện diện của nhựa đường (Hy Lạp) và bitumen (Latin) xung quanh Biển Chết, đặc biệt là xung quanh phần phía nam. Trong thời cổ đại, nó được gọi là Biển Muối và Hồ Asphaltitis. Ở góc tây nam mọc lên một ngọn núi thấp được tạo thành trong một phần của muối tinh thể tinh khiết, mà người Ả Rập hiện đại gọi là Jebel Usdum, Núi Sodom.

Các cuộc điều tra gần đây của các nhà địa chất đã tiết lộ sự hiện diện của dầu mỏ cũng như rò rỉ nhựa đường. Họ cũng nghi ngờ sự hiện diện của

uranium nhưng cảm thấy sẽ quá khó để khai thác. Các nhà văn cổ đại đã viết về mùi hôi thối và bồ hóng phát sinh từ Biển. Nó mạnh đến nỗi nó làm hoen ố kim loại. Các nhà địa chất hiện đại nói rằng đây là khí tự nhiên, điều mà người dân trong quá khứ không biết. Họ đưa ra lời giải thích có thể về sự phá hủy của Sodom và Gomorrah là dầu khí có thể đã bị sét đánh cháy, hoặc một trận động đất đã làm bùng lên đám cháy gây ra vụ nổ. Trong Kinh Thánh, Abraham thấy khói bốc lên từ đồng bằng, bốc lên “như khói của lò nung”, một mô tả phù hợp về việc đốt dầu và khí đốt. Nó cũng có thể phù hợp với một vụ nổ nguyên tử.

Bề mặt của Biển Chết, thấp hơn 395m dưới mực nước biển, thấp hơn bất kỳ nơi nào được biết đến trên mặt đất. Biển sau đó giảm xuống độ sâu tối đa 400m và mặn hơn sáu lần so với nước biển, khiến nó cũng là nơi mặn nhất trên trái đất. Đây là một hiện tượng địa chất độc đáo. Không có phần nào khác trên thế giới, không nằm dưới nước, nằm sâu hơn 90m dưới mực nước biển. Hoàn toàn không có gì sống trong nước.

Theo Werner Keller trong “Cuốn Kinh Thánh Như Lịch sử”, các khám phá trong khu vực đó đã đưa ra một cái gì đó kỳ lạ. Mặc dù biển cực kỳ sâu, cuối phía nam thì nông, không quá 15m hoặc 16m sâu. Khi mặt trời chiếu sáng đúng hướng, các đường viền của rừng có thể được nhìn thấy dưới nước. Chúng đã được bảo tồn bởi hàm lượng muối cao trong nước. Đây là bằng chứng cho thấy trước khi Sodom và Gomorrah bị phá hủy, khu vực này là một đồng bằng tươi tốt và màu mỡ. Người ta tin rằng các thành phố chìm dưới nước trong khu vực này và điều này sẽ giải thích tại sao nó nông hơn ở đó.

Muối có trong không khí, và mọi thứ trong khu vực (bao gồm cả con người) nhanh chóng được bao phủ bởi một lớp vỏ muối. Đây có thể là một lời giải thích cho câu chuyện vợ của Lot biến thành muối. Khi vụ nổ xảy ra, chắc hẳn đã có một lượng muối khổng lồ được ném vào không khí từ ngọn núi muối nằm gần các thành phố.

Tôi muốn mạo hiểm rút ra kết luận của riêng mình về những gì đã xảy ra ở đó. Để các thành phố chìm và khu vực này trở nên vô hồn và hoang vắng trong mọi thời gian sau, tôi tin rằng một vụ nổ nguyên tử tự nhiên đã xảy ra. Điều này cũng có thể giải thích cho độ sâu đáng kinh ngạc của biển? Có thể với sự hiện diện của uranium cũng như các hóa chất dễ bay hơi khác trong khu vực. Thật thú vị khi lưu ý rằng đo lường bộ đếm Geiger không có kết quả cho hoạt động phóng xạ đã từng được thực hiện trong khu vực, theo nhà văn Erich von Daniken.

Nhưng điều này không giải thích sự hiện diện của hai sinh mệnh đã đến để cảnh báo Lot và gia đình anh ta. Tôi xem nó là một hiện tượng tự nhiên, làm thế nào họ biết trước về nó? Có ý kiến cho rằng thay vì sét kích hoạt vụ nổ, nó có thể đã bị đốt cháy bởi các chùm tia laser từ một tàu ngoài vũ trụ. Một tâm trí cởi mở có thể thấy nhiều khả năng khác ngoài thông tin chính thống.

Một lĩnh vực khám phá mới trong khoảng thời gian này đã mở ra. Có lẽ Suddi có thể cho chúng ta nhiều câu chuyện hơn và mở ra những hướng suy nghĩ mới.

DANIEL

Khi tôi hỏi về câu chuyện Lò Lửa (Fiery Furnace, Daniel 3), anh ấy nói rằng anh ấy không quen thuộc với nó. Vì vậy, tôi hỏi anh ta liệu anh ta có biết ai đó bị ném vào hang sư tử không.

S: Bạn nói về Daniel. Câu chuyện của ông ấy nằm trong các cuộn sách. Ông là một người khôn ngoan và một nhà tiên tri. Người dân sợ ảnh hưởng của ông với vị vua này. Bởi vì ông ta là người Do Thái và không có niềm tin như họ, họ đã ném ông vào những con sư tử. Và vì vậy, khi ông ta sống sót ra ngoài, họ sợ hãi vì họ biết rằng Thiên Chúa của ông ta là Thiên Chúa thực sự. Người ta nói rằng thiên thần đã đến và khóa miệng sư tử lại. Tôi nghĩ rằng Daniel đã nói chuyện với những con sư tử. Điều này là có thể. Con người có thể chia sẻ cuộc trò chuyện với động vật. Chẳng lẽ chúng không phải là sinh vật của Chúa sao?

DAVID

Suddi đã nói với tôi một lần rằng anh ta là hậu duệ của David, vì vậy tôi hỏi liệu anh ta có nghe nói về một câu chuyện về David liên quan đến một người khổng lồ không.

S: Bạn nói về Goliath. Người ta nói rằng Goliath là người đứng đầu quân đội của ... Tôi tin đó là người Philistine. Và những người dân của... để tôi nghĩ, nhà vua là ai nhỉ? Tôi tin rằng Saul chính là vua, và họ đang có chiến tranh. Và mỗi ngày quân đội Israel sẽ ra ngoài và bị đánh bại và nhiều người sẽ chết, vì người đứng đầu Goliath này. Ông ấy ra ngoài và ông ấy thách thức tất cả và giành chiến thắng.

D: Ông ấy có thực sự là một người khổng lồ không?

S: Ông ta lớn hơn hầu hết so với đa số đàn ông. Ông đã ở với người Philistines, nhưng ông không phải là một người Philistine. Nói cách khác, ông ta đến từ một nơi khác. Và người ta nói rằng David quyết định rằng anh ta sẽ đấu với ông ta và sẽ giết ông ta, và anh ta đã làm. Nó nói rằng anh đã sử dụng ná của mình. Rằng anh ta là một người chăn cừu đã dùng sức mạnh của ná để giết chết những con sói. Nó giữ cho những con sói và chó rừng tránh xa cừu nếu bạn bắn tốt. Để bạn không mất nhiều thịt cừu. David chỉ vừa bước vào ngưỡng cửa thành niên. Tôi tin anh ấy mới 14 tuổi. Đó là điều mà anh ta đã được bảo rằng anh ta có thể làm. Không khó để đánh bại một người như vậy khi bạn ở bên chính nghĩa và họ thì sai. Trong trường hợp đó, tốt hơn là giết một người để ngừng giết chóc, hơn là để một người giết rất nhiều người. Nên nó được viết như vậy.

JOSEPH

S: Câu chuyện về Joseph không thuộc Ngũ Thư. Người ta nói rằng ông có nhiều anh em khác mẹ. Nhưng chỉ có một người em cùng mẹ, người trẻ hơn anh ta. Hoặc có lẽ ông ấy là người trẻ nhất, tôi không nhớ. Đã lâu lắm rồi kể từ khi tôi đọc nó. Người ta nói rằng ông đã bị bán làm nô lệ bởi các anh em của mình, bởi vì anh em của ông ghen tị với sự chú ý của cha ông dành cho ông. Bởi vì ông ta là... Để tôi suy nghĩ một lát. Vâng, tôi nhớ, ông

ấy là đứa con út của mẹ ông ấy, và mẹ ông ấy đã chết khi sinh ra ông ấy. Và bà ấy là một người vợ rất được yêu mến. Và do đó, điều này là, nói thế nào nhỉ...? Có lẽ là quyền lợi. Ông đã nhận được nhiều điều mà các anh em không nghĩ là khá công bằng. Và do đó, cha ông đã tặng ông một chiếc áo khoác có tay áo và ông đã ...

Chờ chút! Trong câu chuyện Kinh Thánh của chúng tôi, cha ông đã tặng ông một chiếc áo khoác nhiều màu sắc. Tôi ngắt lời: “Một chiếc áo khoác có gì?”

S: Một chiếc áo khoác có tay áo. Một chiếc áo choàng có tay áo. Thông thường áo choàng không có tay áo, nó chỉ là một chiếc áo choàng mở. Dù sao, nó rất đẹp và mới mẻ và vì vậy họ ghen tị và họ quyết định họ muốn lấy nó từ ông và ông nói, “Không! Cha tôi đã đưa cái này cho tôi”. Và họ đã có một cuộc tranh cãi về nó và rồi họ ném ông ta xuống giếng, tôi tin là như vậy, hoặc dìm ông ta xuống, tôi không nhớ. Và họ nói rằng, “Chà, chúng ta không thể để hắn trở về với cha. Hắn sẽ nói những gì chúng ta đã làm”. Vì vậy, họ quyết định họ sẽ giết ông ta. Anh trai cùng người mẹ nói, “Không, không, chúng ta không thể làm điều này. Đó là em trai của chúng ta. Bạn biết đấy, chúng ta không thể làm điều này”. Và do đó, họ quyết định rằng họ sẽ bán ông cho những người buôn nô lệ Ai Cập và họ sẽ không bao giờ gặp lại ông nữa. Vì vậy, họ đã bán ông ta.

D: Các anh em đã nói gì với người cha?

S: Họ mang áo khoác trở lại và họ bôi máu cừu, tôi tin vậy, trên áo khoác và nói rằng ông ta đã bị một con sư tử tấn công và ông ta không còn nữa. Đó là tất cả những gì họ đã tìm thấy.

D: Vậy điều gì đã xảy ra sau khi những người buôn nô lệ bán ông ta?

S: Chủ nhân của ông ta nhận ra đó một người đàn ông thông minh và đưa ông ta công việc để làm. Để xem, người kiểm kê, tôi tin vậy, (Tôi cho rằng là từ đó. Nó được phát âm một cách kỳ lạ.) và chịu trách nhiệm về đất đai của mình. Và vợ của ông quyết định cô muốn Joseph và ông nói, “Không, không, không”. Vì vậy, bà khiến ông ta gặp rắc rối với chủ nhân,

và chủ nhân ném ông ta vào tù. Và, để tôi suy nghĩ một lát ... Có một cố vấn cho Pharaoh đã bị thất sủng, người cũng có mặt trong tù, người có những giấc mơ. Và Joseph có thể hiểu được những giấc mơ, nói với anh ta chúng có nghĩa là gì. Và vì vậy, khi cố vấn của Pharaoh được thả ra khỏi nhà tù, ông nói với anh hãy nhớ đến ông. Và trong một khoảng thời gian, anh ấy đã làm. Và khi Pharaoh có một giấc mơ, Joseph đã được nhớ đến và đưa đến để giải thích và ông đã làm vậy. Và khi đó, ông đã cứu Ai Cập, bởi vì Ai Cập đã có bảy năm sung túc và bảy năm nạn đói. Và Ai Cập là nước duy nhất được chuẩn bị, và tất cả các vùng đất xung quanh đều chết đói. Vì vậy, người ta nói rằng khi không còn thức ăn cho gia đình ông ăn: ông ta (cha của Joseph) đã gửi chúng (anh em) đến Ai Cập. Và Joseph được cho là đã phát hiện ra rằng họ đã ở đó và buộc tội họ ăn cắp. Và nói rằng họ phải để lại đứa con trai út, đó là người anh trai cùng mẹ của ông. Họ không thể nhận ra Joseph vì ông đã thay đổi quá nhiều.

D: Đã nhiều năm rồi sao?

S: Vâng, và. . . để tôi nghĩ. Vì vậy, họ về nhà và họ nói với cha của họ, và ông phải trở lại với họ hoặc với thứ gì đó. Tôi không thể nhớ. Dù sao, cuối cùng họ đã gặp nhau và mọi người phải thừa nhận những gì đã xảy ra. Nhưng Joseph, là người đàn ông vĩ đại, đã tha thứ cho họ và cha của họ cũng vậy. Vì vậy, họ đã từng rất cao quý ở Ai Cập. Đây là cách mà gia đình họ đã chuyển đến Ai Cập. Đó là một câu chuyện rất dài và là một phần của lịch sử của chúng tôi.

ADAM VÀ EVE

Suddi đã đề cập đến Adam và Eve trước đó, vì vậy tôi đã hỏi anh ấy về câu chuyện đó.

S: Câu chuyện về sự sáng tạo của người đàn ông và người phụ nữ, vâng. Được làm từ đất sét của trái đất khi nó còn mới, là Adam. Và khi Chúa thấy rằng Adam cô đơn và cần một phần của anh ta, người ta nói rằng xương sườn của anh ta đã được rút ra. Mặc dù tôi không thể nhìn thấy điều này, đàn ông có nhiều như phụ nữ. Nhưng, dù sao, xương sườn của anh ta

đã được rút ra và một người phụ nữ đã được tạo ra, để trở thành người bạn tâm giao của anh ta, một nửa còn lại của anh.

D: Tôi tự hỏi tầm quan trọng của xương sườn sẽ là gì?

S: Người phụ nữ là người bạn đời cuối cùng, là một phần của bạn và là một phần của toàn thể.

D: Bạn có nghĩ rằng đây chỉ là một câu chuyện hay họ đã thực sự ...

S: (Ngắt lời) Tôi không biết. Tôi không có ở đó!

Anh nói tên của nơi này là Thiên Đường. Khi tôi hỏi anh ta về Vườn Địa đàng, anh ta đã không nghe nói về cái tên đó.

D: Adam và Eve có sống ở Thiên Đàng suốt quãng đời còn lại không?

S: Theo truyền thuyết, họ bị đuổi vì cố gắng lấy từ Thiên Chúa những gì Thiên Chúa muốn giữ cho chính Người, đó là kiến thức về sự xấu hổ. Họ ăn từ cây kiến thức, điều này rất tò mò. Tại sao bạn muốn chọn kiến thức nếu bạn có quyền giữa lựa chọn giữa sự sống và sự lựa chọn kiến thức? Có bao nhiêu người sẽ không chọn cuộc sống vĩnh cửu? (Tôi không hiểu và yêu cầu anh ấy giải thích.) Có hai cái cây. Đó là một cây tri thức và một cây sự sống. Vậy nên, tại sao họ nói rằng họ đã ăn trái của cây kiến thức? Chẳng phải hầu hết người muốn sống mãi mãi sao? Điều này làm tôi tò mò. Tôi xem đó là một chút không khôn ngoan. Nếu bạn sống mãi mãi, bạn có cơ hội lớn hơn nhiều để đạt được sự khôn ngoan trong khoảng thời gian đó.

Triết lý kỳ lạ của ông làm tôi thích thú, nhưng nó có ý nghĩa. Tôi hỏi những cái cây trông như thế nào.

S: Chúng là cùng một loại và chúng có kích thước khổng lồ. Tôi đã nghe nói rằng chúng được làm từ cây lựu, nhưng đây là, một lần nữa, một huyền thoại.

D: Có điều gì trong câu chuyện của bạn về việc họ bị cám dỗ ăn hết trái của một cây không?

S: Người ta nói rằng con rắn đã cám dỗ người phụ nữ. Và vì không chống lại được sự cám dỗ, đó là một phần của truyền thuyết, lý do tại sao phụ nữ phải chịu đựng khi sinh con. Tôi không tin điều này, vì phụ nữ không cần phải chịu đựng. Đây là điều mà đàn ông đã thêm vào câu chuyện này, tôi nghĩ vậy. Tại sao việc mang sự sống đến thế giới lại là đau khổ? Tất nhiên họ không cần phải chịu đựng! Có nhiều cách để đưa đứa trẻ đến thế giới này mà không làm người mẹ đau đớn. Bạn sẽ học cách thở êm và nhẹ nhàng, và sử dụng ... sự thu hút sự tập trung ra khỏi cơ thể, nhưng đồng thời vẫn giữ các chuyển động. Và thay vào đó, bạn sẽ tập trung vào những gì rất tốt đẹp và bình yên với bạn. Và cơ thể càng bình yên, đứa trẻ càng dễ dàng được sinh ra. (Nghe có vẻ rất giống với các phương pháp Lamaze hiện đại.)

D: Phụ nữ có được chỉ dạy để tự thực hiện không?

S: Có những người phụ nữ biết cách làm điều này. Và tất nhiên có những người phụ nữ khác và thường là người bạn đời ở đó với họ. Nhưng tôi chưa bao giờ tham dự một cuộc sinh nở.

D: Anh đã đề cập đến con rắn. Ý anh là đó là một con rắn thực sự?

S: Một số người nói rằng nó là một thực thể ánh sáng đã rơi xuống. Anh ta nhập linh hồn của mình vào con rắn. Có rất nhiều truyền thuyết về điều này nhưng tôi không tin vào điều này. Tôi tin rằng con người đã tạo ra sự sụp đổ của chính mình thông qua việc tiếp thu lòng tham và ham muốn. Bạn càng có nhiều, bạn càng muốn. Và con người đã tạo ra sự sụp đổ của chính mình từ thiên đường đó. Nói rằng bị con rắn cám dỗ, dễ dàng hơn là thừa nhận rằng con rắn đó là một phần thấp hơn của chính bạn.

D: Điều gì đã xảy ra khi họ ăn trái cây?

S: Người ta nói rằng họ đã bị đuổi ra khỏi Thiên đường. Và họ nhận ra rằng họ không có quần áo, và đây là khởi đầu sự xấu hổ trên thế giới. Và kể từ đó, họ đã cố gắng che đậy bản thân. Xấu hổ về cơ thể trong khi đây là đền thờ của bạn, đây không phải là một điều tốt. Đây là những gì Chúa đã ban cho bạn cả cuộc đời. Bạn phải đối xử tốt với nó, và đối xử với nó để nó

ở cùng bạn suốt đời. Và xấu hổ về một món quà do Thiên Chúa ban tặng là một tội lỗi lớn.

Tham chiếu này về cơ thể như một ngôi đền nghe giống như những nhận xét của Chúa Jesus trong Tân Ước.

D: Nhưng bạn cũng che đậy cơ thể của mình.

S: Nhưng chúng tôi không che giấu. Khi chúng tôi còn nhỏ, có một sự tự do đi lại như ngày bạn được sinh ra. Nó có thể chấp nhận được. Không có gì đáng xấu hổ khi cởi mở về cơ thể của bạn. Bạn không chạy và trốn để che giấu cho ai đó nhìn thấy bạn mà không có quần áo.

D: Trong một số cộng đồng, điều này không được tán thành.

S: Và họ thường là những người gặp rắc rối nhất.

Điều này giải thích việc tắm khỏa thân hỗn hợp hàng ngày ở Qumran. Đó là một điều được chấp nhận. Anh đã đề cập đến một thực thể ánh sáng đã rơi xuống và tôi ngay lập tức nghĩ về những câu chuyện của Lucifer như một thiên thần sa ngã. Nhưng anh ta chưa bao giờ nghe về bất kỳ câu chuyện nào như vậy. Tuy nhiên, anh biết về tổng lãnh thiên thần Michael.

S: Tôi biết Michael. Người ta nói rằng Michael đứng bên phải của Chúa. Anh ấy là một trong những thực thể không bao giờ đến đây. Anh ấy luôn ở bên Chúa vì anh ấy không mạo hiểm rời đi. Và do đó, anh ấy vẫn hoàn hảo như trong ngày Sáng tạo. Và anh ấy giống như một sứ giả của Chúa. Nếu Người muốn nói chuyện với ai đó, có lẽ không hoàn toàn trực tiếp, đôi khi Chúa sẽ gửi Michael hoặc Gabriel. (Phát âm rất nhanh.)

D: Anh ấy nói chuyện với bạn như thế nào?

S: Từ tâm trí đến tâm trí. Sao lại không?

D: Bạn không thực sự nhìn thấy anh ta?

S: Có những người từng thấy. Có những người cần. Nhưng không phải lúc nào cũng cần phải biết những ai có thể nghe thấy anh ấy. Anh ấy sẽ xuất hiện với bạn hoặc tôi khác nhau. Anh ấy sẽ xuất hiện có lẽ như một dạng

mặc quần áo với ánh sáng vàng, hoặc có lẽ chỉ là một tia nắng mặt trời hé lộ, hoặc có lẽ là một người đàn ông trẻ hoặc thậm chí là một người già. Đó là tất cả tùy cách bạn nhìn nhận anh ấy, làm thế nào bạn cần phải có hình ảnh này của anh ấy. Nó cũng có thể là những người khác. Có rất nhiều người chưa đến. Có rất nhiều người đã không quyết định rằng đây là những gì họ muốn làm. Họ ngồi lại và quan sát.

Trở lại câu chuyện của Adam và Eve, tôi nói rằng tôi đã nghe một câu chuyện rằng có những người khổng lồ trên thế giới vào những ngày đó.

S: Nó được kể lại như vậy. Theo những câu chuyện đã được truyền lại, Chúa quyết định Adam là hình dáng cuối cùng mà con người nên có. Rằng có rất nhiều, rất nhiều người trước đó không hoàn hảo, nên đã có sự thay đổi. Và trong trước đây cũng có rất nhiều điều thứ không như bây giờ. Vậy nên điều đó là rất có thể.

D: Có rất nhiều truyền thuyết về động vật kỳ lạ. Bạn có nghĩ rằng đó là nơi các truyền thuyết đến từ?

S: Tôi cũng nghe như vậy. Đó là điều có khả năng lớn.

Có nhiều hơn về điều này trong câu chuyện về sự sáng tạo của thế giới trong Chương 15.

RUTH

Trong một phiên khi tôi nói chuyện với Suddi lúc còn nhỏ, tôi đã hỏi anh ấy câu chuyện yêu thích của anh ấy là gì. Tôi ngạc nhiên khi anh ấy nói, “Tôi thích Ruth.” Tôi nghĩ rằng đây là một lựa chọn khá kỳ lạ cho một đứa trẻ. Tôi có thể nghĩ ra rất nhiều câu chuyện từ Kinh Thánh của chúng tôi có vẻ thú vị hơn đối với một đứa trẻ. Tôi hỏi anh ta liệu anh ta có thể kể nó không và sau đây là một hiện tượng kỳ lạ. Thông thường, nhà thơ miên phải hỏi rất nhiều câu hỏi để giữ cho chủ đề nói chuyện. Khi họ trở nên quá thoải mái, luôn có khả năng họ có thể trôi dạt vào giấc ngủ tự nhiên. Tôi chưa bao giờ gặp điều đó xảy ra, nhưng điều đó vẫn có thể. Katie luôn hoạt ngôn trong khi “chìm sâu” bất kỳ lúc nào. Nhưng lần này, Suddi kể câu chuyện này và tới bảy phút rưỡi mà không bị gián đoạn. Tôi đã không hỏi

bất kỳ câu hỏi hoặc làm bất kỳ thúc giục nào để giữ cho câu chuyện trôi chảy. Tôi tin rằng đây là kỷ lục, nếu có bất kỳ trường hợp nào khác xảy ra. Đó là một ví dụ khác về việc Katie đã hòa nhập chặt chẽ với nhân cách từ quá khứ như thế nào.

Suddi háo hức kể câu chuyện với sự nhiệt tình sôi nổi của một đứa trẻ muốn chia sẻ kiến thức của mình.

S: Người ta kể rằng Naomi, chồng và hai con trai của bà đã đi vào vùng đất Moab (phát âm gần như trong một âm tiết) để kiếm sống. Và rồi sau đó, khi hai đứa con trai lớn lên đến tuổi và quyết định lấy vợ. Bấy giờ người ta nói trong các cuộn sách rằng chúng ta không được lấy vợ bên ngoài. Nhưng họ đã nói chuyện với linh mục về điều đó và họ được cho biết, miễn là họ (người phụ nữ) chấp nhận Yahweh là Thiên Chúa của họ, họ sẽ được phép kết hôn. Vì vậy, họ đã chọn hai người vợ mà họ sẽ chọn kết hôn, và họ tình cờ là chị em. Một là Ruth và tôi không thể nhớ tên của em gái cô ấy nữa.

Dù sao đi nữa! Nhiều năm trôi qua và có một dịch bệnh lớn xảy ra. Chồng của Naomi bị bệnh và chết, và cả hai đứa con trai của bà. Bà quyết định sẽ trở lại vùng đất của mình, đó là Israel, mang theo những ít của cải mà bà có, quay trở lại với người dân của mình. Sau đó, bà nói với các con gái của mình rằng chúng còn trẻ và chúng nên ở lại đây, kết hôn và ở cùng những người của chúng. Và em gái của Ruth đồng ý trở về nhà cha mẹ cô. Nhưng Ruth nói với bà rằng khi cô rời khỏi nhà của cha mẹ cô, cô không còn là con gái của họ, và Naomi là gia đình của cô.

Vì vậy, nếu bà rời đi, Ruth cũng sẽ theo cùng. Naomi tiếp tục nói, “Không, không, con không thể làm điều này. Thật kỳ lạ. Người dân nơi đó rất khác “. Và Ruth nói, “Con không theo Yahweh như người của mẹ sao?” Và bà ấy nói, “Có”. “Con không tuân thủ luật pháp sao?” Và bà ấy nói, “Có”. “Vì vậy, con là một trong số mọi người.” Và vì vậy bà quyết định rằng thay vì đi một mình, vì đó sẽ là một hành trình rất khó khăn, thì họ sẽ đi cùng nhau. Và họ đã đi cùng nhau. Và họ đã về nhà. Và khi họ đến đó, tất

nhiên mọi người đều thương tiếc vì thực tế là Naomi không có chồng và không có con trai để mang tên. Bà ấy trở về nhà. Họ không thực sự nghèo, nhưng không có nhiều tiền hoặc đồ ăn hoặc bất cứ thứ gì. Và đó là cách họ sống trong một thời gian.

Và Naomi có một người họ hàng, tên là Boaz, một người đàn ông thủ lĩnh trong cộng đồng của mình. Ông thuộc Dòng họ David, rất quan trọng và là một người rất tốt và chính trực. Ông sở hữu nhiều cánh đồng và Naomi gửi Ruth ra đồng để lượm lặt, và được cho phép. Và nói với cô ấy rằng đây sẽ là một việc tốt để làm, biết rằng điều này sẽ thu hút sự chú ý. Bởi vì khi họ nghèo, là một sự xấu hổ cho dòng họ, nếu họ bị nhìn thấy. Rằng họ đang sống trong cùng một thị trấn với anh họ mà họ phải đi đến các cánh đồng để lượm lặt. Do đó, điều đó sẽ gây sự chú ý. Bà ấy đã hy vọng rằng một điều gì đó sẽ xảy. Hoặc có lẽ, nhiều người nói rằng bà biết về điều đó nên bà cô ý gây ra nó.

Dù sao đi nữa! Cô đi ra ngoài đồng và lượm lặt, những người trông coi đã cố gắng làm cô nản lòng và cô nói rằng theo luật, cô có quyền làm điều này. Bởi vì chúng là những chiếc lá đã bị bỏ lại. Và điều này đã thu hút sự chú ý của Boaz và anh thấy rằng cô là em dâu của anh, đã kết hôn với em họ của anh. Vì vậy, họ là một gia đình. Và anh, nhìn thấy vấn đề của họ, đã gửi nhiều đồ ăn đến nhà của họ để họ không phải làm điều này.

Bấy giờ, có một người anh họ gần hơn khác, người mà nếu Ruth muốn kết hôn, sẽ phải kết hôn. Bởi vì có luật là người đàn ông gần nhất, so với người đàn ông đã chết chưa có con, phải lấy vợ của của người đó nếu anh ta chưa cưới. Và anh không chấp nhận ý nghĩ rằng cô là một người Moabite (phát âm là Mobite), khác với gia đình anh. Nhưng anh cũng không thể chịu đựng được rằng có lẽ Boaz muốn Ruth cho chính mình. Do đó, anh ta đang ở trong tình trạng khó nhằn.

Nếu anh nói rằng anh ta lấy cô ấy làm vợ mình, anh sẽ phải lấy một người không thuộc cùng dòng với anh. Nhưng nếu anh để Boaz có cô, anh lại biết rằng đây là điều Boaz muốn. Vậy nên anh ta không thể quyết định.

Và do đó thử thách đã được tạo ra. Thử thách trước mặt người phán xét. Rằng anh ta phải chấp nhận cô ấy làm vợ hoặc đưa ra đôi dép. Điều đó có nghĩa là giao kết đã gỡ bỏ và họ quyết định nó sẽ được giao lại. Nhằm hợp thức hóa, đôi dép sẽ được giao lại. Vậy nên, anh xấu hổ khi làm điều này trước mặt người dân.

Nhưng bởi anh không... không có cách nào, mặc dù bất bình với Boaz rằng ông sẽ lấy một người vợ đã tạo ra rất nhiều ồn ào. Và cô ấy là người ngoài và khác biệt, những thứ tương tự.

Cuối cùng, họ đã được sống cùng nhau. Chính từ hội ngộ của Ruth và Boaz mà Nhà David được thành lập. Họ rất quan trọng. Họ là người của tôi, nhà của họ. Và, con trai họ đã... để tôi nghĩ. Đó là... David là cháu trai của họ, con trai của con trai họ. Và nó tiếp tục từ đó.

Đây là toàn bộ bảy phút rưỡi được nói mà không bị gián đoạn.

D: Tại sao đó là câu chuyện yêu thích của bạn?

S: Đó là câu chuyện của gia đình tôi. Và đây là sự khởi đầu của dòng họ của chúng tôi, (dòng tổ tiên, gia phả)

D: Ruth có hài lòng với quyết định này, hay các cuộn sách có nói tới?

S: Vâng, cô ấy hạnh phúc vì người ta nói rằng, một phần, cô ấy đã ra ngoài và làm Boaz biết tới mình, để anh ấy biết rằng đây là sự lựa chọn của cô ấy. Đây cũng là một phần của mọi thứ. Và họ cùng nhau chia sẻ miếng ăn và điều đó đã được quyết định. Sau đó họ đã trải qua việc công khai từ bỏ quyền.

D: Phải, nếu cô ấy không cùng Naomi trở lại, cô ấy sẽ không bao giờ gặp anh ấy.

S: Cô ấy sẽ gặp. Dù bằng cách này hay cách khác.

D: Những thứ như thế này được định sẵn, cách mọi người đến với nhau?

S: Nếu có những khoản nợ phải trả, cho dù đó là tốt hay xấu, chúng phải được trả. Và do đó những điều này sẽ xảy ra. Và chúng ta phải học hỏi từ chúng. Và học cách không thách thức chúng, vì điều này gây ra nhiều đau lòng và nhiều đau đớn. Bạn chỉ làm tốt nhất trong các tình huống và học hỏi từ chúng, có những điều tốt đẹp đáng kinh ngạc để có được.

D: Chỉ cần không chống đối nó và nương theo nó.

CHƯƠNG 15

MOSES VÀ EZEKIEL

MOSES

Câu chuyện về Moses nổi tiếng và quan trọng đối với Suddi vì anh là một bậc thầy và một người dạy về Ngũ Thư, trong đó bao gồm Luật của Moses. Tôi thu được những phần của câu chuyện này trong ba phiên khác nhau. Tôi đã kết hợp chúng với nhau và chúng rất phù hợp. Chúng chứa đựng nhiều khác biệt kỳ lạ hơn bất kỳ câu chuyện Kinh Thánh nào khác mà tôi nhận được từ Suddi, khác nhau nhưng khá hợp lý.

Ngay từ đầu nó cũng không giống như phiên bản Kinh Thánh của chúng tôi. Chúng tôi đã được dạy từ Trường Chủ nhật câu chuyện về đứa trẻ Moses được sinh ra từ một người phụ nữ Do Thái và được giấu trong giỏ ở bụi cỏ cho đến khi con gái của Pharaoh tìm thấy ông ta và nuôi dạy ông ta như con ruột của mình trong cung điện. Sau đây là câu chuyện như Suddi đã kể.

S: Mẹ ông là công chúa ở Ai Cập.

D: Chúng tôi lại nghe câu chuyện rằng ông ta được sinh ra bởi một người phụ nữ Do Thái.

S: Không! Ông sinh ra trong một gia đình có cha là người Do Thái. (Giọng nói của anh ấy cho thấy sự nghiêm trọng). Đó là câu chuyện được lưu hành trong những năm sau đó, để bảo vệ cô khỏi một đứa trẻ Do Thái và một người cha Do Thái. Moses là con trai của con gái Pharaoh.

D: Tại sao đây là điều cần phải che giấu?

S: Bởi vì vào thời điểm đó, người Do Thái đều là nô lệ ở Ai Cập. Mặc dù Moses có nguồn gốc cao quý, nó nói rằng ông là người của Dòng Joseph, (phát âm: Yoseph) ông vẫn là một nô lệ Do Thái ở Ai Cập. Tôi nghĩ rằng câu chuyện là để bảo vệ cô ấy, rằng người ta nói rằng đứa trẻ đã được

tìm thấy. Người ta nói rằng ông được tìm thấy trên sông trong một chiếc thuyền cói. Đó không phải là sự thật.

D: Ông được nuôi dưỡng trong ngôi nhà của Pharaoh? Có điều gì xảy ra sau đó khiến ông phải rời đi không?

Theo câu chuyện Kinh Thánh, sau khi lớn lên, ông vô tình trở thành một kẻ giết người. Khi Pharaoh phát hiện ra điều này, ông muốn giết Moses, nhưng Moses đã chạy trốn vào vùng hoang dã để thoát khỏi cơn thịnh nộ của ông. Một lần nữa phiên bản của Suddi không giống.

S: Ông ta không bị buộc phải rời đi. Ông phát hiện ra rằng cha mình là một nô lệ. Và cha ông là một nô lệ, thì ông ta cũng là nô lệ. Và nó nói rằng ông muốn sống với người dân của mình. Đó là một phần của thử thách để giữ ông đứng về điều tốt, để ông ta có thể chịu được những gì phải đối mặt sau này.

D: Câu chuyện của chúng tôi có vẻ hơi khác một chút. Chúng tôi nghe nói rằng ông ta đã đi vào vùng hoang dã.

S: Ông bị đẩy vào vùng hoang dã vì dám yêu công chúa Nefterteri, người sẽ là vợ của Pharaoh. Vì điều này, ông đã bị đẩy vào vùng hoang dã. Đó là sau khi ông quyết định trở thành nô lệ. Nếu ông vẫn là Hoàng tử Moses, ông sẽ không bị đưa vào vùng hoang dã. Rameses biết rằng Nefterteri yêu Moses và ghen tị. Vậy nên, ông quyết định đẩy một người vào sa mạc là giết một người. Vậy nên ông tin rằng ông đã xong việc với Moses. Ông ta không biết rằng bàn tay của Yahweh đang ở trên người Moses.

D: Làm thế nào ông ta biết về số phận của mình nếu ông ta ở trong vùng hoang dã? (Tôi đã nghĩ về câu chuyện của chúng tôi về Chúa nói chuyện với anh ấy từ bụi cây đang cháy.)

S: Tôi không biết! Tôi không có ở đó! Tôi nghe nói rằng ông ấy đã được các thiên thần đến thăm. Tôi đã nghe nói rằng ông ấy chỉ mở lòng ra với bản thể bên trong của mình. Có rất nhiều câu chuyện. Tôi tin rằng rất

nhiều trong số đó có liên quan ... ông chỉ không thể chịu đựng được. Ông được tự do và hạnh phúc và người dân của ông lại là nô lệ ở Ai Cập.

D: Câu chuyện của chúng tôi có nói điều gì đó về một bụi cây đang cháy.

S: Tôi đã nghe một chuyện nói này rằng Thiên Chúa đã đến thăm ông như một bụi cây đang cháy (thở dài). Nghe có vẻ khá lạ đối với tôi. Tại sao Thiên Chúa lại đốt một trong những bụi cây của chính mình để thu hút sự chú ý của một người phàm trần đơn thuần? Người sẽ không phải chỉ cần nói “Ta là Yahweh, người sẽ lắng nghe ta”? Tôi tin rằng Người đã nói chuyện với linh hồn của Moses và Moses lắng nghe. Một số người rất khó tin rằng ai đó có thể nghe thấy Chúa bên trong. Họ cần có một số dấu hiệu bên ngoài để nói, “Vâng, Chúa đã nói với tôi”. Để nghe Thiên Chúa, người ta phải chỉ cần mở trái tim và Người ở đó, trong mọi hơi thở và mọi khoảnh khắc. Người ta chỉ cần lắng nghe.

Tất nhiên điều này dường như quá dễ dàng để hầu hết mọi người chấp nhận. Tôi hỏi liệu anh ấy có biết câu chuyện về Biển Đỏ không và liệu nó có giống như câu chuyện mà chúng tôi đã quen hay không.

S: Ai biết được? Ý bạn là khi họ vượt Biển Đỏ? Nó được một số kể rằng biển đã bị tách ra, nhưng điều này không đúng. Sự thật thì, họ chỉ vượt qua. Họ có khả năng... nói thế nào nhỉ? Rằng thông qua những suy nghĩ và nỗ lực của tất cả mọi người, năng lượng đã nâng họ lên. Vì vậy, người ta nói rằng ngay cả bàn chân của họ cũng không bị ướt.

D: Ý ông là họ đi trên mặt nước hoặc nổi trên mặt nước?

S: Vâng. Một số người nói rằng nước tách ra, đến nỗi khi họ bước một bước, họ không chạm vào nước. (Anh ta trở nên thất vọng vì không có khả năng giải thích điều này một cách thỏa đáng.) Đưa năng lượng vào để đi trên mặt nước, tùy theo cách nói của bạn, là thuận theo thiên nhiên. Nó không chống lại thiên nhiên. Bạn chỉ gia cố, đặt năng lượng để bề mặt cứng lại. Bạn thấy chứ? Tách biển ra là hoàn toàn chống lại thiên nhiên. Khi bạn làm bất cứ điều gì với các dòng chảy năng lượng, bạn phải luôn luôn thuận

theo tự nhiên. Đi ngược lại sẽ gây ra sự rối loạn vị trí và gây ra tác hại lớn và thiệt hại lớn. Chúng tôi được dạy tại cộng đồng để sử dụng năng lượng theo những cách này. Với niềm tin, mọi thứ đều có thể. Bạn phải tin tưởng.

D: Nhưng có rất nhiều, rất nhiều người vượt biển. Bạn có nghĩ rằng tất cả họ đều tin?

S: Không. Nhưng đủ để họ thực hiện điều đó và những người khác theo sau. Những người dân của Pharaoh không có đức tin hay khả năng làm điều này, và do đó khi họ bước một bước, họ chỉ đi ... và rớt xuống đáy.

Mặc dù tôi không hiểu điều vốn rõ ràng và đơn giản đối với anh ta, tôi vẫn tiếp tục đến một bí ẩn khác liên quan đến Moses: Hòm giao ước.

S: Đó là hòm giao ước của Moses với Thiên Chúa, vâng. Đó là... làm thế nào để tôi nói điều này? Một kênh để giao tiếp với Yahweh. Nó là một phần của giao tiếp. Nó cũng là một phần của trao đổi năng lượng. Người ta nói rằng nó nắm giữ tất cả những bí mật của thế giới và vũ trụ.

D: Người ta nói rằng nó chứa mười điều răn.

S: Những cuốn sách ở đó, vâng, nhưng nó, như tôi nói, một kênh dẫn đến Yahweh. Nó là một phần của một cái gì đó đã từng lớn hơn nhiều trong một thời gian khác. Và chúng tôi được phép giữ một số bí mật. Bằng cách này, bạn có thể tìm hiểu những bí mật của mọi thứ. Người Levi giữ bí mật của Hòm. Họ là con trai của Aaron.

D: Chiếc Hòm bây giờ ở đâu? Nó có còn tồn tại không?

S: Nó được bảo vệ. Họ (Levi) đã giữ bí mật cùng với họ. Người ta nói rằng trong thời Babylon và sau đó, nhiều lần nó đã bị thu giữ bởi các vị vua và hoàng đế muốn uốn quyền năng theo ý muốn của họ. Và khi làm như vậy, vương quốc của họ đã sụp đổ. Và chiếc Hòm một lần nữa được đưa vào nơi bí mật. Và nó lại một lần nữa được cất giấu đi. Đây là một món quà. Kiến thức đã được trao cho Moses và Aaron để tạo nên nó. Sau đó Yahweh nhận ra về cơ bản rằng con người chưa sẵn sàng cho điều này. Vì vậy, con người phải được bảo vệ khỏi điều này. Năng lượng quá lớn.

D: Chiếc Hòm có thể bị phá hủy không?

S: Không, không bao giờ. Chỉ bằng hành động hay ý muốn của Thiên Chúa, nó mới có thể bị phá hủy. Nó được bảo vệ bởi người Levi.

D: Tôi luôn nghe nói rằng chiếc Hòm rất nguy hiểm.

S: Đối với những người không có trái tim thuần khiết và ý định đúng đắn, vâng. Nó sẽ giết chết anh. Mức năng lượng của nó lớn đến mức nó có thể khiến trái tim bạn ngừng đập hoặc tâm trí bạn ngừng hoạt động. Không còn tồn tại trong cơ thể.

D: Đây có phải là lý do tại sao Yahweh nghĩ rằng con người chưa sẵn sàng cho nó?

S: Bởi vì trong nhiều năm, con người đã cố gắng uốn cong nó theo ý muốn của mình, để làm những gì anh ta muốn nó làm. Người ta nói rằng người có nó sẽ thống trị thế giới. Đó là lý do tại sao nó bị cất giấu.

D: Con người có bao giờ sẵn sàng cho thứ gì đó như thế không?

S: Tôi là ai để phán xét? Nó chỉ có thể là hy vọng. Người ta nói rằng nhiều người đã bị giết bởi nó. Có một thời gian nó nằm trong khu bảo tồn bên trong đền thờ Solomon. Nhưng sức mạnh của nó gần như phá hủy khu bảo tồn và nó cũng bị cất giấu khỏi đó.

D: Bạn có nghĩ rằng Hòm Giao Ước có liên quan gì đến khả năng vượt Biển Đỏ của họ không?

S: Chiếc Hòm không có ở đó. Nó không được giao cho đến khi... sau 40 năm lang thang. Sau đó nó được giao để lưu trữ các bảng và giấy cội về Luật. Moses tạo ra bên ngoài, Kaloo mang nguồn năng lượng để đưa vào bên trong.

D: Mọi người đã thay đổi câu chuyện rất nhiều. Câu chuyện của chúng tôi không giống như câu chuyện của bạn.

S: Người ta nói rằng mỗi khi lưỡi của một người kể một câu chuyện, nó sẽ thêm một chút, vâng.

Theo phiên bản Kinh Thánh của chúng tôi, sau khi họ vượt Biển Đỏ, người Do Thái được dẫn dắt bởi một đám mây khói vào ban ngày và một đám mây lửa vào ban đêm. Suddi chưa bao giờ nghe câu chuyện này.

S: Người ta nói rằng các cây gậy của Moses, trên đó có một tinh thể tuyệt vời sẽ phát sáng. Và nó sẽ thể hiện ...hướng đi.

Đây là một bất ngờ khác. Theo câu chuyện của anh, nếu họ đi đúng hướng, tinh thể sẽ phát sáng, và khi họ đi chệch khỏi con đường, nó sẽ mờ đi.

S: Người ta nói rằng trong một phần của cuộc hành trình, khi họ lang thang quá lâu, rằng cuộc lang thang tạo ra bởi vì Moses đã mất niềm tin và bắt đầu đi theo hướng mà người dân muốn ông ta đi, thay vì cách ông ta được hướng dẫn. Rằng là ông có những nghi ngờ. Rằng ông đã mất đi niềm tin lớn lao cho phép ông thực hiện những điều vừa qua. Và những người bất đồng chính kiến đã nói, “Không, không, ông đang dẫn chúng tôi đi sai. Ông sẽ làm như chúng tôi muốn. Chúng ta sẽ đi hướng này”. Và lần đó khiến họ lạc đường. Sau đó, chuyện kể rằng ông không thể chịu đựng được thực tế là ông biết họ đã lạc lối, và người dân của ông đang chết dần và đau khổ. Và ông đã cầu nguyện với Yahweh rằng ông sẽ một lần nữa đi theo Người, nếu Người giúp ông cứu người dân. Và người ta nói rằng Người đã hướng dẫn ông một lần nữa.

Ngoài ra còn có câu chuyện về những người tìm thấy thức ăn và nước uống bằng các phương tiện kỳ diệu để duy trì chúng trong khi họ lang thang trong vùng hoang dã.

S: Người ta nói rằng lương thực mọc trên cây. Họ nói rằng nó giống như bánh mì, là lương thực, đó là lý do tại sao nó được gọi như vậy. Có những bụi cây trong vùng hoang dã có hạt giống. Khi họ mở ra, họ tìm thấy thứ ... giải thích thế nào nhỉ? Nó ăn được, và giúp duy trì sự sống. Chuyện kể rằng nhờ điều đó mà họ sống được. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy bụi cây này, vì vậy tôi không biết. Và nơi những bụi cây này, họ có để đào xuống đất với gậy và nước sẽ chảy ra, để họ có thể uống.

D: Cây gậy của Moses có bất kỳ công dụng đặc biệt nào không? Nó được sử dụng để thực hiện nhiều phép màu.

S: Moses tìm thấy cây gậy của mình. Người ta nói rằng nó có thể tìm thấy nước và đồ vật, nhưng bất kỳ cây gậy nào cũng có thể làm điều đó nếu được sử dụng đúng cách. Người ta nói rằng tinh thể là một cái gì đó đã được truyền lại, nhiều thế hệ. Abraham mang nó theo và nó đã được truyền từ đời này sang đời khác. Và Joseph mang nó theo ông vào Ai Cập, đến vùng đất của Pharaoh. Và sau đó sự giam cầm bắt đầu. Sau đó nó được truyền từ cha sang con trai. Người ta nói rằng cha ông, một người Do Thái, đã đưa viên tinh thể cho ông khi ông trở thành một người đàn ông. Người ta nói rằng trong một thời gian ông đeo nó trên cổ của mình. Đó là thứ gì đó của Yahweh, do đó nó được bảo vệ.

D: Bạn có nghĩ rằng Moses biết nó quyền năng như thế nào không?

S: Tôi không phải là Moses, tôi không thể biết. (Chúng tôi cười) Người ta nói rằng khi Joseph lần đầu tiên đến Ai Cập, người Do Thái được chào đón trong vinh dự. Và sau đó họ rất đông, đông đến nỗi nhiều người Ai Cập trở nên ghen tị. Và rất nhiều người trong số họ đã bị biến thành nô lệ. Và chính từ những điều dẫn đến việc vượt biển, những người đi theo Moses. Đó là những con cháu của họ, những hậu duệ của người dân Joseph.

D: Làm thế nào Moses có thể khiến Pharaoh thả mọi người đi?

S: Pharaoh là anh trai của ông. Họ được nuôi dưỡng cùng nhau. Ông ta đã có thể thuyết phục anh ta thông qua các phương pháp khác nhau và, một số người nói, ma thuật. Ông ta rải dịch bệnh lên họ.

Tôi đã nghe nói về bệnh dịch của Ai Cập từ khi còn nhỏ và luôn nghĩ rằng chúng hấp dẫn. Chúng được tìm thấy trong Exodus 7-12. Có lẽ đây sẽ là cơ hội để khám phá ý nghĩa của chúng từ quan điểm của Suddi. Có 10 điều được nói trong Kinh Thánh:

1. Nước sông biến thành máu;
2. Ấch;
3. Chấy;

4. Ruồi;
5. Bệnh truyền nhiễm, là một dịch bệnh hoặc bệnh của động vật;
6. Nhọt;
7. Mưa đá trộn lẫn với lửa;
8. Châu chấu;
9. Bóng tối;
10. Cái chết của đứa con đầu lòng (dẫn đến tổ chức Lễ Vượt Qua).

D: Bệnh dịch có thật không?

S: Vâng, đa số trong đó là... Moses là một người rất thông minh. Những bệnh dịch cuối trong đó nói rằng bầu trời tối dần và nước chuyển màu đỏ. Người ta nói rằng, khi bầu trời tối đen, ông ta biết rằng thượng nguồn ... Ông đã có được kiến thức rằng núi lửa đã phun trào. (Anh ấy gặp khó khăn với từ đó.) Và nỗi sợ nước chuyển màu đỏ? Ông biết rằng trong một vài ngày điều này sẽ xảy ra, bởi vì ở thượng nguồn có màu từ đất. Và nếu nó chảy vào sông, nước sẽ chuyển màu đỏ. Ông ấy đã biết điều đó. Còn về châu chấu và những thứ khác, tôi không biết liệu chúng đều xảy ra hay không. Tôi biết rằng một số trong số chúng được báo là thực tế một số thứ đã xảy ra.

D: Một người đàn ông rất thông minh. Vậy thì bạn nghĩ đa số chúng không thực sự là cơn thịnh nộ của Yahweh?

S: Cho đến cuối cùng, không. Trong sự bắt đầu lễ Vượt qua thì là, có. Điều này được thực hiện vì Yahweh hứa rằng một Thiên Chăn của Cái Chết sẽ được gửi đi. Điều này nghe không giống như Chúa mà tôi biết, để trả thù. Nhưng, nghe cũng giống như Chúa mà tôi biết, giết tất cả những người trên mặt đất, như Ngài đã làm khi Ngài nói chuyện với Noah và bảo ông xây dựng con tàu lớn. Điều này nghe không giống như Chúa của tôi, nhưng đây là những gì chúng tôi đã được kể. Người ta nói rằng có bệnh dịch hạch. Nó nói rằng đây là một phần của cái chết được mang tới bởi những con chuột. Còn việc sơn các ô cửa, tôi nghĩ rằng điều này có liên quan đến thực tế là

người Israel có sức khỏe hơn, so với việc người Ai Cập bị hạ gục. Tôi nghĩ rằng họ tự... miễn dịch.

D: Vâng, câu chuyện nói rằng họ đã sơn các ô cửa và điều này làm cho Thiên thần chết đi qua.

S: Đó là những gì được kể. Tôi cũng đã nghe nói rằng họ treo các loại thảo mộc khác nhau trước những ngôi nhà.

D: Vậy bạn nghĩ rằng một căn bệnh được mang đến bởi chuột, và nhọt là một trong những triệu chứng?

S: Vâng, đây là những gì tôi đã được kể. Đây là những gì các bậc thầy của chúng tôi nghĩ, rằng đây là một khả năng rất có thể.

D: Nhưng nó chỉ được cho là tấn công đứa con đầu lòng.

S: Không, nó không chỉ là đứa con đầu lòng. Nó hạ gục đứa con đầu lòng và một nửa dân số Ai Cập. Nó nói rằng khi Moses nói với Pharaoh, ông nói rằng nó sẽ tấn công đứa con đầu lòng của ông. Nó không nói rằng Ngài sẽ tấn công đứa con đầu lòng của tất cả. Nó cũng nói rằng đây là những gì ông nhìn thấy, và điều này sẽ xảy ra. Ông ta không nguyên rủa, ông chỉ báo trước điều này.

D: Câu chuyện của chúng tôi là Yahweh đã làm điều đó để khiến cho Pharaoh thả người.

S: Tôi nghĩ nó điều liên quan đến Yahweh cũng nhiều như nó liên quan đến con người. Nhưng với Moses, với một chút tiên đoán, một người có thể làm được nhiều điều.

D: Anh nói ông ta cũng dùng ma thuật à?

S: Đây là điều một số người gọi nó, vâng. Biết trước những gì sẽ xảy ra trước khi nó xảy ra.

D: Bạn đã nói với chúng tôi rằng có những bậc thầy trong cộng đồng cũng có khả năng này. Moses có thể là một bậc thầy được đào tạo về điều này không?

S: Rất có thể. Người ta nói rằng cha ông là một linh mục của đức tin và tất nhiên mẹ ông là Công chúa Ai Cập. Ông được dạy dỗ bởi không chỉ các linh mục Do Thái, mà còn bởi các linh mục của Ai Cập. Ông ta là một nửa người Ai Cập, tại sao ông ta không được dạy theo cách này?

Thật đáng kinh ngạc những gì có thể xảy ra khi bạn đưa ra một ý tưởng khơi nguồn cho một tâm trí cởi mở. Tôi đột nhiên nhận ra những điều tôi đã coi là điều hiển nhiên trong suốt cuộc đời mình với một ánh sáng mới. Ý tưởng này là cực đoan, nhưng liệu có thể giải thích bệnh dịch ở Ai Cập theo cách này không? Suddi cho biết dòng sông chuyển màu đỏ từ sự xáo trộn ở thượng nguồn. Kinh Thánh nói rằng nước bốc mùi và mọi người không thể uống. Điều này có thể được gây ra bởi núi lửa phun lưu huỳnh xuống sông? Bất kỳ cư dân nông thôn nào cũng có thể nói bạn biết hóa chất tự nhiên này sẽ làm cho nước giếng không thể uống được. Và lưu huỳnh trong nước chắc chắn bốc mùi.

Những con ếch rời khỏi dòng sông và tràn lên đất liền. Điều đó cũng có thể được gây ra bởi những thay đổi đang diễn ra. Động vật rất nhạy cảm với thiên nhiên. Khi tất cả những con ếch chết, người Ai Cập đã chất chúng thành đồng hô thối. Do đó, bệnh dịch loài ruồi có thể xảy ra một cách tự nhiên bởi sự hấp dẫn của chúng đối với xác ếch. Anh nói rằng bóng tối là kết quả của núi lửa, và điều này cũng có thể giải thích mưa đá trộn lẫn với lửa. Hiện tượng này cũng được biết sẽ xảy ra trong các vụ phun trào núi lửa.

Suddi nói bệnh dịch dẫn đến cái chết của người dân và khơi nguồn của Lễ Vượt Qua là một căn bệnh do chuột gây ra. Điều này sẽ giải thích bệnh dịch từ chấy, bởi vì người ta biết rằng bọ chét mang mầm bệnh của Bệnh Dịch Đen. Bệnh của động vật và nhọt như các triệu chứng ở người đều có thể liên quan. Dịch châu chấu có thể là một sự xuất hiện tự nhiên hoặc do núi lửa làm xáo trộn bầu khí quyển. Thật kỳ lạ khi tất cả hợp lý và phải được coi là có thể, nhưng chúng tôi không bao giờ nghĩ đến nó cho đến khi Suddi đưa ra ý tưởng.

Người Do Thái là nô lệ và khu nhà sống của họ tách biệt với phần còn lại của người Ai Cập. Bằng cách ở trong nhà của họ cho đến khi Thiên thần Chết đã qua, họ đang quan sát một cuộc tự cách ly. Họ được tránh xa những con chuột mang mầm bệnh và những người bị nhiễm bệnh. Đây là một ý tưởng thú vị có thể sử dụng khi việc đó xảy ra.

D: Moises lần đầu tiên nhận được điều răn là khi nào? Có phải là sau khi lang thang trong vùng hoang dã?

S: Vâng, lần đầu tiên ông nghe thấy giọng nói của Yahweh, và ông đang trực tiếp đến Núi Sinai. Và ông đã đi lên núi, và truyện kể rằng ở đó ông đã giao tiếp với Thiên Chúa và ông đã nhận được những điều răn này từ Thiên Chúa.

D: Bạn có nghĩ rằng ông ấy thực sự đã nói chuyện với Chúa không?

S: Vâng, người ta nói rằng ông ta đã trở thành một người hoàn toàn khác khi xuống núi, khác hẳn lúc đi lên. Tôi nghĩ ông ấy đã trở thành một người rất khác. Ông ấy cởi mở với nhiều kiến thức hơn nữa.

D: Chúa đã ban cho ông ta những điều răn như thế nào?

S: Tôi không chắc. Chúng được viết ra. Một số người nói rằng chúng được viết bằng ngón tay của Chúa. Tôi nghĩ rằng nó giống như người của chúng tôi viết các cuộn sách. Nó xuất hiện qua họ. Khi họ viết trên các cuộn sách, nó chỉ đến mà không cần suy nghĩ. Tôi nghĩ đó là cách. Chúng được chạm khắc trên những phiến đất sét. (Chẳng hạn như đã được sử dụng ở Qumran bởi các học viên để thực hành viết). Ông ta xuống núi với những điều răn của Thiên Chúa, và người ta nói rằng ông ta tỏa sáng, ngay cả không khí xung quanh ông cũng lung linh. Và khi ông xuống, họ đã làm bức tượng vàng cho Baal và Durue (ngữ âm), phá vỡ hầu hết các Điều răn đã có. Người ta nói rằng trong sự tức giận của mình đối với chúng, rằng ông đã phá vỡ các bảng, và sau đó phải đi để chúng được viết lại một lần nữa. Khi được gần gũi Thiên Chúa và với vinh quang của điều đó, ông không thể chịu đựng được rằng người dân quá tầm thường như vậy. Ông không thể hiểu điều đó, và cảm thấy rằng họ không xứng đáng với bất kỳ lời nào của

Thiên Chúa. Moses đã được nói đến tính khí nóng nảy của mình, vì vậy nó có lẽ là sự thật.

D: Tại sao người dân lại làm tượng vàng cho Baal?

S: Sau 40 năm đi lang thang trong vùng hoang dã và rồi đột nhiên có thời gian để ngồi và làm bất cứ điều gì họ muốn, họ đã phát điên một chút. Người dân có Aaron. Nhưng ý chí Aaron không mạnh mẽ như anh trai mình, và dễ bị uốn cong hơn.

D: Có phải Moses đã ở trên núi từ lâu không?

S: Tôi không nhớ. Tôi nghĩ một năm, tôi không thực sự chắc chắn.

Kinh Thánh nói rằng Moses đã rất tức giận trước hành động của người dân đến nỗi ngoài việc đập vỡ các bảng đá, ông còn gây ra vụ giết hại hàng ngàn người dân của mình trong một cơn thịnh nộ. Suddi không đồng ý. Ông nói rằng sự tức giận của Moses đã được tiêu hao khi ông phá hủy các bảng đá.

S: Ông ta không có thẩm quyền đối với họ. Họ tự trị. Ông sau đó viết lại những cái bảng. Tôi không biết liệu ông ta có quay trở lại núi để lấy chúng hay không. Nhưng lần này người dân đã khuất phục hơn nhiều. Và sau đó họ tìm thấy mảnh đất mà họ đã được hứa hẹn. Người ta nói rằng Moses không được phép vào đất liền, và đã chết trước đó. Điều này là do những nghi ngờ của ông ấy và làm theo mong muốn của những người khác. Đã có sự nghi ngờ và ông ta ngừng đi theo sự dẫn dắt (tinh thể) mà Yahweh đã đưa cho ông. Ông ấy thể hiện rằng mình chưa được chuẩn bị, rằng ông ấy cần thêm thời gian. Đó là một thể hệ mới bước vào. Không phải là những người đã lang thang trên sa mạc. Tôi tin rằng Aaron là người duy nhất trong số những người ban đầu đã đến được đó. Có rất nhiều câu chuyện về Moses, ông rất khôn ngoan.

EZEKIEL (Ê-xê-chi-ê-ê-kíp)

Nhiều điều đã được viết về Ezekiel và thấu thị kỳ lạ của ông, vì vậy tôi nghĩ đây sẽ là một câu chuyện Kinh Thánh hay để hỏi Suddi. Tuy nhiên, tôi

có cảm giác anh ấy có thể đã nhầm lẫn những câu chuyện của Ezekiel và Elijah, hoặc vì chúng giống nhau, hoặc có thể bản gốc giống nhau hơn các phiên bản của chúng tôi.

S: Ezekiel. Đó là tên của một trong những nhà tiên tri. Câu chuyện của ông ấy nằm trong một số cuộn sách. Ezekiel là một nhà tiên tri, một người khôn ngoan và là một trong những bậc thầy. Ông rất kỳ quặc, ông sống một mình trong phần lớn cuộc đời, có rất ít học viên. Và người ta nói cuộc đời ông sau này, ông đã được bảo rằng ông sẽ không chết, bởi vì ông sẽ được đưa trực tiếp đến với Thiên Chúa. Đối với tôi điều này nghe có vẻ phù phiếm. Mặc dù người ta nói rằng ông đã được một số ‘người khác’ đến thăm và đưa đi, tôi không tin rằng đây là những người của Thiên Chúa.

Tôi không hiểu ý của “người khác” là gì.

S: Có những người khác tương tự như chúng ta, nhưng không giống. Chính những người này viếng thăm ông. Họ không đến từ Trái Đất, họ đến từ nơi khác, mặc dù chúng tôi không được cho biết ở đâu. Chúng tôi chỉ được cho biết rằng từ rất lâu để có thể nhớ được, đã có sự viếng thăm. Và một số người được ban phước, được lựa chọn, bất cứ điều gì. Tôi không chắc phẩm chất cần là gì. Nhưng một số được viếng thăm và một số, một lần nữa, bị đưa đi. Nhưng một số người bị bỏ lại để nói về trải nghiệm này. Chuyện kể rằng những môn đệ của ông đã kể về việc ông rời đi trong một ... tôi tin rằng họ đã sử dụng thuật ngữ “cỗ xe lửa”. Nó có thể trông giống như một cỗ xe ngựa, nhưng nó giống như một trong những thiết bị bay cũ hơn là một cỗ xe ngựa. Nó có thể có tiếng nổ, tôi không biết. Có nhiều loại khác nhau.

Có lẽ các nhà văn đã suy đoán rằng thấu thị của Ezekiel là về UFO, và điều đó có lẽ không quá xa rời sự thật!

S: Và ông ấy đã rời đi. Dù ông ấy quyết định đi với họ, hay là họ quyết định muốn ông ấy, tôi không biết. Người ta nói rằng ông ta chưa bao giờ được nghe đến một lần nữa. Tôi không có cách nào để biết. Tôi không thực

sự quen thuộc với cuộn sách này, nó không nằm trong Luật. Tôi đã nghe nói về nó và đọc nó khi tôi còn là một đứa trẻ.

Tôi tò mò về ý nghĩa của những thiết bị bay cũ.

S: Rất lâu trước đây có những cỗ máy đã được chế tạo bay trong không khí như những con chim. Kiến thức đã được học và họ đã sử dụng nó. Nhưng hầu hết các phần bây giờ đã thất lạc, từ những gì tôi hiểu. Vẫn còn một số người, các bậc thầy, những người có kiến thức nhưng nó không được sử dụng. Kiến thức nằm trong thư viện. Nó là một phần của giáo lý về những huyền thuật. Tốt hơn là không sử dụng nó.

D: Bạn có biết những cỗ máy này được cung cấp năng lượng như thế nào không?

S: Không, tôi không biết. Họ đã sử dụng một cái gì đó như một trung tâm. Ngoài ra một lần nữa, đây không phải là chuyên môn của tôi. Tôi chỉ biết một chút từ những gì tôi được người khác kể. Người ta nói rằng người Babylon đã có kiến thức trong những ngày đầu. Tôi không biết điều này có đúng không. Những người cung cấp kiến thức cho chúng tôi là người Kaloo. Đó là trước khi khả năng liên lạc với những người khác bị cắt đứt, Kaloo có khả năng làm điều này. Họ có nhiều điều tuyệt vời, nhưng khả năng sử dụng chúng đã bị thất lạc. Hoặc nếu không bị thất lạc, nó được quyết định rằng tốt hơn là không nên sử dụng, bởi vì nó đã đem lại rất nhiều tai họa và hủy diệt.

D: Nếu người dân của bạn có kiến thức, họ có thể chế tạo những cỗ máy bay này nếu họ cần không?

S: Nếu cần thiết, có lẽ là có. Tôi không phải kỹ sư. Tôi không biết.

Anh mô tả về chúng: “Chúng được tạo ra từ những thứ khác nhau. Một số được làm từ gỗ, một số khác được làm từ kim loại, đồng, vàng, hỗn hợp kim loại kỳ lạ. Một số rất nhỏ và một số thì khá lớn”.

Tôi cho rằng chúng đã được sử dụng để đi di chuyển, nhưng tôi đã ngạc nhiên một lần nữa khi tôi hỏi anh ta mục đích của chúng. Anh trả lời

một cách thần nhiên.

S: Họ đã sử dụng chúng trong chiến tranh. Chúng cũng được sử dụng để di chuyển. Nhưng khả năng lớn nhất mà chúng được sử dụng là khả năng tấn công kẻ thù từ khoảng cách xa, sử dụng chúng. Họ có vũ khí được đặt trên những cỗ máy này.

D: Kẻ thù có cùng loại máy móc này không?

S: Không phải tất cả bọn họ. Hầu hết họ không có.

D: Câu chuyện của bạn có nói tại sao kiến thức bị lấy đi không?

S: (Rất bình tĩnh) Thế giới đã bị phá hủy. Một thảm họa. Tôi không biết chính xác loại nào. Như thế các lực lượng của thiên nhiên đảo lộn và mặt đất nổ tung.

Anh ấy không bao giờ ngừng làm tôi sốc và ngạc nhiên với những tuyên bố bất ngờ này.

D: Bạn có nghĩ rằng nó là do chiến tranh gây ra, do những cỗ máy?

S: Tôi không biết. Tôi không có ở đó.

Anh cho biết Kaloo là một số người tham gia vào cuộc chiến này nhưng anh không thể nhớ những người khác là ai. Tôi tự hỏi liệu cuộc chiến của họ chỉ giới hạn ở một phần của thế giới không.

S: Không, họ đã chiến đấu ở nhiều khu vực. Bất ổn rất lớn.

Điều này mang lại cho tôi một cảm giác rất khó chịu. Điều này nghe có vẻ quá giống với những gì đang xảy ra trên thế giới ngày nay. Lịch sử có thể lặp lại? Sau khi sự hủy diệt này xảy ra, ông nói rằng Kaloo bắt đầu đi lang thang, do đó không phải mọi người đều bị hủy diệt.

S: Không, nhưng những người còn lại hy vọng sẽ khôn ngoan hơn rất nhiều. Bởi vì họ đã có được kiến thức, họ được phép tiếp tục học tập, và khả năng làm điều đó. Miễn là họ sẽ không sử dụng nó một lần nữa để tiêu diệt bản thân và những người khác cùng với họ. Nó bị cấm. Kiến thức được

bảo tồn với hy vọng rằng một ngày nào đó nó sẽ có thể được sử dụng một cách an toàn

D: Làm thế nào những người này trốn thoát?

S: Tôi không biết, câu chuyện không rõ ràng. Có thông tin rằng nó sẽ xảy ra. Họ đã được đưa đi trước khi sự hủy diệt bắt đầu. Cách xa nơi sự hủy diệt bắt đầu.

D: Bạn có nghĩ rằng có ai sẽ tìm thấy bất kỳ thiết bị bay nào trong số đó?

S: Có thể. Kim loại tồn tại trong một thời gian dài. Chắc chắn sẽ có một số chúng ở đâu đó.

D: Bạn có nghĩ rằng có ai sẽ tìm thấy bất kỳ thành phố nào của họ?

S: Tôi không biết. Không có địa điểm cụ thể mà chúng tôi được kể về nơi họ đến từ.

Vậy, chỉ hỏi về câu chuyện Kinh Thánh của Ezekiel đã tạo một phần thưởng mà tôi chưa hề chuẩn bị.

CHƯƠNG 16

SÁNG TẠO, THẨM HỌA VÀ NGƯỜI KALOO

SÁNG TẠO

Khi anh ấy kể cho tôi nghe câu chuyện về Adam và Eve, anh ấy đã đề cập đến câu chuyện về sự sáng tạo của thế giới. Tôi quyết định theo đuổi nó.

S: Sự Hình Thành, vâng. Nó không phải từ Torah, nó từ trước đó. Người ta nói rằng ban đầu chỉ có bóng tối. Tất cả đều tối tăm và hư không. Và Thiên Chúa nhìn thấy điều này, Người quyết định rằng phải có một cái gì đó được tạo ra để lấp đầy hư không này. Không có gì ở đó, nó trống rỗng. Và Thiên Chúa nói rằng phải có một cái gì đó ở đó, vì nếu nó trống rỗng và Người cũng trống rỗng. Do đó, xuất phát từ bản thân Người, khi sự quyết định được đưa ra ... ngay lập tức có một cái gì đó xuất hiện, những khối. Những đám mây lớn thành hình và tụ lại với nhau để tạo ra tinh chất. Và việc này đã diễn ra trong một khoảng thời gian. Sự hình thành của những vật thể, những gì sau này sẽ là, vâng, các ngôi sao và các hành tinh. Đó là một phần của Chúa. Có những vật thể nhất định được hình thành, từ các hành tinh và ngôi sao và những thứ khác nhau. Và điều này đã được cho là tốt. Nhưng một lần lại là sự trống rỗng, một cảm giác không được trọn vẹn. Vì vậy, sau đó Người quyết định đặt sinh mệnh vào đó. Và có rất nhiều quyết định được đưa ra về hình dáng như thế nào. Nhiều lần thử và thay đổi, cuối cùng Người đã ổn định những loài vật mà Người muốn có mặt ở đó.

D: Có ai giúp Người đưa ra bất kỳ quyết định không, hay Người đã tự mình làm tất cả?

S: Có những người khác. Elori, toàn thể, mọi người. Tôi khó để diễn đạt điều này. (thở dài) Không phải Elori, mà là Elorhim, họ là tất cả. Về bản chất, tất cả mọi thứ, tất cả mọi người cùng nhau.

D: Tôi luôn nghĩ Yahweh là một cá nhân...

S: (Ngắt lời) Yahweh là... Người là của chúng ta, Người là của chúng ta như những người khác đối với người khác. Người là cá thể quan tâm và lo lắng cho chúng ta. Còn những... các vị thần, như cách bạn gọi họ. Những thực thể khác đã giúp đỡ và làm việc với Yahweh. Họ là tổng thể, họ ở bên nhau. Họ là một phần của một tổng thể. Như một thể, nhưng tách biệt. Mỗi người đều có mối quan tâm của họ, nhưng khi nói đến những điều họ phải làm cùng nhau, họ làm điều đó như một. Khi họ ở bên nhau, có một sự toàn thể, một sự trọn vẹn ở đó. Đôi khi họ được phép làm việc cùng nhau. Nhưng một khi các quyết định được đưa ra, phân chia khu vực, họ chỉ tập trung ở khu vực của họ.

Khái niệm về Một Thiên Chúa ở trên tất cả là quá cực đoan. Suddi nói rằng Yahweh là một phần của Elorhim nhưng không vượt trên họ. Họ không cần bất cứ ai trên họ, “Họ là như vậy”. Mỗi người có khu vực riêng của họ, có thể nói như vậy, nhưng họ cũng làm việc cùng nhau nếu cần thiết.

D: Yahweh chủ yếu quan tâm đến hành tinh của chúng ta hoặc hệ mặt trời của chúng ta, hay chỉ là con người của chúng ta?

S: Tất cả. Thiên hà của chúng ta.

Khái niệm khó khăn mà anh ấy đang cố gắng truyền đạt vẫn làm tôi khó hiểu, vì vậy tôi chuyển đi và hỏi về các quyết định được đưa ra liên quan đến những gì được đưa lên các hành tinh.

S: Có rất nhiều thứ đã được thay đổi. Nhiều thứ đã được đặt ở đây và quyết định rằng nó không phải là toàn bộ. Nó không hoàn chỉnh, và những thay đổi đã được thực hiện. Vì vậy, chúng không còn nữa. Họ phải xem cái nào sẽ phù hợp và là toàn thể và trọn vẹn ở đây.

Nghe có vẻ như đang thử nghiệm. Họ đã thử những cách khác nhau và nếu chúng không ổn chúng sẽ bị phá hủy.

S: Hoặc chúng được thay đổi, vâng. Vài trong số chúng là những ý tưởng đúng đắn, nhưng không hoàn hảo. Do đó, chúng đã được thay đổi và

tạo ra khác biệt. Và một khi Người thấy rằng những điều này là tốt, có nhiều mong muốn của con cái Người tìm hiểu về những trải nghiệm ở đây.

D: Ý anh là gì, con cái của Người?

S: (Anh ấy gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các từ để giải thích.) Những ... thiên thần, (phát âm là 'an-gels'.) Những linh hồn được hình thành vào thời điểm ... Xem nào, tại thời điểm khi không có gì và sau đó có, có những phần của họ đã được hình thành và là những sinh vật ánh sáng tinh chất nhỏ hơn. Đã được hình thành vào thời điểm đó.

Như thế khi mọi thứ được tạo ra từ hư vô, có một sự bùng nổ năng lượng to lớn đến nỗi những tia sáng nhỏ bay ra, và những tia sáng nhỏ này đã trở thành những linh hồn cá thể hoặc, như anh gọi họ, 'thiên thần'. Về mặt đó, tất cả chúng ta đều được tạo ra cùng một lúc.

S: Và một số trong đó tò mò và quyết định họ muốn cảm nhận sự sống hiện hữu này như thế nào. Trái đất không cần cỗi, có sự sống và sự vật. Cây cối đã được tạo ra và nước và đất đã ổn định và ... chúng ta có thể tiếp tục mãi mãi với những gì đã được thực hiện trong vào thời gian này trước khi họ bước vào. Tất cả mọi thứ đã ở trong thời đại 'Hãy xem những gì chúng ta có thể tạo ra và chúng ta có thể làm cho nó đẹp đẽ như thế nào'. Và nó tiếp tục trong một thời gian dài.

Rõ ràng điều này xảy ra sau khi trái đất hình thành và sự sống được thiết lập. Vương quốc động vật đã thành hình, con người nguyên thủy đã tồn tại khi các linh hồn trở nên tò mò muốn trải nghiệm điều mới mẻ này.

S: Có những sinh vật trên trái đất. Nhờ đó các linh hồn đã nhập thể vào sự sống. Nhập vào những cơ thể tương tự như những cơ thể này khi nó được tạo ra, khi nó đã được định hình xong hình dạng của mình. Đầu tiên một vài linh hồn đến tại một thời điểm, mạo hiểm và tò mò. Sau đó, có nhiều hơn nữa. Chẳng mấy chốc trái đất đã rất đông đúc và đây là một số thời điểm khi sự xấu xa bắt đầu xuất hiện. Sự tồn tại trong những cơ thể này đã làm biến đổi họ, khiến họ không còn hoàn hảo nữa, và có nhiều vấn đề, những thói xấu và những thứ tương tự.

D: Vâng, nhưng khi Elorhim đang đặt những linh hồn này trên trái đất, họ có cho phép chúng ...

S: (Anh ta ngắt lời dứt khoát) Các linh hồn không được đặt vào. Họ được phép trải nghiệm điều này. Đó là sự lựa chọn của họ. Đó chưa bao giờ là một sự thúc ép. Mọi thứ rất đẹp đẽ trong một khoảng thời gian, miễn là họ không bị ràng buộc với trái đất. Trong một thời gian dài họ đã có thể rời khỏi cơ thể tùy ý muốn, nên họ không bị biến đổi. Khi họ được phép rời khỏi cơ thể, cơ thể ở lại vẫn thở và tiếp tục tồn tại thông thường như những dạng sống khác. Và khi họ giao lưu với những linh hồn khác, những linh hồn chưa có những trải nghiệm về sự hiện hữu nơi trần gian này, họ đã thấy họ đã từng là gì và điều đó đẹp đẽ như thế nào để trở lại một lần nữa, về đẹp và mọi sự. Cho đến khi họ mất đi sự giao tiếp, mất khả năng liên lạc với những người khác, để biết họ thực sự là gì, họ đã thay đổi. Khi họ mất khả năng này, họ bắt đầu thay đổi và phát triển sai lầm.

D: Nếu cơ thể bị sai lệch, có phải là do một lực tiêu cực xảy đến với cơ thể không?

S: Không, không. Nó không liên quan đến việc đó. Một số người sai lệch vẫn rất xinh đẹp. Có lẽ họ muốn cải thiện bản thân khi họ bị khuyết tật. Có thể họ không thể sử dụng một cánh tay và họ phải bù đắp và trở nên vĩ đại hơn nhờ nó. Và những người vĩ đại hơn nhờ việc đó đẹp hơn rất nhiều, hoàn hảo hơn so với những người chỉ ngồi và nói, “Ồ! Tôi có cánh tay này! Hãy giúp tôi, giúp tôi!”. Bạn có hiểu ý tôi không?

D: Vâng, việc của họ khó khăn hơn, nhưng họ phát triển nhiều hơn nhờ nó.

S: Phát triển nhiều hơn, vâng, nếu họ hoàn thành điều đó.

Chúng tôi đã hiểu, ý anh ấy không phải là một cơ thể vật lý sai lệch, mà là một linh hồn sai lệch hoặc bị che lấp.

D: Con người có sống lâu hơn vào thời điểm đó không?

S: Sao lại không? Bởi vì mỗi khi bạn rời khỏi cơ thể, nó được nạp lại năng lượng và nhiều năng lượng hơn có thể được đưa vào nó, do đó họ chỉ rời khỏi cơ thể khi đó là lựa chọn của họ. (Chết?)

D: Việc rời khỏi cơ thể, điều này có giống với thời gian ngủ của chúng ta không?

S: Hơi giống. Có những người, khi họ ngủ, họ có thể làm những điều này. Có một số người vẫn làm điều đó theo ý muốn. Đây là một khả năng rất rất tuyệt vời. Nó không hoàn toàn giống nhau. Nó khác. Cần sự kiểm soát nhiều hơn.

Điều này nghe có vẻ tương tự như những trải nghiệm thoát xác (out-of-the-body). Trong thời gian đầu, điều này làm trẻ hóa cơ thể và do đó cơ thể sống lâu hơn nhiều so với chúng ta ngày nay.

D: Những nơi Yahweh và Elorhim tạo ra, họ có đặt sự sống trên chỉ một hành tinh không, như của chúng ta?

S: (Anh ta ngắt lời phản nộ) Không! Có rất nhiều trong khu vực của ông, nó nói như vậy. Họ đưa sự sống vào theo những cách khác nhau, vâng. Người ta nói rằng tại một thời điểm mặt trăng có bầu khí quyển và có sự sống, và bây giờ nó bị phá hủy và chết. Tôi không biết nhiều về điều này, tôi chỉ nghe nói về điều này.

D: Nếu có sự sống, có bao giờ viếng thăm từ hành tinh này sang hành tinh khác không?

S: Nếu kiến thức có lợi cho họ để làm điều này, họ được phép làm điều này. Đối với hầu hết khi gây nguy hiểm cho người khác, họ không được phép ... điều gì nhỉ? ... phải, không được giao tiếp.

D: Những người nào sẽ được coi là nguy hiểm?

S: Những người tự hủy hoại mình sẽ gây nguy hiểm cho người khác. Nhân loại đã làm điều này! Con người đã tự hủy hoại bản thân nhiều lần, thông qua các phương pháp khác nhau. Thiên Chúa gần như đã xóa sạch mọi thứ, vì những nỗi kinh hoàng mà con người đã thực hiện. Con người

giết con người. Động vật không giết động vật ngoại trừ một số lý do nhất định. Chính con người sẽ giết người khác mà không có lý do.

D: Chúng tôi luôn nghe những câu chuyện mà Yahweh đã hủy diệt nhân loại. Anh có nghĩ đó là việc con người làm không?

S: Có phải Thiên Chúa phán xét đến nỗi Người sẽ tiêu diệt ngay cả những người vô tội? Không. Điều đó xảy ra bởi vì con người. Không phải là dễ dàng hơn khi đổ lỗi cho Yahweh, hơn là tự mình gánh vác nó?

D: Bạn có thể cho chúng tôi một ví dụ về một lần nhân loại phá hủy thế giới của mình không?

S: Người ta nói rằng đó là lý do tại sao Kaloo lang thang, bởi vì thế giới đã gây vỡ và thay đổi. Có rất nhiều phương pháp sử dụng sức mạnh và lực mà tôi không hiểu, nhưng cũng không kém phần thực tế vì điều này. Họ muốn sử dụng sức mạnh cho mục đích và phương tiện ích kỷ của riêng họ. Họ là những người mong cầu cho bản thân, với những thứ không nhất thiết phải tốt cho họ, những thú vui, những thứ khác như thế. Họ tự hủy hoại bản thân và khiến bản thân bị hủy hoại. Bằng cách sử dụng nhiều năng lượng hơn là sự khôn ngoan, bằng cách sử dụng chúng trong các vấn đề không tốt và làm xáo trộn sự cân bằng của tự nhiên. Tôi biết rằng khi hư không được tạo ra, thì nơi nào có hành động thì luôn có hệ quả kéo theo. Do đó, khi họ chỉ biết lấy và lấy, sẽ có một lực kéo trở lại. Khi trái đất thu lại sức mạnh của nó, sẽ tạo ra nhiều thiệt hại to lớn. Và chính sức mạnh này đã gây ra sự hủy diệt.

D: Vậy bạn nghĩ rằng đó là một điều tự nhiên chứ không phải là do họ gây ra?

S: Vâng, nhưng đó cũng là thứ do họ gây ra. Họ đã tạo ra nó, dù họ đã được cảnh báo. Họ đã được báo rằng điều này sẽ diễn ra, nhưng họ vẫn cứ tự kéo nó tới với mình.

Điều này làm cho người ta tự hỏi liệu có liên quan đến các vấn đề sinh thái và môi trường hay không.

NOAH

Câu chuyện Kinh Thánh về Noah và con tàu của ông luôn là một chủ đề yêu thích của tôi, và tôi tò mò muốn xem anh sẽ nói gì về nó.

S: Vâng, về trận lụt đã xảy ra? Nói về niềm hi vọng mạnh mẽ, đó có thể là lý do tại sao nó được yêu thích. Nó là câu chuyện thể hiện rằng mọi sự vẫn sẽ tiếp diễn, dù nó có tăm tối đến đâu. Người ta nói rằng Noah là một nhân vật tuyệt vời, một người đàn ông rất tốt. Và Thiên Chúa đã nhìn thấy điều này và hài lòng, vì Người biết rằng ông biết giữ những gì tốt đẹp và đúng đắn, và tất cả các con trai của ông đều làm theo con đường của Yahweh.

D: Tại sao Yahweh lại gây ra một trận lụt lớn?

S: Một lần nữa, tôi tin rằng đó là một trường hợp liên tục chiến đấu chống lại trái đất. Tôi cũng đã nghe nói rằng điều này có thể xảy ra trong khoảng thời gian trước khi mọi thứ được ổn thỏa. Hoặc, khoảng cùng thời gian có sự bùng nổ sức mạnh. Điều này có thể khiến điều này xảy ra. Nếu biến thay đổi, thì nước không phải chỉ có xu hướng đi khắp mọi nơi theo nhiều cách, mưa, hoặc những cách khác nhau sao? Tôi không nghĩ rằng chỉ là một cơn mưa trong bốn mươi ngày đêm. Điều này không thể xảy ra. Trời có thể đã mưa trong khoảng thời gian này, nhưng tôi tin rằng nó có liên quan đến việc thay đổi mặt đất ở đó để biển sẽ dâng lên ở một nơi và hạ xuống ở một nơi khác. Tôi nghĩ rằng trong thời gian này đã có những thay đổi khác cũng như mưa gây ra lũ lụt. Và người ta nói rằng Noah đã đem... để tôi nghĩ... bảy con sạch sẽ và... hai con không sạch. Những con vật được mang đi là bảy con sạch sẽ và hai con không sạch sẽ. Nếu một con vật không thể... nếu bạn không thể ăn nó, thì chỉ có một cặp được mang đi, để có chỗ cho con khác sau đó.

Tôi hỏi sự giải thích cho việc sạch và không sạch.

S: Để tôi nghĩ ... Người ta nói rằng sạch sẽ là những con có móng chẻ và nhai lại. Vì nếu chúng chỉ có một trong hai thì chúng không sạch sẽ. Chẳng hạn như lợn có móng chẻ nhưng không nhai lại, do đó nó không

sạch. Thú có sừng, có cả hai, bò thiến có thể bị làm thịt và ăn. Cừu, cũng có cả hai, có thể bị làm thịt. Nhưng con lạc đà, mặc dù nó nhai lại, không có móng chẻ. Nhưng nó có nhiều đệm chân. Chúng có móng chẻ nhưng hoàn toàn khác, nên chúng không được làm thịt. Con ngựa không có móng chẻ, do đó không sạch sẽ, và cả lừa. Noah được yêu cầu lấy bảy con sạch sẽ, để có thể làm thức ăn và những con còn lại có thể tiếp tục (chúng sẽ sinh sản), để chúng không chết đói. Ông đã chuẩn bị một... (Anh ta gặp khó khăn trong việc tìm kiếm từ) chiếc tàu mà ông đã được báo kích thước. Tôi không nhớ những điều này. Những con vật đã được gọi, và chúng đã đến và các lựa chọn đã được đưa ra, và chúng được đưa lên tàu. Và tất nhiên mọi người đều cười, bởi vì, ý tôi là, ông ấy đang xây dựng chiếc thuyền khổng lồ ở giữa sa mạc. Và họ nói, “Anh điên rồi”. Nhưng ông nói với họ, ông nói rằng họ nên được cảnh báo bởi vì Yahweh đã nói và Người sẽ làm cho cơn thịnh nộ của mình được biết đến. Và điều này, tất nhiên, họ cười nhạo ông vì nói những câu chuyện cổ tích và những điều như thế.

Bạn thấy đấy, họ không thể hiểu rằng họ đang gây ra điều đó. Điều đó sẽ xảy ra bởi vì họ. Và họ thậm chí không muốn hiểu rằng điều này sẽ xảy ra dù Chúa có ra lệnh cho họ. Họ đã chọn bỏ qua nó, mặc dù họ đã được cảnh báo. Noah đã đưa các con trai của mình, vợ mình và vợ của các con trai và con gái của họ. Ông ấy đã đem tất cả những gì ông ta có thể mang vừa. Các quy định đã được đặt ra. Ngũ cốc đã được lưu trữ và những thứ tương tự. Người ta nói rằng ông đã ở ngoài đó khoảng hai tuần trăng. 60 ngày... không, 58 ngày. (Ở đây một lần nữa cho thấy việc sử dụng lịch trăng). Đã có những dấu hiệu. Đầu tiên, chim bồ câu được gửi đi và nó quay về lại. Sau đó, lần thứ hai một con quạ được gửi đi và nó không trở lại, và bằng cách này họ nhận ra rằng nó đã tìm thấy thứ gì đó. Và sau đó một lần nữa chim bồ câu được gửi đi và nó trở lại với một phần của bụi cây, tôi không chắc chắn là gì, nó trở lại với bạn đời của nó với thứ đó. Nhờ đó họ biết rằng nó đã tìm thấy đất liền. Và họ đã có thể tìm thấy nơi đó, đó một gò đất rất cao, để đến đất liền. Sau đó, họ bắt đầu xây dựng nền văn minh.

Điều đầu tiên họ làm là gửi lời cảm ơn đến Yahweh rằng họ đã được tha, bởi vì sự hủy diệt ở khắp nơi.

Tôi tự hỏi tại sao chiếc cầu vồng đầy ý nghĩa vẫn chưa xuất hiện trong câu chuyện.

D: Có điều gì khác xảy ra vào thời điểm quan trọng đó không?

S: Những đứa trẻ của Ham đã bị đuổi vì một cái gì đó. Tôi không nhớ, anh ấy đã làm điều gì đó và làm Noah không hài lòng.

Cầu vồng của tôi đâu? Tôi ám chỉ xung quanh về việc Yahweh đưa họ một dấu hiệu như một lời hứa rằng Người sẽ không bao giờ làm điều này một lần nữa, nhưng Suddi không có bất cứ điều gì như vậy trong phiên bản câu chuyện của mình. Cuối cùng tôi phải nói nó ra.

D: Tôi thấy câu chuyện của chúng tôi hơi khác một chút. Chúng tôi có câu chuyện về cầu vồng. Khi con tàu cập bờ, Yahweh đặt cầu vồng lên bầu trời và nói, *“Đây là lời hứa của ta. Ta sẽ không bao giờ làm điều này một lần nữa”*.

S: Điều này nghe có vẻ rất đáng yêu, nhưng tôi không biết về điều này.

D: Bạn không có câu chuyện nào về nguồn gốc cầu vồng?

S: (Anh ấy cười.) Nó đã ở đó! Tôi không biết, tôi chưa bao giờ đặt câu hỏi. Một số người nói rằng đó là một dấu hiệu cho thấy Chúa hài lòng, rằng Yahweh đang mỉm cười. Nó rất đẹp. Tuy nhiên, tôi chỉ nhớ lý do tại sao lũ lụt xảy ra. Đó là một khoảng thời gian khi con người bị mắc kẹt, họ không còn có thể nói chuyện một-một với tất cả mọi người. Kiến thức đã bị mất, nó đã bị đóng lại. Và gây ra sự hỗn loạn trên khắp thế giới. Họ đã từng nói chuyện với một người như là một, chỉ cần suy nghĩ để người kia biết. Và điều này đã bị mất, khả năng này, vì việc làm của họ. Họ nghĩ, họ nói với nhau, “Nếu chúng ta làm những điều tuyệt vời này, chúng ta có thể trở nên vĩ đại như Yahweh và họ tìm cách để trở nên vĩ đại hơn, có nhiều quyền lực hơn”. Và vì điều đó, nó đã bị mất và sự hỗn loạn xuất hiện. Yahweh đã lấy đi khả năng này và con người đã bị câm, vì họ chưa bao giờ phải giao tiếp

với người khác theo bất kỳ cách nào khác, và đó là một mất mát lớn. Sau đó, họ học cách nói bằng miệng bằng lời nói. Trước đó, việc đó là không cần thiết.

Câu chuyện này nghe có vẻ quen thuộc. Có lẽ đây là nơi câu chuyện về Tháp Babel xuất phát, và những điều nó biểu thị. Mất đi sức mạnh thần giao cách cảm thông qua việc lạm dụng.

D: Trước khi khả năng này bị mất, họ có thể giao tiếp với mọi người từ một khoảng cách rất xa không?

S: Vâng, như thế họ đang ở bên bạn. Nó đã bị lấy đi bởi vì con người tự hào và làm nhiều điều mà không... họ đã phá vỡ quy luật tự nhiên. Và do đó, họ đã gây ra sự hủy diệt lớn. Và khả năng đó mất vì lý do này. Người ta nói rằng mặt đất đã phát nổ, như thế phun con người ra khỏi bề mặt của nó.

Tôi tự hỏi liệu thảm họa này có phải là thảm họa mà Suddi đã đề cập trước đó có liên quan đến sự lang thang của Kaloo hay không.

S: Tôi không biết. Bạn thấy đấy, kiến thức của chúng tôi đến với chúng tôi trong các mảnh vỡ nhỏ, chúng tôi phải ghép chúng lại với nhau và nói, “Chà, đây là gì?”. Vì vậy, không phải tất cả các chủ đề đều là toàn bộ. Và đây là những gì chúng tôi đã cố gắng làm. Chúng tôi đã cố gắng kết hợp mọi thứ lại toàn vẹn, đưa chúng lại cùng nhau.

D: Đặt tất cả các mảnh lại với nhau và xem thử có được toàn bộ câu chuyện hay không. Đó là lý do tại sao tôi quan tâm. Bạn biết khi sách được chuyển từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác, nhiều thứ được thêm vào và lấy ra.

S: Đôi khi đó là ý định.

D: Đó là lý do tại sao chúng tôi tò mò, bởi vì sách của chúng tôi được viết khác nhau.

S: Ý bạn là sao? Những cuốn sách đó... là gì? Tại sao nó lại khác nhiều nếu nó là Ngũ Thư, đó là công việc của Chúa? Tại sao lại khác?

D: (Tôi phải suy nghĩ nhanh một lần nữa.) Vâng, bạn thấy đấy, trong thời đại mà tôi sống, có nhiều ngôn ngữ nói khác nhau. Và bất cứ khi nào họ chuyển một cái gì từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác, các từ được thay đổi và ý nghĩa được thay đổi. Trong việc... nói thế nào nhỉ...? phiên dịch? Đó là chuyển một cái gì từ một ngôn ngữ và ...

S: (Anh ấy ngắt lời tôi) Và dịch nó sang một ngôn ngữ khác, vâng, vâng. Có lẽ liên quan gì đó đến người viết nó?

D: Có thể. Bạn hiểu bởi vì bạn cũng có các ngôn ngữ khác trong thời đại của bạn.

S: Vâng, mọi người không còn nói bằng cùng một ngôn ngữ nữa. Điều này là do những tác hại lớn mà con người đã gây ra.

D: Vài người nơi tôi sống có những ý tưởng sai lầm.

S: Người ta nói rằng mỗi khi một câu chuyện kể lại, câu chuyện sẽ lại càng dài hơn.

D: Và nhiều sai lầm xảy ra trong lúc kể lại. Có rất nhiều điều để học, phải không?

S: Khi ngừng học là khi chết.

NGƯỜI GIÁM HỘ VÀ NGƯỜI KALOO

Suddi đã nói rằng phần lớn kiến thức của họ đã được truyền lại từ người Kaloo bí ẩn. Nhưng tôi tự hỏi liệu nó có thể đến từ các nguồn khác. Đây là một chủ đề mà Harriet rất quan tâm. Với sự bảo vệ mà Suddi có về một số khía cạnh nhất định của cộng đồng, có khả năng chúng tôi sẽ không nhận được bất kỳ thông tin nào, nhưng tôi nghĩ nó đáng để thử.

Chúng tôi đã nói chuyện với anh ấy khi là người đàn ông lớn tuổi.

Harriet: Bạn và cộng đồng của bạn đã bao giờ tiếp xúc với thực thể từ thế giới khác hoặc hành tinh khác chưa?

S: Có.

Đây là một bất ngờ, bởi vì câu hỏi chỉ là một cú đánh trong bóng tối. Khi câu hỏi tương tự được hỏi lúc còn trẻ, với Suddi, anh ta không biết làm thế nào lại có luận điểm ấy.

S: Chính những Người Giám Hộ bảo vệ những gì chúng tôi làm. Họ hài lòng với những nỗ lực của chúng tôi để giữ kiến thức, để mang lại hòa bình.

Câu trả lời của anh rất lảng tránh. Anh nói rằng họ đã được liên lạc theo những cách khác nhau. Đôi khi là gặp trực tiếp. Sự thận trọng của anh ấy đã trở lại mạnh mẽ khi tôi hỏi liệu họ có bao giờ đến với cộng đồng không. *“Tôi sẽ không nói về điều này nữa! Nó không phải là một chủ đề thảo luận!”*

Bất cứ khi nào điều này xảy ra, thật vô ích khi theo đuổi dòng câu hỏi. Nhu cầu phòng vệ của anh ấy sẽ luôn lấn át câu trả lời của Katie. Đôi khi các câu trả lời có thể thu được bằng cách sử dụng từ ngữ khác nhau hoặc bằng cách đi vòng quanh câu hỏi. Nhưng anh sẽ không bao giờ thảo luận về chủ đề này một lần nữa. Ít nhất, không phải khi anh ta còn *sống*.

Khi một chủ thể ở trong trạng thái tinh thần, cái gọi là trạng thái ‘chết’ giữa các kiếp sống, tôi có thể có được nhiều thông tin. Hầu hết điều này sẽ được trình bày trong một cuốn sách khác. Tôi sẽ chỉ trình bày những gì có liên quan ở đây. Trong khi Katie đang ở trong tình trạng này sau cái chết của Suddi, tôi nghĩ đây sẽ là thời điểm tốt để tìm hiểu thêm về Người Giám Hộ. Anh ta không bao giờ giữ im lặng bí mật trong trạng thái đó. Tôi nói rằng tôi cố gắng tìm câu trả lời cho những điều mà anh ấy không được phép thảo luận vì nó không được phép trong văn hóa của anh ấy.

K: Vẫn còn nhiều điều bây giờ chưa thể cho biết được.

D: Điều đó không bao giờ được biết?

K: Không, hiện tại. Có rất nhiều kiến thức được thu nhận, nhưng có những điều vẫn phải được bảo vệ.

D: Vâng, tôi có thể hiểu điều đó. Nhưng tôi nghĩ rằng có một số điều đủ quan trọng để truyền lại cho người khác.

K: (Nhấn mạnh) Nhưng bạn không quyết định được điều gì là quan trọng. Nhưng nếu được phép, tôi sẽ trả lời.

Tôi có thể hiểu anh ta phải phòng vệ khi anh ta còn sống vì có những điều anh ta đã thề sẽ bảo vệ. Nhưng tôi không nghĩ rằng tôi cũng sẽ gặp phải một thái độ phòng vệ ở thế giới bên kia.

K: Có nhiều nguy hiểm trong những kiến thức được chia sẻ ở thế giới bên này nếu chúng nằm trong tay những người biến chất nơi thế giới của bạn.

D: Bạn đã bao giờ nghe đến thuật ngữ “Người Giám Hộ” chưa?

K: Vâng, những Người Giám Hộ là những người từ bên ngoài, từ các thế giới khác, những người đã ở đây từ khi hình thành trái đất. Họ đã nghiên cứu nhân loại nói chung và hy vọng... Họ mong chúng ta thành công. Họ muốn chúng ta tìm ra con đường đúng đắn. Nhưng họ vẫn ở đó, có lẽ, phòng trường hợp chúng ta không tìm được nó.

D: Vậy có sự sống trên các thế giới khác?

K: Và tại sao không? Bạn có quá tự kiêu với cả vũ trụ khi nói rằng đây là nơi duy nhất có sự sống từ Chúa? Rằng Người đã tạo ra tất cả bầu trời và tất cả mọi thứ, và quyết định rằng trong phút chốc, trong vô số hành tinh, rằng đây là nơi duy nhất mà Người muốn có sự sống? Đây là sự tự kiêu lớn nhất có thể có.

Sau khi anh ta bình tĩnh lại, tôi yêu cầu anh ta tiếp tục về những Người Giám Hộ. Anh nói rất thận trọng.

K: Những Người Giám Hộ mang ý định cao cả nhất. Họ không muốn làm tổn thương ai cả. Tôi không nói rằng không có những người có cùng tầm cỡ tâm trí. Có những người khác. Nhưng những Người Giám Hộ là sự bảo vệ của riêng chúng ta, và ít nhiều, một khóa an toàn. Nếu chúng ta định hủy diệt hoàn toàn chính mình, họ sẽ cố gắng ngăn chặn điều này, bằng bất

cứ phương tiện nào họ có thể. Bởi vì, khi chúng ta phá hủy trái đất này, nó sẽ gây hậu quả trên toàn bộ vũ trụ? Bạn không thể phá hủy một cơ thể và không có tiếng vang ... mãi mãi.

D: Có ai trong số những Người Giám Hộ từng đầu thai vào bất kỳ hành tinh nào không?

K: Họ có những dạng tạm được coi là con người, phải. Họ đã làm điều đó ở thế giới của chúng ta nhiều lần. Nhưng phải là một cá nhân rất đặc biệt để có thể nhận thức được họ. Một người rất cởi mở với sự tác động, và phát xạ từ họ. Bởi vì các bản sao, như nó đã từng, là rất tốt. Các thực thể, các dạng thức mà họ xem là các bản sao. Chúng không hẳn là con người. Nhưng sau đó cũng có những người sẽ có những hình dạng mà con người xem là bình thường hơn. Họ sẽ có cơ thể, vâng. Họ không đến mức chỉ là những thực thể năng lượng. Có những người như vậy, nhưng họ không phải thuộc những Người Giám Hộ.

D: Vậy thì họ không được sinh ra từ một cơ thể như một đứa trẻ, như con người?

K: Đã có những linh hồn của những Người Giám Hộ được sinh ra trong cơ thể, sau đó họ cũng là con người như bạn, với có lẽ là một tâm hồn cao cả hơn.

D: Bạn đã đề cập đến thực thể năng lượng, chúng có khác nhau không?

K: Vâng, họ đã vượt qua nhu cầu về một cơ thể vật lý.

Tôi đã đọc thuật ngữ “thực thể ánh sáng” trong nhiều cuốn sách. Anh nói rằng đây có thể là một thuật ngữ khác đối với họ.

K: Một số trong số họ là những linh hồn không bao giờ rời khỏi Thiên Chúa trong Sự Hình Thành. Một số trong số họ là những người đã một lần nữa đạt được sự hoàn hảo đó. Một số đến từ các thế giới khác vượt quá khả năng hiểu biết của con người. Họ tiến bộ đến mức họ nhìn chúng ta như cái nhìn của con người với một con vi trùng.

D: Bạn có nghĩ rằng chúng ta có bao giờ đạt được loại phát triển đó?

K: (thở dài) Không phải theo những cách hiện tại.

D: Những người khác cũng tôn kính Yahweh?

K: Tất cả đều tôn kính Yahweh! Chúa là tất cả và tất cả đều là Chúa!

D: Có cách đặc biệt nào mà những Người Giám Hộ giúp đỡ không?

K: Nếu họ ảnh hưởng đến một người mà anh ta có thể ảnh hưởng đến ... cả một quốc gia. Vậy là họ đã làm tốt. Họ hoàn thành mục đích của họ. Bằng cách này, họ đang giúp giữ hòa bình. Giúp... nói thế nào nhỉ? ... giữ cho sự cân bằng, như nó đã từng, nguyên vẹn.

D: Họ có những linh hồn như bạn và tôi không?

K: Tất cả các linh hồn đều giống nhau.

D: Bạn có biết họ đến từ thế giới nào khác không?

K: Họ đến từ nhiều nhóm, nhưng đó không phải là kiến thức rằng tôi được phép truyền lại.

Rõ ràng anh ta cũng đang bị kiểm duyệt từ phía đó. Tuy nhiên, anh thừa nhận rằng họ đến từ bên trong thiên hà của chúng ta, nhưng không phải từ hệ mặt trời của chính chúng ta. Họ đã quan sát trái đất kể từ khi có những con người đặt chân lên. Tôi đã hỏi về bất kỳ dạng sống nào có thể có trong hệ mặt trời của chúng ta.

K: Vâng, có sự sống ở đây khác với sự sống của chúng ta, nhưng có lẽ thường không ở dạng sống mà bạn có thể xem xét. Một số là linh hồn. Nhưng có những nơi là sự khởi đầu của sự sống.

Tôi đã cố gắng đưa anh ta đến khoảng năm 70 sau Công nguyên để anh ta có thể quan sát và cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra với Qumran. Nó được cho là đã bị phá hủy vào năm 68 sau Công nguyên và tôi nghĩ rằng tôi có thể tìm hiểu về số phận của nó. Nhưng khi tôi đưa anh ấy đến đó, anh ấy đang ở nơi an nghỉ và cố gắng quên đi mọi thứ.

Khi mọi người đã vượt qua, họ thường đến các trường học ở đó. Nhưng nếu họ đã có một loạt các cuộc sống đặc biệt khó khăn và họ không

muốn đi đến trường vào thời điểm đó, họ sẽ đi đến nơi an nghỉ trong một thời gian. Khi một người ở trạng thái đó, họ cảm giác rất buồn ngủ và sẽ không giao tiếp. Nơi này cũng được đề cập trong cuốn sách của tôi, “Cuộc trò chuyện với một linh hồn”. Linh hồn chỉ muốn nghỉ ngơi và ngủ và không bị làm phiền về bất cứ điều gì. Tôi đã gặp người ở đó vài năm hoặc vài trăm năm. Nó phụ thuộc vào cuộc sống cuối cùng của họ sôi nổi như thế nào, hoặc những gì họ đang cố gắng quên đi. Thời gian ở đó không quan trọng, có nhiều vấn đề hơn là thời gian khi họ đang ở trường. Nhưng khi họ ở nơi an nghỉ, thật vô ích khi đặt câu hỏi.

Vì vậy, lần này tôi đã thử một chiến thuật khác vì tôi tò mò muốn tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra với Qumran. Tôi đã đưa Katie đến ngay trước khi anh ấy vào trạng thái nghỉ ngơi. Đôi khi khi một người đã vượt qua, họ có khả năng nhìn thấy các sự kiện trong tương lai nếu họ muốn. Có lẽ cô ấy có thể nhìn thấy trước được.

D: Từ quan điểm của bạn, bạn có thể thấy nhiều điều sẽ xảy ra. Bạn đã gần bó chặt chẽ với cộng đồng trong một thời gian dài như vậy. Tôi tự hỏi nếu bạn có nhìn thấy những gì sẽ xảy ra với Qumran?

K: Nhiều người sẽ bị giết, và nó sẽ bị người La Mã kiểm soát và lục soát. Vì nhu cầu của nó đã xong.

D: Người Essenes có biết điều này đang đến không?

K: Vâng, và đó là sự lựa chọn của họ khi ở lại. Việc tiết lộ kiến thức đã được bắt đầu từ nhiều thế hệ trước. Phần lớn kiến thức đã bị che giấu. Kiến thức sẽ không rơi vào tay người khác, cho đến khi được khai quật vào một ngày sau này. Và nó sẽ được khám phá khi tới đúng thời điểm.

Điều này xảy ra khi các cuộn giấy được tìm thấy trong nhiều hang động. Theo nghĩa đen là “khai quật”, như anh nói chúng sẽ như vậy. Nhưng còn những điều quan trọng khác chưa được tìm thấy thì sao? Các vật thể bí ẩn trong thư viện: mô hình, dụng cụ ngắm sao và tinh thể? Anh nói rằng rất có thể mô hình sẽ bị lấy đi và giấu đi, nhưng anh không chắc chắn.

Tôi nghĩ rằng nếu ai đó đã từng tìm thấy nó, họ sẽ không biết mục đích của nó. Nó sẽ chỉ xuất hiện như là một cây gậy và quả bóng đồng. Nó phải là một quyết định tự vấn lương tâm khi tách mô hình ra, bởi vì họ biết làm như vậy sẽ không ai biết làm thế nào để khởi động lại nó. Nhưng có lẽ tốt hơn là che giấu nó hơn là để nó rơi vào tay người La Mã. Đây là một trong những điều họ đã thề sẽ bảo vệ kể từ khi Kaloo đưa nó cho họ. Tất cả những quyết định này hẳn rất khó khăn, vì họ biết rằng họ đang đi đến cuối một kỷ nguyên, đóng cánh cửa lại. Giải pháp duy nhất họ có thể nghĩ đến là giấu những vật có giá trị với hy vọng rằng có thể ở đâu đó, đôi khi, ai đó sẽ tìm thấy chúng và có thể hiểu chúng đã rất quý giá đối với họ. Họ phải biết rằng họ đang nắm lấy cơ hội bởi vì thời gian, môi trường và những kẻ trộm sẽ làm chúng hư hại.

Khi tôi hỏi về viên tinh thể, cơ thể Katie đột nhiên giật không kiểm soát được. Tôi không hiểu phản ứng vật lý này nhưng anh ấy nói, “*Nó đã biến mất! Nó đã được di chuyển. Nó không có trong khu vực. Nó được đặt trên một nguồn ánh sáng khác*”. Lúc đó tôi không nghĩ sẽ hỏi anh ta ý anh ta là gì, nhưng bây giờ tôi tự hỏi liệu nó có thể được đưa đến một hành tinh khác không? Tôi hỏi tại sao câu hỏi lại làm phiền anh ta. Anh dừng lại như đang lắng nghe ai đó.

K: Họ nói rằng đây không phải là lúc cho điều đó.

D: Vâng, tôi muốn đưa ra một dự đoán. Bạn có nghĩ rằng những Người Giám Hộ có thể đến và giúp lấy đi một số thứ?

K: Có thể.

D: Vâng, đó sẽ là một cách để những thứ này sẽ không được tìm thấy một lần nữa. Nếu tất cả những thứ này biến mất, người trong tương lai sẽ không bao giờ biết cộng đồng thực sự tiên tiến như thế nào.

K: Do đó, chúng sẽ xuất hiện ở thời điểm thế giới sẵn sàng lắng nghe chúng.

D: Sau khi Qumran bị phá hủy, liệu có ai trong số đó rời đi không?

K: Vâng, họ sẽ đi nơi khác. Một số sẽ sống sót với kiến thức. Những người khác sẽ sống sót chỉ với những ký ức, được đánh thức lại vào thời điểm cần thiết.

Tôi tự hỏi liệu anh ấy có nghĩa là loại ký ức mà chúng tôi đang khơi dậy với thí nghiệm của chúng tôi không? Tôi đã thay đổi câu hỏi của mình để xem liệu tôi có thể tìm ra bất cứ điều gì về Kaloo bí ẩn không.

K: Họ là những người mà bạn nghĩ đến. Họ đến từ nơi mà bạn gọi là 'Atlantis'. Một phần cái tên đã khác đi, khi mọi người nói về cái được gọi là Atlantis, họ không nhận ra rằng thay vì chỉ là một, đã có rất nhiều chính phủ, nhiều quốc gia trên lục địa đó. Kaloo không phải tất cả mọi người. Họ chỉ là một phần của nơi đó.

D: Bạn có biết chuyện gì đã xảy ra với họ không?

K: Vẫn còn một số người còn sống trên trái đất. Họ là những người bảo vệ một số bí mật đang được bảo vệ. Họ bảo vệ nhiều thứ. Kiến thức về chúng sẽ xuất hiện trở lại.

D: Điều gì đã xảy ra với đất nước của họ?

K: Sự hủy diệt vĩ đại xảy ra bởi vì họ không tuân theo các quy luật tự nhiên. Nhưng những người khôn ngoan đã có cách biết rằng nó sẽ xuất hiện, và tìm cách lưu giữ kiến thức để tia lửa của nhân loại sẽ không bị dập tắt.

D: Thảm họa có phải là một hiện tượng tự nhiên?

K: Đó là sự kết hợp của thiên nhiên than khóc chống lại những gì nhân loại đã làm với nó.

D: Khi còn sống, Suddi nói chuyện như thể có một vụ nổ lớn.

K: Có một phần là một vụ nổ, một số trong chúng. Họ đã lạm dụng sự cân bằng của thiên nhiên. Khi bạn rút ra quá nhiều ra khỏi thiên nhiên và không bổ sung, bạn gây ra sự mất cân bằng, do đó đây là những gì đã xảy ra. Nhiều người đã được cảnh báo rất sớm rằng điều này sẽ xảy ra và rời

khỏi khu vực. Một số rời đi trên khí cầu, một số rời đi trên biển với hy vọng rằng ít nhất một số trong đó sẽ sống sót.

D: Có phải một tinh thể có liên quan đến sự hủy diệt cuối cùng không? (Các nhà văn khác đã đề xuất điều này và tôi muốn kiểm tra nó.)

K: Vâng, một trong số chúng. Có vài. Một số trong đó đã bị quá tải, lạm dụng, phân luồng sai sức mạnh. Rất nhiều, cuối cùng nó phải trở lại nơi nó bắt đầu. Mỗi hành động đều có một hệ quả. Đây là điều họ không xem xét.

D: Suddi nói với tôi rằng có một cuộc chiến tranh và họ đã sử dụng các tàu bay.

K: Có, đây là một phần của kết thúc. Nhưng cuộc chiến mà anh ta nói đến... chưa xảy ra.

Đây là một cú sốc mà chúng tôi không mong đợi. Nó làm tôi dựng tóc gáy. Khi tôi đang phiên bản về cuộc chiến, nó khiến tôi không thoải mái. Các điều kiện thế giới mà Suddi đang mô tả quá giống với chúng ta. Nghe có vẻ giống như lịch sử lặp lại đến nỗi nó khiến tôi không thoải mái. Tuyên bố này củng cố cảm giác đó.

D: Tại sao Suddi nghĩ rằng nó đã xảy ra?

K: Nhầm lẫn thông tin.

D: Anh ấy đã nói rằng nó tới với họ trong các mảnh và mảnh. Nhưng anh nói về những tàu bay cổ.

K: Có những tàu bay cổ, vâng. Nhưng cuộc chiến mà anh nói đến đã không xảy ra. Anh đã nói một mặt về các tàu chiến cổ, đã tồn tại, và mặt khác của một lời tiên tri nói về việc một số chúng sẽ được tạo ra. Đây là những gì bạn làm khi bạn chỉ có những mảnh thông tin. Họ nghĩ rằng họ đang xếp chúng lại để có thể biết và đưa ra nhận xét, họ sẽ khiến chúng phù hợp với họ. Chúng phù hợp theo ý tưởng của họ, nhưng chúng cũng đồng thời chính xác.

D: Tôi không biết liệu bạn có được phép cung cấp cho chúng tôi thông tin này hay không, nhưng bạn có thể cho chúng tôi biết khi nào chiến tranh sẽ xảy ra không?

K: Cuộc chiến mà anh ta nói đến, lời tiên tri, điều mà nhiều người không hiểu là nó không bắt buộc phải xảy ra. Đây là một lời tiên tri, và những lời tiên tri có thể được thay đổi. Nếu đủ các thực thể đặt đúng năng lượng vào nó, điều này không phải xảy ra. Không có gì được định sẵn cho đến khi nó đã xảy ra.

D: Anh nói rằng những Người Giám Hộ là những người có thể cố gắng giúp đỡ.

K: Họ đang cố gắng giúp đỡ, nhưng họ không thể làm công việc của hàng ngàn người chỉ với một số ít. Nó phải xuất phát từ mong muốn của người dân để ngăn chặn thảm họa này. Họ phải nhận thức được những gì có thể xảy ra. Họ phải biết điều gì sẽ xảy ra nếu những lời tiên tri được phép thực hiện. Nếu nó được trình bày chính xác, ít nhất họ sẽ nuôi dưỡng hạt giống.

D: Tại sao rất khó để lấy thông tin từ Suddi? Nếu điều này là quan trọng, anh ta nên hợp tác nhiều hơn.

K: Mỗi thực thể đều có cá tính vào mỗi thời điểm. Do đó, những thói quen, những gì đã ăn sâu vào mỗi người trong số họ vẫn ở đó. Nếu ai đó bảo bạn, như bạn là, làm điều gì đó chống lại tất cả mọi thứ mà bạn đã được dạy, bạn không thể làm điều đó. Vì vậy, đừng yêu cầu điều đó từ anh ta. Bởi vì bạn sẽ bị tổn thương nếu bạn được tin tưởng và lạm dụng nó.

PHẦN HAI. CUỘC ĐỜI CỦA CHÚA JESUS

CHƯƠNG 17 LỜI TIÊN TRI

Có nhiều cách mà tài liệu hồi quy này được trình bày. Những biến cố trong cuộc đời của Chúa Kitô đã được thu gom trong suốt ba tháng khi chúng tôi làm việc. Tôi có thể để chúng trong bối cảnh và bài viết về cuộc đời của Suddi theo thứ tự thời gian. Nhưng tôi cảm thấy câu chuyện về Chúa Jesus sẽ bị pha loãng, bị lạc giữa một số lượng quá nhiều thông tin. Tôi cảm thấy cuộc sống của Chúa Jesus quá quan trọng đối với điều đó. Tôi tin rằng nó nên đứng một mình, vì vậy tôi quyết định kết hợp tất cả các tài liệu đó thành một phần.

Nó có thể tự mình là một cuốn sách, nhưng rồi nó sẽ thiếu những cơ sở mà tôi đã cố gắng trình bày. Tôi muốn thể hiện cuộc sống diễn ra trong cộng đồng biệt lập đó và để cho người đọc biết tính cách và trí tuệ của một trong những người Essene. Do đó, với cuộc sống của Chúa Jesus khi được trình bày trong bối cảnh này, chúng ta có thể có một ý tưởng tốt hơn về môi trường mà Người sống và nghiên cứu. Và để thấy một số niềm tin và kiến thức mà anh đã tiếp xúc trong những năm dễ bị tổn thương nhất của mình. Chỉ bằng cách này, những phần còn thiếu trong cuộc sống của anh mới có thể có điểm nhấn mới. Chỉ khi đó anh mới có thể được nhìn thấy trong một ánh sáng mới và hy vọng giúp hiểu được con người vĩ đại của anh.

Nó đã được chứng minh trong các chương trước rằng một số tín ngưỡng và nghi lễ Kitô giáo đã đến trực tiếp từ người Essene, đặc biệt là nghi thức rửa tội và chuyển cốc. Khi các cuộn sách Biển Chết được dịch, hai nghi lễ này đã được đề cập như là một phần của cuộc sống hàng ngày của người Essene. Nhiều nhà văn đã chú thích về điều này sau khi nghiên cứu các bản dịch. Sự tương đồng giữa những sự thật này và những gì Katie

nhớ lại đã làm tôi ngạc nhiên và là điều tôi sẽ không bao giờ nghi ngờ. Tôi ngạc nhiên bởi sự chính xác mà cô ấy đã thể hiện trong cuộc đời của Suddi.

Trong cuốn sách của mình, Ginsburg nói rằng khi một người Essene bước qua các giai đoạn phát triển khác nhau trong cộng đồng, anh ta hoặc cô ta đã đạt đến cấp độ cao nhất mà họ có thể đạt được. “Vào thời điểm đó, anh đã trở thành đền thờ của Chúa Thánh Thần và có thể tiên tri. Trên tất cả, món quà của lời tiên tri được coi là thành quả cao nhất của sự khôn ngoan và lòng đạo đức. Sau đó, anh lại tiến vào một giai đoạn, khi đó anh được phép thực hiện các phương pháp chữa trị kỳ diệu, và cứu sống người chết.”

Tôi nghĩ rằng đoạn văn này để lại ít nghi ngờ về nơi Chúa Jesus đã học được những khả năng này. Nghe có vẻ như những nghiên cứu này sẽ theo giáo lý của Bậc thầy về huyền thuật. Suddi, được dạy hầu hết về Torah, Luật, và chỉ được đào tạo tối thiểu trong các lĩnh vực khác. Nhưng Chúa Jesus lại học tất cả mọi thứ từ tất cả các bậc thầy khác nhau.

Các cuộn sách vẫn đang được nghiên cứu ngày nay, nhưng các báo cáo đã chấm dứt ngay sau khi bản dịch bắt đầu. Tại sao? Họ đã khám phá ra điều gì trong các tác phẩm cổ xưa mà họ không muốn thế giới biết? Họ có tìm thấy những thứ tương tự tôi có không? Có phải họ sợ thế giới Kitô giáo sẽ bị sốc bởi những phát hiện rằng Thiên Chúa giáo không được tạo ra từ chức vị của Chúa Jesus, nhưng lại được sinh ra từ lời dạy của những người đàn ông và phụ nữ tự-từ-bỏ, những người đã cống hiến cuộc đời của họ để yêu thương toàn nhân loại và bảo tồn kiến thức cho các thế hệ tương lai? Tôi không phải là người đầu tiên đưa ra ý tưởng này. Tôi đã rất ngạc nhiên khi nhiều nhà văn khác đã đi đến kết luận tương tự sau khi kiểm tra bằng chứng.

Một trong số đó là Dean Prideaux, người đã viết “Sự kết nối giữa Cựu Ước và Tân Ước” vào những năm 1600. Ông nói rằng mọi người trong thời đại của ông đã suy luận từ liên hệ giữa Kitô giáo và các tài liệu của người

Essene, rằng Chúa Jesus và những môn đệ không ai khác ngoài một giáo phái phân nhánh từ người Essene.

Năm 1863, Graetz đã viết trong ấn bản thứ hai của tập ba “Lịch sử người Do Thái”, rằng Chúa Jesus chỉ đơn giản là lựa chọn cho mình những đặc điểm thiết yếu của Chủ nghĩa Essen, và Kitô giáo nguyên thủy không là gì ngoài một nhánh từ Chủ nghĩa Essen.

Một lần nữa từ cuốn sách năm 1864 của Ginsburg, tôi trích dẫn: “Những người tự phong mình là Kitô hữu tin lành thực sự rất lo lắng để phải phá hủy mọi mối quan hệ giữa chủ nghĩa Essen và Kitô giáo, để không thể nói rằng cái này tạo ra cái kia.”

Ý tưởng này đã được đưa ra ngày càng nhiều bởi các tác giả của những cuốn sách về “Cuộn sách Biển Chết”, rằng sự kết nối là rất rõ ràng và rất thực tế. Một tác giả nói rằng hầu hết các nhà thần học đều biết điều này và chỉ có giáo dân là không biết gì.

Trong số báo tháng 12 năm 1958 của National Geographic, đã có một bài viết chuyên sâu về việc phát hiện và dịch các cuộn sách Biển Chết. Tôi trích dẫn: “Một số điểm tương đồng nổi bật tồn tại giữa niềm tin và thực hành của người Essene và của các Kitô hữu đầu tiên ... Các học giả của tất cả các tôn giáo đều nhận ra những điểm tương đồng này. Chúng là sự thật”.

Tuy nhiên, tất cả mọi thứ được biết về nhóm tuyệt vời này được lấy từ các nhà văn cổ đại và các cuộc khai quật Qumran. Tôi hy vọng rằng những gì tôi đã tìm thấy sẽ mở ra một cánh cửa khác và cho phép một cái nhìn lần đầu thoáng qua về lối sống và niềm tin của họ. Một cái nhìn thoáng qua không thể đạt được từ việc sàng lọc và xác định niên đại của hài cốt và đồ tạo tác được tìm thấy trong một đồng đồ nát lạng thình. Tôi hy vọng các nhà khoa học sẽ sử dụng cuốn sách này như một công cụ có giá trị để hiểu những người bí ẩn này và mối liên hệ của Chúa Jesus với họ. Có lẽ cuối cùng toàn bộ câu chuyện đã được tiết lộ và Chúa Jesus thậm chí còn tuyệt vời và vinh quang hơn trước. Chúng ta có thể đánh giá cao ngài như một

con người sống, thờ như được nhìn thấy qua con mắt của một trong những người thầy yêu thương của ngài.

D: Bạn nói rằng bạn dành thời gian với việc xác định các lời tiên tri. Bạn có thể giải thích ý bạn là gì?

S: Trong Torah có rất nhiều lời tiên tri được đưa ra. Hơn một nửa trong số đó về sự ra đời của anh. Họ nói đấng Messiah đang đến. Đối với chúng tôi, chúng tôi phải biết thời gian, để thể hiện rằng chúng tôi có thể biết anh ta. Đó là vì chúng tôi giữ kiến thức này để trong tương lai nó có thể được chia sẻ với những người khác đã đạt được sự hiểu biết. Chúng tôi đang nghiên cứu làm thế nào để ... người ta nói rằng từ dòng họ của ai mà anh ta sẽ đến. Anh ta thuộc một dòng họ. Anh ta sẽ thuộc dòng họ David. Và anh sẽ được sinh ra ở thành phố của David, đó là Bethlehem. Người ta nói rằng anh ta sẽ bị người khác từ chối vì anh ta đến từ Nazareth. Vì không có gì tốt đẹp đến từ Nazareth.

D: Tại sao? Nazareth có chuyện gì vậy?

S: Có thời điểm nó chẳng có gì phù hợp ngoài những kẻ giết người và vô sản. Nó nói rằng chẳng có gì tốt đẹp đến từ đó.

D: Vậy tại sao bạn nghĩ rằng anh ấy sẽ đến từ đó?

S: Bởi vì những lời tiên tri nói.

D: Những lời tiên tri của bạn có nói khi nào điều này sẽ xảy ra không?

S: Người ta nói rằng thời gian là sớm, rất sớm.

D: Anh ta sẽ được sinh ra hay anh ta sẽ xuất hiện?

S: Anh ta sẽ được sinh ra từ người phụ nữ.

D: Có điều gì được biết về cha mẹ không?

S: Người ta nói rằng họ sẽ biết cô ấy khi họ nhìn thấy cô ấy.

D: Còn người cha thì sao?

S: Chỉ có là anh ta sẽ thuộc dòng họ David.

D: Có điều gì khác bạn có thể chia sẻ với chúng tôi không?

S: Người ta nói rằng Elias sẽ phải đến trước để mở đường.

D: Ý anh là sao?

S: Ông sẽ được tái sinh. Ông phải mở đường. Để cho mọi người biết, ai đang lắng nghe rằng Đấng Messiah đến.

D: Bạn có biết ông ta sẽ được tái sinh thành ai không?

S: Tôi không biết.

D: Còn Đấng Messiah thì sao, người sẽ là sự tái sinh của ai?

S: Anh ấy là Moses hay Adam, nó giống nhau.

D: Bạn có thể cho tôi biết giáo phái Essene đã ở đây bao lâu không? Nó đã được hình thành bao lâu?

S: Người ta nói rằng những người đầu tiên thậm chí không phải là người Do Thái, nhưng được biết đến là những người Ur. Nó đã từ rất lâu trong quá khứ. Họ mang theo kiến thức về một số lời tiên tri và biểu tượng của thập giá.

D: Đó có phải là một trong những biểu tượng mà người Essenes sử dụng không?

S: Vâng.

D: Đó là loại thánh giá nào? Tôi đã thấy nhiều loại và tất cả chúng đều có hình dạng khác nhau.

S: Nó có hai thanh ngang, một vòng tròn thông lỏng trên đầu và đi xuống.

D: Một số thánh giá có tất cả các thanh có cùng chiều dài.

S: Cái này không phải vậy. (Nó nghe giống như một ankh, biểu tượng của sự sống Ai Cập)

D: Nó tượng trưng cho điều gì?

S: Đó là biểu tượng của sự cứu rỗi.

D: Bạn có thể giải thích điều đó không?

S: Người ta nói rằng nó sẽ được hiểu khi những lời tiên tri được thực hiện.

D: Sự cứu rỗi đối với tôi là được cứu từ một điều gì đó. Điều gì hoặc ai sẽ được cứu?

S: Bằng cách nào đó nó bị ràng buộc với số phận của Đấng Messiah. Trong tất cả những điều này, tôi không chắc chắn.

CHƯƠNG 18

NGÔI SAO BETHLEHEM

Đã có nhiều cuộc thảo luận và tranh cãi về Ngôi sao Bethlehem. Nhiều người nghĩ rằng nó không bao giờ tồn tại, rằng nó chỉ đơn thuần là một huyền thoại hoặc truyền thuyết. Những người khác nghĩ rằng nó có thể là một sự kết hợp cực kỳ hiếm hoi của các ngôi sao hoặc hành tinh. Một sự kết hợp xảy ra khi hai hoặc nhiều hành tinh tình cờ gặp nhau trên bầu trời và nhìn từ điểm quan sát Trái đất đã hợp nhất thành một ngôi sao lớn. Điều này đã xảy ra nhiều lần trong suốt lịch sử, nhưng hiếm khi tầm quan trọng được mô tả trong Kinh Thánh. Theo Werner Keller trong cuốn sách của mình, “Kinh Thánh như lịch sử”, nhiều chuyên gia đặt sự xuất hiện vào năm 7 TCN, khi sự kết hợp của Sao Thổ và Sao Mộc được quan sát thấy trong chòm sao Song Ngư. Các ghi chép của Trung Quốc cũng đề cập đến một ánh sáng tân tinh (một vụ nổ ánh sáng đột ngột từ một ngôi sao phát nổ xa xôi có thể mất hàng triệu năm để đến với chúng ta) được nhìn thấy vào năm 6 trước Công nguyên.

Ngoài ra còn có những ghi chép cổ về sao chổi sáng xuất hiện vào khoảng thời gian này ở khu vực Địa Trung Hải: Ví dụ, sao chổi Halley đã ghé qua vào năm 12 trước Công nguyên. Nhiều, rất nhiều lời giải thích đã được trình bày, thậm chí ngôi sao thực ra là một tàu vũ trụ ngoài hành tinh. Có một thực tế được biết rằng Chúa Jesus không được sinh ra vào năm 1 sau Công nguyên vào đầu lịch Kitô giáo của chúng ta vì nhiều điểm không chính xác trong hệ thống ngày tháng ban đầu. Điều duy nhất chắc chắn về cuộc tranh cãi này là *không ai* chắc chắn về ngôi sao Bethlehem là gì hoặc nó xảy ra khi nào.

Tôi chắc chắn không nghĩ về bất kỳ điều gì trong số này, và đó là điều cuối cùng tôi mong đợi sẽ xuất hiện khi làm việc với Katie. Phần này xảy ra trong phiên đầu tiên khi chúng tôi vừa gặp Suddi và tôi đang cố gắng tìm

hiếu thêm về anh ấy là ai. Tôi cảm thấy vô cùng vinh dự khi chúng tôi được phép tham gia vào một sự kiện vinh quang như vậy. Tôi chỉ yêu cầu anh ấy tiến tới một ngày quan trọng trong cuộc đời anh ấy. Đây là một mệnh lệnh thông thường để giữ cho đối tượng không bị sa lầy vào những điều trần tục nhằm chán tạo nên cuộc sống của mọi người. Đưa họ đến một ngày quan trọng là một cách để đưa câu chuyện về cuộc sống của họ về phía trước. Điều quan trọng đối với một người không nhất thiết phải quan trọng đối với người khác và điều này làm tăng thêm tính hợp lệ của tường thuật. Vì vậy, đây là điều cuối cùng tôi mong đợi khi tôi yêu cầu anh ta chuyển sang một ngày mà anh ta coi là quan trọng, đếm anh ta ở đó và hỏi anh ta đang làm gì.

Anh ấy nói rằng anh ấy đang ở với cha mình và họ đang ngắm nhìn những vì sao. Không phải là một điều gì bất thường, nhưng có một cái gì đó khác về giọng nói của cô ấy. Một sự phấn khích yên tĩnh, một cảm giác ngạc nhiên và kinh ngạc đã cảnh báo tôi về thực tế rằng đây không phải là một đêm bình thường.

Anh hít một hơi thật sâu và nói, “Đây là sự khởi đầu của mọi thứ. Để có thể tự mình nhìn thấy điều này. Đó là tất cả những gì tôi có thể yêu cầu. Để biết rằng lời tiên tri đang được ứng hiện.” Katie (vai Suddi) nắm chặt hai bàn tay của mình trước mặt cô và cơ thể cô dường như sống động với sự phấn khích. Suddi tiếp tục, “Đó là sự kết hợp của bốn ngôi trong đêm nay.”

Xem Chương 3. Cha của Suddi đã nói với anh rằng sẽ có một dấu hiệu trên thiên đàng khi Đấng Messiah đến. “Người ta nói rằng, từ bốn góc, các ngôi sao sẽ đến cùng nhau, và khi chúng gặp nhau, đó sẽ là thời điểm sinh ra của Người.”

Có rất nhiều người Essene ở với Suddi và họ đang quan sát từ ‘điểm chờ ở những ngọn đồi’, có lẽ nằm trên Qumran. Anh khó có thể kiềm chế sự phấn khích của mình, “*Không bao giờ dù trong những hy vọng điên rồ nhất của tôi!*” Giọng nói của anh ta chứa đựng rất nhiều kinh ngạc, nó gần như

là một tiếng thì thầm. Tôi yêu cầu anh ta mô tả những gì anh ta đang nhìn thấy.

S: Nó giống như chính thiên đàng đã mở ra và tất cả ánh sáng chỉ chiếu xuống chúng tôi. Nó giống như mặt trời của ban ngày! Thật sáng! Chúng đã ... chúng đến với nhau. Chúng chưa gặp nhau nên nó lớn hơn có thể.

Anh tạo thành một vòng lớn với ngón tay cái và ngón trỏ của cô chạm vào, để cho thấy các ngôi sao xuất hiện như thế nào khi chúng di chuyển vào để hợp nhất. Rõ ràng là anh ta đang nhìn thấy một cái gì đó rất bất thường. Sự phấn khích của anh ấy rất dễ lây lan và giọng nói của anh ấy khiến tôi nổi da gà. Đây chỉ là một trong nhiều lần tôi ước tôi có thể nhìn thấy những gì cô ấy đang nhìn thấy, nhưng chúng tôi phải xử lý vấn đề quan trọng thứ hai trong về mô tả của chứng nhân Suddi. Có vẻ như có bốn ngôi sao đang cùng nhau đến một điểm.

S: Và người ta nói khi chúng hợp thành một, trong khoảnh khắc đó, anh ta sẽ hít thở hơi thở đầu tiên của mình.

D: Bạn có biết anh sẽ được sinh ra ở đâu không?

S: Anh ấy sinh ra ở Bethlehem. Đó là lời tiên tri.

D: Những người khác với bạn phản ứng như thế nào?

S: Tất cả đều vui vẻ. Đó là... mọi người đều chìm đắm. Họ tràn ngập niềm vui và... Năng lượng đang tràn ngập xung quanh chúng tôi. Như thể cả thế giới nín thở trong sự mong đợi.

Giọng anh rung lên vì xúc động. Không còn nghi ngờ gì nữa, trong tâm trí tôi, anh ta đang chứng kiến một điều cực kỳ khác thường.

D: Bạn dự định làm gì? Bạn sẽ cố gắng tìm Đấng Messiah?

Tôi cho rằng bất cứ ai vào thời điểm đó mà có kiến thức về hiện tượng kỳ lạ này có nghĩa là gì, sẽ tự nhiên muốn đi gặp anh ta. Nó thực sự sẽ là một bước đột phá để có được câu chuyện đó. Lúc đó tôi không biết rằng sẽ có rất nhiều thời gian sau này để tìm hiểu về Đấng Messiah.

S: Chúng tôi sẽ không đi. Rằng sẽ có người đến tìm.

D: Những lời tiên tri có nói ai sẽ tìm thấy anh ta không?

S: Người ta nói rằng anh ta sẽ được tìm thấy bởi người khác và sau đó họ sẽ rời đi.

D: Vậy anh sẽ không đến Bethlehem và xem anh có thể tìm thấy anh ta không?

S: Không, vì sẽ có những năm đen tối sẽ đến sớm thôi. Sau đó, anh ta sẽ đến với chúng tôi. Chúng tôi sẽ sẵn sàng cho anh ta.

D: Điều này đã được tiên tri rằng anh sẽ đến với người dân của bạn?

S: Vâng, nó được biết đến.

D: Anh ấy sẽ học hỏi từ người của bạn?

S: Không đến nỗi Người sẽ học hỏi từ chúng tôi, mà là tự đánh thức những gì bên trong.

D: Và bạn có khả năng giúp đánh thức điều này?

S: Chúng tôi chỉ có thể cố gắng.

Đây là dấu hiệu đầu tiên cho thấy Suddi có thể cung cấp cho chúng ta kiến thức trực tiếp về Chúa Jesus. Tôi hoàn toàn nhận ra tầm quan trọng của điều này và dự định đi theo nó bất cứ nơi nào nó dẫn đến. Cô đang hít thở một hơi sâu khi Suddi nhìn các ngôi sao di chuyển gần nhau hơn. Tôi hỏi anh ấy có biết đó là thời gian là năm nào không.

S: Đây là sự khởi đầu của năm. Năm mới .. vừa trôi qua.

Thật thú vị khi phỏng đoán ở đây rằng anh có thể đang đề cập đến lễ Rosh Hashanah (hoặc 'Rosh Shofar', như cách anh gọi nó), sự khởi đầu năm mới của người Do Thái, hiện đang diễn ra vào mùa thu. Các chuyên gia nói rằng có ba sự kết hợp của Sao Thổ và Sao Mộc trong năm 7 trước Công nguyên, và xem xét nhiều biến khác mà họ nghĩ rằng Ngôi sao có thể là sự kết hợp xảy ra vào ngày 3 tháng 10, sẽ diễn ra ngay sau khi bắt đầu năm mới. Tất nhiên, khi tôi hỏi những câu hỏi này, tôi không biết năm của

họ khác với chúng tôi và tôi đã hỏi liệu đó có phải là mùa mà chúng tôi gọi là mùa xuân hay không. Anh trả lời: “*Mùa gieo trồng đang đến, vâng*”.

D: Năm nào của vua Herod bấy giờ?

S: Đó là hai mươi bảy, tôi tin vậy, tôi không ...

Anh ấy dường như ước chúng tôi ngừng nói chuyện và đi xa và để anh ấy một mình. Anh ấy đã nhập tâm vào những gì anh ấy đang quan sát đến nỗi anh ấy có vẻ bối rối bởi những câu hỏi của tôi. Anh ta thể hiện sự thiếu kiên nhẫn của mình, “*Bạn không nhìn thấy nó?! Thật là... Đẹp quá!*”. Có quá nhiều cảm xúc trong những lời đó. Anh ấy có vẻ ngạc nhiên khi chúng tôi không thể nhìn thấy nó.

D: Bạn có làm bất cứ điều gì đặc biệt những khi các ngôi sao gặp nhau?

S: Chúng tôi sẽ ngắm... và tỏ lòng tôn kính với anh ta, vì anh ta là vua của chúng tôi.

Điều này có thể mất khá nhiều thời gian, vì các ngôi sao rõ ràng là di chuyển chậm, vì vậy tôi quyết định tăng tốc mọi thứ bằng cách đưa anh ta lên phía trước khi tất cả các ngôi sao đã đến với nhau và sau đó tôi hỏi anh ta đang làm gì.

S: Chúng tôi ca ngợi Yahweh vì ông ấy đã cho chúng tôi ở đây. Và chúng tôi biết rằng đó là vinh dự vĩ đại của Ya (?) vì chúng tôi đã sống trong thời điểm hoàn thành của tất cả các lời tiên tri. Chúng tôi đang cho ông ấy biết rằng chúng tôi đang cố gắng làm hết sức mình, để chuẩn bị. Vì đây là một vinh dự lớn đang được ban cho chúng tôi. Và, mặc dù chúng tôi biết chúng tôi không xứng đáng, chúng tôi hy vọng sẽ vươn lên với danh dự.

Tay anh nắm chặt, và câu nói trên dường như là một lời cầu nguyện. Tôi yêu cầu một mô tả khác về các ngôi sao bởi vì giờ bốn ngôi sao đã gặp nhau.

S: Có một chùm tia ... Nó giống như một cái đuôi. Nó tỏa xuống với tất cả ánh sáng. Nó giống như một sự tập trung tỏa thẳng xuống từ ngôi sao. Và người ta nói rằng trong ánh sáng này, anh ta sẽ được sinh ra (born). (Hay là từ “bore”? Có một sự khác biệt thú vị trong định nghĩa ở đây và nó cần suy đoán.)

Suddi cho biết họ ở cách Bethlehem năm mươi dặm nên họ không thể nhìn thấy chính xác nơi chùm ánh sáng chạm vào trái đất.

D: Bây giờ có sáng hơn khi tất cả chúng gặp nhau không?

S: Nó giống như hầu hết ánh sáng đang được tập trung. Nó không còn nằm rải rác, mà ở một điểm chính xác. Như độ sáng của một mặt trăng rất lớn, đầy đủ.

Tôi đang chuẩn bị hỏi anh một câu hỏi khác, thì tôi nhận thấy đôi môi Katie đang di chuyển lặng lẽ như thể đang cầu nguyện. Tôi gần như có thể nhìn thấy Suddi quỳ gối với hai tay nắm chặt về phía ngôi sao và cầu nguyện với một cảm xúc chân thành.

D: Bạn có thể nói to. Chúng tôi muốn chia sẻ khoảnh khắc này với bạn.

S: Không! (Nhấn mạnh) Tôi có thể nói với linh hồn mình với người khác không? Tôi nói với Yahweh.

Tôi im lặng trong một lát trong sự tôn kính và cho phép anh ta tiếp tục cho đến khi như thể anh ta đã hoàn thành. Tôi không vội vàng đưa anh ta đi đến một cảnh khác. Đây hẳn là một khoảnh khắc ấn tượng, tôi muốn để anh ấy thưởng thức từng giọt của nó.

D: Elias cũng đã trở lại?

S: Anh cũng đã được sinh ra. Đó là một vài tháng trước đó. Cha anh ấy được chúng tôi biết đến, vì anh ấy là của chúng tôi.

Vì vậy, lời tiên tri này cũng đã được thực hiện. Có rất nhiều tài liệu tham khảo trong Tân Ước về lời tiên tri này xác minh rằng những người thời đó đã chấp nhận thực tế rằng John Tẩy Lễ là tái sinh của Elias. Khi

Chúa Jesus nói về John với đám đông: Matthew 11:10,14. “Vì đây là anh ấy, người mà đã được viết. Nay, tôi gửi sứ giả của tôi trước mặt bạn, sẽ chuẩn bị con đường trước khi ... Và nếu bạn sẽ nhận được, đây là Elias, đã đến đây.”

Khi thiên thần nói với Zacharias rằng ông ta sẽ có một đứa con trai tên là John, chúng ta thấy trong Lu-ca 1:17: “Và anh sẽ đi trước anh ấy trong tinh thần và sức mạnh của Elias, để hướng trái tim của những người cha cho con cái, ai không tuân theo sự khôn ngoan của công lý, để sẵn sàng cho một dân tộc chuẩn bị cho Chúa.”

D: Đây chắc hẳn là một khoảnh khắc rất thú vị. Tôi thực sự cảm ơn bạn đã chia sẻ nó với chúng tôi. Đây là một điều chỉ xảy ra một lần trong đời, để xem một cái gì đó đẹp như thế này.

S: Nó là nhiều hơn một lần trong đời, nó là một lần trong mãi mãi.

D: Đó là sự thật. Và điều đó chúng tôi sẽ không bao giờ được chia sẻ nếu bạn không nói chuyện với chúng tôi về nó.

Đó là một trải nghiệm tuyệt vời mà tôi nghĩ chắc chắn trở thành kỷ niệm với Katie. Khi tôi đưa cô ấy về thời điểm hiện tại và đánh thức cô ấy, thật buồn khi cô ấy không có ký ức về những gì Suddi đã nhìn thấy. Tôi đã rất bị cảm dỗ để đề nghị cô ấy mang ký ức này về cùng. Nhưng chúng tôi đã quyết định khi bắt đầu công việc cùng nhau rằng nên cho phép những trải nghiệm này ở lại trong quá khứ nơi chúng thuộc về. Có ai có thể tưởng tượng nó sẽ khó hiểu như thế nào trong cuộc sống bình thường, khi thức dậy bạn lại mang theo những ký ức có ý thức của rất nhiều kiếp sống khác nhau? Tôi nghĩ rằng sẽ rất khó để tiếp tục với công việc của cuộc sống hàng ngày. Đã có những lúc Katie nói rằng sau đó cô có nhớ những cái nhìn thoáng qua về những cảnh này. Nhưng những điều này sẽ tương tự như những mảnh vỡ của những giấc mơ mờ dần như tất cả chúng ta đều trải nghiệm khi thức dậy từ một giấc ngủ đêm.

CHƯƠNG 19

NHÀ THÔNG THÁI VÀ ĐỨA BÉ

Chúng tôi đã tiến về phía trước trong kiếp sống của Suddi và đến một điểm khi anh ấy đến thăm anh họ của mình ở Nazareth. Anh đang ngồi ở quảng trường xem những đứa trẻ chơi trong đài phun nước. Tôi muốn hỏi anh thêm về hiện tượng Ngôi sao Bethlehem với hy vọng hiểu rõ hơn về nó. Tôi cũng hy vọng sẽ có thêm thông tin về sự ra đời của Chúa Jesus.

D: Trước đây khi tôi nói chuyện với bạn, bạn nói rằng bạn biết tất cả những lời tiên tri về sự xuất hiện của Đấng Messiah, và bạn đang tìm kiếm anh ta. Tại sao Đấng Messiah lại quan trọng như vậy?

S: Anh ấy rất quan trọng bởi vì chính anh ấy sẽ mang lại ánh sáng cho thế giới. Anh sẽ đem tối và mang lại hy vọng cho những người không có. Anh sẽ chỉ cho chúng ta và những người khác làm thế nào để có thể làm lợi lạc cho linh hồn của chính chúng ta.

D: Vậy thì, anh ấy sẽ là một người rất đặc biệt.

S: Anh ấy là một người rất đặc biệt, mặc dù anh ấy chỉ là một đứa trẻ.

D: Bạn đã nhìn thấy anh ấy chưa?

S: Một lần, khi cha mẹ anh ấy đến với chúng tôi, yêu cầu chúng tôi giúp đỡ. Vì họ biết kế hoạch của vua Herod và họ phải rời đi. Họ trú ẩn với chúng tôi trong nhiều ngày trong khi mọi thứ được chuẩn bị để họ có thể thực hiện cuộc hành trình trong sự an toàn.

D: Bạn có biết kế hoạch của vua Herod là gì không?

S: Giết tất cả trẻ em sinh ra trong khoảng thời gian hai năm. Bởi vì người ta nói rằng Đấng Messiah đã được sinh ra và ông ta nghĩ bằng cách này, ông ta sẽ bắt được anh trong lưới của mình và thoát khỏi nỗi lo lắng này.

D: Làm thế nào vua Herod biết rằng Đấng Messiah đã được sinh ra?

S: Khi các nhà thông thái đến và dừng lại ở cung điện. Họ lầm tưởng rằng nếu một vị vua được sinh ra, chắc chắn anh sẽ được sinh ra trong cung điện của nhà vua. Họ nói chuyện với vua Herod, và thông qua họ, ông biết rằng Đấng Messiah đã được sinh ra và anh sẽ được gọi là Vua của người Do Thái. Và vua Herod không thể chịu được. Do đó, khi những nhà thông thái rời đi, ông đã ra sắc lệnh này. Bởi vì nếu có một vị vua của người Do Thái được sinh ra, mà ông hiện là Vua của người Do Thái, thì nó sẽ thể hiện rằng ông sẽ không còn là vua nữa.

D: Tôi tưởng rằng nếu các nhà thông thái biết điều này, có lẽ họ đã không đến cung điện.

S: (thở dài) Đó là định mệnh của họ. Không phải nó đã được viết rằng điều này sẽ xảy ra? Nó đã được dự đoán trước nhiều, nhiều năm trước và do đó mọi người đều biết về nó, để chúng tôi chuẩn bị cho điều này. Họ chỉ đi theo số phận của họ, vì tất cả chúng ta phải đi theo số phận của chính mình.

D: Một số người đã nói rằng khi những nhà thông thái đến gặp vua Herod, đó là một thời gian dài sau khi Đấng Messiah được sinh ra.

S: Không, vì khi các nhà thông thái đến với Đấng Messiah, anh ta vẫn đang ở nơi được sinh ra. Anh vẫn chưa rời đi.

D: Bạn có biết có bao nhiêu nhà thông thái đã đến không?

S: Có ba người. Họ là những người đàn ông của Ur.

D: Đó không phải là một thành phố ở Babylon sao?

S: Barchavia (ngữ âm.) Đó là một cái tên khác, của nơi bạn gọi, Babylon. Ur là một dân tộc hơn là một quốc gia hay bất kỳ nơi nào. Họ thuộc người Ur. Đây là dòng dõi của họ.

D: Tôi hiểu. Tôi đã nghe rất nhiều câu chuyện khác nhau. Nếu bạn ở đó, bạn sẽ biết sự thật.

S: Tôi không ở bên họ khi họ nói chuyện với vua Herod. Nhưng tôi đã nghe kể về điều này, và tôi biết nó là sự thật.

D: Làm thế nào để những nhà thông thái biết rằng thời điểm đã đến?

S: Nó đã được báo trước trên thiên đàng. Đó là sự kết hợp của các hành tinh và các ngôi sao, và họ đã sử dụng điều này để dẫn đường. Họ nhìn thấy ngôi sao và biết nó là gì.

D: Một lần khi tôi nói chuyện với bạn, bạn nói rằng bạn đã nhìn thấy ngôi sao vào đêm Đấng Messiah được sinh ra.

S: (Xúc động) Phải.

D: Bạn có nghĩ rằng những nhà thông thái đã nhìn thấy cùng một ngôi sao?

S: Tất cả đều nhìn thấy cùng một ngôi sao!

Tôi đã cố gắng tìm hiểu, nếu có thể, những thiên thể nào đã tham gia vào việc hình thành Ngôi sao Bethlehem. Tôi nghĩ anh ta có thể biết tên của các thiên thể khác nhau.

S: Có nhiều tên khác nhau cho chúng, và các ... (anh ta tìm kiếm từ đúng) các chòm sao có tên. Thông thường chúng được đặt tên theo cách này hơn là chỉ theo các ngôi sao riêng lẻ có tên. Người ta nói rằng mỗi ngôi sao đến với nhau đều có một cái tên, nhưng tôi không biết điều đó. Đây không phải là lĩnh vực nghiên cứu của tôi.

D: Có phải chúng là những ngôi sao thường thấy ở trên bầu trời?

S: Vâng. Chỉ là chúng mọc lên cùng nhau. Rằng con đường của chúng trên bầu trời đã chạm nhau, như chúng đã làm.

D: Một số người đã nói rằng nó có thể là một ngôi sao kỳ lạ chưa bao giờ được nhìn thấy trên thiên đàng (đề cập đến tân tinh có lẽ.)

S: Nó không phải là một thứ được tạo ra trong trường hợp đó, không. Có rất nhiều người cố gắng giải thích nó theo nhiều cách khác nhau. Họ cố gắng nói rằng đó là một lời cảnh báo của các vị thần rằng Rome sắp sụp đổ.

Rằng đó là một sao chổi. Người ta nói rằng có những điểm sáng nơi bầu trời mở ra và tỏa sáng. Họ có nhiều lời giải thích cho điều đó. Nhưng đó là Chúa cho thấy rằng đây là con trai của Người, và cho chúng ta một cách để biết.

Có rất nhiều người nói rằng những điều này là không thể, và tất cả mọi thứ đều là không thể nếu không có đức tin. Nhưng khi người ta tin, mọi thứ đều có thể. Tôi không thể nghi ngờ điều đó, vì tôi đã nhìn thấy nó bằng chính đôi mắt của mình. Tất cả những gì tôi biết là khi chúng đến với nhau, ánh sáng đủ lớn để đổ bóng. Và nó đủ mạnh để bạn không thể ngồi và nhìn chăm chăm vào nó trong bất kỳ khoảng thời gian nào. Đó là điều chưa từng có trong ký ức được biết đến của con người trước giờ. Tôi là ai mà phán xét cách làm việc của Chúa? Những nhà thông thái – người ta nói rằng có thể có một người thứ tư. Người ta nói rằng mỗi nhà thông thái đi theo một trong những ngôi sao, và tại cùng một điểm họ gặp nhau.

D: Ý anh là họ đã không gặp nhau cho đến khi họ ở trong khu vực Bethlehem?

S: Ít nhất trong một khoảng cách di chuyển ngắn. Gần như khi các ngôi sao đến với nhau, các nhà thông thái đã gặp nhau. Họ đều đến từ các hướng. Và người ta nói rằng một trong số họ đã không thể đến được, vì mỗi người tượng trưng cho mỗi ngôi sao.

D: Họ có biết điều gì có thể xảy ra với người thứ tư không?

S: Nếu có, tôi cũng không biết.

D: Họ có nghĩ rằng họ đến từ bốn quốc gia khác nhau không?

S: Có thể nói rằng họ đến từ những vùng đất rất xa, vắng, bốn điểm xuất phát khác nhau.

D: Bạn có biết quốc gia nào không?

S: Nó đã không được nói đến, không.

D: Mọi người đã nói rằng nếu những nhà thông thái nhìn thấy ngôi sao ở các nước xa xôi, sẽ rất khó để nhìn thấy cùng một ngôi sao, và khi họ đến

Bethlehem, ngôi sao sẽ biến mất. Đây là một trong những lập luận. Nếu ngôi sao là một ánh sáng rực rỡ duy nhất, nó không thể được nhìn thấy vì độ cong của trái đất.

S: Điều này là đúng. Những câu chuyện dài hơn mỗi khi được kể lại. Nhưng, họ đi theo những ngôi sao đang mọc lên cùng nhau, vì họ biết điều gì sẽ xảy ra. Và họ đã theo dõi hàng trăm và hàng trăm năm cho điều này xảy ra. Khi ngôi sao trở thành một, nó đã được nhìn thấy... khắp nơi.

D: Các nhà thông thái cũng phải biết những lời tiên tri, hoặc ít nhất là biết cách đọc các ngôi sao.

S: Người ta nói rằng những người đàn ông từ Ur là những người đã đưa cho chúng tôi nhiều lời tiên tri. Họ cũng đưa cho chúng tôi Abraham.

Ngôi sao kết hợp ban đầu cực kỳ sáng vào đêm đó, và vẫn có thể được nhìn thấy trên bầu trời trong gần một tháng sau đó, nhưng ánh sáng không thể nhìn thấy vào ban ngày.

S: Nó chỉ tập trung trong một đêm. Đó là... Làm thế nào để tôi giải thích điều này? Ánh sáng không hoàn toàn giống nhau. Như thế, sau thời điểm chúng đến với nhau, chúng lại tách ra và đi theo con đường của chúng, vì vậy nó ngày càng trở nên ít sáng hơn. Có lẽ đó là một tháng để ánh sáng biến mất hoàn toàn, vâng.

Mọi người thường tự hỏi tại sao vua Herod ra lệnh giết tất cả trẻ em nam từ hai tuổi trở xuống. Một số người nói rằng đây là bằng chứng cho thấy những nhà thông thái đã mất nhiều thời gian để đi từ quốc gia của họ đến Bethlehem. Nhưng theo phiên bản của Suddi, điều đó không thể đúng. Ông cho biết những nhà thông thái đã tìm thấy đứa trẻ trong khi anh vẫn còn ở nơi sinh ra.

Tôi nhận ra Kinh Thánh mở ra nhiều cách giải thích, nhưng tôi nghĩ vua Herod đã chờ đợi một thời gian để những nhà thông thái trở lại với ông với thông tin về nơi ở của đứa trẻ. Sau đó, tôi nghĩ rằng ông có thể đã gửi binh lính để tìm họ. Tất cả điều này sẽ mất thời gian. Khi ông phát hiện ra các nhà thông thái đã rời khỏi đất nước, ông giận dữ tuyên bố rằng tất cả

những đứa trẻ trong khoảng thời gian hai năm bao gồm Đứa trẻ đó sẽ không ‘thoát khỏi lưới của mình’.

D: Bạn gọi Đấng Messiah là gì?

S: (Anh ấy do dự.) Chúng tôi không gọi anh ấy

D: Anh ta chưa có tên?

S: Anh ta có tên, nhưng nói tên anh sẽ là gọi tên cái chết của anh, và anh ta phải được bảo vệ.

Điều này thật bất ngờ. Rõ ràng nếu mọi người biết tên của anh ta, từ đó có thể rò rỉ trở lại vua Herod hoặc binh lính của ông, và họ sẽ biết phải tìm ai. Có vẻ như vua Herod cảm thấy chắc chắn rằng ông đã giết anh ta trong cuộc tàn sát của những đứa trẻ và ông sẽ không phải lo lắng về anh ta nữa. Nhưng người Essene nghĩ rằng anh ta nên ẩn danh cho đến khi thời điểm tiết lộ danh tính của mình đến. Sự thận trọng này có thể gây ra vấn đề cho việc thu thập thông tin của tôi. Tôi hỏi liệu anh có nghe bất kỳ câu chuyện nào về sự ra đời của anh ta không, hy vọng sẽ có được một cái gì đó giống như phiên bản Kinh Thánh.

S: Chúng tôi biết câu chuyện về sự ra đời của anh ấy. Anh sinh ra ở Bethlehem, đây là tất cả những gì cần được biết. Nó đã hoàn thành lời tiên tri. Vào một ngày sau này, anh ta sẽ một lần nữa thực hiện một lời tiên tri khác, trong đó, nơi anh ta rời khỏi, nó sẽ được biết đến. Và nó là đối tượng của sự hoài nghi vì điều đó. Nhưng nói quá nhiều sẽ trở thành ngu ngốc.

Anh dường như đang đề cập đến lời tiên tri mà anh đã đề cập trước đó về không có gì tốt đẹp từ Nazareth. Vẫn còn nhấn mạnh một số thông tin, tôi nghĩ Suddi có thể đã nghe nói về Sự ra đời Đồng Trinh. Chắc chắn nó sẽ không gây nguy hiểm cho Đấng Messiah khi nói với tôi về bất kỳ sự kiện bất thường nào liên quan đến sự ra đời của anh ta.

S: Anh ta được sinh ra trong một hang động, nếu điều này được coi là bất thường.

Điều này nghe có vẻ kỳ lạ nhưng có nhiều tài liệu tham khảo trong “Sách Bị mất của Kinh Thánh” về nơi sinh của Chúa Jesus như một hang động. Nhà thờ Giáng sinh cổ đại ở Bethlehem được xây dựng trên hang động thiêng liêng được công nhận là nơi sinh. Các hang động cũng được sử dụng làm chuồng ngựa trong những ngày đó.

S: Có rất nhiều câu chuyện về sự ra đời của anh ta. Sẽ còn nhiều hơn nữa trong những năm tới. Nhưng đó là để sau này biết tới. Để biết chính xác nơi anh ta được sinh ra sẽ là để biết tên cha mẹ anh ta là ai. Mọi người có thể truy tìm được. Bạn có thể săn lùng họ và nếu bạn biết đủ về họ, bạn sẽ tìm thấy họ.

Điều đó, tất nhiên, hợp lý. Tôi vẫn đang thả mỗi khi tôi cho rằng nếu họ đến Essene để ẩn náu, thì có lẽ họ thậm chí không còn ở trong nước nữa. Có vẻ như điều an toàn nhất để làm là rời khỏi vùng đất nơi anh ta sinh ra. Nhưng anh chỉ nói lại nhận xét của tôi, “*Đó sẽ là một điều an toàn*”. Vì vậy, rõ ràng là tôi sẽ không bắt anh ta tiết lộ bất kỳ cái tên nào. Có lẽ điều tốt nhất tiếp theo sẽ là cố gắng mô tả về cha mẹ.

S: Mẹ anh ấy chỉ là một đứa trẻ. Cô ấy có thể mười sáu tuổi, không hơn. Với vẻ đẹp và sự bình tĩnh như vậy, nó thật ngạc nhiên. Người cha lớn tuổi hơn, một người đàn ông rất ngoan đạo. Anh ấy yêu vợ rất nhiều: bạn sẽ thấy điều này trong nháy mắt. Họ đã ở bên nhau nhiều lần trong những kiếp khác.

D: Có điều gì bất thường về em bé không?

S: (Giọng nói của anh đầy sự ngưỡng mộ.) Đôi mắt đẹp của anh ấy. Và thực tế là anh ta là đứa trẻ bình an nhất. Anh ấy sẽ nhìn bạn và giống như anh ấy biết tất cả những bí mật của vũ trụ và chỉ chìm đắm trong đó.

D: Vậy thì anh ta khác với đứa trẻ bình thường?

S: Làm thế nào tôi có thể biết về những đứa trẻ bình thường? (Một câu trả lời tự nhiên, Suddi chưa có vợ.) Tất cả chúng đều khóc và cần chăm sóc và cần khăn ăn của chúng thay đổi. Người ta có thể nói gì? Cứ như thể anh

đang quan sát mọi thứ... để học hỏi về nó, để trải nghiệm tất cả cùng một lúc.

Tôi cho rằng nếu Suddi nhìn thấy anh ta, đó sẽ là một trải nghiệm sâu sắc đến nỗi anh ta sẽ nhớ từng chi tiết.

D: Anh nói anh ấy có đôi mắt đẹp. Chúng có màu gì?

S: Chúng không bao giờ giống nhau. Có lúc thì nhìn hơi xám, và lần khác màu xanh, có thể là màu xanh lá cây. Bạn không thể chắc chắn.

D: Tóc anh ta có màu gì, hay anh ta tóc không?

S: Tóc anh có là màu đỏ nhạt, một màu đỏ hơi hung.

Đây là một đáp án kỳ lạ không giống với hình ảnh thông thường mà mọi người có về Chúa Kitô. Họ luôn cho rằng tóc anh màu tối hoặc ít nhất là tóc nâu. Tuy nhiên, mô tả này đồng tình với những mô tả được đưa ra bởi Taylor Caldwell trong cuốn sách của Jess Stearn, “Search For A Soul” và các tác phẩm của Edgar Cayce về Chúa Jesus.

Khi Đấng Messiah đến với người Essene để được bảo vệ, anh ta chỉ là một đứa trẻ, nhưng Suddi biết đó sẽ là số phận của anh để gặp lại anh ta. Đây là một dấu hiệu tích cực khác cho thấy chúng ta có thể nhận được nhiều điều hơn về câu chuyện của anh ấy.

Tôi đã thay đổi chiến thuật và quyết định hỏi về John Tây Lẽ. Có lẽ anh sẽ không phòng vệ về ông như vậy, và tôi có thể thu được thông tin

D: Bạn đã nói với tôi về lời tiên tri của Elias trở lại và được sinh ra một lần nữa một vài tháng trước Đấng Messiah. Anh nói rằng cha ông ấy được anh biết đến vì ông ấy là một trong số anh. (Suddi gật đầu.) Tôi đã nghe nói rằng cha ông là một linh mục, nhưng tôi không biết tôn giáo nào.

S: Luôn luôn có các tôn giáo La Mã, nhưng người ta nói rằng người La Mã tin vào những gì thuận tiện. Ông là một linh mục của Chúa. Không có tôn giáo nào khác ngoài điều này. Ông ta không phải là một giáo sĩ Do Thái. Ông phục vụ tại đền thờ.

Tôi thực sự không biết rằng có một sự khác biệt giữa đền thờ và giáo đường. Trong Kinh Thánh cả hai đều được nhắc đến, nhưng chúng tôi không được dạy rằng chúng có thể là những nơi khác nhau và có các chức năng khác nhau. Tôi luôn nghĩ rằng họ đề cập đến cùng một nơi. Điều này được đề cập trong Chương 5 khi Suddi giải thích sự khác biệt.

D: Ông có thể cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra với đứa trẻ đó không?

S: Đứa trẻ và mẹ của nó đang ở với chúng tôi. Anh ta đang gặp nguy hiểm, vì anh ta cũng phù hợp với danh mục mà vua Herod muốn bị giết. Người cha đã bị giết. Thật không may, sắc lệnh này xảy ra ngay sau khi một cuộc điều tra dân số được thực hiện, do đó họ biết về những đứa trẻ đã được sinh ra. Và khi họ đến nhà ông và hỏi, “Con của người đâu?” Ông nói với họ: “Tôi không biết.” Và họ không tin ông.

D: Có đứa bé ở đó khi đó?

S: Không. Người mẹ rất buồn bã, vì cô cảm thấy rằng cô nên quyết đoán hơn với ông, để chắc rằng ông cũng rời đi. Nhưng ông nói với cô rằng, không, rằng ông là một ông già và sẽ chết trong nghĩa vụ của mình đối với Thiên Chúa. Đây là mong muốn của ông.

D: Ông ấy có biết cô ấy đã đi đâu không?

S: Ông chỉ biết đi với ai, ông không biết đi đâu.

D: Có lẽ dù sao ông ta cũng sẽ không nói.

S: Không, ông ta thà chết, và đã như vậy.

Tôi cho rằng việc xác minh hoặc vô hiệu các thông tin của Katie sẽ phụ thuộc vào Kinh Thánh vì đó là hồ sơ đầy đủ nhất mà chúng ta có về cuộc đời của Chúa Kitô. Nhưng tôi đã rất ngạc nhiên khi tìm thấy nhiều khoảng trống và một nửa câu chuyện trong các thông tin của Kinh Thánh. Một trường hợp điển hình là về Zacharias. Ông được nhắc đến trong Kinh Thánh với tư cách là cha của John nhưng câu chuyện về số phận của ông thì không có. Tôi thấy rằng câu chuyện về vụ giết ông được ghi lại một cách trung thực trong “Phúc âm Bảo Bình của Chúa Jesus Christ” và trong phần phóng

tác “Những cuốn sách bị mất của Kinh Thánh” được gọi là “The Protevangelion”, được cho là viết bởi James.

Khi tôi đọc trong những câu chuyện này rằng Elizabeth đã đưa đứa bé và chạy trốn lên những ngọn đồi, và nó như thể một ánh sáng rực rỡ bật lên trong tâm trí tôi. “Tất nhiên là cô ấy đã chạy lên những ngọn đồi,” tôi nghĩ. “Người phụ nữ nào có em bé lại lang thang trong vùng hoang dã? Cô ấy biết mình sẽ đi đâu mọi lúc. Cô ấy đang hướng đến cộng đồng Essene trên những ngọn đồi, nơi cô ấy biết mình sẽ được an toàn”. Thật đáng kinh ngạc khi câu chuyện đến từ Katie trong trạng thái thôi miên sâu có ý nghĩa rất lớn và đã thắt lại rất nhiều kết thúc lỏng lẻo bị bỏ lại trong Kinh Thánh.

Tới đây, Suddi vẫn không đề cập đến tên nào ngoại trừ đứa bé này là hóa thân của Elias. Tôi hỏi anh ta có biết tên của người cha không. Tôi nói tôi muốn biết vì tôi nghĩ ông ấy là một người rất dũng cảm.

S: Thời điểm không phải là bây giờ để nó được biết đến. Chẳng phải như vậy sẽ khiến đứa trẻ gặp nguy hiểm sao? Vì ghi gọi tên người cha là cũng là gọi tên đứa con.

Một chút sợ hãi và bí mật dường như luôn len lỏi vào khi tôi đến quá gần các chủ đề bị cấm. Có rất nhiều điều mà anh ta cảm thấy phải dùng danh dự để bảo vệ. Tôi sẽ phải tìm cách để anh ta tiết lộ thông tin. Sự bảo vệ này đã ăn sâu, như đã chứng kiến trong các chương trước. Nhưng bây giờ nó gần như trở thành một nỗi ám ảnh rằng anh ta phải bảo vệ Đấng Messiah và John khỏi bất kỳ nguy hiểm nào.

D: Nhưng họ không còn là những đứa trẻ nữa, phải không?

S: Họ là những đứa trẻ. Họ chỉ mới vài tuổi.

D: Bạn nói rằng đứa trẻ này (John) đang ở cùng người của bạn. Anh ta có vẻ khác gì những đứa trẻ khác không?

S: (mỉm cười) Anh sôi sục như một con sư tử. Anh mạnh mẽ và cho mọi người biết chính xác những gì mình đang nghĩ. Họ không cần phải đồng ý, nhưng họ chắc chắn sẽ biết quan điểm của anh.

D: (Tôi cười.) Anh có tính nghịch không?

S: Không, đó là một đứa trẻ ngoan. Anh ta trông giống như người anh em họ của mình (Chúa Jesus). Chỉ có anh ta có lẽ máu lửa hơn và giống như cha anh ta về sức mạnh. Trong khi anh họ của anh ấy bình tĩnh và tốt hơn.

D: Anh ta có cùng màu tóc không?

S: Tóc anh rất cuộn lại, như tơ vò. Nó tỏa ra như lửa bao quanh đầu anh ta.

D: Một số người nghĩ rằng những người sống ở đất nước của bạn có làn da sẫm màu với mái tóc đen.

S: Những người nói với bạn điều này, có lẽ họ chỉ gặp những người đến từ phía nam hoặc có thể là một khu vực khác. Nhưng những người sống ở đây, (tại Nazareth) phần lớn họ có làn da sáng, tóc thẳng, và đôi mắt sáng. Có rất nhiều cuộc hôn nhân với những người từ phía nam. Do đó, nó ngày càng bị mất. Có ít trẻ em được sinh ra với mái tóc đỏ hoặc vàng. Có nhiều đứa được sinh ra với màu nâu hoặc tối.

D: Vâng, bạn có biết, có bất kỳ lời tiên tri nào khác liên quan đến điều gì sẽ xảy ra với đứa trẻ này, Đấng Messiah, trong cuộc sống của mình không?

S: Người ta nói rằng anh ta sẽ truyền đi thông điệp và anh ta sẽ gánh lấy sự đau khổ của thế giới trên vai anh ta. Và thông qua sự đau khổ của anh, chúng ta sẽ được cứu rỗi.

Chúng ta đã nghe thuật ngữ này, ‘chúng ta sẽ được cứu rỗi’, tất cả cuộc sống của chúng ta. Nhưng tôi tự hỏi nó thực sự có ý nghĩa gì, đặc biệt là ý nghĩa của nó trong thời của Suddi. Chúng ta sẽ được cứu khỏi cái gì?

S: Từ chính chúng ta. Với cách hiện tại của nó, cách mà nó tồn tại, một người phải luôn luôn, phấn đấu không ngừng, nói hoặc bước từng bước lên bậc thang, như nó đã từng. Trong khi đó, với sự can thiệp của Thiên Chúa và yêu cầu sự giúp đỡ hoặc phước lành, bạn có thể bước lên bậc thang

dễ dàng hơn. Tôi không giải thích rõ điều này. Cha tôi giải thích tốt hơn nhiều.

D: Vâng, được cứu, lên bậc thang, điều này có liên quan đến luân hồi, tái sinh không?

S: Để tái sinh, vâng. Để đạt được sự hoàn hảo của tâm hồn, phải. Vì nó nói rằng một người luôn được sinh ra một lần nữa. Điều này nằm trong một số lời tiên tri.

D: Để đạt được sự hoàn hảo?

S: Để đạt được thiên đàng.

D: Vâng, hãy để tôi nói với bạn một điều mà tôi đã nghe, và bạn có thể cho tôi biết những gì bạn nghĩ. Một số người nói rằng khi bạn được cứu, điều đó có nghĩa là bạn được cứu khỏi tội lỗi của mình và bạn sẽ không xuống địa ngục.

S: (Ngắt lời) Không có địa ngục nào khác ngoài việc bạn tự tạo ra. Đó là hình ảnh mà bạn phóng chiếu, điều bạn đoán trước. Điều này luôn luôn được biết đến. Rằng sự chịu đựng xảy ra, phần lớn, là ở đây. Vì vậy, khi bạn chết, những gì bạn chịu đựng cũng chính là thông qua nhu cầu hoặc mong muốn của chính bạn. Tại sao Thiên Chúa, người tạo ra tất cả mọi thứ hoàn hảo, lại tạo ra một cái gì đó khủng khiếp đối với Người? Điều này đối với tôi không có ý nghĩa gì.

D: Họ nói rằng ông sẽ gửi bạn xuống Địa Ngục để trừng phạt bạn.

S: Không ai trừng phạt bạn ngoài chính bạn! Bạn là thẩm phán của riêng bạn. Chẳng phải nó nói, “Đừng phán xét người khác, kẻo bản thân bạn bị phán xét”? Nó nói, không đánh giá người khác, nó không nói tự đánh giá. Bạn là thẩm phán của chính bạn. (Anh ấy dường như cảm thấy rất kiên quyết về điều này.)

D: Vâng, tôi luôn tin rằng Thiên Chúa là một Thiên Chúa tốt lành và yêu thương. Ông ấy sẽ không làm những điều như vậy, nhưng những người khác không đồng ý với tôi.

CHƯƠNG 20

JESUS VÀ JOHN: HAI HỌC VIÊN Ở QUMRAN

Trong một phiên khác, tôi tình cờ gặp Suddi trong khi anh ấy đang giảng dạy. Một lần nữa, đây sẽ không phải là một tình huống bất thường ngoại trừ việc anh ta do dự trả lời, và cảnh báo tôi rằng có điều gì đó đặc biệt đang xảy ra. Có cùng một dạng bí mật đã xuất hiện rất nhiều lần. Câu hỏi luôn luôn là làm thế nào để có được vượt qua hàng rào bảo vệ tích hợp sẵn này. Anh chỉ thừa nhận rằng anh có hai học viên, và từ những câu trả lời cẩn thận của anh, tôi cảm nhận được các học viên này có thể là ai. Tôi phải thận trọng bước đi để tìm ra câu trả lời. Tôi hỏi anh ấy đang dạy họ những gì.

S: Tôi dạy Luật. (Anh ta dừng lại và mỉm cười dịu dàng.) Điều này đối với tôi có vẻ rất kỳ quặc. Làm thế nào một người có thể dạy Luật cho một người khác còn hiểu nó rõ hơn tự bản thân họ hiểu? (Anh ấy cười nhẹ nhàng.)

D: Bạn đang nói về học sinh của bạn?

S: Tôi đang nói về một trong số họ, vâng.

Bây giờ tôi cảm thấy chắc chắn rằng tôi biết anh ấy đang dạy ai. Nhưng làm thế nào để khiến anh ta thừa nhận điều đó?

S: Cả hai đều rất thông minh. Một thì tính khí như lửa, và người kia chỉ ngồi đó và nhìn bạn. Và đôi khi bạn cảm thấy vô cùng ngu ngốc bởi khi anh ấy đưa một quan điểm ra, nó giống như bạn mới vừa thấy điều đó lần đầu tiên. Bạn nhìn nó với ánh sáng mới và đôi mắt mới.

Tôi nói với anh ấy rằng tôi rất ngạc nhiên vì tôi tự hỏi một đứa trẻ có thể dạy một người thầy như thế nào.

S: Một đứa trẻ có thể dạy cho nhiều người lớn nhiều điều. Làm thế nào để yêu, làm thế nào để cởi mở, làm thế nào để yêu thương người khác mà

không xem xét những gì mà họ sẽ đạt được từ người khác.

Tôi yêu cầu một ví dụ về những điều đó mà anh đã được nghe thấy và Suddi đã đưa tôi những điều sau đây.

S: Anh ấy rất tinh ý. Anh ấy quan sát mọi thứ như thể để học hỏi từ mọi thứ. Anh nói rằng khi một cây đang phát triển, nó biết khi nào nên tạo ra những cành mới, và nó biết khi nào nên nở hoa và khi nào nên gieo hạt. Và nó biết khi nào nên làm tất cả những điều này mà không có bất kỳ hướng dẫn rõ ràng nào. Dường như nó biết những điều này từ thình không, có thể nói vậy. Vì vậy, trong trung tâm của vạn vật, con người có thể biết nhiều điều từ thình không, như cách thực vật làm với những thứ cơ bản nhất. Bởi vì con người là một sinh vật tiên tiến hơn, anh ta có thể biết những điều tiên tiến hơn từ thình không, và sử dụng những điều này để định hướng cuộc sống và hành động của mình. Tôi không thể nói theo cách anh ấy đã làm. Anh ấy sử dụng lời nói một cách tuyệt vời.

D: Có phải những điều mà anh ấy đã nói với bạn là những điều bạn chưa từng tự nghĩ đến?

S: Không nhất thiết điều đó chưa được nghĩ đến. Nhưng nó giống như một hơi thở của mùa xuân đã dọn sạch bụi bẩn và mạng nhện đi để bạn có thể nhìn thấy nó rõ ràng. Có lẽ là lần đầu tiên.

D: Đó hẳn là một đứa trẻ khác thường. Học viên của ông lớn chưa?

S: Họ vẫn chưa làm lễ Barmitzvahs. Họ chỉ mười hai tuổi rưỡi.

Vì tôi không có kiến thức về phong tục Do Thái, tôi nghĩ rằng Barmitzva đã được tổ chức khi con trai lên mười hai tuổi, nhưng Suddi nói rằng họ đã ở tuổi mười ba. Tôi muốn biết thêm một chút thông tin về những gì anh ấy đang dạy họ. Nói về Luật, ý anh có phải là Ngũ Thư không?

S: Nó là một phần của Ngũ Thư, nhưng Luật là những luật mà Moses đưa đến cho chúng tôi. Những điều mà chúng ta phải sống theo hàng ngày, để được coi là thánh thiện và đi đúng hướng. Đó là những hướng dẫn, như

nó đã từng. Đó chỉ là một phần của Ngũ Thư. Đó chỉ là một trong những phần, như nó đã từng.

D: Bạn có thể cho biết ngắn gọn về một số luật quan trọng?

S: Có các quy tắc của chế độ ăn kiêng. Có luật của... tất nhiên, các điều răn. Tôn trọng cha mẹ của bạn, và giữ ngày thánh Sabbath, và không phạm tội ngoại tình hoặc tội lỗi, hoặc ăn cắp hoặc ham muốn hoặc bất kỳ trong số đó. Đó là một phần của Luật. Cách bạn đối xử với những người làm việc cùng bạn. Làm thế nào bạn phải xử lý khi ... giống như khi một người chồng chết, người vợ sẽ trở thành vợ của người kế sau. Có những luật này. Tất cả mọi thứ về cuộc sống hàng ngày đều nằm trong luật. Và rồi có luật về những ... chẳng hạn như, bao lâu mà bạn có thể sở hữu một nô lệ của riêng mình. Luật của nô lệ và của người được giải phóng và những thứ vô dụng như vậy.

D: Ý anh là gì, những thứ vô dụng?

S: Nếu không có nô lệ, tại sao phải có luật về họ?

Điều này là sự thật. Không có nô lệ ở Qumran. Nhưng Suddi nói mặc dù nó vô dụng, nhưng đó là truyền thống khi học những điều này. Tất nhiên, chúng sẽ rất quan trọng để biết đến đối với một người sống bên ngoài các bức tường. Tôi yêu cầu anh ta giải thích luật của người nô lệ và những người được giải phóng.

S: Vâng, sau bảy năm, người Do Thái không còn là nô lệ nữa. Bạn phải bị ràng buộc bởi luật này để giải phóng nô lệ và để cho anh ta trở thành một người tự do. Trừ khi trong một số trường hợp nhất định. Có sự khác biệt trong điều này, nhưng chúng rất ít. Nó rất phức tạp và rắc rối, nhưng đây là cơ sở của nó.

D: Luật Essene có khác với Ngũ Thư không?

S: Bạn sẽ không coi chúng là luật Essene. Chúng là những quy luật của tự nhiên. Quy luật của sự hiển lộ. Nơi mà, mong muốn và nhu cầu được biết sẽ được thực hiện, nhu cầu sẽ được đáp ứng. Những quy luật này là những

quy luật cơ bản của tự nhiên. Đây cũng là những gì đang được dạy, nhưng cũng có những người khác sẽ dạy họ điều này. Làm thế nào để tận dụng mọi phần của bản thân, cho mục đích sống của mỗi người. Mục tiêu tối thượng cuối cùng là gì? Mục tiêu để người ta có thể trở nên hoàn thiện trong cuộc sống này.

D: Những niềm tin Essene này không được tìm thấy trong Ngũ Thư?

S: Không phải là nó không có ở đó. Luật ở đó cho tất cả mọi người thấy. Chỉ là chúng không được chú ý đặc biệt.

D: Đối với nhiều người, dù sao đó cũng chỉ là lời nói. Họ không thực sự hiểu.

S: Nhưng đây là những lời của Chúa, Đức Chúa của chúng ta. Ý tôi là, chúng thiên liêng, chúng phải... tôi hoàn toàn không hiểu tại sao có rất rất nhiều người trong cuộc sống hằng ngày lại chối bỏ sự tồn tại của Thượng Đế. Đối với những điều này, tôi cảm thấy rất đau buồn, vì họ đang trải qua cuộc sống mù quáng hơn cả một người sinh ra không có mắt. Vì họ đã đóng đôi mắt của tâm hồn lại.

Tôi nghĩ rằng tôi sẽ cố gắng một lần nữa để có được tên của các học viên. Anh do dự nhưng cuối cùng trả lời, “Có Benjoseph và sau đó là Benzacharias”. Cuối cùng tôi đã vượt qua. Anh ta không nhận ra rằng tôi đã lừa anh ta. Anh không thể cho tôi biết tên của Đấng Messiah và Người Mở Đường, nhưng việc tiết lộ tên của các học trò của anh là hoàn toàn không sao vì anh nghĩ rằng tôi sẽ không thể liên kết hai người. Anh ta không thể nhận ra rằng những cái tên này sẽ đủ để tôi xác định chúng. Rõ ràng ‘Ben’ trước một cái tên có nghĩa là “con trai của”, và những cái tên Joseph và Zacharias đã nói rõ rằng anh ta đang nói về Chúa Jesus và John. Anh ta không có cách nào để biết rằng tôi biết tầm quan trọng của tên của cha họ, và tôi sẽ có thể đặt hai tên lại với nhau. Bây giờ tôi sẽ có những cái tên để sử dụng có thể trốn tránh hàng rào bảo vệ. Anh có thể tự do nói về các học trò của mình mà không nhận ra chính mình đã đưa nó ra.

Anh nói đây là tên của cha họ. Họ có hai cái tên: “Đây là tên thứ hai của họ, như cách bạn nói, vâng”. Anh ấy vẫn từ chối cho tôi biết tên của họ. Không sao đâu. Anh ấy không nhận ra rằng anh ấy đã nói với tôi đủ rồi.

D: Những học viên này đã học với bạn rất lâu chưa?

S: Có lẽ từ khi họ tám tuổi, vâng. Khoảng bốn năm rưỡi hoặc 5 năm.

Bây giờ tôi biết tôi có thể đặt câu hỏi về Benjoseph và anh ấy sẽ trả lời, không biết rằng tôi biết Benjoseph và Đấng Messiah là một và giống nhau. Phương pháp này tỏ ra rất hiệu quả.

D: Benjoseph đã sống ở đâu trước khi đến với bạn?

S: Trong một thời gian, anh đã ở Ai Cập, và ở xa hơn nữa, để học hỏi.

D: Một số người nói rằng một đứa trẻ không thể tự suy nghĩ và học bất cứ điều gì khi chúng còn nhỏ.

S: Điều này là do chúng không được đối xử như thể chúng có bất kỳ trí thông minh nào, do đó chúng không cần phải chứng minh rằng chúng có sức mạnh của suy nghĩ và hấp thu. Người ta nói rằng bảy năm đầu tiên của một đứa trẻ là những gì làm nên một con người. Anh ấy là một học sinh rất khác thường. Vì vậy, vâng, tôi đã nói rằng họ đã dạy anh ta. Người ta nói rằng anh đã đi với anh họ của mình để xem nhiều nơi xa hơn. Điều này tôi không biết, tôi đã không hỏi anh ta về điều này. Tôi không cảm thấy đó là quyền của tôi.

D: Bạn có biết đó là anh họ nào không?

S: Đó là một trong những người anh em họ của mẹ anh ấy. Tôi không chắc, tôi tin đó là anh họ của anh ấy. Tên anh ta cũng là Joseph.

Tôi đã rất ngạc nhiên rằng mẹ anh ấy sẽ cho phép anh ấy đi xa như vậy, nhưng Suddi nói rằng cô ấy cũng đi cùng họ trong những chuyến đi này.

D: Bây giờ mẹ anh ấy có sống với bạn không?

S: Không, họ sống trong nhà của họ. Họ đã từng sống trong cộng đồng, nhưng họ có những đứa con khác để chăm sóc. Và có rất nhiều điều làm để

có thể sống ngày qua ngày. Họ cảm thấy rằng anh sẽ được hưởng lợi từ kiến thức và giáo lý của chúng tôi. Họ đến đây khá thường xuyên và ghé thăm. Và anh ấy về nhà với tần suất nhiều. Họ sống ở Nazareth. Đó là một chuyến đi vài ngày. Có lẽ mỗi tháng một lần họ đến thăm anh ta và rồi sau đó đến lượt anh ta đi thăm họ. Do đó, liên lạc vẫn không bị phá vỡ.

D: Luật có phải là điều duy nhất mà bạn dạy cho những cậu bé này không?

S: Vâng, nhưng họ học với tất cả các người thầy ở đây. Họ học toán học, nghiên cứu các ngôi sao, nghiên cứu về những lời tiên tri, những bí ẩn. Tất cả những gì chúng tôi có thể dạy cho họ.

D: Bạn có nghĩ rằng họ là những học sinh giỏi?

S: Vâng, tôi cho là như vậy.

Mỗi lần anh ta nói về họ, có tình cảm trong giọng nói của anh ta. Họ là những học sinh duy nhất của Suddi. Anh đã dành thời gian của mình chỉ để dạy họ, vậy nên các trưởng lão tại Qumran phải coi sự giáo dục của họ là một vấn đề rất quan trọng.

CHƯƠNG 21

JESUS VÀ JOHN: HOÀN THÀNH VIỆC HỌC

Khi Chúa Jesus và John mười bốn tuổi, tôi tình cờ gặp Suddi khi anh đang viết giấy chứng nhận cho họ. “Họ phải rời đi và điều này có nghĩa là tôi đã dạy họ và đã kiểm tra họ và nhận thấy họ có đủ kiến thức về Luật để được coi là đạt về Luật. Đủ để bản thân họ chỉ dạy người khác.”

Tại thời điểm này, tôi lấy ra một bảng và một bút lông mà tôi đã mua và yêu cầu anh ta viết cho tôi một ít những gì anh ta đã ghi vào giấy chứng nhận. Tôi đặc biệt muốn anh ấy viết tên của các học trò của mình. Anh nói: “Các học viên sẽ viết tên của họ vào. Nó phải được ký bởi họ.” Anh mở mắt ra, lấy bút lông và tò mò nhìn vào nó. Anh ta cầm nó bằng tay phải mặc dù Katie thường thuận tay trái. Đó rõ ràng là một vật thể lạ đối với Suddi và anh gặp vấn đề khi cố gắng tìm ra đầu nào để sử dụng. Sau đó, anh ấy đã viết một cái gì đó từ phải sang trái trên tờ giấy, nhưng đối với tôi nó trông giống như viết nguệch ngoạc. Tôi hỏi nó là gì.

S: Về cơ bản, đối với bất cứ ai xem trọng điều này, rằng tôi đã thấy rằng những học viên này là đã đạt về Luật. Nó còn nữa nhưng đó là một phần của nó.

D: Họ có phải là học viên giỏi không?

S: Phần lớn. Có một số tranh cãi gay gắt. Nhưng phần lớn họ là những đứa trẻ rất tốt.

D: Những cuộc tranh cãi này giữa các chàng trai hay với bạn?

S: Rất nhiều trong số này là giữa hai người họ.

D: Họ không đồng ý với giáo lý?

S: Không phải là họ không đồng ý với giáo lý. Có lẽ họ không đồng ý với cách giải thích của nhau (anh ta gặp khó khăn với từ đó) về giáo lý.

D: Bạn đã bao giờ có bất kỳ cuộc tranh luận nào với họ chưa?

S: Không, theo như tôi nhớ. (Anh ấy mỉm cười.) Benjoseph, anh ta không bao giờ cần phải tranh cãi. Anh chỉ nhìn bạn. Nếu anh ấy cảm thấy rằng bạn không hiểu, có lẽ về, quan điểm của anh ấy về một điều gì đó, và anh ấy đã cố nói về nó nhiều lần, anh ấy sẽ chỉ nhìn bạn với đôi mắt hút hồn đó. Và nó giống như anh ta đang nói rằng, “Mặc dù tôi biết bạn không hiểu, dù sao tôi cũng không trách cho bạn.” Và đó sẽ là kết thúc của bất cứ điều gì. Ai sẽ nghĩ đến việc tranh cãi sau đó?

Trong suốt những năm qua, họ là những học viên duy nhất của Suddi. *“Các lớp học được giữ rất nhỏ để họ chắc chắn học mọi thứ được dạy. Nếu đông hơn sẽ phân tán sự chú ý quá nhiều.”* Suddi đã không thực hiện nhiều chuyến đi đến Nazareth vì công việc của anh với họ đã được ưu tiên hơn mọi thứ khác. Anh không có thêm sinh viên nào sau khi họ rời đi.

D: Tôi nghĩ rằng bạn phải dạy mọi lúc?

S: Không, có thời gian giữa những học viên, vâng. Chúng tôi được phép có thời gian cho các nghiên cứu tiếp, những việc khác để làm. Đã đến lúc tôi ra ngoài một thời gian. Để xem những gì đang xảy ra trên thế giới. Đã đến lúc để ... giải lao. Tôi cần ra ngoài và nói chuyện với người khác, để họ biết những điều tuyệt vời đang xảy ra. Đưa cho họ hy vọng và hy vọng sự hiểu biết về... có lẽ cuộc sống của họ và lý do của sự vật.

D: Bạn sẽ làm điều này bằng cách đi đến nhà của người dân hoặc ở một nơi công cộng trong thị trấn?

S: Đôi khi cả hai cách. Chúng tôi sẽ trở thành người thầy của họ. Nếu chỉ có một người, bạn sẽ dạy một người. Nếu có nhiều người sẵn sàng học hỏi, thì bạn sẽ dạy họ ... Tất cả những gì sẵn sàng.

Hầu hết các bài giảng sẽ được thực hiện bằng truyền miệng vì, *“Hầu hết mọi người, họ không thể đọc bất kỳ văn bản hoặc bất cứ thứ gì tương tự”*. Điều này nghe có vẻ rất giống với những gì Chúa Jesus đã nói các môn đệ của mình làm trong Tân Ước. Ý tưởng này rất có thể xuất phát từ thực tiễn này của người Essene.

D: Phụ nữ cũng được phép học hỏi từ bạn?

S: Tất nhiên rồi! Điều này được hiểu bởi phụ nữ cũng như đàn ông. Tại sao không?

D: Bởi vì tôi đã nghe nói rằng người Do Thái thậm chí không cho phép phụ nữ vào trong giáo đường.

S: Họ có một cái nhìn rất hẹp hòi về sự tồn tại.

D: Phụ nữ Essene có bao giờ ra ngoài dạy học không?

S: Thông thường họ chỉ dạy trong trường, trừ khi có lẽ là đi đến một cộng đồng mà họ được chấp nhận, như ở đây. Bởi vì có thể nguy hiểm hơn cho họ khi đi ra ngoài, so với bản thân tôi.

D: Bạn gặp phải bất kỳ sự phản đối nào không?

S: Có. Có những người không bao giờ trở lại. Người La Mã không thích những gì tôi nói. Những người nắm quyền không phải lúc nào cũng thích các nhà tiên tri. Chúng không phổ biến lắm. Mang lại hy vọng cho quần chúng có lẽ là phá vỡ liên kết với sự kiểm soát của họ. Và họ cảm thấy họ đang mất kiểm soát và điều này làm họ sợ hãi, và đó là một phần của vấn đề.

D: Bạn sẽ đi đâu mỗi khi bạn rời đi?

S: Tôi vẫn chưa có kiến thức về nó

Tôi yêu cầu thêm thông tin về Chúa Jesus, hay Benjoseph, như cách Suddi gọi anh.

D: Benjoseph có anh chị em nào không?

S: Anh ấy có – để tôi suy nghĩ – sáu em trai và tôi nghĩ ba em gái. Anh ấy là người lớn tuổi nhất.

D: Anh ấy có được đào tạo trong bất kỳ loại công việc nào ngoài việc học không?

S: Anh ấy là thợ mộc, như cha anh ấy.

D: Loại công việc mộc nào được thực hiện trong cộng đồng của bạn?

S: Có những người xây dựng nên những ngôi nhà. Có những người làm đồ nội thất bên trong. Có những người sẽ giúp xây dựng các ngôi đền. Có nhiều công việc khác nhau. Điều mà anh ấy làm nhiều nhất là, anh ấy làm đồ nội thất và anh ấy làm một số thứ rất đẹp. Nhiều khu rừng có sẵn ở đây. Và có cả những thứ phải được đem về. Nó phụ thuộc vào những gì bạn muốn sử dụng nó. Có gỗ cho đồ nội thất. Sẽ không có gỗ để... nói rằng, xây dựng một ngôi đền từ gỗ sẽ không được thực hiện. Nó sẽ được xây với gạch hoặc đá cẩm thạch.

D: Bạn nhận xét kiểu tính cách của hai chàng trai như thế nào?

S: Họ là hai tính cách rất khác nhau. Benzacharias rất hồ hởi, anh ấy rất sôi động. Anh ấy rất vui vẻ với cuộc sống, và tận hưởng của cuộc sống. Benjoseph thì... anh ta nhận nhiều niềm vui của cuộc sống, nhưng có lẽ là một cách điềm tĩnh. Nó giống như so sánh hoa bách hợp hồ bì hoang dã, kỳ lạ và hào nhoáng; so sánh nó với hoa bách hợp, chỉ là hoa bách hợp ở cánh đồng, chúng rất bình yên và rất nhỏ. Nhưng theo cách riêng của chúng, chúng đẹp như bách hợp hồ bì là theo một cách kỳ lạ.

Tôi nghĩ rất đặc biệt khi Suddi sử dụng so sánh này. Chúa Jesus đã được gọi là “Bách Hợp của Thung Lũng” nhiều lần. Tôi cho rằng đây là bông hoa bách hợp nhỏ ở những cánh đồng mà Suddi đề cập đến.

D: Benjoseph có vẻ có tính cách hơi buồn không?

S: Không, anh là một đứa trẻ vui vẻ. Anh ấy thích thú với mọi thứ. Như thể anh ta nhìn bằng đôi mắt mới được đánh thức và nhìn thấy vinh quang trong tất cả.

D: Bạn có biết liệu anh ấy có biết về số phận của mình không?

S: (thở dài) Anh ta có kiến thức. Đó như một sự chấp nhận rất bình tĩnh. (Một tiếng thở dài sâu hơn) Nhưng đó là... làm thế nào người ta có thể giải thích nó? Anh ta biết điều có lẽ sẽ xảy ra, nhưng thái độ của anh ta là “Chúng ta hãy chờ xem” và chỉ sống mỗi ngày khi nó đến, chỉ như vậy.

D: Vậy thì nó không làm phiền anh ta khi anh ta biết điều gì có thể xảy ra trong tương lai?

S: Tôi không phải là lương tâm của anh ấy, tôi không thể nói liệu nó có thực sự làm phiền anh ấy.

Chủ đề này dường như làm phiền lòng Suddi, vì vậy tôi quyết định cố gắng lấy một số thông tin về nơi các chàng trai sẽ đi khi họ rời Qumran.

S: Tôi không chắc. Họ đi trên hành trình của họ. Con đường của họ đã được xác định bởi các người thầy. Các trưởng lão biết. Họ có kiến thức về điều này, nhưng đó là con đường của họ.

D: Vâng, họ sẽ đi đến một quốc gia khác hay họ sẽ ở lại khu vực này?

S: Rất có thể họ sẽ đi du hành đến những nơi khác.

D: Bạn có nghĩ rằng cha mẹ của họ sẽ đi với họ?

S: Mẹ của Benjoseph thì có thể, nhưng nó cũng rất khó đoán. Mẹ của Benzacharias sống với chúng tôi. Nhưng anh ta sẽ đi du lịch với anh em họ của mình. Họ có thể sẽ đi một lần nữa với em họ của mẹ Benjoseph.

Đây cũng chính là người mà Chúa Jesus đã đi cùng trong những chuyến đi đầu tiên khi còn nhỏ.

D: Họ sẽ đi trong một thời gian dài?

S: Ai có thể nói? Đó là để Yahweh quyết định.

D: Bạn có nghĩ rằng bạn sẽ bao giờ nhìn thấy các chàng trai một lần nữa?

S: (Buồn bã) Một người tôi sẽ không bao giờ nhìn thấy một lần nữa. Người còn lại tôi sẽ thấy. Benzacharias, con đường của chúng tôi sẽ không băng qua nhau một lần nữa. Tôi chỉ vừa biết đến điều đó. Tôi cảm thấy hơi buồn, nhưng anh ấy có số phận của mình và tôi có số phận của tôi.

Có lẽ câu hỏi của tôi đã kích hoạt linh cảm. Tôi luôn hy vọng chúng tôi có thể theo dõi câu chuyện của Chúa Jesus hơn nữa, và không đánh mất anh

khi anh rời khỏi trường. Bây giờ có vẻ như điều đó là khả thi vì theo dự đoán của Suddi sẽ gặp lại anh ta.

CHƯƠNG 22

CHUYẾN ĐI CỦA JESUS, VÀ MARY

Lần tiếp theo khi tôi gặp Suddi có liên hệ với Chúa Jesus đó là anh ấy khoảng mười bảy tuổi và một lần nữa đang dạy tại Qumran. Benzacharias đã không trở lại cộng đồng, anh đã ở với anh em họ của mình. Tôi không chắc điều đó có nghĩa là gì, có thể là anh ta đang ở với Mary và Joseph ở Nazareth, vì các anh chị em của Chúa Jesus cũng là anh em họ của anh ta. Tôi nghĩ rằng khi Chúa Jesus đã nhận được giấy chứng nhận và rời đi, và anh sẽ không còn phải học từ người Essene nữa.

S: Điều đó là đúng, anh ta không cần phải làm thế. Nó không hẳn là dạy, mà như là việc thảo luận về các câu hỏi và nói về mọi thứ. Trong nhiều năm, anh đã rời đi và chu du và rồi trở lại một lần nữa. Anh mong muốn sự chỉ dẫn trong một số câu hỏi mà anh đã mang đến cho chúng tôi. Có những câu hỏi liên quan đến một số lời tiên tri, về ý nghĩa của chúng là gì. Ngoài ra, về một số cách diễn giải. Có rất nhiều luật rất cởi mở với việc diễn giải, và chúng tôi đang xem xét các quan điểm khác nhau về những điều này. Giống như, xem nó theo một cách và sau đó nhìn lại vào nó và quyết định xem nó cũng có thể được hiểu theo một cách khác. Và sự phân nhánh như thế nào khi làm vậy.

D: Điều này là tốt, bạn đang dạy anh ta tự mình suy nghĩ.

S: Và để đặt câu hỏi về mọi thứ, vâng. Không bao giờ nhìn nhận một điều gì chỉ dựa vào bề mặt ... anh nói rằng trong những chuyến đi của mình, anh nhận thấy rằng nhiều người thầy nói theo những cách mà mọi người không thể hiểu. Anh lo lắng về điều này. Anh ấy nghĩ rằng phải có một cách để nói chuyện với họ để họ có thể hiểu những gì bạn nói. Bằng cách so sánh kiến thức với những điều mà họ biết và nhìn thấy trong cuộc sống hàng ngày, bằng cách này có lẽ họ sẽ hiểu được thông điệp. Anh ấy

quan sát thiên nhiên và nhìn thấy những bài học trong những điều đơn giản nhất, những điều mà tôi không bao giờ có thể nhìn thấy.

(Tôi đã yêu cầu một ví dụ.) Có một loại cây phát triển và tăng trưởng một cách kỳ lạ. Cách nó phát triển, nó sẽ đâm chồi một cây duy nhất từ rễ và các cành khác có thể mọc lên từ rễ. Các nhánh lớn lên và sẽ uốn cong ra ngoài, và khi chúng tiếp xúc với mặt đất một lần nữa, rễ được gieo xuống và bắt đầu một cây con mới.

Anh nói rằng đây là một ví dụ điển hình về vòng đời của một con người. Khi cây được tạo mới từ rễ giống như một người trải qua tái sinh. Các cành cây nghiêng xuống và tạo ra những cây mới như là cách gia đình người đó và con cái họ tiếp tục phát triển, trong khi người đó trở lại với kiếp sống mới và bắt đầu gia đình mới. Anh sử dụng vòng đời trong nhiều ví dụ của mình về điều này.

Anh sử dụng một loại cây khác làm ví dụ, một loại cây bao gồm nhiều lớp (tương tự như hành tây). Anh nói rằng nó cho thấy các mặt khác nhau của sự tồn tại. Anh chỉ ra rằng, ở trung tâm của cây, các lớp rất mỏng và gần nhau. Nếu người ta có thể coi mỗi lớp như một mặt khác nhau, người ta có thể thấy rằng ở trung tâm là nhỏ nhất và hạn chế nhất, giống như thế giới vật chất. Khi một người di chuyển lên và ra ngoài các mặt, chân trời hiểu biết của người đó cũng phát triển hơn mỗi lần, họ sẽ thấy và hiểu được nhiều thứ hơn.

Một ví dụ khác từ việc anh quan sát nước. Anh chỉ ra rằng một con sóng từ biển, đánh vào bờ, và kéo theo một ít đá vụn. Và khi viên đá vụn này được đặt trở lại, nó gần như ở cùng một nơi trước đây, nhưng di chuyển khác đi một chút. Và vì vậy, viên đá này sẽ dần dần di chuyển xuống bờ khi được kéo đi và đặt lại bởi những con sóng. Anh nói rằng điều này giống như chu kỳ cuộc sống của bạn. Bạn trải qua vòng đời của mình, bắt đầu từ một điểm và sau đó khi bạn chết, nó giống như được sóng đón và rồi lắng lại ở một kiếp sống. Linh hồn của bạn được lắng đọng lại, và nó đã đi xa hơn một chút trên con đường mà bạn muốn đi.

D: Điều này có vẻ hợp lý. Nó cũng sẽ cho thấy việc nó xảy ra chậm như thế nào.

S: Vâng, đó là một quá trình rất chậm. Và người ta phải có nhiều kiên nhẫn và làm việc với nó một cách siêng năng.

Có vẻ như Chúa Jesus đang bắt đầu phát triển khái niệm dụ ngôn của mình. Tôi tự hỏi nếu một số trong số này vẫn còn quá phức tạp cho một người bình thường vào thời đó để hiểu. Những điều này không được đề cập trong Kinh Thánh, rất có thể là do chúng đề cập đến sự tái sinh mà giáo hội lúc đầu phản đối mạnh mẽ. Những câu chuyện ngụ ngôn được đưa vào Kinh Thánh cho thấy anh tiếp tục đơn giản hóa những lời dạy của mình và thường sử dụng những thứ trong tự nhiên như một tham khảo.

D: Anh ta có xu hướng bám sát vào từ ngữ của Luật hay anh mở rộng cách giải thích của mình?

S: Anh ta mở rộng cách giải thích của mình ở việc anh ta cảm thấy rằng tình yêu là luật duy nhất mà con người phải tuân thủ. Ngoài ra, những thứ khác đều mờ nhạt vào vô nghĩa. Chúng tôi đã không dạy anh ấy điều này. Anh đã đi đến kết luận này thông qua nội tâm ... tôi phải nói thế nào? thảo luận với linh hồn của mình, và quyết định cảm giác của anh về những điều nhất định. Tình yêu không thể được dạy. Đó là một cái gì đó cần phải phát triển. Và một lần nữa, bản thân tôi giải thích không rõ ràng lắm. Những hạn chế duy nhất mà anh nói đến là những hạn chế liên quan đến việc làm hại người khác và những sinh vật khác. Không làm hại thể xác những sinh vật khác và cũng cố gắng không làm tổn thương tinh thần chúng. Anh ta biết sức mạnh của suy nghĩ. Nếu bạn nghĩ về một điều gì đủ mạnh, những rung động được gửi đi sẽ khiến nó được truyền qua, và anh ta nhận thức được điều này. Điều quan trọng là không nghĩ điều xấu trong trái tim bạn.

D: Anh ấy đã đi đâu trong chuyến đi của mình?

S: Nơi nào mà anh ấy không đến? Anh ấy đã đi khắp nơi trên thế giới mà chúng tôi biết. Người ta nói rằng Joseph (ở Arimathaea), chú của anh đã

đi cùng anh.

Trước đây, khi tôi hỏi Suddi người đã đồng hành với Chúa Jesus khi còn nhỏ, anh ấy nói đó là anh em họ của anh ấy, Joseph, mặc dù anh ấy dường như không quá chắc chắn về mối quan hệ. Đây có thể không phải là một mâu thuẫn, mà là một sai lầm trung thực. Suddi có thể không chắc Joseph có quan hệ họ hàng như thế nào, ngoại trừ việc anh biết ông ta là họ hàng của Mary. Anh gọi ông là chú của Chúa Jesus từ thời điểm này trong câu chuyện trở đi.

D: Mẹ anh ấy có đi cùng anh ấy không?

S: Trong một phần của chuyến đi, nhưng sau đó cô phải ở nhà với các anh chị em của mình. Cha anh ở lại và lo cho công việc của mình. Ông ấy là con người của công việc, Joseph. Ông là một người đàn ông rất tốt, nhưng ông ấy rất thực tế.

D: Điều đó có vẻ kỳ lạ, khi có một sự khác biệt giữa người mẹ và người cha.

S: Tại sao điều này lại kỳ lạ? Nó cung cấp một cái nhìn cân bằng về mọi thứ. Bạn có một người sống rất nhiều trong một chiều không gian khác, và bạn có một người khác sống ở đây và bây giờ. Nó đưa cho anh ta một cái nhìn của cả hai hướng.

D: Có ai trong số các anh chị em của Benjoseph quan tâm đến những điều tương tự như anh ta không?

S: Có lẽ không đến mức độ lớn như anh ta. Họ, trong thực tế là họ yêu anh trai của họ, và sẽ quan tâm đến những điều mà anh ấy là. Nhưng anh ta đã vượt trên họ. Không phải tất cả anh em đều khác nhau sao?

Trong một phiên trước đó, Suddi đã nói rằng trước khi Đấng Messiah được sinh ra, mẹ anh đã được người Essene biết đến. Tôi tự hỏi làm thế nào họ biết cô ấy sẽ là ai.

S: Cô được các trưởng lão chọn để được hướng dẫn, để cô biết đến số phận của mình. Nó được biết đến từ khi sinh ra cô ấy sẽ là ai. Và cha mẹ cô

ấy thuộc chúng tôi.

Tôi đã đọc trong một cuốn sách của Edgar Cayce rằng Mary đã được chọn từ nhiều cô gái trẻ khác. Vì vậy, tôi đã đặt câu hỏi với điều này trong tâm trí.

D: Họ có chọn cô ấy từ những người khác không?

S: Làm thế nào chúng tôi có thể chọn mẹ của Đấng Messiah? Nó không tùy thuộc vào chúng tôi. Điều đó tùy thuộc vào Yahweh. Nhưng Người cho phép chúng tôi biết, để chúng tôi có thể hướng dẫn cô ấy và có lẽ dẫn đường cho cô ấy trên con đường. Những trưởng lão biết nhưng họ không chọn. Người ta nói rằng có những người khác có biểu đồ có thể phù hợp, nhưng đã có nghiên cứu và nó đã được quyết định rằng ... đây là quyết định cơ bản duy nhất mà tôi nghĩ đã được đưa ra. Biểu đồ đã được đọc và cuối cùng nó đã được hiểu ý nghĩa. Tôi không giải thích rõ điều này.

D:Ồ, tôi nghĩ rằng bạn đã giải thích rất tuyệt vời. Biểu đồ được tạo thành như thế nào?

S: Người ta nói rằng nó liên quan đến vị trí của các ngôi sao khi bạn được sinh ra, và con đường mà chúng đi trong khi bạn sống. Nhưng tôi không tạo ra những thứ này, vì vậy tôi biết rất ít về chúng. Bậc thầy của điều này là Bengoliad (ngữ âm). Tôi nhớ khi chúng tôi đến lớp, họ đã cố gắng dạy tôi đi theo những vì sao. Tôi không giỏi về điều này, nó không phải là lĩnh vực nghiên cứu của tôi.

D: Nhưng đây là cách cô ấy được chọn, từ biểu đồ của cô ấy?

Anh trở nên thất vọng. Chúng tôi có một vấn đề giao tiếp ở đây để hiểu chính xác những gì anh ấy muốn diễn đạt.

S: Bạn vẫn chưa hiểu! Chúng tôi không chọn cô ấy. Chúng tôi được phép có kiến thức để tìm ra cô ấy là ai, để chúng tôi có thể giúp cô ấy trên con đường này. (Rất thận trọng, như thể nói chuyện với một đứa trẻ.) Điều duy nhất là quyết định của ai đó, đó là việc giải thích các biểu đồ này. Có một số cô gái được sinh ra vào khoảng cùng một thời điểm có thể. Và do

đó, sự giải thích cuối cùng đã xuất hiện. Đó là khi người ta phát hiện ra rằng cô sẽ là mẹ của Đấng Messiah.

Tôi nghĩ rằng tôi nên bỏ chủ đề này, vì vậy tôi đã chuyển trở lại Benjoseph.

D: Bạn có biết anh ấy sẽ làm gì với cuộc sống của mình không?

S: (Buồn bã) Có. Anh ấy rất đặc biệt.

D: Bạn có thể chia sẻ không?

S: Nó không dành cho để tôi chia sẻ. Nó sẽ được biết đến trong thời gian tới.

D: Bạn có nghĩ rằng anh ấy sẽ lại đi chu du một lần nữa?

S: Tôi không thể biết được. Nhưng bây giờ anh ấy ở đây, anh ấy sống với chúng tôi. Anh nói rằng những chuyến đi của anh đã mở mắt cho nhiều điều mà anh đã mù quáng trước đây. Và với điều đó, nó đã là rất tốt, tuyệt vời.

D: Tại sao anh ta lại đi chu du đến các nước khác?

S: Để học hỏi về người dân. Người ta nói rằng họ đi buôn, điều mà họ làm. Nhưng họ cũng đã học hỏi và nói chuyện với mọi người rất nhiều và tìm hiểu quan điểm của họ về mọi thứ và cuộc sống.

D: Bạn có nghĩ rằng anh có thể đã đi gặp các nhà lãnh đạo tôn giáo của các quốc gia?

S: Tôi không thể biết, tôi đã không hỏi anh ta.

Lần tiếp theo nhắc đến Chúa Jesus là năm năm sau khi tôi nói chuyện với Suddi khi anh đi thăm chị gái mình ở Bethesda trước khi cô qua đời (xem Chương 12).

D: Gần đây bạn có tin tức gì về Benjoseph không?

S: Không phải là gần đây, không. Người ta nói rằng anh ta đi chu du. Tôi không biết. Nếu anh ta trở lại, thì cũng không quá lâu.

D: Còn Benzacharias thì sao? Bạn đã nghe tin tức gì về anh ấy chưa?

S: Người ta nói rằng anh ta đã đi ra thế giới, và đang thu thập những môn đồ.

D: Và anh ta được cho là người chỉ-đường hoặc người chuẩn bị, tôi nói có đúng không?

Anh cau mày sâu sắc. Có vẻ nó làm phiền anh ta khi tôi biết điều này.

S: Tôi không nói về điều này với bạn!

D: Vâng, người khác đã nói. Anh không nghĩ anh đã nói với tôi về chuyện đó sao?

Anh ta nhanh chóng phòng thủ và trả lời lạnh lùng, *“Tôi không nhớ”*.

D: Vâng, tôi biết nó được cho là một bí mật, nhưng chúng tôi sẽ không nói với bất cứ ai. Tôi cho rằng anh ấy chưa sẵn sàng để cho người dân biết?

S: Không. Anh ta đang thu thập những môn đồ, kiến thức và sức mạnh để chuẩn bị.



The Pool at Bethesda

CHƯƠNG 23

SỨ VỤ CỦA CHÚA JESUS BẮT ĐẦU

Tôi đã đưa Suddi tiến lên một lần nữa đến một ngày quan trọng khác trong cuộc đời anh ấy. Anh đã ở lại một thời gian với anh họ của mình ở Nazareth. Anh đã không trở lại Qumran trong nhiều tháng. Giọng anh có vẻ mệt mỏi, *“Tôi đã quá già để đi chu du khắp nơi”*. Anh và những người anh em họ của mình đã có mặt tại giáo đường Do Thái ở Nazareth. Tôi nhận được một bất ngờ thú vị khi tôi hỏi liệu anh ấy có nghe thấy bất kỳ tin tức nào về Benjoseph không. *“Đó là người mà chúng tôi đang đợi để nghe”*, Suddi tuyên bố. Chúa Jesus đã trở về từ chuyến đi của mình trong khoảng sáu tháng, nhưng Suddi không nghe thấy rằng anh ấy đã từng ở đâu. Vì Suddi chỉ là một thành viên của hội thánh rất đông trong giáo đường, anh không biết liệu có thể nghe chuyện về anh ấy hay không. Tôi yêu cầu anh mô tả những gì đang xảy ra.

S: Anh ấy chỉ đang đọc Ngũ Thư. Và nói về Thánh Thư để (tìm kiếm từ đúng.) diễn đạt chúng theo các khái niệm mà chúng tôi có thể hiểu. Anh đang đọc về những lời hứa mà Thiên Chúa đã tạo ra từ Đấng Cứu Rỗi. Anh cũng đang đọc về Ezra và những lời hứa đã được thực hiện rằng Israel sẽ một lần nữa trở thành một quốc gia vĩ đại.

D: Anh ấy đã làm điều này trước đây chưa?

S: Đã từng. Kể từ khi một người qua lễ Barmitzvah của họ, họ được phép nói chuyện trong giáo đường, đọc Ngũ Thư. Nhưng điều này là bất thường. Trong giáo đường thường xuyên có những cuộc tranh luận lớn diễn ra. Tối nay không có tranh cãi. Người dân, họ rất im lặng. Anh ấy có một giọng nói rất hay, rất dễ nghe ... anh cũng đang cố gắng giải thích một khái niệm phức tạp về các vũ trụ khác nhau, và làm thế nào tất cả cuộc sống của chúng ta được kết nối với nhau. Anh ta đang sử dụng ví dụ về tấm thảm để đơn giản hóa những gì anh ta đang nói về. Tấm thảm, bạn nhìn ở mặt sau và

nó được dệt như một miếng vải. Bạn nhìn ở phía trước và có hình ảnh và hoạt động đang diễn ra. Mặt sau nơi nó được dệt như một miếng vải giống như cấu trúc của vũ trụ. Và mặt trước nơi bạn có thể nhìn thấy các khuôn mẫu từ nó, đó là cuộc sống của chúng ta áp lên vũ trụ. Anh đang cố gắng để họ hiểu điều này, mặc dù một số có thể hiểu và một số thì không.

Tôi đã tự hỏi khi nào anh ấy bắt đầu thực hiện phép lạ của mình. Tôi hỏi mọi người có nhận thấy điều gì bất thường hay khác biệt về người đàn ông này không

S: Hầu hết họ chỉ biết rằng anh ta rất hiền lành và bình tĩnh. Rằng nếu họ có nhu cầu hoặc vấn đề, họ có thể đến với anh và anh sẽ lắng nghe.

Giọng Suddi rất im lặng khi anh nói về khung cảnh này. Benjoseph không biết rằng Suddi có mặt trong đám người. Tôi gần như có thể nhìn thấy hình ảnh vị thầy già ở phía sau hay bên cạnh giáo đường Do Thái thiếu sáng, lặng lẽ lắng nghe cùng những người khác. Và trong số tất cả những người ở đó, có lẽ chỉ mình anh ta, biết người đàn ông này là ai và số phận to lớn nào nằm trước mặt anh khi anh bắt đầu sứ vụ của mình.

Mô tả về Chúa Jesus là một người đàn ông có đôi mắt xám, mái tóc màu đỏ vàng nhạt và bộ râu ngắn. Anh ta cao hơn một chút so với người đàn ông bình thường thời đó, rất mảnh khảnh, ‘một khuôn mẫu tốt’. Anh mặc một chiếc áo choàng màu xanh nhạt và áo choàng cầu nguyện, đó là một tấm vải dài mà những người đàn ông Do Thái mặc ngay cả ngày nay khi ở giáo đường. Nó được quấn quanh đầu và vai của họ như một chiếc khăn choàng. *“Đôi mắt của anh ấy rất sâu sắc. Chúng nhìn chăm chăm ra khỏi khuôn mặt của anh một cách sống động.”*

D: Bạn nghĩ gì về anh ấy?

S: (Có niềm tự hào và tình yêu trong giọng nói của anh) Tôi rất hài lòng. Tôi nghĩ anh ấy là một người tốt. Tôi nghĩ anh ấy sẽ làm tốt.

D: Bạn có nghĩ rằng anh ấy đã học tốt những bài học mà bạn đã dạy anh ấy không?

S: Tôi chẳng dạy anh gì cả. Tôi chỉ giúp mở mắt anh trước những gì ở đó.

D: Bạn có nghĩ rằng anh ấy đã thay đổi kể từ lần cuối cùng bạn nhìn thấy anh ấy không?

S: Anh ấy đã phát triển sự bình an nhiều hơn. Như thể một dòng sông di chuyển chậm, rất sâu. Bạn không biết những gì chảy bên dưới bề mặt.

Tôi nghĩ có lẽ bây giờ Suddi sẽ cho tôi biết tên khác của Benjoseph. Nếu anh ta bước ra thế giới, sẽ không còn cần phải bảo vệ anh ta chặt chẽ như vậy nữa.

S: Yeshua, đây là tên của anh ấy.

Tôi đã để anh ta lặp lại nó nhiều lần để có được nó một cách chính xác. Đó là ngữ âm ‘Yes-uah’, với một giọng nhấn trên âm tiết đầu tiên.

D: Bạn sẽ nói chuyện với Yeshua trước khi anh ấy rời đi tối nay?

S: (nhẹ nhàng) Tôi nghĩ là không. Tôi nghĩ chỉ cần biết là đủ. Tôi chỉ muốn nghe những lời anh ấy nói. Anh ấy đã phát triển tốt, và tôi có thể cảm thấy bên trong đó có sự giúp đỡ của tôi.

Sau khi viết xong cuốn sách này, tôi tình cờ đọc được một cuốn sách ít được biết đến có tên The Archko Volume của Drs. McIntoch và Twyman, ban đầu được xuất bản vào năm 1887. Những người này đã tìm thấy các báo cáo bằng văn bản trong Thư viện Vatican được gửi đến Rome trong thời gian của Chúa Kitô. Họ đã dịch chúng từ ngôn ngữ gốc. Một trong số đó chứa một mô tả về Chúa Jesus phù hợp một cách đáng kinh ngạc với tất cả mọi thứ mà Suddi đã nói về anh.

“Vì anh ta không khác gì một người đàn ông bình thường, có một số điều về anh để phân biệt anh với mọi người đàn ông khác. Anh ấy là hình ảnh của mẹ anh ấy, chỉ có điều anh ấy không có khuôn mặt mịn màng, tròn trịa của bà. Tóc của anh ta vàng hơn một chút so với bà, mặc dù nó cũng cháy nắng như bất cứ ai. Anh ta cao, và vai của anh ta hơi tụt xuống; khuôn mặt của anh mảnh và có làn da hơi ngăm, mặc dù điều này là do cháy nắng.

Đôi mắt của anh ta to và màu xanh mềm mại, và khá xỉn màu và nặng. Lông mi dài, và lông mày của anh ta rất lớn. Mũi của anh là của một người Do Thái. Trên thực tế, anh nhắc tôi nhớ về một người Do Thái lỗi thời theo mọi nghĩa của từ này. Anh ta không phải là một người to tiếng, trừ vài điều như việc mang lên thiên đàng và những điều thiêng liêng, khi giọng của anh di chuyển một cách tự do và đôi mắt anh ta sáng lên một cách đặc biệt. Và điểm đặc thù về Jesus, anh không bao giờ tranh luận một câu hỏi; anh không bao giờ tranh cãi. Anh ta sẽ mở đầu và đưa rõ các sự thật, và chúng trên cơ sở vững chắc đến nỗi không ai có thể táo bạo để tranh luận với anh. Mặc dù anh ta có khả năng bậc thầy về đánh giá như vậy, anh ta không tự hào trong việc hạ thấp đối phương, nhưng dường như luôn cảm thấy thương xót cho họ. Tôi đã thấy anh bị tấn công bởi những người ghi chép và giáo sĩ về Luật, và họ dường như là những đứa trẻ nhỏ học bài học dưới sự chỉ dẫn của một bậc thầy.”

Khi Chúa Jesus rời khỏi giáo đường sau buổi lễ, anh sẽ đến nhà cha mẹ. Vì Suddi không có kế hoạch nói chuyện với anh, có lẽ chúng tôi sẽ không thể tìm hiểu được nhiều hơn. Vì vậy, tôi quyết định đưa Suddi đi tới năm năm nữa đến một ngày quan trọng trong cuộc đời anh ấy. Anh ta đang ở Nazareth và đang nói chuyện với một người bạn.

S: Ông ấy nói rằng ông đã nghe nói về Yeshua và rằng anh đang bắt đầu rao giảng cho những người khác, và rằng thông điệp đang được truyền bá. Người ta nói rằng trong vài tháng mà anh thuyết nói, đám rất đông đến để lắng nghe những gì anh ta nói, với hy vọng rằng anh ta sẽ thực hiện một phép lạ. Họ biết rằng sức mạnh chảy rất mạnh thông qua anh. Người ta nói rằng anh đã chữa khỏi cho một người phong cùi khi người đó chạm vào áo choàng của anh ta. Anh ta nói rằng chính đức tin của người đàn ông đã làm cho anh ta trở lại toàn vẹn. Và là vì sao một người, có một đức tin lớn như vậy, chỉ còn một phần của người đàn ông. Vì vậy, anh ta sẽ trở thành toàn vẹn. Người ta cũng nói rằng có những người không thể nhìn thấy, đã có thể nhìn thấy. Có rất nhiều phép lạ được cho là đã xảy ra. Người duy nhất mà tôi chắc chắn là người phong cùi. Một người bạn của tôi đã thấy điều này

xảy ra. Ông nói rằng chỉ việc tin rằng chạm vào áo choàng sẽ làm ông toàn vẹn, rằng đức tin của ông đã làm như vậy.

D: Có phải vì đức tin của ông quá lớn ở Yeshua?

S: Niềm tin của ông rất lớn vào Thiên Chúa.

D: Đó là cách bạn giải thích những gì đã xảy ra, hay bạn *có thể* giải thích nó?

S: Tôi biết nó được thực hiện như thế nào, nhưng để giải thích thì đó là việc khác. Việc cung cấp năng lượng để chữa lành ... chấp nhận là một phần của nó... Nó phải được chấp nhận, và nó cũng được cho là, phải có niềm tin vào điều này. Vì vậy, đức tin của người đàn ông đã làm cho anh ta được toàn vẹn.

D: Nó xảy ra bởi vì người đàn ông sẵn sàng chấp nhận năng lượng. Vậy bạn không nghĩ rằng đó là bất cứ điều gì mà Yeshua, tự mình, đã làm?

S: Anh ấy là một kênh dẫn. Tôi không thể giải thích nó tốt hơn. Anh ta thường bước vào thiên định với người được chữa lành, và khi ở trong trạng thái thiên định, anh ta sẽ chuyển năng lượng của mình cho họ. Và đôi khi những người đang nhìn có thể thấy năng lượng được truyền.

D: Nó trông như thế nào khi họ nhìn thấy nó?

S: Nó trông giống như một luồng ánh sáng, từ bàn tay của anh đến phần bị ảnh hưởng của cơ thể người đó. Và hào quang của họ sẽ bắt đầu phát sáng hơn, cho đến khi những người thường không thấy hào quang cũng có thể nhìn thấy hào quang của họ.

Điều này sẽ giải thích những vầng hào quang được thể hiện xung quanh Chúa Jesus trong các bức tranh cũ. Trong những bức đầu tiên, anh được miêu tả có một vầng hào quang trên khắp cơ thể, và trong những bức sau, anh chỉ được miêu tả với một vầng hào quang xung quanh đầu. Điều này hẳn phải xuất phát từ những câu chuyện về những người nhìn thấy hào quang của anh sáng lên trong những lần trao đổi năng lượng này khi anh ấy thực hiện phép lạ của mình.

S: Đây là lý do tại sao họ sẽ thiên định trước. Người đó sẽ nói rằng họ muốn được chữa lành, và họ sẽ rơi vào trạng thái thiên định của tâm trí để họ tiếp nhận năng lượng. Bởi vì nếu họ chống lại, thì nó sẽ không xảy ra. Tôi không thể giải thích nó tốt hơn.

D: Yeshua có gặp phải sự phản đối nào không?

S: Người ta nói rằng có những người không vui vì anh ta đi khắp nơi và rao giảng tình yêu. Những người Zealot rất không hài lòng. Họ muốn ông nói, “Tôi là Đấng Messiah. Hãy đi theo tôi, tôi sẽ là vua của bạn”. Và họ sẽ cầm vũ khí ngay trong chốc lát, ngay khoảnh khắc thông báo. Nhưng anh ta sẽ không bao giờ nói điều đó.

D: Bạn nói rằng anh ấy rao giảng tình yêu? Yêu thương nhau, yêu Chúa?

S: Anh nói rất nhiều về tình yêu giữa những người xung quanh bạn, tình yêu giữa anh em của bạn và tình yêu đối với người lạ. Yêu thương một ai đó, chia sẻ nó với người khác chính là chia sẻ Chúa với người khác. Chúa là tình yêu. Người là bất cứ điều gì lấp đầy khoảng trống bên trong. Chia sẻ tình yêu thương với nhau là điều tuyệt vời nhất mà bạn có thể làm, bởi vì đó là chia sẻ Thiên Chúa. Bạn đang tự do trao cho người khác, mà không nghĩ đến việc nhận lại. Đây là một phần của thông điệp. Mọi người đã chấp nhận rằng Chúa có mặt trong cuộc sống hàng ngày. Và họ đang học cách chia sẻ điều này với nhau, để trở nên gần gũi hơn, với thông điệp này.

D: Anh nói mọi người nghĩ rằng anh ấy nên nói, “Tôi là Đấng Messiah”. Anh có nghĩ anh ta là Đấng Messiah không?

S: (Nhấn mạnh) Anh ấy là!

D: Anh ấy có biết điều này không?

S: Vâng. Điều này đã được dạy cho anh từ khi anh còn rất trẻ, về việc anh là ai và phải là gì. Nhưng khi thông báo như vậy sẽ là ... họ sẽ có thể tuyên bố anh ta điên hoặc một kẻ báng bố. Anh nói với họ rằng anh ta là Con Trai của Con Người (Son of Man).

D: Điều đó có nghĩa là gì?

S: Anh, như tất cả chúng ta, là con trai của con người và Thiên Chúa. Tôi không thể giải thích rõ điều này. Anh là con trai của Chúa như tôi là con trai của Chúa, nhưng số phận của anh là mang lại ánh sáng một cách lớn hơn tôi có thể. Anh ấy gần với số phận cuối cùng của mình hơn tôi. Tôi ở rất xa, nhưng anh ấy gần như đến mức mà tất cả chúng tôi đều phấn đấu. Anh ấy là điều gần gũi nhất kể với sự hoàn hảo.

D: Nếu tất cả chúng ta đều là con trai của Thiên Chúa và cũng là con trai của Con người, thì anh có gì khác biệt?

S: Anh ấy đã học được những bài học của mình và anh ấy đã đi theo con đường hoàn thiện của nó.

D: Vậy bạn nghĩ rằng có nghĩa là anh ấy hoàn hảo?

S: Anh ấy sẽ như vậy. Đó là sự lựa chọn của anh khi đến một lần nữa để mang lại ánh sáng này cho mọi người. Anh không cần phải quay lại.

D: Sau kiếp sống này, liệu anh ấy có bao giờ trở lại nữa không?

S: Vì nó đã được nói, nhưng vì mục đích gì tôi không biết:

D: Bạn có tin tức gì về Benzacharias không?

S: Người ta nói rằng anh ấy đang ở Jordan và nhiều người lắng nghe anh ấy. Và như anh nói, anh ta như tiếng khóc trong vùng hoang dã, có lẽ để mở trái tim và đôi tai của con người trước tin báo rằng người vĩ đại đang ở đây. Có rất nhiều người, giống như người Zealot, những người thấy anh ta rất hấp dẫn, bởi vì anh ta rất sôi nổi. Anh ấy là một người hoang dã. Con đường của anh ấy đã khác và tôi đã không gặp anh ấy trong nhiều, nhiều năm.

D: Bạn có nghĩ rằng anh ấy đã thay đổi?

S: Không, anh ấy vẫn rất luôn máu lửa.

Anh xoa bóp khuỷu tay trái của mình trong một thời gian khá dài khi chúng tôi nói chuyện và tôi hỏi anh về điều đó. Anh nói rằng khớp của anh

đã khiến anh đau đớn. “*Tôi là một ông lão già*” anh nói với một tiếng thở dài. “*Họ nói rằng tôi còn rất ít thời gian*”. Anh nói rằng anh bị “bệnh ho” và đã ở với anh họ của mình ở Nazareth vĩnh viễn. Tôi đã hướng dẫn anh rằng cánh tay của anh sẽ không thực sự làm phiền anh và anh sẽ không cảm thấy khó chịu về thể chất.

D: Vâng, bạn đã nhìn thấy nhiều điều trong cuộc sống của bạn. Đó là một điều tuyệt vời để có thể dạy Benjoseph và Benzacharias.

S: Vâng, điều đó rất tốt.

Lúc này tôi hỏi ai đang là vua. Anh nói rằng vua Herod đệ nhất đã chết và Herod Antipas bây giờ là vua, nhưng mọi thứ cũng không khác hơn. “*Trong tất cả, ông ấy còn tệ hơn nhiều*”. Anh không thích nói về một trong hai người họ; Đối tượng gây khó chịu cho anh.

Tài liệu tham khảo đề cập đến Archelaus là người kế nhiệm Herod, họ không đề cập đến Antipas. Suddi đề cập đến Philip như một người anh em khác, nhưng anh không bao giờ đề cập đến Archelaus. Tôi nghĩ điều này mâu thuẫn và tò mò. Chắc chắn sẽ có điều gì đó trong Kinh Thánh về điều này. Cả Harriet và tôi đều đang đọc Kinh Thánh nhiều hơn bao giờ hết, và nhận được nhiều hơn từ nó khi lịch sử đang được sống lại thông qua những ký ức của Katie. Nhưng, Antipas không được đề cập trong Kinh Thánh, trong khi Archelaus được cho là người kế vị Herod. Nhà vua vào thời điểm Chúa Kitô ra đời và người khi anh qua đời đều luôn được gọi là Herod. Trong thời của Chúa Kitô, nhà vua chỉ được gọi là Herod, Tứ Đầu Chế, trong Kinh Thánh. Katie đã nghĩ ra cái tên Antipas ở đâu? Một lần nữa, nghiên cứu cho thấy cô ấy đã đúng.

Herod Đại đế là người Do Thái theo tôn giáo nhưng là một công dân La Mã mang dòng máu Ả Rập, điều này có thể giải thích sự oán giận của người dân bị cai trị bởi ông. Như Suddi đã nói, “Ông ta không thể quyết định liệu ông ta muốn trở thành người Hy Lạp hay Do Thái, và do đó, ông ta cũng không phải là một người rất tốt”. Ông cũng vô cùng tàn nhẫn. Ông trở thành vua vào năm 36 TCN, ở tuổi 37, và qua đời vào năm 4 TCN. Ông

đã giết một số người trong gia đình mình, nhưng trong số những người còn sống, ba người con trai của ông được đặt tên để tiếp tục cai trị. Đó là Archelaus, Antipas và Philip. Chính phủ La Mã đã quyết định rằng đất nước sẽ được cai trị bởi cả ba. Họ được gọi là “Tứ Đầu Chế” (Tetrach).

Đôi khi một tỉnh La Mã sẽ được chia thành các khu vực, và một ‘tetrarch’ hoặc ‘vua nhỏ’ mỗi người sẽ cai trị một phần. Archelaus, là anh trưởng, được trao cho khu vực lớn nhất của Judaea và được bổ nhiệm làm tỉnh trưởng hoặc thống đốc. Antipas và Philip được giao làm Tứ Đầu Chế trong phần còn lại của vương quốc. Nhưng Archelaus không làm vừa lòng Rome, và vào năm 6 sau Công nguyên, ông đã bị trục xuất khỏi đất nước. Judaea sau đó trở thành một tỉnh La Mã hạng ba được quản lý trực tiếp bởi các kiểm sát viên La Mã (đây là một quan chức quản lý các vấn đề tài chính hoặc đóng vai trò là thống đốc). Nổi tiếng nhất trong số này là Pontius Pilate. Philip lúc đó đang cai trị miền bắc Palestine. Vì anh ta không chống đối, nên anh ta được phép tiếp tục. Sau khi Archelaus bị trục xuất, Antipas đã thay thế vị trí của ông và trở thành Tứ Đầu Chế trên phần lớn nhất của Judaea. Ông lấy tên Herod và ông là người nắm quyền lực vào thời điểm chặt đầu John và cái chết của Chúa Kitô. Thật tuyệt vời với tôi khi Katie có thể biết những cái tên không phổ biến liên quan đến lịch sử của thời đại – trừ khi cô ấy ở đó.

Suddi nghe có vẻ rất già, mệt mỏi và buồn bã trong phần cuối của phiên này. Tôi đã hy vọng rằng anh sẽ sống trong suốt cuộc đời của Chúa Jesus. Tôi muốn có thêm thông tin về cuộc sống của anh ấy. Bao nhiêu lần cơ hội như thế này xuất hiện? Nhưng bây giờ có vẻ như Suddi có thể chết ngay khi Chúa Jesus đang bắt đầu sứ vụ của mình. Tôi hy vọng sẽ có được câu chuyện về sự đóng đinh. Nhưng làm thế nào? Suddi ở Nazareth, quá ốm yếu để đi chu du và Chúa Jesus bị đóng đinh ở Jerusalem, cách đó khá xa. Ngay cả khi Suddi còn sống, không có khả năng rằng anh sẽ có thể đi chu du đến đó. Vì vậy, có vẻ như anh ta sẽ chết trước khi câu chuyện kết thúc. Tôi hy vọng có thể sẽ có cách nào đó. Nhưng nếu không, chúng tôi sẽ chỉ biết ơn về những thông tin chúng tôi đã nhận được.

Tôi đã đưa Suddi đi tới tiếp thời gian khi anh ấy khoảng 50 tuổi. Anh đang ngồi trên những ngọn đồi phía trên Nazareth, có lẽ không xa nhà anh họ của mình. Giọng anh nghe rất mệt mỏi.

S: (thở dài) Tôi đã rất già. Tôi năm mươi một tuổi ... hoặc là, năm mươi hai? Tôi rất mệt mỏi. Tôi là một ông lão già.

Thật khó để tôi chấp nhận tuổi đó là già, nhưng tôi cho rằng đó là như vậy trong văn hóa của họ. Tôi nói với anh ấy rằng tôi không nghĩ anh ấy như một ông già.

S: Nhưng đúng vậy! Đây là thời đại mà nhiều người đàn ông chết sớm. Tôi là một ông già. (thở dài)

D: Bạn đang làm gì trên những ngọn đồi?

S: Nó không xa. Tôi không thể đi xa. Tôi đang giao tiếp. Cố gắng để đưa mình tiếp xúc với vũ trụ và thiên định về cuộc sống của tôi. Chẳng mấy chốc tôi sẽ chết. Nó được biết đến với tôi. Có lẽ tôi còn một năm. Tôi không còn có thể... lấy... không khí để thở. Ngực tôi đau... Và tôi ho nhiều. Vì vậy, tôi biết vì điều này và thực tế là tôi rất mệt mỏi.

D: Bạn có phiền lòng khi nghĩ rằng thời gian của bạn sắp hết không?

S: Tại sao phải làm thế? Điều này có rất ít ý nghĩa. Đó là sự ngu ngốc. Tại sao không vượt qua và học hỏi từ trải nghiệm này và bắt đầu một trải nghiệm khác?

Anh ấy nghe có vẻ chán nản đến nỗi tôi muốn thay đổi chủ đề, nhưng tôi đã chọn một chủ đề cũng gây chán nản cho anh ấy.

D: Bạn đã nghe bất kỳ tin tức nào về Benzacharias chưa?

S: Anh ấy đã chết. Anh bị vua Herod giam cầm... và bị chặt đầu. (Anh ấy không thích nói về nó.)

D: Tại sao anh ta bị tống vào tù?

S: Vì rao giảng sự nổi loạn. (Đó là một từ xa lạ đối với tôi). Anh đã rao giảng những gì họ tin là sai và chống lại các nhà tiên tri. Nó giống như

vậy... phản quốc chống lại nhà nước, chỉ có nó chống lại Thiên Chúa.

Cô bắt đầu ho sâu. Tôi đã đưa ra những gợi ý trấn an cho cô ấy rằng cô ấy sẽ không cảm thấy khó chịu thực sự về thể chất.

D: Tôi không nghĩ rằng vua Herod là một người đàn ông theo tôn giáo. Tại sao ông lại lo lắng về những gì Benzacharias đang rao giảng?

S: Herod không biết mình tin vào điều gì. Đây là đức tin và thử thách của ông.

D: Và đây là lý do tại sao Herod đã giam cầm anh ta?

S: Điều đó, và thực tế là ông ta sợ anh, về những gì anh ta sẽ làm. Anh ta có rất nhiều người đi theo.

D: Chính xác thì anh ta đang rao giảng điều gì?

S: Những điều mà anh ta nói đến là về Đấng Messiah, về sự xuất hiện của anh ta. Tất cả tội lỗi phải đổi mới. Rằng họ phải thú nhận với chính mình rằng họ đã sai. Làm như vậy đã hoàn thành một nửa của cuộc chiến hướng tới sự tự do. Đó là ý tưởng của Herod khi giam cầm anh, để ông nói chuyện với anh, nhưng người ta nói rằng chính con điếm của ông đã khiến anh ta bị chặt đầu.

D: Tại sao một người phụ nữ có bất cứ điều gì để nói về một cái gì đó quan trọng như vậy?

S: Anh đã rao giảng sự thật và sự thật thì cuối cùng cũng làm người khác động lòng. (Xem tài liệu tham khảo về Herodius trong Chương 6). Người ta nói rằng Herod bắt đầu tin tưởng. Và do đó, vì Benzacharias đã lên tiếng rất nhiều chống lại bà và sự hèn hạ của bà trong cuộc sống mà họ dẫn dắt, bà sợ mất quyền lực. Vì Herod tin vào những gì Benzacharias nói, và đổi mới với điều đó, những gì ông ta đã làm là sai. Nếu ông ta phải đổi mới với điều này, thì ông ta sẽ không đặt bà ấy sang một bên? Và do đó bà ấy sẽ mất quyền lực.

Katie dừng lại. Suddi dường như đang cảm thấy khó chịu. “*Có một khó khăn lớn trong... sự hô hấp. Thiếu không khí*”. Tôi quyết định đưa Katie

tiến lên để giảm bớt các triệu chứng thể chất.

Ngẫu nhiên, tôi chưa bao giờ gặp trường hợp nào mà những phản ứng thể chất lại gây ra bất kỳ ảnh hưởng đến ý thức của nhân cách. Chủ thể luôn thức dậy cảm thấy ổn mà không có ký ức về bất kỳ căn bệnh nào liên quan đến cái chết của họ trong một cuộc sống khác. Tất cả những điều đó hoàn toàn ở lại trong quá khứ với nhân cách kia.

CHƯƠNG 24

CHUẨN BỊ CHO SỰ ĐÓNG ĐINH

Tôi đã đưa Suddi tới trước để giải tỏa Katie khỏi các triệu chứng thể chất khó chịu. Khi tôi đếm xong, cô ấy đang mỉm cười, và khi cô ấy nói, giọng nói của anh ấy không còn nghe mệt mỏi và rệu rã nữa.

S: Tôi đang ở giữa những người bạn. Tôi đang ở với chị gái tôi.

D:Ồ? Chẳng phải chị gái anh đã chết sao?

S: Bạn nói về cái chết. Không có cái chết. Chỉ có những hình thức tồn tại khác nhau.

D: Anh đang ở đâu?

S: Tôi quan sát họ sửa soạn cơ thể của tôi.

Trong những buổi đầu làm việc với hồi quy, khi tôi có thể nói chuyện với ai đó sau khi họ đã chết, điều đó khá giật mình. Nhưng tôi đã trải qua rất nhiều lần, giờ đây nó đã trở nên phổ biến, nếu điều kỳ lạ đó có thể được gọi là thông thường. Theo quan sát của tôi trong các phiên, người bị thôi miên không trở nên buồn bã khi thấy mình đã chết. Những người dự thính thường phiền lòng hơn các chủ thể. Các nhân chứng mong đợi một phản ứng mạnh mẽ, một sự phản đối chống lại cái chết, hoặc ít nhất là một sự ghê tởm khi người đó nhìn thấy xác chết của chính họ. Những cái chết tự nhiên, yên bình cho thấy không có chấn thương nào cả. Nhưng nhân cách thường muốn quanh quẩn đủ lâu để tìm hiểu những gì đã xảy ra với cơ thể. Dù sao, bạn cũng có sự gắn bó với mọi thứ. Sau khi họ xem việc chôn cất hoặc bất cứ điều gì, thì họ đã sẵn sàng để đi vào một nơi khác.

Cũng là một bất ngờ cho các nhà quan sát rằng tính cách tiếp tục giữ nguyên vẹn sau khi chết với rất ít thay đổi. Đã trở thành thường lệ khi tôi nói chuyện với người chết sau khi họ vượt qua, nhưng điều này thường khó hiểu cho những người khác trong phòng. Tôi thấy rằng bạn có thể thu thập

được nhiều thông tin từ linh hồn. Nhưng chất lượng của thông tin đó phụ thuộc vào sự tiến hóa hoặc phát triển của linh hồn đó. Ở đây một lần nữa, họ chỉ cho bạn biết những gì họ biết vào thời điểm đó.

Suddi khoảng 53-54 tuổi khi anh qua đời ở Nazareth trong khi sống với anh họ của mình. Tôi tự hỏi tại sao anh ta lại chọn ở lại đó với họ thay vì trở về Qumran yêu quý của mình.

S: Nhiệm vụ của tôi đã được hoàn thành. Tôi không còn mục đích lớn nào để ở lại đó nữa. Tôi không có gia đình để giữ tôi.

Tôi đã hiểu lầm tuyên bố của anh ấy. Tôi nghĩ anh ta có ý không có ai giữ anh ta, chăm sóc anh ta. Chắc chắn, nhân đạo như người Essene, họ sẽ chu cấp cho anh trong những ngày cuối cùng của anh.

S: Không, khi tôi nói không có gia đình để giữ tôi, ý tôi là gia đình tôi không còn ở đó nữa. Do đó, sự ràng buộc của tôi gần như bị phá vỡ.

Đó là sự thật, chị gái duy nhất của anh đã chết. Anh đã tiêu tốn rất nhiều năng lượng trong việc dạy dỗ Chúa Jesus và John, có lẽ anh không muốn trở lại và dạy người khác.

S: Tôi đã đi chu du một thời gian. Nói chuyện với mọi người và lắng nghe những gì họ nói về những lời tiên tri. Tôi cho họ biết rằng đã đến lúc để họ chuẩn bị cho cả cuộc đời mình. Và hy vọng rằng, trong những lời chỉ dẫn mà tôi đã đưa ra, tôi đã khai sáng cho một vài người. Tôi đã để lại một vài hạt giống, hy vọng chúng có thể phát triển.

D: Đôi khi đó là tất cả những gì bạn có thể hy vọng.

Trước đó, khi tôi hỏi Suddi bệnh của anh ấy là gì, anh ấy nói rằng anh ấy bị “ho”. Bây giờ, sau khi chết, anh ta đã nhận thức rõ ràng là gì.

S: Có một khối u phát triển trong phổi, và nó đã xâm lấn toàn bộ phổi.

Điều này rõ ràng sẽ gây ra rất nhiều ho, đau và khó thở, vì vậy anh đã xác định nó một cách chính xác trong các khái niệm của mình là ‘bệnh ho’.

D: Bạn có biết nguyên nhân của căn bệnh là không?

S: Ai biết được? Bụi? Đó là... nó đã được chọn trước rằng đây sẽ là cách chết của tôi. Đó là để giúp tôi phát triển.

D:Ồ? Chết theo cách nào có quan trọng không?

S: Có. Để học cách xoay sở với nó hàng ngày. Làm thế nào để sống với nó cũng như chết với nó.

Anh đã gặp nhiều đau đớn trước khi chết nhưng anh đã có thể kiểm soát nó “*bằng cách sử dụng tâm trí và thao túng năng lượng*”.

D: Điều này là tốt, bạn không phải chịu đựng, bởi vì bạn biết làm thế nào để làm những điều này. Nhiều người không biết làm thế nào để sử dụng các quá trình tâm trí này.

S: Hầu hết mọi người đều thực hiện, ở sâu bên trong. Họ tự đóng cửa với kiến thức này, và đó là một bi kịch lớn. Nó có thể được lấy lại bằng cách thực hành thiền định. Tự mở lòng với kiến thức đó. Nó ở đó chỉ để nắm bắt, nhưng bạn phải mở lòng mình ra. Bạn phải bắt đầu từ bên trong. Quyết định đó phải được đưa ra rằng bạn sẽ cởi mở, sau đó nó sẽ bắt đầu đến và nó sẽ phát triển.

D: Nói cách khác, họ phải tự mình muốn nó?

S: Vâng, giống như tất cả sự chữa lành phải đến từ bên trong. Đã đến lúc truyền lại kiến thức này. Nếu mọi người sẵn sàng cho hạt giống, chúng sẽ phát triển. Tùy thuộc vào họ.

Anh ta đang quan sát khi cơ thể anh ta đang sửa soạn. Tôi hỏi điều gì sẽ được thực hiện với nó.

S: Nó sẽ được hỏa táng theo yêu cầu của tôi. Nó sẽ được đốt bên ngoài các bức tường của Nazareth và tro cốt của tôi sẽ được đưa đến cộng đồng. Ở đó chúng sẽ bị rải rác theo bốn gió.

Tôi đã rất thất vọng vì Suddi đã chết trước khi câu chuyện của chúng tôi kết thúc. Khi anh chết trước Chúa Jesus, điều này có nghĩa là câu chuyện của chúng tôi đã kết thúc? Tôi chân thành muốn biết về phần còn lại của cuộc đời của Chúa Kitô. Đây là một cơ hội duy nhất, một lần trong đời,

nhưng tôi đã lạc lối vì không có cách để lấy thêm thông tin. Ít nhất tôi có thể đặt câu hỏi về những gì Suddi biết về anh ngay trước khi chết.

D: Bạn có tin tức gì về Yeshua trước khi chết không?

S: Anh ấy đang giảng dạy, và anh vẫn đang cố gắng gieo ánh sáng cho mọi người. Có rất nhiều người đang lắng nghe. Anh ấy đang phụng sự mọi người. Thuyết giảng với họ về tình yêu thương và hy vọng truyền lại sự hiểu biết cho họ.

D: Người dân chấp nhận điều này như thế nào?

S: Luôn luôn có những người sẽ tin bất cứ điều gì, bất kể những gì được nói, chỉ vì nó được nói. Và có những người tin sau khi đã cân nhắc. Và rồi, có những người nghi ngờ anh ta là ai. Và họ nói, “Làm thế nào mà người đàn ông đạt được tất cả sự khôn ngoan này?”. Họ nói về gia đình anh. Rằng anh không phải là một hoàng tử giữa những mọi người. Rằng anh chỉ là một người nghèo, không có tài sản. Họ nói, “Áo choàng đẹp của anh ta đâu?”. Và họ đã không có được sự hiểu biết rằng tài sản không làm nên người đàn ông, nhưng chính người đàn ông mới là tài sản. Là một người đàn ông, anh ta có thể không có nhiều thứ, nhưng nếu anh ta có lòng tốt, sự hiểu biết và lòng trắc ẩn đối với người khác, thì anh ta giàu có hơn những người có một đất nước mà lại không có những điều đó.

D: Nhưng họ không biết về nền giáo dục tuyệt vời của anh ấy, phải không?

S: Không. Nó sẽ không được cho biết anh được ai chỉ dạy. Không phải dạy, nhưng... chỉ cho anh ấy đang đi đúng hướng. Thể hiện bản thân, củng cố niềm tin vào những gì anh ta đang làm.

D: Tại sao điều đó phải được giữ bí mật?

S: Chúng tôi là những người mong muốn được giữ bí mật, vì những vấn đề với các tôn giáo khác nhau và những người khác. Và thực tế là việc anh được dạy ở đâu không quan trọng. Thực tế, điều quan trọng nhất là anh ta hiểu biết. Anh ấy có kiến thức này, đó là điều quan trọng.

D: Anh ta được sinh ra với kiến thức này hay đây là điều anh ta đã học được trong cuộc sống của mình với tư cách là Yeshua?

S: Anh được sinh ra đã khôn ngoan, nhưng anh không được sinh ra với tất cả kiến thức được tích lũy trong cuộc đời anh. Anh được dạy ở nhiều trường học. Trong số đó, có cộng đồng của người Essene. Có rất nhiều vùng đất và nhiều giáo viên mà anh đến, quỳ gối, lắng nghe và học hỏi. Anh đã được chỉ ra nhiều phương thức và con đường khác nhau. Và đổi lại, anh chỉ cho người khác những cách đúng đắn trên con đường của họ.

Suddi đã nói rằng Chúa Jesus đã đi đến nhiều nơi trên thế giới trong những chuyến đi với chú của mình để tìm kiếm kiến thức. Tôi muốn biết cụ thể hơn những quốc gia nào.

S: Họ có những chuyến đi tới những tiền đồn buôn bán của người Phoenicia ở miền Bắc. Những chuyến hướng về Cathay và những chuyến đi khác. Anh đã đến Ấn Độ và nói chuyện với một số vị thầy thông thái ở đó. Đến Ai Cập, đến các quốc gia khác nhau trong khu vực đó. Anh cũng học được trên vùng duyên hải của nơi được gọi là Nước Anh. Tôi không biết anh có đến những nơi khác hay không. Anh đã đi đến hầu hết những nơi được biết đến với con người.

Chú của Chúa Jesus, Joseph ở Arimathea, là một thương nhân chủ yếu về thiếc và các kim loại khác. Nhóm của họ đi chu du dưới vỏ bọc này, nhưng họ biết Chúa Jesus đã đi với họ vì một mục đích khác. *“Để có được sự hiểu biết về người khác, và cũng để cung cấp sự hiểu biết cho người khác.”* Thỉnh thoảng anh ấy đi cùng mẹ trong những chuyến đi này.

Suddi cho biết bà được gọi với tên tương tự như ‘Maria’ trong những ngày đó. Cha anh, Joseph, đã lớn tuổi hơn bà rất nhiều, và đã chết khi Yeshua ở độ tuổi hai mươi. *“Ông ấy đã nhìn thấy con trai mình trở thành người đàn ông và đây là nhiệm vụ của ông ấy.”*

Bạn bè đã yêu cầu tôi hỏi về cái chết của Joseph. Họ tự hỏi liệu đây có phải là điều đã trì hoãn sứ vụ của Chúa Jesus. Có lẽ anh ta phải chịu trách nhiệm giúp Mary nuôi dạy gia đình lớn.

S: Chẳng phải còn có em trai và em gái của anh? Họ không trẻ hơn nhiều. Vào thời điểm đó, có sự giúp đỡ của Joseph (chú) và những người khác. Có một số người giúp đỡ là thợ mộc, những người giữ cho công việc kinh doanh của gia đình tiếp tục, để có thu nhập. Và, thỉnh thoảng, Yeshua sẽ trở lại và giúp đỡ.

D: Bạn có biết liệu các em trai và em gái của anh ấy có bao giờ cảm thấy bức bối vì anh ấy không thường xuyên ở đó không?

S: Họ được nuôi dưỡng với kiến thức rằng anh ta có nhiều việc phải làm, và không có nhiều thời gian để thực hiện điều này. Làm thế nào những đứa trẻ được nuôi dưỡng bởi cha mẹ hiểu biết như vậy có thể có sự hiểu lầm? Họ chấp nhận. Có một tình yêu thương lớn. Người ta không thể biết về Yeshua mà không yêu thương anh. Điều đó là không thể.

D: Khi Yeshua đi chu du đến tất cả các quốc gia khác, tại sao anh ta lại trở về đất nước của mình để bắt đầu sứ vụ của mình ở đó?

S: Bởi vì, vào thời điểm đó, đây là nơi gặp gỡ giữa phương Đông và phương Tây. Do đó, kiến thức có thể được truyền bá cho rất nhiều người từ điểm trung tâm này. Và điều này đã được biết đến.

D: Anh ta có môn đệ nào ở các quốc gia khác không?

S: Người ta nói rằng anh đã có rất nhiều người lắng nghe theo sự khôn ngoan của anh.

D: Anh ấy không biết rằng khi anh trở lại thì anh sẽ gặp nguy hiểm à?

S: Vâng. Từ khi còn rất nhỏ, anh đã biết mình sẽ chết như thế nào. Đây là phần khó chấp nhận nhất. Dù ngay cả với nhận thức đó, rằng anh vẫn yêu con người rất nhiều, để xả thân mình vì họ.

D: Vâng, khi không biết điều gì sẽ xảy ra với bạn thì bạn không có bất kỳ quyền kiểm soát nào đối với nó. Nhưng là anh ấy biết, và vẫn sẵn sàng làm điều đó bằng mọi cách. Điều đó sẽ rất khó khăn. Bạn biết đấy, có những câu chuyện về việc anh đã thực hiện phép màu. Những câu chuyện này có thật không?

S: Vâng, phép màu là khái niệm mà bạn sẽ sử dụng. Có những điều mà bạn sẽ gọi là phép màu. Chúng không phải là một ý nghĩa kỳ diệu. Đối với tất cả mọi người đều có khả năng này, nó là sẵn có và bẩm sinh. Người ta có thể phát triển khả năng này nếu người ta có kỷ luật và thời gian. Thiên định và có những nguyên tắc tinh thần mà người ta phải làm, để người ta có thể làm những điều tương tự. Anh ấy hòa hợp với bản thân và với các bình diện tâm linh để đạt được khả năng tuyệt vời. Sự kết hợp của những điều này đã giúp anh thực hiện những việc được gọi là ‘phép màu’.

Đó là việc sử dụng các quy luật của tự nhiên và vũ trụ. Theo hiểu biết của anh về những quy luật này, anh đã có thể làm những điều mà những người khác coi là kỳ diệu, nhưng tất cả mọi người đều có sức mạnh để thực hiện. Nhưng bạn phải mở lòng mình ra để trở thành một kênh dẫn sức mạnh, để những điều này có thể được thực hiện. Bạn chỉ cần có kiến thức và ý chí để sử dụng nó. Anh ấy chỉ là một kênh trong sạch.

D: Anh đã được dạy làm thế nào để làm những điều này?

S: Vâng, anh ấy được dạy. Đó là một phần của quá trình đào tạo và nuôi dạy của anh. Và vì anh là một tấm gương vĩ đại, anh đã có thể phát triển những khả năng này đến một điểm rất tinh thuần. Những người thầy của anh có thể làm những việc, như nâng đồ vật hoặc thay đổi chì thành vàng. Nhưng anh ta có thể làm những điều tốt hơn, như đưa hơi thở sự sống trở lại vào một người đã chết, biến nước thành rượu vang hoặc những gì bạn có. Và anh có thể, sử dụng khả năng của mình trên những người bị bệnh, anh có thể cân bằng năng lượng của họ để họ khỏe lại.

D: Tôi tự hỏi làm thế nào anh có thể biến nước thành rượu vang?

S: Thật khó để giải thích. Nó giống như sự kết hợp của một số khả năng lại với nhau. Mọi việc anh làm chỉ là ứng dụng các quy luật tự nhiên của vũ trụ. Một vài trong số chúng anh áp dụng trên cõi trần gian thường được áp dụng cho cõi tâm linh. Chúng có thể áp dụng cho cõi trần gian nhưng chúng phải có một phương tiện, giống như một con người, để giúp đỡ và dẫn kênh nó, vâng.

D: Bạn có nghe nói về một số phép màu mà anh đã thực hiện?

S: Anh ấy đã thực hiện rất nhiều mỗi ngày, đến nỗi tôi sẽ không thể liệt kê tất cả chúng. Nhưng anh đã làm những việc, tương tự như là chữa lành người điếc, người què, người mù và những thứ dạng như vậy. Bạn chỉ cần có kiến thức và ý chí để sử dụng nó. Anh ấy chỉ là một kênh rất trong sạch. Anh đã kéo mọi người trở lại cõi này, trở lại sự tồn tại, bằng cách chỉ gọi họ lại. Tất cả mọi thứ đều có thể với niềm tin. Người ta chỉ cần tin rằng người ta có thể làm điều này.

D: Nhưng một khi ai đó đã rời khỏi cơ thể, cơ thể sẽ không bắt đầu tan rã?

S: Sau một thời gian nhất định. Bạn sẽ không thể làm điều này với một người đã chết ... sáu tháng. Nhưng, trong tất cả các trường hợp mà tôi đã nghe nói về điều này, họ đều đã qua đời, và có lẽ, do nhầm lẫn mà đã qua đời. Nó đã không được biết, rằng có lẽ cơ thể ngừng hoạt động tại một thời điểm ngoài dự định. Anh đã không làm điều đó để cố gắng làm mất cân đối các chu kỳ của cuộc sống của họ. Nhưng trong những trường hợp mà cuộc sống của họ đã bị cắt ngắn bởi một hành động của hoàn cảnh, và anh có thể thấy rằng họ vẫn chưa giải quyết nợ xong. Và sẽ tốt hơn nếu họ có thể giải quyết các khoản nợ của họ vào thời điểm đó. Anh đã thôi sự sống trở lại với họ để họ có thể quay trở lại và giải quyết phần nợ đó của họ. Bạn chưa bao giờ nghe nói về những người đã chết và sau đó sống lại từ ngôi mộ bởi vì đó chưa phải lúc của họ? Anh ấy chỉ ở đó để giúp hướng dẫn họ trở lại.

Điều này nghe có vẻ rất giống với NDE (kinh nghiệm cận tử) hiện đang được báo cáo với số lượng ngày càng tăng. Đây là những trường hợp mà mọi người đã được tuyên bố chính thức (về mặt y tế) đã chết và sau đó họ hồi sinh một cách kỳ diệu. Thường ngày nay điều này là do chăm sóc y tế tiên tiến của chúng ta.

D: Tôi nghĩ đó là một hệ thống không thể sai lầm. Rằng khi chết là khi bạn cần phải ra đi và không bao giờ có bất kỳ khả năng sai lầm nào xảy ra.

S: Luôn có cơ hội cho sai lầm trong mọi thứ. Dù nó không thường xuyên. Đôi khi nó cũng là một bài học cần phải được học. Do đó, họ được đưa đến các thế giới khác, để đánh thức bản thân với kiến thức ở đó.

Suddi cho biết Yeshua đã gọi người sống dậy một vài lần và tôi đã yêu cầu các trường hợp cụ thể.

D: Anh quen biết những người đó hay chỉ là người lạ?

S: Đôi khi anh ấy quen biết họ và đôi khi họ là những người xa lạ. Anh không quen biết con gái của người sĩ quan. Con gái của vị chỉ huy La Mã này bị bệnh nặng. Ông nghe nói rằng có một nhà tiên tri có thể giúp cô, vì vậy ông đã gửi một người hầu trở mời Yeshua. Và nơi đó cách hai ngày đường. Người đầy tớ nói, “Xin hãy đến, làm ơn nhanh lên, cô ấy bị bệnh nặng”. Và Yeshua nói, “Đợi một chút, tôi cần hoàn thành những gì tôi đang làm ở đây trước”. Và Yeshua cơ bản đã dành thời gian để đi đến nhà của chỉ huy La Mã. Khi anh đến nơi thì đã quá muộn và cô gái đã chết. Và Yeshua thấy rằng sự sống của cô vẫn chưa kết thúc và cô còn nhiều món nợ để giải quyết. Vì vậy, anh đã thổi sự sống trở lại vào cơ thể cô, nói với chỉ huy La Mã, “Đừng lo lắng, cô ấy chỉ ngủ thôi”. Rồi anh rời đi. Cô ấy ngủ như một giấc ngủ bình thường và sau đó cô ấy thức dậy và cô ấy khỏe mạnh. Sau đó, có một người là anh họ của anh, Lazarus. Ông là con trai duy nhất của người mẹ góa của mình. Ông ta được gọi quay trở lại. Đó chưa phải là thời điểm của ông để chết, ông có nhiều việc phải làm và Yeshua biết điều này.

D: Tôi nghĩ rằng một khi ông đã được đưa vào mộ thì ông ta không thể ...

S: (Ngắt lời) Ông ta chưa bị niêm phong. Niêm phong chưa được đặt. Tất cả những gì họ chuẩn bị ở đất nước này là xúc dầu cho cơ thể. Một người sẽ được đốt trên giàn thiêu. Nhưng đa số chỉ được xúc dầu và bọc trong vải lanh và đặt trong các ngôi mộ hoặc bất cứ điều gì.

D: Bao nhiêu thời gian đã trôi qua mà họ vẫn có thể quay trở lại cơ thể?

S: Vài ngày. Có lẽ nhiều nhất là hai. Nếu sau đó, nó sẽ đòi hỏi sự tái tạo nhiều hơn là việc chỉ đưa linh hồn vào trở lại.

D: Một trong những phép lạ mà chúng tôi đã nghe nói đến – tôi không biết liệu bạn có biết về nó hay không – là khi anh ta tạo ra đồ ăn cho rất nhiều người.

S: Khi anh ta cho họ ăn vài con cá và vài ổ bánh mì? Vâng, điều này được thực hiện rồi, một lần nữa, các quy luật tự nhiên chính là phần thưởng. Nếu bạn có nhu cầu và tin rằng nó ở đó, nó sẽ ở đó.

Với tôi, nó chắc chắn không giống như một quy luật tự nhiên để có thể phân chia một vài thứ giữa nhiều người. Suddi đã kiên nhẫn với tôi khi anh ấy cố gắng giải thích.

S: Nhưng bạn phải tin rằng nó sẽ xảy ra, và nó sẽ xảy ra. Anh tin rằng anh có thể chia sẻ nó và tất cả họ đều tin tưởng vào anh. Tôi không biết liệu đó là một con cá thực sự hay là niềm tin của họ về nó.

Điều này mang lại một khái niệm thú vị. Nếu người dân tin tưởng đủ mạnh vào những gì Chúa Jesus đang làm, không quan trọng thức ăn có phải là thức ăn vật lý ba chiều rắn hay không. Nó có thể là một ảo tưởng. Điều chính là họ tin rằng họ đang được cho ăn và do đó cơn đói của họ đã được thỏa mãn.

Đó là mục đích mặc dù nó có thể đã được thực hiện bằng các phương tiện tâm lý.

Có rất nhiều câu hỏi về cuộc sống của Chúa Jesus mà mọi người đã tự hỏi và đây dường như là một cơ hội tốt để tìm hiểu. Tôi nói, “Một số người nói rằng anh ấy có một sự ra đời rất kỳ lạ. Anh có biết gì về chuyện đó không?”

S: Chỉ là anh ấy được sinh ra trong một hang động và có một ngôi sao chiếu tỏa trên đầu. Đó là sự xuất hiện bất thường duy nhất trong sự ra đời của anh.

Phiên bản Kinh Thánh chỉ đề cập đến việc Chúa Kitô được đặt trong máng cỏ sau khi sinh, nó không nói về nơi máng cỏ được đặt. Ngay cả ngày nay các hang động xung quanh Bethlehem vẫn được sử dụng làm chuồng động vật. Suddi đã không đề cập đến một khía cạnh quan trọng của sự ra đời, và tôi đã hy vọng anh ấy sẽ nói với tôi mà không cần thăm dò. Vì anh ấy không làm thế, tôi quyết định đi thẳng ra với nó.

D: Một số người nói rằng mẹ anh ta là một trinh nữ. Bạn có biết điều đó có nghĩa là gì không?

S: Điều này nghe có vẻ rất quen thuộc, nhưng điều này không đúng. Mẹ anh là một người phụ nữ giống như những người khác, cũng như cha anh, ông là một người đàn ông.

D: Vâng, câu chuyện chúng tôi có là người mẹ là một trinh nữ và người cha không phải là một con người, người cha là Thiên Chúa.

S: Tất cả chúng ta đều là con cái của Chúa. Anh ấy cởi mở hơn với điều này so với những người khác và đó là thời điểm để kiến thức được mang ra.

D: Tại sao bạn nghĩ rằng mọi người sẽ kể một câu chuyện như vậy nếu nó không phải là sự thật?

S: Tại sao mọi người nói lại nói mọi điều, ngoài việc chỉ cần chú ý nhiều hơn đến một số khía cạnh nhất định?

Tôi nghĩ có lẽ tôi có thể tìm ra điều gì đó về các môn đệ của anh ấy.

D: Anh ta có bất kỳ môn đồ cụ thể nào đi cùng anh ta không?

S: Số lượng thay đổi. Ban đầu có khoảng 30 người trong nhóm trung tâm, và nhiều người chỉ là những tín đồ. Anh là người thầy của họ với hy vọng rằng họ sẽ học hỏi từ anh. Nhưng một số người trong số họ có nhiều hoài nghi, họ chỉ là con người. Các môn đệ của anh cũng có thể thực hiện phép lạ, bởi vì họ đang học tập dưới chỉ dẫn của anh. Đó là một phần của việc nghiên cứu, giảng dạy một số bài tập thiền định để giúp một người tiếp nhận những điều này và phát triển những khả năng này. Họ dành nhiều thời

gian một mình trên những ngọn đồi để nghiên cứu những điều này. Có cả nam giới và phụ nữ đi theo, mặc dù đôi khi có nhiều phụ nữ hơn nam giới một chút, bởi vì phụ nữ phát triển tốt hơn. Họ dễ tiếp thu những gì mang tính chất này hơn nam giới.

Không cần nhiều trí tưởng tượng để biết lý do tại sao không đề cập đến các nữ môn đồ trong lịch sử giáo hội. Nhà thờ ban đầu hoàn toàn do nam giới điều hướng và điều hành.

D: Những môn đệ này có đi cùng anh ta ở khắp mọi nơi không?

S: Chẳng phải anh đã nói họ tỏa đi mọi nơi để dạy người khác những điều anh đã dạy họ sao? Và họ phải đi trên những con đường này.

D: Chuyện gì đã xảy ra với các môn đệ nữ?

S: Họ rất năng động. Khi Yeshua chia tách các môn đệ của mình, họ đã được chia theo cặp đôi. Và các nữ môn đệ cũng bị chia. Họ đã được gửi đi khắp thế giới đã biết để truyền bá giáo lý của anh và có các môn đệ của riêng mình để giúp truyền bá những khả năng mà họ đã học được.

D: Điều này không nguy hiểm cho phụ nữ khi đi chu du như vậy và có những sức mạnh như vậy sao?

S: Cách anh ấy chia họ ra thường là nam và nữ được ghép đôi với nhau.

D:Ồ. Bởi vì bạn biết cách của đàn ông điều hành thế giới như thế nào, họ không chấp nhận phụ nữ làm những điều này.

S: Vâng, anh ấy biết điều này và anh ấy muốn bảo vệ những người phụ nữ khỏi những người không hiểu. Vì vậy, các môn đệ được gửi đi theo cặp. Thông thường họ được ghép nối theo biểu đồ của họ. Anh ta có mười hai người theo anh ta nhiều nơi nhất. Nhưng anh muốn các môn đệ có thể tự mình tách ra và tự mình phát triển và trở nên mạnh mẽ hơn, nếu không họ sẽ tiếp tục phụ thuộc vào anh. Điều tốt nhất cho các môn đệ để họ có thể phát triển hết tiềm năng của họ.

D: Bạn có biết tên của những người này không?

S: Tôi quen thuộc với một vài ... Simeon, người được gọi là Peter. Ah... Và có Benzebedee, hai đứa con trai của ông. Có Bartholomew và Mathias và Judas. Có một số người khác, tôi không thể... Tôi không biết rõ về họ như vậy. Chúng tôi đang học ở đây về những gì họ sẽ làm. Chúng tôi chỉ được cho biết phần nào.

Benzebedee được nhắc đến trong Kinh Thánh với cái tên Zebedee, cha của James và John. Nhưng Kinh Thánh nói rằng James và John đã bỏ cha mình trên thuyền đánh cá và trở thành môn đệ. Zebedee không được nhắc đến sau đó. Điều thú vị là Suddi đã đề cập đến tên của người cha chứ không phải những đứa con trai nổi tiếng hơn. Bartholomew là một trong những đệ tử ít được biết đến hơn. Và Mathias thậm chí không được đề cập trong Kinh Thánh cho đến sau cái chết của Chúa Kitô. Peter nổi tiếng nhưng Suddi gọi anh bằng một cái tên được phát âm khác nhau: 'Simeon' thay vì Simon. Tôi thấy điều quan trọng là ông đã đề cập đến những môn đệ ít được biết đến này, điều này thêm giá trị vào thông tin của Suddi.

D: Bạn có nghĩ rằng tất cả những người môn đệ này sẽ thực hành như anh đã dạy họ không?

S: (Buồn bã) Không. Sẽ có một số người ra ngoài và truyền giảng. (thở dài) Và sẽ có những người cảm thấy rằng bởi vì họ đã biết anh ấy, rằng họ công bình và sẽ sống cuộc sống của họ, và chỉ tin rằng họ đã tìm thấy con đường. Điều này thật đáng buồn, vì đây không phải là những gì anh ấy đã dạy họ ... Và sau đó tất nhiên, Iscariot ... người có xu hướng rất ủ rũ và không được lòng các môn đệ khác.

Ở đây một lần nữa, thật thú vị khi anh ta gọi tên Iscariot thay vì Judas. Anh đã đề cập đến Judas như một trong những đệ tử, nhưng có hai Judas. Anh phân biệt điều này bằng cách gọi tên Iscariot. Vào những lúc khác, cách phát âm tên của anh ta nghe giống như 'Iscarot'.

S: Hẳn ta được biết đến như là kẻ phản bội. Bởi vì số phận của hẳn là công cụ của người khác, trong việc thực hiện hành động này.

D: Hẳn sẽ phản bội ai?

Tôi phải liên tục giả vờ như thể tôi không biết gì về câu chuyện, như thể tôi hoàn toàn không biết gì về những sự kiện xảy ra. Tôi cảm thấy theo cách này Suddi sẽ kể câu chuyện theo cách riêng của mình mà không bị ảnh hưởng quá mức. Mặc dù Katie cũng biết câu chuyện (như mọi người) có những khác biệt đáng chú ý. Và đó là những khác biệt mà người ta sẽ không tạo ra một cách có ý thức.

S: Hẳn ta sẽ phản bội Yeshua. Hẳn ta hy vọng sẽ buộc anh phải cho người khác biết anh là ai. Bởi vì mặc dù họ (những môn đồ) tin rằng anh là người được chọn, Đấng Messiah, anh lại chưa bao giờ nói về điều này. Những người khác nói về nó với anh. Và đó là mong muốn của Iscariot rằng anh sẽ tự mình tuyên bố, điều mà anh sẽ không làm. Anh sẽ luôn luôn để sự phán xét của người khác quyết định liệu anh có phải là một người tốt hay không, và là người được Thiên Chúa chọn để giúp dẫn dắt người khác trên con đường để họ trở về lại một với Thiên Chúa. Iscariot tin rằng Yeshua thực sự là một vị thần. Và vì đó là một vị thần, anh ấy sẽ nói, “Ra lệnh cho những người phàm trần này dừng lại”, và do đó họ phải.

Có thể Iscariot là một trong những người Zealot mà Suddi đã nói đến. Đây chắc chắn là đường lối suy nghĩ của họ.

D: Bạn có nghĩ rằng Iscariot sẽ cố gắng ép buộc tình huống?

S: Đó là bản chất của hắn. Hắn tin rằng điều này sẽ không xảy ra. Rằng Yeshua phải tự mình tuyên bố. Nhưng đây không phải là con người anh ấy sẽ là.

D: Liệu sự phản bội này có được coi là một điều tồi tệ đối với Iscariot không?

S: Đó là điều phải như vậy. Đó là một điều hiển nhiên. Nhưng điều tồi tệ nhất là, những gì hắn ta nghĩ sẽ xảy ra, sẽ không xảy ra. Và khi nhận ra điều này, hắn ta sẽ tự lấy đi mạng sống của mình. Điều này được biết đến với nỗi buồn lớn, vì đây là một sai lầm lớn.

Rõ ràng vụ tự tử là một hành động tồi tệ hơn nhiều so với sự phản bội của Chúa Kitô.

D: Tại sao bạn nghĩ rằng hắn sẽ tự lấy đi mạng sống của chính mình?

S: Bởi vì hắn sẽ biết rằng hắn đã là một phần trong việc giết một người đàn ông không có tội lỗi, và điều này không thể chịu đựng được. Nhưng chúng tôi không phán xét. Đó sẽ là phán quyết của chính hắn ta.

D: Bạn có biết hắn sẽ phản bội như thế nào không?

S: Không, tôi không biết. Nhưng ngày đó sẽ sớm đến. Yeshua sẽ sớm ở đây với chúng tôi (trong trạng thái sau khi chết). Chúng tôi biết điều này, làm sao chúng tôi có thể giúp ngoài việc chỉ biết về nó? (thở dài) Mặc dù nó được biết trước, nhưng vẫn rất khó để chỉ ngồi và xem điều đó xảy ra. Nó đem lại nhiều nỗi buồn dù biết rằng điều này phải xảy ra để được cứu rỗi. Để người khác thấy rằng con đường là có thể. Rằng nó mở rộng với họ...

Tôi đang suy nghĩ về những gì sẽ xảy ra và cân nhắc cuộc sống của tôi trong sự cân bằng. Tôi đang tập hợp dũng khí của mình để tôi... có thể ở đó. (Buồn bã vì sự khó khăn...) Tôi cũng phải học những bài học về điều này, như tất cả chúng ta phải làm. Đó là một điều rất khó khăn, nhưng tôi hy vọng sẽ học hỏi từ nó ... Tôi chỉ chưa đủ dũng khí.

Tôi thở phào nhẹ nhõm và nói nhanh một lời cầu nguyện im lặng thay lời cảm ơn. Tôi nghĩ rằng nếu Suddi chết trước khi Chúa Kitô bị đóng đinh, chúng tôi sẽ không thể có được phần còn lại của câu chuyện. Bây giờ có vẻ như điều đó là có thể, nếu anh ta có thể xem nó từ phía bên kia. Đây là một sự phát triển bất ngờ nhưng đáng hoan nghênh.

D: Sẽ có những người khác trong thế giới linh hồn của bạn cùng quan sát?

S: Tôi nghĩ sẽ có vô số người. Sẽ có một bài học lớn ở đây. Bài học về sự vị tha, vì đây là sự lựa chọn của anh ấy. Chúng tôi biết điều này. Đó là tấm gương dành cho mỗi người trên con đường sắp tới.

D: Tôi nghĩ rằng nếu bạn đã theo dõi anh ta rất gần gũi trong suốt cuộc đời của anh, rằng bạn có thể muốn ở đó trong phiên xử của anh.

S: Nó không phải là phiên xử của anh ấy, nó là của chúng ta!

D: Bạn nói như thế bạn biết điều gì sẽ xảy ra.

S: Anh ấy sẽ chết trên thập giá.

D: Không phải thập giá được cho là dành cho tội phạm, phạm nhân sao?

S: Anh ấy sẽ được đối xử như thế anh ấy là một tội phạm. Và trong mắt họ, anh ấy là, vì anh ấy dám làm cho họ tự nghi vấn. Anh dám làm cho họ nhìn vào bên trong chính họ, và đối với họ đây là một tội ác lớn. Bởi vì có bao nhiêu người có thể nhìn vào linh hồn của mình và đối mặt với những gì bên trong đó? Ngoài ra, có nhiều người tin rằng anh là người mà người khác nói anh là. Rằng anh là Chúa Kitô và Đấng Messiah. Họ tin điều này, nhưng họ nghi ngờ vì lời dạy của anh về tình yêu thương. Anh dạy rằng chúng ta không nên thù ghét. Và cuộc chiến đó không phải là cách mà vương quốc giành được chiến thắng. Nhưng họ không hiểu điều này. Họ đang hy vọng rằng nếu anh bị ép buộc mãnh liệt, anh sẽ bước ra và nói, “Tôi là Con của Thiên Chúa và do đó các người không thể làm điều này”. Nhưng họ không thấy rằng điều này đã được nói đi nói lại trong mọi thời đại, rằng đây sẽ là số phận của anh. Họ không thể nhìn thấy điều này.

Đây là một bài phát biểu rất cảm xúc, với nhiều nhấn mạnh vào lời nói. Tôi nghĩ thập giá sẽ là một cách khủng khiếp để một người hiền lành như vậy kết thúc cuộc đời mình.

S: Nhiều người kết thúc cuộc sống của họ một cách khủng khiếp, và chẳng ai nghĩ về nó. Bởi vì đó không phải là một người quan trọng, đó không phải là người mà họ biết, đó không phải là chính họ. Nhưng khi là một người không có tội lỗi, không có ghen tuông hay thù hận, người chỉ tràn ngập tình yêu, điều này theo họ về nhà và sẽ có nhiều điều xảy ra cùng với đó.

D: Anh ta có thể rút lui không? Anh có lựa chọn nào khác không?

S: Anh ấy luôn biết rằng đây là số phận của mình. Thời điểm không chỉ là bây giờ, mà đã là trước đó (trước cả khi đi nhập thai). Một khi quyết định

được đưa ra, không có sự quay đầu. Anh ấy có thể yêu cầu giúp đỡ để anh có sức mạnh để vượt qua điều này ... toàn thể, và nó sẽ được đưa ra.

D: Điều đó có nghĩa gì khi mọi người gọi anh là Chúa Kitô?

S: Nó có nghĩa là Đấng Cứu Rỗi, hiện thân của Thiên Chúa đang sống.

D: Nhưng không phải tất cả chúng ta đều là hiện thân của Chúa đang sống sao?

S: Nhưng tất cả chúng ta có nhận thức được điều này? Có bao nhiêu người trong chúng ta tiếp xúc với linh hồn của chính chúng ta một cách sâu sắc, đó là bản thể thật của chúng ta, trong khi chúng ta sử dụng một thể xác? Có bao nhiêu người trong chúng ta có thể sống trong một cuộc sống thường ngày với đầy những cảm dỗ, và sống với tất cả mọi thứ mà người đó có? Anh có thể nói, “Dừng lại, không, tôi từ chối trải qua điều này!” Nhưng anh đã không làm vậy. Vì vậy, đó là lý do tại sao anh khác với chúng tôi. Tôi sẽ không có can đảm. Anh ấy là những gì tất cả chúng ta có thể trở thành. Những gì tất cả chúng ta phải phấn đấu. Có thể. Anh ấy nói anh ấy là con đường. Nếu chúng ta có thể mở mắt và trái tim của chúng ta, chúng ta nên thấy điều này.

(Khoảng dừng, sau đó là một tiếng thở dài sâu.) Nhưng sẽ rất khó để nhìn. Để biết rằng một người không có tội lỗi, không có nhược điểm, sẽ từ bỏ bản thân vì người khác trong chúng ta, để chỉ cho chúng ta con đường để đi. Điều này chẳng phải luôn không khó để nhìn? Biết rằng ai đó, ngay cả khi họ không biết bạn, nếu họ chưa bao giờ nhìn thấy bạn trước đây, sẽ hy sinh bản thân chỉ vì họ yêu tất cả nhân loại. Và để bản thân biết rằng bạn không xứng đáng. Điều này có khó để chấp nhận? Nhân loại đã đi qua nhiều niên kỷ nhưng vẫn mắc những sai lầm tương tự. Tiếp diễn hết lần này qua lần khác, nhưng không bao giờ thực sự thay đổi. Và anh ấy đang cho chúng ta thấy rằng có thể phát triển. Để có thể thoát ra và đạt được tự do và kiến thức về tình yêu thương, rằng bạn phải phát triển. Anh đang biểu hiện cho chúng ta thấy điều này, để cho, bên trong anh làm điều này như chính bên trong chúng ta làm những việc khác.

D: Tôi e rằng có nhiều người sẽ không bao giờ hiểu được lý do.

S: Họ không hiểu sự toàn vẹn của Yeshua. Sự toàn vẹn của anh là quá nhiều để họ nắm bắt được, vì vậy họ cố gắng hạn chế anh ta. Nhưng người ta sẽ hiểu. Có lẽ không phải theo nghĩa hiện thân ở trái đất, họ có thể không hiểu dưới hình thức đó. Nhưng ở đây, chúng tôi biết và chúng tôi đang học hỏi.

Có vẻ như chúng tôi sẽ có được câu chuyện về sự đóng đinh từ quan điểm của Suddi ở cội bên kia. Nhưng tôi tin rằng câu chuyện này quá quan trọng để vội vàng. Tôi dự định dành cả một phiên cho nó. Tôi không muốn có nguy cơ hết băng hoặc hết thời gian. Tôi dự định dành càng nhiều thời gian càng tốt và đi sâu vào càng nhiều chi tiết càng tốt. Tôi cảm thấy đây là một bước đột phá lớn, rằng chúng ta có thể có một cơ hội hiếm hoi để có được một báo cáo nhân chứng về những sự kiện có lẽ đáng nhớ và gây tranh cãi nhất trong lịch sử nhân loại. Phiên bản của anh ấy có phù hợp với phiên bản đã được truyền lại cho chúng tôi không? Chúng tôi đã tìm thấy trong các chương trước đó rằng thường câu chuyện của Suddi khác với câu chuyện đã được chấp nhận.

CHƯƠNG 25

ĐÓNG ĐINH VÀ SỰ PHỤC SINH

Tuần kế tiếp, tôi đã có những cảm xúc lẫn lộn khi chuẩn bị bắt đầu phiên. Tôi đã hy vọng chúng tôi sẽ có thể có được câu chuyện về sự Đóng Đinh; Nó sẽ là viên ngọc quý trong thử nghiệm này. Nó cũng sẽ rất quan trọng đối với nhiều người. Nhưng tôi đã e ngại rằng có lẽ chúng tôi sẽ không được phép có nó. Tiềm thức có một thiết bị bảo vệ rất hiệu quả. Nó sẽ không cho phép chủ thể trải nghiệm bất cứ điều gì mà nó cho rằng sẽ có hại. Đó là một thực tế phổ biến trong thôi miên rằng nếu ai đó nhìn thấy hoặc nhớ một cái gì đó họ không thể đối mặt, họ sẽ tự đánh thức mình ngay lập tức, mặc dù họ đang ở trong trạng thái thôi miên sâu.

Tôi đã thấy điều này xảy ra. Tôi không biết làm thế nào tiềm thức sẽ xử lý một điều gì đó đau thương như nhìn một người bạn thân chết một cách khủng khiếp như vậy. Tôi biết tôi không thể ghi đè lên hệ thống bảo vệ này và tôi thậm chí không muốn thử. Tôi sẽ phải dựa vào sự liên kết lâu dài của chúng tôi với nhau và niềm tin xây dựng dần dần đã phát triển giữa chúng tôi, để thuyết phục tiềm thức rằng tất cả đều an toàn. Mỗi quan tâm hàng đầu của tôi là hạnh phúc của các chủ thể và sự bảo vệ của họ luôn luôn là điều quan trọng nhất.

Katie không cảm thấy bất kỳ điều gì trong số này và rất vui mừng khi biết điều gì sẽ xảy ra. Vì vậy, tôi đã nói từ khóa và xem khi cô ấy dễ dàng vào trạng thái mà cô ấy đã trở nên quá quen thuộc... Và chúng tôi bắt đầu.

Tôi đã đưa cô ấy lùi lại thời gian cuộc đời của Suddi và đưa anh ấy trở lại cõi linh hồn ngay sau khi anh ấy chết. Và chúng tôi tiếp tục ở nơi chúng tôi đã rời đi vào tuần trước.

D: Tôi sẽ đếm đến ba và chúng ta sẽ tiến tới thời gian tất cả những điều này sẽ xảy ra. Nếu bạn đang ở trong một vị trí để biết, tôi muốn bạn cho tôi biết những gì đang xảy ra. Nếu có thể, tôi muốn bạn quan sát nó. Tôi muốn

bạn chia sẻ kiến thức này với chúng tôi. Tôi nghĩ rằng rất nhiều điều có thể được học hỏi từ kinh nghiệm này, nếu bạn có dũng khí để quan sát và chia sẻ nó. 1, 2, 3, đây là thời điểm mà tất cả những điều này đang diễn ra. Bạn có thể cho tôi biết chuyện gì đang xảy ra không?

Tôi không chắc liệu Suddi có ở một vị trí mà anh ta có thể chứng kiến các sự kiện hay không. Anh ấy nói rằng anh ấy sẽ làm nếu anh ấy có dũng khí, vì vậy anh ấy biết nó sẽ khó khăn như thế nào. Liệu anh ta có thể vượt qua nó hay anh ta sẽ rút lui? Khi tôi đếm xong, không có sự do dự, anh ta dường như xông vào ngay.

S: Đã có một đề nghị, đó là phong tục của người La Mã, vào ngày lễ để ban cho một tù nhân sự tự do của mình. Và Pontius Pilate không tin Yeshua là thực thể ma quỷ mà họ nói anh là. Ông biết trong tâm hồn mình rằng điều này là sai, một sai lầm lớn. Do đó, ông đã đưa ra đề nghị là lựa chọn giữa anh và Barabbas, biết rằng người như Barabbas đáng chịu tội vì giết người, tất nhiên, Yeshua sẽ được tha bổng.

Tôi cảm nhận rằng anh cảm thấy nếu anh không xông vào ngay đó, anh sẽ mất tinh thần và không thể nói tiếp.

D: Barabbas là một kẻ giết người?

S: Vâng.

D: Bạn nói chuyện như thế Yeshua đang bị cầm tù.

S: Vâng, anh ta đã bị bắt. Bởi Tòa Công Luận (phát âm là ‘San-had-rin). Và sau khi họ đã thẩm vấn anh và thấy anh, trong mắt họ, phạm tội báng bổ, họ quyết định rằng sẽ giao quyền lại cho Rome. Vì họ không thể giết một người mà người khác nói là Đấng Messiah. Và điều này sẽ làm giảm nỗi kinh sợ của người dân lên đầu họ. Thay vào đó họ sẽ trao anh cho người La Mã vì lý do cố gắng tạo ra phản loạn. Khi nói rằng anh đã kích động những người theo anh làm những việc chống lại Rome.

Rõ ràng đó là chính trị của thời đại đó. Chúa Jesus không phải là một mối đe dọa cho đến khi anh bắt đầu tập hợp những người tin theo. Trước

đó, anh ta có thể bị chối bỏ như một người cực đoan hoặc điên rồ.

D: Ai là người đã làm điều đó?

S: Tòa Công Luận. (Thật khó hiểu vì anh ấy phát âm từ đó rất kỳ lạ.)
Tòa Công Luận. Hội đồng các nhà lập pháp của Israel. (Israel cũng được phát âm khác nhau.)

D: Họ có quyền lực để làm điều đó?

S: Vâng. Đó là một trong những điều mà luật pháp Rome vẫn cho phép họ.

D: Trước đó bạn đã nói rằng Iscariot sẽ phản bội anh ta. Bạn có biết điều đó có xảy ra?

S: Hẳn đã đến gặp các linh mục và nói với họ rằng Yeshua sẽ ở đâu. Và ... bán đứng anh.

D: Hẳn ta có nhận được gì để làm điều đó không?

S: Họ nói một túi bạc. Tôi không biết.

D: Nhưng tại thời điểm này họ sẽ đưa Yeshua và Barabbas ra cho người dân lựa chọn, để ai sẽ là người được tự do?

S: (Điều này rất xúc động đối với anh ấy) Phải. Nhưng Tòa Công Luận có nhiều người trong đám đông đang được trả tiền để nói tên Barabbas.

D: Tôi thấy. Họ sẽ cố gắng để ngăn mọi người chọn Yeshua?

S: Không có lựa chọn nào khác. Họ không thể, vì điều đó ... đó là định mệnh của anh.

D: Những người này, Tòa Công Luận, có sợ anh ta không?

S: Họ sợ rằng anh có thể là người mà người khác nói anh là.

D: Họ không muốn anh có cơ hội được tự do? Đó có phải là những gì bạn muốn nói?

S: Không, họ không thể.

D: Đây có phải là lý do tại sao họ trả tiền cho mọi người để ở trong đám đông, để kích động đám đông?

S: Để nói tên. Người ta nói rằng cái tên được nói to nhất là người sẽ được tự do.

Rõ ràng Suddi đã cảm nhận điều này sâu sắc. Có rất nhiều cảm xúc trong giọng nói của anh. Tôi hy vọng anh ấy có thể tiếp tục.

D: Được rồi, chúng ta hãy tiến lên phía trước và tìm hiểu điều gì sẽ xảy ra. Tôi thực sự muốn bạn nói với chúng tôi. Nhiều người có thể gạt hái rất nhiều từ điều này. Nếu nó làm phiền bạn quá nhiều, bạn có thể xem nó như một người quan sát khách quan.

Tôi có thể nói rằng nó đã làm phiền anh ấy để nhìn những gì đang xảy ra với người mà anh ấy yêu thương rất nhiều. Tôi sợ rằng sẽ còn đau thương hơn nếu anh ta xem sự đóng đinh thực sự. Tôi chỉ có thể hy vọng rằng mong muốn chia sẻ thông tin này với những người khác của anh sẽ chống lại bất kỳ sự ghê tởm nào mà anh ấy có thể cảm thấy. Tôi tiếp tục đưa ra những gợi ý bình tĩnh cho sức khỏe của Katie.

D: Tôi sẽ đếm đến ba và chúng ta sẽ tiến lên phía trước. 1, 2, 3, chuyện gì đang xảy ra bây giờ?

S: Nó đã được quyết định... cuối buổi chiều anh sẽ bị đóng đinh cùng hai người khác... trên thập giá để chết trong sự đóng đinh. Phong cách truyền thống của La Mã để giết tội phạm, kẻ giết người và trộm cắp. (Điều này thật khó khăn, nhưng anh ấy vẫn tiếp tục.)

D: Có vẻ như anh ta sẽ không thuộc về nhóm nào, phải không?

S: (Một lời thì thầm) Không. Anh chưa bao giờ làm hại người khác. Nhưng người ta nói rằng anh ta sẽ chảy máu cho cả thế giới.

D: Có ai khác đi cùng bạn đang xem điều này không?

S: Có rất nhiều người ở đây.

Trong Kinh Thánh, có nói về những ngôi mộ được mở ra và linh hồn của người chết được nhiều người nhìn thấy vào thời điểm này. Họ có thể nhìn thấy những linh hồn đi cùng anh khi quan sát từ cõi bên kia không? Một sự kiện có tầm quan trọng xúc cảm này có thể nâng cao nhận thức tâm linh của mọi người.

S: Và có rất nhiều, hàng trăm người đang ở trên bình diện trần gian, những người xem... trong kinh hoàng. Vì họ yêu thương anh ấy. Họ không thể tin rằng điều này sẽ được thực hiện. Rằng điều này lại có thể xảy ra.

Giọng nói của anh gần như bị choáng ngợp bởi cảm xúc. Anh gần đến mức rơi nước mắt. Anh ta cảm thấy từng chút một, bất chấp sự hướng dẫn rằng anh ta có thể quan sát nó một cách khách quan nếu muốn. Tôi phải tiếp tục tự tách biệt để có thể theo dõi sát mọi diễn biến. Nếu có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy nó quá sức để xử lý, tôi sẽ đưa Katie ra khỏi trạng thái thôi miên ngay lập tức. Câu chuyện không bao giờ đáng để thỏa hiệp với hạnh phúc của chủ thể.

Tôi thường quá mải mê theo dõi chủ thể đến nỗi tác động cảm xúc đầy đủ của phiên không rõ ràng đối với tôi cho đến khi tôi phát lại các băng sau đó. Sau đó, tôi cũng cảm thấy sự nhấn mạnh áp đảo của những gì đã được nói.

D: Bạn có biết anh ấy cảm thấy thế nào vào lúc này không?

S: Anh ấy rất bình tĩnh. Anh ấy đã tách mình ra khỏi rất nhiều nỗi đau. Nó giúp phần nào biết rằng ... Không có sự đau khổ hoàn toàn.

D: Thật tốt khi anh ấy có khả năng này. Anh ấy có cảm xúc gì với những người đang làm điều này với anh ta không?

S: Anh ấy cảm thấy tình yêu thương to lớn, khi biết rằng họ không thể biết những gì họ làm. Và anh ta biết rằng nhiều người trong số họ sẽ, nhận ra từ việc này.

Anh dường như đang chực của những giọt nước mắt. Không có một nghi ngờ nào trong tâm trí tôi rằng anh ấy đang chứng kiến điều này.

D: Bạn có muốn tiến lên phía trước và cho chúng tôi biết điều gì sẽ xảy ra không? (Tôi đã cố gắng rất nhẹ nhàng với anh ấy, tôi biết điều này rất khó khăn.) Nếu có phần quá khó để nói ra, bạn có thể bỏ qua những phần đó. Như tôi đã nói, đó là một sự kiện rất quan trọng và cả thế giới nên biết về nó. Bạn có đồng ý không? (Anh ấy trả lời với một câu trả lời rất xúc động “Có”). Tôi tin rằng mọi thời đại nên biết về những điều đã xảy ra.

S: Anh đang mang thập giá qua các đường phố. Và, nó rất nặng và anh ngã. (Điều này được nói chậm rãi, như thể anh ta đang tập trung quan sát từng chút.) Một số người dọc bên đường giúp đỡ anh dậy. Những người lính nói với một trong số họ rằng họ phải giúp anh ta mang nó, vì trọng lượng của nó.

D: Một người lính hay một người dân?

S: Một người trong đám đông được chọn để làm điều này.

D: Người đó cảm thấy thế nào về điều đó?

S: Anh sẽ làm bất cứ điều gì để giảm bớt gánh nặng. Có rất nhiều niềm vui khi biết rằng anh có thể giúp đỡ theo một cách nào đó.

D: Đám đông cảm thấy thế nào về điều này?

S: Họ đang rơi nước mắt. Có một số người đang chế giễu, nói, “Tại sao không tự cứu mình?” Nhưng phần lớn họ biết rằng dù bất kể người khác nói anh là ai, đây là một người đàn ông... rất đẹp. (Anh hít một hơi thật sâu.) Không mang sự yếu đuối của con người. Anh ấy vượt lên trên những vấn đề hàng ngày bao vây chúng ta ... Họ đã để thập giá nằm xuống, anh được đặt nằm trên nó, và cánh tay của anh bị trói vào nó. Và đôi chân của anh ... dính... đang... đâm vào xác thịt. (Thở sâu.) Có vẻ như chính thế giới đang bị xé nát. Vì bầu trời quang đãng nhưng rất tối. Bóng tối đang bao trùm. (Hít thở sâu.) Cây thập giá được dựng lên, cùng với hai cây thập giá khác. Anh nằm ở trung tâm. Từ nơi này, cả thành phố có thể thấy được. Nó được dựng lên bên ngoài thành phố, để tất cả mọi người có thể nhìn thấy.

D: Tại sao những đám mây đến và trời đang tối dần? Có phải là nguyên nhân từ cõi giới của bạn?

S: Như thế cả thế giới đang kêu khóc... Điều này không thể! (Hít thở sâu.) Anh đang xin ... Cha trên trời ... tha thứ.

D: Tại sao? Anh không làm gì cả.

S: (Dừng khoảng lâu, sau đó là một lời thì thầm.) Tôi không biết. Sau đó, anh xin Abba (Chúa-Thượng Đế) tha thứ cho những người khác vì đã làm điều này. Vì họ không biết. (Tạm dừng khoảng lâu, thở sâu.)

D: Hai người ở trên những cây thập giá kia, họ có phải là tội phạm thực sự không?

S: Vâng. Tuy nhiên, một người đã nói chuyện với anh. Tôi không thực sự biết những gì ông ta nói, nhưng người kia trách cứ anh. Hỏi anh, lẽ nào ông không phải là một người đàn ông thực sự tốt? Và Yeshua nhìn ông và nói rằng ông sẽ ở bên anh ngày hôm nay... trong vương quốc của mình.

D: Điều đó có nghĩa là gì?

S: Anh ấy sẽ ở đây. Ý tôi là, điều này không phải lúc nào cũng như vậy, nhưng anh ấy – tôi tin rằng nó có liên quan đến ... ngay cả khi vào những giây phút cuối của cuộc đời, anh ta vẫn giữ sự thấu hiểu về mọi sự.

D: Có điều gì khác biệt về cơ thể khi ở trên thập giá không? Có bất cứ điều gì trên đó hoặc trên thập giá không?

Tôi nhớ tất cả những hình ảnh và bức tượng mà tôi đã nhìn thấy về Chúa Jesus.

S: Có một tấm bảng thô thiển có nội dung: “Đây là vua của người Do Thái”, phía trên anh. Còn người khác, nó cho biết tên và tội danh của họ.

D: Bạn có thể thấy tấm bảng của họ là gì không?

S: (Tạm dừng, anh ta dường như đang đọc.) Tôi không chắc cái tên. Cái bên phải nói... rằng ông ta phạm tội trộm cắp, ăn cắp thức ăn của người

khác. Tôi không chắc. Tôi nghĩ là trộm trong nhà hay gì đó. Nhưng người còn lại phạm tội giết người.

D: Người mà anh nói sẽ ở với ông ta là ai?

S: Đó là tên trộm.

D: Còn cơ thể của Yeshua thì sao? Có gì khác không?

S: Có – trước khi anh ta bị đóng đinh vào thập giá, có một chiếc áo choàng mà anh đã hất lên vai ... Và một số cái gai dẹt trên đầu anh ta. Nhưng những thứ này đã được gỡ bỏ khi anh được đặt trên thập tự giá.

D: Anh không có vương miện gai trên đầu khi anh đang ở trên thập giá? (Nó luôn luôn ở đó trong các bức ảnh.)

S: Không... Và những người lính đang đứng dưới chân thập giá. Họ đang chơi trò, họ đang rút thăm. Một phần của phong tục là các vật dụng cá nhân của tội phạm được xử lý theo cách này. Ai thắng sẽ nhận các vật dụng quần áo hoặc bất cứ thứ gì. Đó là... bầu trời như màu rạng đông. Nhưng, anh ấy... sức mạnh tâm hồn của anh vẫn tỏa sáng. Nó giống như tia sáng duy nhất xung quanh. Một trong những người lính biết rằng đó là ngày Sabbath ... Hắn ta ném một cây giáo vào một trong những tên trộm để đảm bảo hắn đã chết.

D: Ý anh là gì, biết đó là ngày Sabbath?

S: Thi thể của những tội phạm luôn được đưa xuống vào ngày Sabbath, bất kể khi nào chúng được đưa lên. Do đó, bị đóng đinh có nghĩa là chết trên thập giá, thường mất nhiều ngày. Và phải chắc chắn rằng họ đã chết trước khi họ được phép hạ xuống.

D: Vậy thì đám lính đang giết họ?

S: Bởi vì bầu trời tối dần và ngày Sabbath bắt đầu lúc hoàng hôn.

Nó vẫn chưa thực sự là ngày Sabbath vì bầu trời tối sớm hơn bình thường.

D: Tôi hiểu, những người lính phải giết họ. Các thi thể không thể bị treo vào ngày Sabbath? Điều đó có đúng không?

S: Vâng. (Đột nhiên) Anh đi rồi! Anh đã rời khỏi cơ thể!

D: Sao vậy? Người lính cũng phải giết anh ta sao?

S: Không. Đầu anh ngã về phía trước, ngay lúc đó, anh rời đi ngay lúc đó. Bây giờ họ tò mò vì họ không thể tin rằng một người có thể chết sớm như vậy. Vì vậy, họ cũng đã ném một cây giáo vào bên hông anh, và máu từ từ chảy xuống.

D: Họ muốn chắc chắn rằng anh thực sự đã chết?

S: Vâng.

D: Linh hồn của anh có ở lại gần cơ thể vật lý không?

S: Anh đang đứng với mẹ anh khi bà ấy đang rời đi. Bà nhận thức được anh.

D: Bà ấy có cảm thấy sự hiện diện của anh hay bà ấy có thể nhìn thấy anh không?

S: Tôi không biết, nhưng bà ấy đang nhận thức được.

D: Liệu anh ấy có ở lại tầng mức của bạn không?

S: Trong một thời gian, không lâu. Có những điều phải được giải quyết, và sau đó anh ta sẽ tiếp tục.

D: Điều gì xảy ra với cơ thể?

S: Nó vẫn còn được treo đó... Người ta nói rằng mặt đất rung chuyển, mặc dù tôi không biết. Tôi biết rằng có những người đang chạy trong hoảng loạn, vì họ biết rằng một cái gì đó khủng khiếp đã xảy ra. Và họ nói rằng mặt đất rung chuyển.

D: Bạn sẽ không thể cảm nhận được nó, phải không? (Anh ta lắc đầu.) Được rồi, tiến lên phía trước và cho tôi biết những gì xảy ra với cơ thể. Bạn có thấy không?

S: Joseph (phát âm là ‘Yoseph’) đã yêu cầu vua Herod rằng ông được phép nhận cơ thể này. Và vua Herod đã gửi ông đến gặp Pilate, người cấp phép cho ông.

D: Tại sao vua Herod không cấp phép được?

S: Ông ta nói với Yoseph rằng đó không phải là quyền của ông. Bởi vì anh đã bị người La Mã giết chết, đó thuộc thẩm quyền của họ.

D: Đây là Joseph, chú của anh ấy?

S: Vâng, và Pilate cho phép ông làm điều đó. Và họ đưa thi thể xuống và đặt nó trong ngôi mộ.

D: Nó được đặt trong ngôi mộ của ai?

S: Đó là của Joseph. Ông ấy đã chuẩn bị nó.

D: Có phải là cho chính mình không?

S: Không, đó là cho Yeshua.

D: Lúc đó ông ta biết rằng điều này sẽ xảy ra? Bạn có nghĩ rằng Yeshua có bao giờ nói với ông?

S: Nó không cần phải được nói, vì tất cả họ đều biết.

D: Họ làm gì với cơ thể?

S: Họ xúc dầu, và hương được đốt, nó được bọc trong vải lanh và đặt ở đó. Và hòn đá được lăn qua chặn cửa.

D: Ngôi mộ đã được niêm phong?

S: Vâng.

Cảm xúc sâu sắc giờ đã biến mất. Có vẻ như phần khó khăn nhất là nhìn người bạn yêu quý bị tổn thương, bị sỉ nhục và bị giết. Bây giờ giọng nói anh đã trở lại bình thường.

D: Có chuyện gì khác xảy ra không?

S: Trong ba ngày tới, nó sẽ không còn nữa. Vì nó không cần thiết. Vậy thì nó sẽ bị biến mất.

D: Cơ thể sẽ biến mất, ý anh là?

S: Có... Tôi biết rằng có nhiều cách để làm điều này, nhưng tôi không quen thuộc với phương pháp này.

D: Chính xác thì ý anh là gì? Tôi tưởng anh muốn nói rằng cơ thể đã chết.

S: Cơ thể đã chết, nhưng vì nó không còn cần thiết nữa, nó là ... có nhiều cách để làm cho nó như thể nó không còn nữa. Tôi không biết phương pháp. Tôi không thể giải thích tốt hơn.

D:Ồ? Đó là điều mà bạn không tự mình hiểu được?

S: Nó chỉ được biết đến với các bậc thầy.

D: Ý anh là cơ thể sẽ biến mất, ý như vậy?

S: Vâng, nó như cách nó được tạo thành ... Nó được tạo từ đất và nó không còn nữa.

D: Các bậc thầy ở thế giới bạn làm điều này, hay các bậc thầy ở trần thế?

S: Đó là những bậc thầy ở cõi bên tôi.

D: Tại sao họ lại làm như vậy? Tại sao cơ thể phải biến mất?

S: Bởi vì nói trước trong lời tiên tri rằng anh sẽ sống lại vào ngày thứ ba. Và để sống dậy, họ phải thấy rằng nơi cơ thể anh được đặt trống rỗng. Và anh không thể bị đưa đi bằng các phương tiện bình thường. Rằng cơ thể không thể ... họ (bạn bè của anh ấy) không thể đến đó để làm bất cứ điều gì. Do đó, nó phải được thực hiện từ cõi bên này.

D: Yeshua đã không tự mình làm điều đó? Vào thời điểm cơ thể không còn nữa, anh ở đâu?

S: Anh ở đó với họ, giúp họ làm điều này.

D: Sức mạnh của anh cùng với sức mạnh các bậc thầy khác?

S: Vâng, với các bậc thầy khác.

D: Nó sẽ rất phức tạp. Bạn sẽ phải rất tiến bộ để làm điều đó.

S: Nó cũng được thực hiện với sự giúp đỡ của những người khác. Tôi không biết phương pháp này. Tôi không ở cấp độ đó.

D: Và họ làm cho cơ thể biến mất. Đó có phải là từ đúng không? (Tôi đã cố gắng hiểu.)

S: Không còn nữa, vâng.

D: Không còn nữa. Pilate và ai khác có canh gác nó để chắc chắn...

S: (Ngắt lời) Vâng, có lính canh bên ngoài, bởi vì họ biết về lời tiên tri này. Và họ biết rằng những người khác nói về anh ta như là Đấng Messiah và do đó có lính canh ở đó.

Đây là điều dường như đã bị hiểu sai qua các thời đại. Tôi nghĩ rằng những gì họ cố gắng làm là cho thấy rằng ngay cả cơ thể vật lý cũng có vượt qua thời gian và không gian. Ngôi mộ đã được niêm phong và có lính canh, để không có khả năng cơ thể bị đánh cắp và đưa đi bằng các phương tiện bình thường. Nó hẳn chứng minh rằng chỉ có các lực lượng siêu nhiên, bất thường mới có thể loại bỏ cơ thể. Đây hẳn là một phần của bài học về ngôi mộ trống, để chứng minh rằng những lực lượng cao hơn này tồn tại và rằng anh ta là một trong số họ.

D: Bạn nói lời tiên tri là anh sẽ sống dậy một lần nữa. Điều này sẽ xảy ra chứ?

S: Vâng! Làm sao anh lại không thể! Anh ấy vẫn như trước đây. Đây không phải là minh chứng cho việc sống dậy? Bởi vì anh sống dậy, thoát khỏi cơ thể được làm từ bụi và đất sét, như anh đã từng là.

D: Tôi nghĩ mọi người nghĩ rằng điều đó có nghĩa là chính cơ thể sẽ sống dậy. Bạn biết đấy, giống như Lazarus, khi bạn nói về ông ta.

S: Nhưng dù sao Lazarus cũng chỉ là một thực thể loài người và đang sử dụng một cơ thể con người. Trong khi Đấng Messiah, như cách anh được gọi, là cho thấy rằng vẫn có sự tiếp diễn sau này. Không chỉ có việc chúng ta có thể quay trở lại cơ thể, vì điều này đã được chứng minh trước đây.

Nhưng chúng ta phải chứng minh rằng có sự tiếp diễn. Rằng có sự tiếp diễn sau khi cơ thể con người không còn tồn tại.

D: Tôi nghĩ đó những gì mọi người nghĩ về ý nghĩa lời tiên tri, rằng cơ thể sẽ sống dậy một lần nữa.

S: Đây là lý do tại sao nó phải bị phá hủy! Vì vậy, họ phải biết bằng phương diện khác.

D: Điều gì xảy ra sau đó? Người dân có phát hiện ra thi thể đã biến mất không?

S: Bạn thấy đấy, đó là phong tục, vài ngày sau, cơ thể phải được xúc dầu một lần nữa. Và mẹ và anh họ của cô đã đến để làm điều này. Và nó (ngôi mộ) một lần nữa được mở ra, với những người lính canh ở đó. Và họ thấy rằng nó trống rỗng.

D: Vậy là mẹ anh đi cùng với một người phụ nữ khác sao?

Kinh Thánh không đề cập đến việc mẹ của Chúa Jesus là một trong những người phụ nữ đến ngôi mộ. Nó nói về Mary Magdalene, Mary, mẹ của James và Mary 'khác', theo phiên bản nào bạn đọc trong các chương khác nhau.

D: Điều đó sẽ rất khó, tôi nghĩ vậy, để nhìn cơ thể sau khi nó đã nằm ở đó vài ngày. Đó sẽ là một hành động của tình yêu, phải không?

S: Và ai sẵn sàng thực hiện hành động yêu thương đó hơn là một người mẹ?

D: Nhưng ai đã mở niêm phong?

S: Những người lính đã giúp mở niêm phong.

D: Họ nghĩ gì khi thi thể biến mất?

S: Họ, tất nhiên, nói rằng ai đó đã vượt qua họ và đánh cắp cơ thể. Nhưng có thể nói gì? Vải lanh vẫn còn đó với máu trên đó. Và mọi thứ vẫn bị bỏ lại.

D: Và niêm phong vẫn chưa bị phá vỡ, phải không?

S: Không

D: Người mẹ cảm thấy thế nào khi phát hiện cơ thể đã biến mất?

S: Cô ấy biết rằng anh ấy đã rời đi và đang chuẩn bị để bước tiếp.

D: Yeshua đã bước tiếp, hay anh ta vẫn ở đó?

S: Trong một thời gian, anh ta ở lại, vì anh ta phải đến với những người tin vào anh ta và nói với họ, “Đừng mất tinh thần. Để biết rằng tất cả mọi thứ như hiện tại, tôi đã rao giảng.” Anh ta phải cho họ biết rằng anh ta đã nói về sự thật. Và để làm điều này, anh ta phải chứng minh rằng anh ta tồn tại ... với họ.

D: Bạn nói như anh ấy đã nói chuyện với họ. Họ có thể nhìn thấy anh ta và nghe thấy anh ta không?

S: Vâng, vì họ có khả năng này. Tất cả những người mở lòng đều có khả năng này và có thể nhìn thấy anh ta. Nhiều người có thể.

D: Bạn có nghĩ rằng họ xem anh ta như một con người thể chất?

S: Vâng, nhưng là một người ... khác. Anh giống như một thực thể ánh sáng hơn là một cơ thể trần gian. Đó không phải là những gì bạn có thể tiếp cận và chạm vào, vì bàn tay của bạn sẽ xuyên qua.

D: Nhưng họ đã có thể nhìn thấy?

S: Vâng. Để biết đó là sự thật.

D: Anh ta có còn dấu vết nào trên cơ thể tâm linh không? (Tôi đã nghĩ về nơi họ đã đóng đinh.)

S: Vâng, trong một thời gian nó sẽ vẫn ghi dấu những gì đã được thực hiện. Bởi vì đây là một cách để chứng minh cho họ. Những nghi ngờ về anh có phải là người mà anh đã từng là.

D: Có nghi ngờ gì không?

S: Làm thế nào có thể không có một chút nghi ngờ trong con người? Vì đó là bản chất của họ.

D: Đây là lý do tại sao anh ta vẫn mang hình ảnh, có thể nói, các dấu vết? Để chứng minh anh là ai?

S: Vâng.

D: Và những người khác cũng nhìn thấy anh ta? Chúng tôi đã nghe nhiều câu chuyện. Một số người nói rằng anh xuất hiện như cơ thể vật lý và anh ta đi bộ trên mặt đất.

S: Đó là anh như anh thực sự là, chứ không phải như họ thực sự biết về anh.

D: Và cơ thể vật lý đã được tách ra hoàn toàn, có thể nói như vậy.

S: Trở về cát bụi, vâng.

D: Điều đó về hợp lý, trở về cát bụi.

Có vẻ như câu chuyện về thiên thần và hòn đá bị lăn đi có thể là một sự che đậy được nghĩ ra sau này bởi những người lính để bào chữa cho chính họ. Trong những câu chuyện được lưu hành trong những năm qua, có vẻ như phép màu thực sự của sự Phục Sinh đã bị che khuất. Theo ý kiến của tôi, phép lạ này là sự tan rã của cơ thể vật lý và sự xuất hiện của cơ thể tâm linh. Vì nó đã được rất nhiều người nhìn thấy, anh hy vọng sẽ chứng minh sự tiếp diễn của cuộc sống sau khi chết, bởi vì cơ thể vật lý của anh không còn nữa. Điểm chính yếu này dường như đã bị che khuất và gây nhiều bối rối trong giáo điều tôn giáo, tranh cãi lớn dần lên xung quanh vấn đề này trong những năm qua. Suddi đã đúng, hàng trăm người đã quay về cơ thể của họ sau khi được tuyên bố là đã chết. Hiện tượng này không phải là duy nhất như các nhà thờ đã tuyên bố. Các bậc thầy dường như cũng đang cố gắng thể hiện sự không quan trọng của cơ thể vật lý.

D: Bạn đã đề cập đến những thực thể ánh sáng. Điều này có nghĩa gì? Đây có phải là bản chất của con người khi họ rời khỏi cơ thể vật lý?

S: Đó là những người, một số trong chúng ta, những người vượt quá nhu cầu quay trở lại một lần nữa. Những người là bước tiếp trên con đường hợp nhất với Thiên Chúa một lần nữa. Họ là những người đến và giúp đỡ và

hướng dẫn chúng ta theo nhiều cách, trong việc chỉ dẫn con đường cho chúng ta.

D: Chuyện gì đã xảy ra với Yeshua?

S: Anh ấy sau cùng đã trở lại ở bên những người khác. Bên các bậc thầy và Thiên Chúa của chúng tôi, như chúng tôi biết.

D: Có ai quan sát điều này xảy ra không?

S: Người ta nói rằng mẹ anh ấy đã ở đó. Và họ nhìn thấy có một sự hòa trộn của ánh sáng, và sau đó không còn nữa.

D: Khi anh ta đi đến một cõi giới khác. Đó có phải là một cách để nói điều đó?

S: Vâng.

D: Yeshua bây giờ đang ở đâu? Anh ta có trên cõi giới mà bạn đang ở không?

S: Anh ấy ở với các bậc thầy. Anh không có ở đây. Tôi không ở gần tầng mức đó.

D: Bạn có biết đó là tầng mức nào không?

S: Ít nhất là thứ chín. Rất gần với tầng mức 10.

D: Có bao nhiêu tầng mức tất cả?

S: Mười là sự hoàn hảo.

D: Nếu anh ta ở tầng mức đó, bạn sẽ không có cách nào để nhìn thấy anh ta. Điều đó có đúng không?

S: Không, trừ khi anh ấy đến với chúng tôi.

D: Tôi hiểu ... Chúng tôi đã nghe những câu chuyện mà mọi người nói rằng họ đã nhìn thấy anh ấy.

S: Tôi không nghi ngờ gì.

D: Ý tôi là nhiều năm sau khi anh ấy ra đi, rời khỏi trái đất.

S: Nhưng đối với chúng tôi một năm chỉ là một khoảnh khắc, do đó làm thế nào điều này là không thể?

D: Liệu anh có cho phép mọi người trên trái đất nhìn thấy anh không?

S: Nếu anh ấy muốn. Có lẽ có điều gì đó dành cho cá nhân đó cần phải được thực hiện, họ vẫn còn sự nghi ngờ. Liệu anh ta có hiển lộ mình cho họ không? Để cho họ biết rằng họ đã tin vào sự thật.

D: Theo hệ thống niềm tin của họ, điều đó sẽ giúp họ?

S: (Anh ấy thể hiện sự thất vọng khi cố gắng làm chúng tôi hiểu.) Tôi thấy có vẻ rất khó khăn. Nếu đó là nhiệm vụ lớn lao với Người, về việc truyền bá khắp thế giới, rằng anh đã từng sống và cho người khác biết về điều này, liệu anh hiển lộ bản thân với họ không? Để họ biết rằng những gì họ tin là đúng.

D: Tôi nghĩ rằng có lẽ anh ấy đang bận rộn ở tầng mức khác. Anh ta sẽ không bao giờ xuống trái đất vì những điều như thế.

S: Nếu anh ta không quan tâm đến con người, anh ta đã không đến đây ngay từ đầu.

D: Bạn có thể cho chúng tôi biết lý do cái chết của anh bằng việc đóng đinh không? Trong thời đại của chúng tôi hoặc nơi chúng tôi đang nhìn vào nó, người ta nói rằng anh đã chết vì tội lỗi của chúng tôi. Có một số bất đồng về điều này. Chúng tôi không chịu trách nhiệm cho hành động của mình sao?

S: (thở dài) Đây là một câu hỏi rất nặng ký.

D: Nó có nhiều câu trả lời, tôi đoán vậy.

S: Có rất nhiều thứ ảnh hưởng đến những câu trả lời đó. Anh bị đóng đinh và bị người khác chê cười. Để cho thấy rằng khi anh ta sống lại, rằng anh có thể vượt lên trên điều này và chúng ta cũng có thể vượt lên trên điều này. Đây là điều mà anh ấy cần phải trải qua cho những bài học của riêng mình cũng như mang ý nghĩa khác. Rằng anh ta không hoàn hảo, không hoàn hảo như những người khác giả định như vậy. Rằng anh ấy sẵn sàng

chấp nhận án phạt và cho thấy rằng chúng ta cũng không nên sợ chúng. Và khi chịu án phạt cho những gì chúng ta đã làm, thì chúng ta có thể vượt lên trên điều đó. Đây là một phần lý do đằng sau điều đó. Là để chứng minh rằng nó có thể được thực hiện bởi con người, rằng con người có thể làm những điều như vậy.

D: Vậy khi họ nói rằng anh ấy đã chết vì tội lỗi của tất cả mọi người trên thế giới, điều đó có hợp lý không?

S: Làm thế nào anh ấy có thể chết vì tội lỗi của người khác? Tất cả các bạn phải tự mình trả nợ. Nếu không phải lần này, thì có lẽ là lần tiếp theo, hoặc thậm chí là lần tiếp theo. Nhưng cuối cùng, bạn phải chịu đựng những gì bạn đã khiến người khác phải chịu đựng vì bạn.

D: Vậy thì mạng sống của anh, cái chết của anh sẽ không xóa sạch tội lỗi của người khác?

S: Có một quy luật ân sủng sẽ tồn tại. Nhưng không phải vì anh đã trả giá cho tội lỗi của bạn, mà bởi vì bạn sẽ chấp nhận anh là xứng đáng và có lẽ là một sứ giả của Thiên Chúa. Và luật ân sủng mang đến tình yêu của Thiên Chúa dành cho bạn, không phải anh chết vì tội lỗi.

D: Vậy thì mọi người đang hiểu sai điều này, phải không?

S: Rất có thể. Con người hiểu sai nhiều thứ.

D: Chúng ta nên cố gắng giống như anh ấy. Nhưng điều này không nhất thiết có nghĩa là chúng ta phải theo anh như một cách tôn thờ anh. Cách anh chỉ cho chúng ta là chúng ta cần phải mô phỏng theo anh. Điều này có đúng không?

S: Điều này là đúng. Anh ta đưa ra trọng điểm của việc thờ phượng, như cách anh làm. Và anh đã thể hiện rằng điều đó có thể được thực hiện. Do đó, cách của anh là sự chiêm nghiệm, chứ không phải được tôn thờ. Không được thần thánh hóa, bởi vì tất cả chúng ta đều là một phần của Thiên Chúa.

D: Bạn có nghĩ rằng anh ấy muốn được tôn thờ không?

S: Anh ta muốn được nhớ đến, nhưng có lẽ không phải theo cách mà nhiều người sẽ nhớ về anh. Về cơ bản, những gì anh có trong tâm trí là một khái niệm tương tự như một sự hướng dẫn, sự hướng dẫn về tinh thần để định hướng mọi người đến sự giác ngộ lớn hơn, để giúp họ đạt được sức mạnh lớn hơn. Để giúp họ trở nên thiêng liêng hơn trong nhận thức của chính họ. Anh ấy chủ yếu coi mình là một người giúp đỡ, một người hướng dẫn, một ví dụ, giống như một người bạn tốt đang đưa giúp bạn lời khuyên.

D: Có rất nhiều người sẽ nghĩ về anh như một Thiên Chúa theo cách riêng của mình. Thật khó để nghĩ về anh ta như một con người.

S: Tất cả chúng ta đều là một phần của Chúa. Một số người trong chúng ta nhận thức được điều này nhiều hơn những người khác. Tôi có thể nói rằng anh ấy là một trong những người như vậy. Nhưng để xem xét anh ta và thần thánh hóa anh ta theo cách riêng của anh, là riêng biệt, điều này là sai.

D: Đây là điều tôi sợ mọi người sẽ làm trong tương lai. Thần thánh hóa anh ta và cũng thần thánh hóa mẹ anh ta, bởi vì bà là mẹ anh.

S: Nếu điều này mang nghĩa là khi làm như vậy, người ta sẽ sống giống như họ, thì điều này là tốt. Nhưng nếu điều này mang nghĩa sẽ biến họ thành các vị thần và sau đó nói, “Bởi vì họ rất thông thái, họ sẽ tha thứ cho tôi vì bất cứ điều gì tôi làm”. Và tiếp tục và làm điều đó bằng mọi cách, đây là một sai lầm lớn. Anh ấy chỉ cần được nhận thức, và cô ấy cũng cần nhận thức được bằng nhiều cách, về những gì là có thể cho tất cả chúng ta. Chỉ là cần nhiều đấu tranh (nội tâm) để đạt được.

D: Liệu anh sẽ là người khuyến khích mọi người tự suy nghĩ, hay là làm theo một cách mù quáng?

S: Đừng bao giờ làm theo một cách mù quáng! Luôn luôn đặt câu hỏi. Luôn tự mình suy nghĩ mọi thứ trước khi đưa ra quyết định. Bởi vì nó được tạo ra không chỉ được trao truyền. Nếu một người không đặt câu hỏi, người đó không có niềm tin. Bởi vì bạn không thể suy nghĩ về điều gì nếu bạn không đặt câu hỏi về chúng và nhìn vào đó từ mọi góc độ. Và sau đó khi

một người đã làm điều này, nếu bạn tin, nếu bạn thấy nó tốt, thì đáng để tin tưởng.

D: Một số người nói rằng bất cứ khi nào bạn đặt câu hỏi, nó sẽ là công việc của Ma quỷ ... nếu bạn có ma quỷ trong xã hội của bạn.

S: (thở dài) Không có ma quỷ! (Nhẹ nhàng, nhưng chắc chắn, như thể nói chuyện với một đứa trẻ bướng bỉnh.) Bên trong bản thân có hai phần. Có phần đặt câu hỏi, nó có thể đem đến sai lầm. Nhưng nó cũng có một phần rất tốt, nó khiến bạn suy nghĩ về mọi thứ và khiến bạn nghĩ về mọi người. Bởi vì tất cả mọi người đều không hẳn là tốt. Bạn có chấp nhận một người ngoài mặt thì cười với bạn nhưng đâm dao vào lưng bạn? Bạn phải đặt câu hỏi về mọi thứ, nhưng bạn cũng phải có niềm tin. Nó đã được chứng minh rằng điều này là đúng. Bạn có thể có niềm tin vào nhiều thứ. Điều này nghe có vẻ như một nghịch lý, dù không phải nhưng lại ... chân thật.

Anh ta đang trở nên bối rối. Anh ấy cảm nhận rất mạnh mẽ về điều này và cố gắng rất nhiều để làm cho chúng tôi hiểu.

D: Tôi hiểu. Bạn đang làm một công việc tuyệt vời... Nhưng, làm thế nào để chúng tôi biết khi chúng tôi tìm thấy kiến thức mới, liệu đó phải là sự thật? Làm thế nào chúng tôi có thể nói?

S: (thở dài) Sự thật... nó có thể làm cho bạn buồn. Nhưng ở đâu đó sâu thẳm bên trong bạn, bạn biết rằng đó là sự thật. Nếu bạn có thể mở lòng ra, bạn biết khi nào mọi thứ là sự thật và khi nào thì không. Vì điều này có sẵn cho bạn.

D: Đôi khi khi chúng tôi khám phá kiến thức mới, mọi người nói với chúng tôi điều này là xấu.

S: Nó có làm tổn thương bất cứ ai theo bất kỳ cách nào không? Có hại không? Điều này không có nghĩa là nó không làm cho bạn buồn. Nhưng nếu nó làm tổn thương ai đó, nó không thể thực sự tốt. Nếu nó không gây hại, hãy nhận lấy nó và nghiên cứu nó. Và tìm ra sự thật. Tìm hiểu những gì tốt đẹp về nó.

D: Có phải vào thời của bạn, trong các giáo đường Do Thái và các tôn giáo khác nhau, một số người trong số họ đã nói, “Đừng đặt câu hỏi, chỉ cần chấp nhận?”

S: Hầu hết trong số họ nói điều này, vâng. Nó đã được tuyên bố.

D: Người của bạn thì khác, phải không? Người Essene, họ thích đặt câu hỏi.

S: Vâng.

D: Bạn có thể cho chúng tôi biết liệu Chúa Kitô sẽ trở lại trái đất vào một thời điểm nào đó trong tương lai?

S: Vâng, anh ấy sẽ trở lại.

D: Mọi người sẽ nhận thức được sự xuất hiện của anh ấy trước, như bạn đã biết lần này, hay anh ấy sẽ đến đột ngột?

S: Sẽ có những người biết.

Phiên này có vẻ rất khó khăn đối với Katie. Cô đã rất căng thẳng và xúc động khi xem vụ đóng đinh, như thế nó cực kỳ đau đớn. Tất nhiên, khi cô được đưa quay về lại và thức dậy, cô không có ký ức về bất cứ điều gì cô đã nhìn thấy và cảm thấy ổn.

Tôi nhận ra rằng phiên này sẽ mở ra rất nhiều tranh cãi. Nhưng tôi nghĩ rằng nó nên được xem xét và kiểm chứng về nó, một quan điểm thay thế về một số sự kiện quan trọng nhất trong văn hóa của chúng ta.

Điều làm tôi ngạc nhiên trong báo cáo này không phải là sự sai lệch, mà là độ chính xác. Rằng phiên bản chúng ta có trong Kinh Thánh của chúng ta đã truyền qua hai ngàn năm và vẫn còn nguyên vẹn như nó là, thực sự đáng chú ý. Rằng nó đã có thể vượt qua thời kỳ đen tối khi một lượng kiến thức không thể thay thế như vậy đã bị mất, và trải qua rất nhiều người ghi chép, dịch giả và loại trừ và hòa nhập có chủ ý khác nhau, thực sự là một phép lạ. Không có lý trí, suy nghĩ con người có thể mong đợi nó là sự thật từng từ theo nghĩa đen, khi ngay cả những cuốn sách lịch sử gần đây của chúng ta vẫn chứa đựng nhiều mâu thuẫn. Ngay cả những câu chuyện

tin tức hiện đại cũng khác nhau tùy theo quan điểm của phóng viên. Chúng ta không nên nói về sự khác biệt, nhưng hãy biết ơn vì chúng ta có câu chuyện. Thực tế là Kinh Thánh đã tồn tại thực sự là một món quà từ Thiên Chúa.

CHƯƠNG 26

MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC ĐÓNG ĐINH VÀ SỰ PHỤC SINH

Tôi nhận ra nhiều ấn bản đã được viết về chủ đề này và nhiều hơn nữa trong tương lai. Tôi muốn xem những giải thích nào mà tôi thu được từ thông tin về Chúa Jesus trong các phiên hồi quy. Để làm điều đó, tôi sẽ phải quét sạch tất cả các dạy dỗ từ nhà thờ và giáo lý, điều mà tôi đã “nhồi nhét” kể từ khi còn rất nhỏ. Tôi sẽ phải nhìn anh ấy với đôi mắt tươi mới, nhìn và nghe câu chuyện của anh lần đầu tiên. Điều này sẽ rất khó khăn. Việc “tẩy não” bắt đầu rất sớm và ăn sâu. Tôi hy vọng sẽ cố gắng tìm ra những gì Chúa Jesus đã nói với nhân loại.

Anh thực sự cố gắng giao tiếp với thế giới thông qua việc đóng đinh mình là gì? Thông điệp thực sự đằng sau sự Phục Sinh là gì? Đây là những câu hỏi sâu sắc và đáng suy ngẫm, và tôi không phải là một triết gia. Nhưng tôi muốn trình bày những gì tôi nhận được từ câu chuyện và những bài học tôi đã học được. Một người khác có thể nhìn thấy nhiều hơn tôi, và một người khác có thể nhìn thấy một cái gì đó hoàn toàn khác. Mỗi người đều có quan điểm riêng của họ được tô màu bởi những trải nghiệm cuộc sống của họ, và mọi người sẽ không bao giờ có thể đồng ý về một cái gì đó sâu sắc và cá nhân như niềm tin tôn giáo. Nhưng cách giải thích của tôi có thể giúp ích cho một người đang mò mẫm trong bóng tối của sự nhầm lẫn.

Tất cả chúng ta đều được tạo ra cùng một lúc và đều là con cái của Thiên Chúa theo nghĩa này. Khi chúng ta đến Trái Đất để trải nghiệm cuộc sống, chúng ta bị mắc kẹt trong thể chất. Chúng ta quên mất chúng ta đến từ khi nào. Ít nhất chúng ta đã quên ở mức độ ý thức. Sâu thẳm bên trong, một tia lửa vẫn còn nhớ và khao khát được trở về ‘nhà’, với Người Cha yêu thương đã tạo ra chúng ta. Người kiên nhẫn chờ đợi, bởi vì Người không quan tâm về những thứ như thời gian; chờ đợi con cái của mình một lần nữa khám phá tiềm năng và số phận thực sự của họ. Nhưng nhân loại đã tận

hưởng cuộc sống và bị cuốn hút vào lối sống của thế gian, phạm sai lầm tiếp sau sai lầm, tiếp tục cố thủ thông qua luật nghiệp. Có lối thoát nào không? Con người càng sống nhiều thì họ càng tạo ra nhiều nghiệp cho chính mình. Chúng ta không thể trở về với Thiên Chúa cho đến khi chúng ta một lần nữa hoàn hảo, chuộc tội cho tất cả những sai lầm mà chúng ta đã làm với đồng loại của mình.

Có vẻ vô vọng. Đối với mỗi sai lầm chúng ta đã hoàn trả, chúng ta lại thực hiện thêm hai cái khác. Chúng ta đang ở trên một bánh xe đi vòng quanh và không đi đến đâu, bởi vì chúng ta không hiểu những gì chúng ta cần phải làm để có thể thoát ra. Làm thế nào nhân loại có thể leo lên nếu liên tục đi vòng tròn? Đây là những gì Chúa Jesus đã đến để “cứu” nhân loại khỏi. Nhân loại cần một ví dụ, một người nào đó để chỉ cho họ ‘Con đường’. Nhân loại đã tự mình rơi vào mớ hỗn độn thông qua việc sử dụng ý chí tự do. Chúa không trừng phạt, Người yêu thương con cái mình rất nhiều. Ông cho phép họ phạm sai lầm của riêng mình và hy vọng cuối cùng họ sẽ học hỏi từ chúng và nhìn thấy ‘ánh sáng’ và tìm ra con đường để đưa họ về nhà. Vì Thiên Chúa sẽ không can thiệp, (Người chỉ có thể giúp đỡ và hướng dẫn), Người quyết định gửi ai đó làm gương.

Tôi tin rằng Chúa Jesus hay Yeshua là một bậc thầy của cấp độ thứ mười. Điều này có nghĩa là sau vô số cuộc sống đầy yếu đuối của con người, cuối cùng anh ta đã đạt được sự hoàn hảo và đã trở về bên cạnh Thiên Chúa như khi anh ta rời đi. Chỉ có thực thể này mới có thể chống lại việc bị hút vào vũng lầy tối tăm của sự tồn tại của con người. Ngay cả đối với một bậc thầy, nó cũng rất nguy hiểm, vì sự quyến rũ của xác thịt rất hấp dẫn, và anh ta có thể quên mục đích của mình khi đến.

Điều quan trọng là anh đã đến, như cách tất cả chúng ta phải đi vào một cơ thể con người vật lý, và được tiếp xúc với tất cả những thử thách mà con người phải đối mặt. Anh ta phải chứng minh rằng anh ta có thể vượt lên trên nó. Nếu anh ta có thể làm điều đó, nhân loại cũng có thể. Anh ta phải được dạy tất cả kiến thức về thế giới, để anh ta có thể hiểu về thời đại anh đang sống. Anh phải được đào tạo về việc sử dụng hoàn toàn tâm trí, để thể

hiện khả năng tuyệt vời của nó. Để chứng minh rằng một con người không chỉ đơn thuần là một cơ thể động vật, mà còn là một sáng tạo tâm linh tối cao.

Anh không bao giờ tuyên bố thực hiện phép lạ, nhưng nói với mọi người rằng họ cũng có thể làm những điều này, và mọi thứ thậm chí còn tuyệt vời hơn. Anh ta phải học thiền để có thể ở gần Nguồn, nơi mà anh đến từ. Bằng cách này, anh ta có thể giữ mục tiêu của mình luôn trong tầm nhìn và không bị ảnh hưởng bởi nó. Mục tiêu của anh là cho nhân loại thấy thông qua tấm gương của anh về cách họ nên sống. Bài học lớn nhất cần học là yêu thương đồng loại trên Trái Đất. Nếu tình yêu hiện diện, không thể tạo ra nghiệp tiêu cực nữa. Nếu tình yêu hiện diện, sẽ không còn chiến tranh và đau khổ nữa. Nhân loại có thể thoát khỏi bánh xe của nghiệp và bắt đầu tiến lên thang một lần nữa. Chúa Jesus là ví dụ hoàn hảo về những gì mỗi người có trong họ và những gì họ có khả năng đạt được. Nhưng họ vẫn không hiểu. Sự hoàn hảo của anh ta làm họ sợ hãi và bối rối. Họ sợ anh vì anh khác biệt, và giải pháp duy nhất của họ là giết anh.

Tôi tin rằng mục đích của việc đóng đinh là để cho thấy bằng sự tương phản sống động những gì nhân loại đã trở thành, hố sâu mà họ đã chìm xuống. Tôi tin rằng Thiên Chúa đã cung cấp cho mọi người một sự lựa chọn: tiếp tục đi trên con đường hiện tại và trở thành như những sinh vật thấp kém không có lương tâm, những người chỉ nghĩ về những tồn tại tầm thường, trần tục của họ; hoặc cố gắng mô phỏng cuộc sống của bạn theo tấm gương tốt đẹp của anh và bạn có thể vượt lên trên sự hỗn loạn của thế giới và đạt được sự hoàn hảo.

Anh đã có được sự hiểu biết về tâm trí và do đó không phải chịu đựng bất kỳ đau khổ nào trên thập giá. Anh đã có thể rời khỏi cơ thể theo ý muốn và chết sớm hơn bình thường. Kéo dài sự đau khổ không phải là vấn đề, tấm gương và sự tương phản mới quan trọng. Bằng cách này, anh đã thực sự chết cho toàn nhân loại. Nếu anh không sống, con người vẫn sẽ mò mẫm trong bóng tối mà không có tấm gương sáng về cuộc sống hoàn hảo của anh.

Tôi tin rằng mục đích của sự phục sinh cũng đã bị thất lạc và bị xáo trộn bởi suy nghĩ của con người. Thiên Chúa muốn cho thấy rằng thể giới vật chất không phải là tất cả, con người còn hơn thế nữa. Một linh hồn là vĩnh cửu, một linh hồn không thể bị dập tắt. Rằng linh hồn có sự tiếp diễn và có thể tồn tại sau khi cơ thể ngừng hoạt động. Làm cơ thể sống lại lần nữa, nó sẽ không chứng minh được điều mà các bậc thầy đang cố gắng thực hiện. Nó sẽ chỉ cho thấy sự tiếp diễn về thể chất. Do đó, cơ thể trần gian của Chúa Jesus phải hoàn toàn biến mất.

Thi thể đã được niêm phong trong ngôi mộ. Cả lính gác La Mã và Do Thái đều được bố trí bên ngoài ngôi mộ. Cả hai đều không tin tưởng người kia và họ muốn chắc chắn rằng không ai có thể vượt qua và đánh cắp cơ thể. Với ngôi mộ được niêm phong và bảo vệ, các bậc thầy đã làm việc với sự giúp đỡ của Chúa Jesus để làm tan rã cơ thể, phá vỡ nó thành các nguyên tử và biến nó trở lại thành cát bụi. Như thế quá trình phân rã và phân hủy tự nhiên đã được đẩy nhanh để trở nên gần như tức thời. Các bọc vải lanh được để lại để cho thấy rằng cơ thể đã không được gỡ bỏ về mặt vật lý. Khi lính canh tự mở ngôi mộ và tìm thấy thi thể mất tích, rõ ràng là không có cách nào có thể thực hiện được. Nó chỉ có thể được thực hiện từ phía bên kia, phía tâm linh.

Sau này, khi linh ảnh của Chúa Kitô được rất nhiều người nhìn thấy, họ phải biết rằng đây là phần của Người đã sống vượt qua mọi thứ và là vĩnh cửu. Rằng tinh thần là bản chất thực sự của con người và có một điều gì đó vượt ra ngoài sự tồn tại trần gian đơn thuần mà con người bám vào rất dữ dội. Họ sẽ phải tin điều này, bởi vì cơ thể không thể trở lại, nó đã bị phá hủy hoàn toàn.

Nhưng bằng cách nào đó, qua các thời đại, tất cả điều này đã trở nên lộn xộn và bối rối. Những người lính được ra lệnh nhất quyết phải bảo vệ ngôi mộ. Tòa Công Luận và người La Mã biết về những dự đoán rằng sự Phục Sinh sẽ diễn ra. Họ không được để bất cứ điều gì xảy ra với cơ thể đó. Khi họ mở ngôi mộ và tìm thấy thi thể mất tích, những người lính lo sợ cho tính mạng của họ. Tôi có thể tưởng tượng rằng để giữ mạng của chính họ,

họ đã đưa ra câu chuyện về thiên thần lăn đi hòn đá và Chúa Kitô bước ra ngoài.

Có một thực tế được biết là Tòa Công Luận sau đó đã trả tiền cho những người lính Do Thái để nói rằng ai đó đã vượt qua họ trong đêm và đánh cắp thi thể. Những câu chuyện này đã được chấp nhận và truyền qua nhiều thế kỷ vì chúng dễ hiểu hơn. Mục đích thực sự đằng sau sự Phục Sinh dường như là quá phức tạp và mờ mịt với tâm trí họ. Cũng có thể có những lý do khác để phủ nhận câu chuyện có thật. Nỗi sợ hãi làm những điều kỳ lạ với con người.

Nếu bạn sẽ xem xét các báo cáo của Kinh Thánh, bạn sẽ thấy có rất nhiều tài liệu tham khảo về Chúa Jesus sau khi chết xuất hiện và biến mất đột ngột giữa các nhóm người. Những câu chuyện này đại diện cho tinh thần hơn là cơ thể con người.

Câu chuyện về cuộc đời của Chúa Jesus tự bản thân rất đẹp, như một ví dụ về tình yêu hoàn hảo mà Người để lại cho chúng ta. Tôi không thể hiểu được sự cần thiết của những lừa dối siêu nhiên đã được gán đầy trên nó. Tại sao lại có câu chuyện rằng anh ta được sinh ra từ một trinh nữ? Larson nói trong cuốn sách của mình, “Di sản Essene”, rằng điều này xuất phát từ niềm tin của người Ai Cập cổ đại rằng một vị thần phải luôn có những khởi đầu không tự nhiên. Có rất nhiều nhà thần học không tin vào khái niệm về sự ra đời đồng trinh. Tại sao nó là cần thiết? Anh đã được biến thành một vị thần bởi những người không hiểu lý do đằng sau sự xuất hiện của anh. Anh không muốn trở thành một vị thần, anh không bao giờ có ý định được tôn thờ. Đó là việc làm của con người. Cách tốt hơn để tôn thờ và tưởng nhớ về anh không phải là cố gắng sống như cách anh sống?

Tất nhiên, đây chỉ là cách giải thích và ý kiến của riêng tôi. Nhưng đó thật là một điều khủng khiếp, khi anh đã sống và chết, mà ý nghĩa thực sự của tất cả lại bị mất đi trong bóng tối.

Không có lời giải thích nào đủ để giải thích cho một cô gái trẻ bình thường sống trong thế kỷ 20 có thể đưa ra đủ thông tin về một nền văn minh

bị mất để lấp đầy toàn bộ cuốn sách này. Một điều chắc chắn, nó được thực hiện bằng các phương thức huyền bí. Chắc chắn sẽ có vô số tranh cãi về hiện tượng này, cho dù đó là tái sinh, nhập hồn hay nhiều cách giải thích khác. Cá nhân tôi thích lý thuyết tái sinh hơn. Nhưng đối với tôi nó không còn quan trọng nữa. Trong ba tháng tôi làm việc với anh ấy, Suddi Benzahmare nổi lên như một người rất thực. Không ai có thể thuyết phục tôi rằng anh ta chưa từng sống.

Tự thân, không có gì thực sự đáng chú ý hoặc thú vị về cuộc sống của Suddi. Anh là một người đàn ông yên tĩnh, bình an, đầy lòng tốt và sự hiểu biết bẩm sinh, người đã cống hiến cuộc đời mình cho việc bảo tồn và truyền dạy kiến thức. Trong những chuyến đi không thường xuyên của mình ra thế giới bên ngoài, anh dường như thất vọng bởi tình trạng của con người. Sự độc đáo của cuộc đời anh đến từ những người anh sống cùng và thực tế là anh đã có thể làm quen với, có lẽ là con người vĩ đại nhất đã từng sống. Điều này dường như mang lại cho anh niềm vui, đã sống trong thời gian hoàn thành các lời tiên tri và đã giúp đỡ trong việc dạy dỗ (hoặc mở rộng) hiểu biết của Đấng Messiah.

Việc con đường của họ chạm nhau tại Qumran rất quan trọng vì nó mô tả một khu vực chưa biết trong cuộc sống của Chúa Jesus. Nó cho phép chúng ta nhìn thấy khía cạnh rất con người của một người đàn ông mà sự thần thánh hóa đã thổi bay hình ảnh của anh ta khỏi sự cân xứng. Sau trải nghiệm này, anh không còn là một khuôn mặt trong một bức tranh, một bức tượng lạnh lẽo hoặc một nhân vật khập khiễng treo trên cây thánh giá. Anh sống, yêu thương và quan tâm đến toàn nhân loại. Sự liên kết của Suddi với anh đã soi rọi tôi theo cách mà tôi không bao giờ nghĩ là có thể.

Câu chuyện về cuộc đời của Suddi cũng có giá trị vì kiến thức tuyệt vời mà anh đã truyền lại cho chúng ta qua hai ngàn năm. Đối với sự chia sẻ này, chúng ta sẽ mãi mãi biết ơn. Anh đã cho chúng ta thấy một khía cạnh của tâm trí cổ xưa mà chúng ta chưa bao giờ biết đã từng tồn tại.

Đối với Suddi, tôi chỉ có thể nói, “Tôi rất vui vì bạn đã sống. Tôi rất vui vì bạn đã chọn nói chuyện với chúng tôi. Tôi cảm ơn bạn từ sâu thẳm trong bản thân mình vì đã chia sẻ thông tin này. Tôi sẽ không bao giờ quên bạn.”